

*Tường Lam*



**Giữa  
Gạo  
và  
Khoai Tây**

*Tiểu thuyết  
2008*



*Tường Lam,*

**Giữa  
Gạo  
và  
Khoai Tây**

**Tiểu thuyết**

**2008**

**Tác giả giữ bản quyền**

### **Bibliografische Information der Deutschen Nationalbibliothek**

Die Deutsche Nationalbibliothek verzeichnet diese Publikation in der Deutschen Nationalbibliografie; detaillierte bibliografische Daten sind im Internet über <http://dnb.ddb.de> abrufbar.

Tác phẩm “**Giữa Gạo và Khoai Tây**” sẽ được đưa vào thư mục của Thư viện Quốc gia Đức quốc.

Muốn biết thêm chi tiết về thư mục này xin vào Internet trang <http://dnb.ddb.de>

1. Aufl. - Göttingen : Cuvillier, 2008

978-3-86727-626-9

Tác giả và nhà xuất bản giữ bản quyền. Muốn in lại hay chuyển ngữ một phần hay toàn bộ tác phẩm phải có sự chấp thuận bằng văn bản của tác giả hay của nhà xuất bản.

© CUVILLIER VERLAG, Göttingen 2008

Nonnenstieg 8, 37075 Göttingen

Telefon: 0551-54724-0

Telefax: 0551-54724-21

[www.cuvillier.de](http://www.cuvillier.de)

Alle Rechte vorbehalten. Ohne ausdrückliche Genehmigung des Verlages ist es nicht gestattet, das Buch oder Teile daraus auf fotomechanischem Weg (Fotokopie, Mikrokopie) zu vervielfältigen.

1. Auflage, 2008

Gedruckt auf säurefreiem Papier

978-3-86727-626-9

**Giữa Gạo và Khoai Tây**

Tiểu thuyết Tường Lam

2008

Tác giả giữ bản quyền



## T Ự A

*Độc giả quý mến,*

Đọc xong tập truyện này có người sẽ ngạc nhiên tự hỏi: Tựa đề là “Giữa Gạo và Khoai Tây” mà sao từ đầu đến cuối truyện không một lần nói đến Gạo cũng như không một lần nhắc đến Khoai Tây ?

Gạo, món ăn chính của người Việt. Khoai Tây, món ăn chính của người Đức, hai món ấy được dùng làm biểu tượng cho hai nền văn hóa Đông – Tây, và, trong bối cảnh của mối tình lứa đôi, cho sự gặp gỡ giữa hai nền văn hóa Việt – Đức. Hai nền văn hóa gặp nhau có thể làm cho đôi bên thêm phong phú, nhưng cũng có thể đưa đến nhiều xung khắc trầm trọng. Hôn nhân dị chủng là môi trường điển hình và sâu đậm nhất của sự gặp gỡ này, vì không phải chỉ là sự trao đổi hời hợt bề mặt mà là sự giao kết của cả một đời người, không chỉ ảnh hưởng đến đời sống thực tế và tâm linh của hai đương sự mà còn có thể làm xáo trộn tâm tư của những người khác trong đại gia đình.

Chuyện tình yêu và hôn nhân dị chủng giữa Tiên và Andreas tưởng đã đưa đến những bất đồng không giải quyết được, nhưng nhờ vào tình yêu chân thành và tha thiết, nhờ

vào thiện chí, kiên nhẫn của Andreas và sự khôn khéo của Tiên - một hình ảnh tuyệt vời của người phụ nữ Việt Nam - đã kết thúc bằng sự hài hòa tốt đẹp.

Tiên không phải là một chân dung phụ nữ được lý tưởng hóa, nhưng là một hình ảnh có thể gặp trên rất nhiều đàn bà Việt-Nam, nhất là một người có một nền giáo dục coi trọng truyền thống, tình cảm gia đình và tình yêu quê hương sâu đậm, vẫn được duy trì tốt đẹp, bất chấp những băng hoại của cuộc đời với những đảo lộn do cuộc sống tôn thờ vật chất mang lại.

*Tường Lam*

# I

Rời khỏi bệnh viện trời đã âm u, mặc dầu mới bốn giờ chiều, Tiên cố gắng đạp xe nhanh về nhà để tránh cơn mưa đang đui theo nàng. Vừa dựng xe bên tường để mở cửa vào nhà thì cơn mưa trút xuống như thác đổ.

Cất xe xong, đi thẳng đến hộp thư như thường lệ, nàng vui mừng nhìn thấy nét chữ của mẹ trên phong bì, vội vàng đi vào nhà đọc thư mẹ. Theo thói quen, cứ hai tháng một lần mẹ gửi thư cho Tiên, và hằng tháng Tiên gửi thư cho mẹ, mặc dầu không có gì mới kể cho mẹ nghe nhưng tin rằng mẹ sẽ ấm lòng mỗi khi nhận được thư mình. Tiên cũng thông cảm với mẹ, tiền bưu phí Việt Nam quá đắt, mỗi lần gửi thư cho mình là mẹ mất đi một ngày chợ nên nàng không ngóng trông thư nhà mỗi lần mở hộp thư.

Vào trong nhà, Tiên vội vàng mở thư mẹ ra đọc:

*Ngày 5 tháng 3 năm....*

*Tiên, con rất yêu quý của mẹ,*

*Mẹ đã nhận thư mới nhất của con cách đây hai hôm, được biết con và cháu An mạnh khỏe, việc làm của con tiến đều mẹ rất mừng. Mỗi lần mẹ nhớ đến con một thân một mình phải bươn chải nơi xứ lạ quê người, cháu An còn quá nhỏ dại, làm cho mẹ xót xa vô cùng mà mẹ không làm gì*



*được để giúp con khuya sớm, trái lại con lại còn gởi tiền về giúp đỡ mẹ và hai em, viết đến đây mẹ không cầm được nước mắt vì quá thương con, may có bà Lê giúp con lo cho cháu để con rảnh tay đi làm việc, mẹ mới yên tâm phần nào. Cầu mong cho con tìm được nguồn an vui bên đũa con còn bé dại và thoải mái trong công việc thường ngày, nhất là tìm được ý nghĩa của cuộc sống qua sự hy sinh, tận tụy giúp đỡ của con đối với bệnh nhân, đúng như lý tưởng mà con đã đạt tới.*

*Mẹ biết con không quên nhưng tiện đây mẹ cũng nhắc con, ngày 8 tháng 5 sắp đến, là Lễ Giỗ lần thứ mười của bố con, tuy con sống xa gia đình nhưng ngày ấy con hãy hướng về quê nhà với mẹ và hai em, tưởng nhớ đến bố của con, một người cha hiền lành nhân hậu đã lìa xa vợ con quá sớm, gởi xác trong rừng sâu nước độc. Mẹ cầu mong sớm được phép cải táng bố con, đưa bố con về an nghỉ bên ông bà nội ở Gò Vấp, khi đó mẹ mới thỏa lòng.*

*Em Phú làm việc xa nên thỉnh thoảng em mới về nhà cuối tuần. Em Nga thì cuối niên học này sẽ thi ra trường Sư Phạm, cầu mong cho em tìm được việc làm tại Sài Gòn để mẹ và em sống gần nhau trong chuỗi ngày còn lại của mẹ.*

*Mẹ cầu chúc cho con được dồi dào sức khỏe và luôn gặp may mắn trong cuộc sống, cháu An chóng lớn và khôn ngoan.*

*Mẹ gởi đến con muôn vàn nhớ thương và âu yếm hôn con và cháu ngoại yêu quý của mẹ.*

***Mẹ của con.***

Đọc xong, cầm chặt thư mẹ trong tay, Tiên trầm ngâm ngồi nhìn ảnh bố treo trên tường. Nhớ lại ngày nào bố ra đi. Ra tới cổng, bố còn quay lại nhìn bốn mẹ con rồi nói:

- Em và ba con yên trí, anh chỉ đến trình diện và ở lại trong vòng ba ngày như máy phóng thanh đã loan báo, rồi trở về với em và các con ngay .

Mẹ khóat tay chào bố mà nước mắt tuôn trào. Bốn mẹ con thần thờ đứng nhìn theo cho đến khi bố đi khuất.

Nhưng không phải chỉ có ba ngày mà bố ra đi biệt, không ngày về !

Ngày ấy Tiên được mười lăm tuổi, mới vào trung học đệ nhị cấp, nếu không có ngày 30 tháng 4 năm 1975 Việt Cộng cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam thì mọi việc đều xuôi thuận, sau ba năm Tiên sẽ thi tú tài, tiếp đó vào đại học và bốn năm sau tốt nghiệp đại học đúng như thời gian ấn định. Tiên thuộc hạng học sinh ưu tú, gia đình khoa bảng, không lý do gì mà không thành đạt theo ý muốn. Trái lại, từ ngày đó Tiên đã gặp bao nhiêu khốn đốn, bị xếp vào hạng " con ngụy " thuộc thành phần " bất hảo " nên phải gián đoạn việc học một năm để đi làm nhân công trong hãng dệt, may mà mẹ Tiên là giáo sư trường trung học nên dạy kèm cho Tiên vào mỗi buổi tối, đồng thời đấu tranh cho Tiên được tiếp tục đến trường, nhờ thế Tiên vẫn xong bậc trung học nhưng trễ đi một năm.

Số phận nàng đến đó cũng chưa yên. Trong lúc chờ đợi được nhận vào đại học còn bị cán bộ cao cấp đến nhà dụ dỗ, bảo rằng: chịu lấy ông thì sẽ xin cho Tiên được vào đại học và lo cho bố Tiên sớm trở về nhà. Tiên lấy ông ấy làm

chồng sao được, tuổi ông xấp xỉ bằng tuổi bố, bảo rằng chưa có vợ con thì ai mà tin được! Mẹ Tiên không tin vào lời hứa của lão cán bộ sở khanh kia, mà quyết tâm tranh đấu cho con mình có chỗ học, bà tin rằng không chóng thì chầy bố Tiên sẽ trở về nhà, tuy ông là sĩ quan quân lực Việt Nam Cộng Hòa, thuộc thành phần "ngụy quân", ông làm Giám Đốc Trường Thiếu Sinh Quân, một nhà giáo trong suốt mười lăm năm tận tụy với học sinh, không để lại một tiếng xấu, cũng không đảm nhận một nhiệm vụ gì ác ôn để phải kéo dài cuộc sống trong trại cải tạo, bà tin chắc một thời gian ngắn ông sẽ trở về với gia đình, nhưng càng trông càng mất! Tiên cũng không được nhận vào đại học vì đòn trả thù của tên cán bộ kia, từ dụ dỗ đến hăm dọa mỗi lần ông ấy gặp Tiên. Cuối cùng mẹ Tiên đành gom góp hết tài sản còn lại để lo cho Tiên vượt biên tìm tự do, sống một cuộc đời nhân bản hơn.

Tiên định cư tại Cộng Hòa Liên Bang Đức được ít lâu, đang theo học khóa Đức ngữ thì được tin bố qua đời trong trại tập trung cải tạo. Nàng quá đau khổ đứng trước sự mất mát quá lớn lao, một thân một mình trên xứ lạ quê người nàng không biết chia sẻ vui buồn với ai! Nhìn đến tương lai quá đen tối, nàng đành quyết tâm dồn hết ý chí và nghị lực để vươn lên cho xứng công mẹ đã bỏ hết tài sản lo cho mình vượt biên.

Việc trước tiên là học Đức ngữ vì đó là chìa khóa thành công sau này trong vấn đề hội nhập. Sau khóa Đức ngữ sẽ thi vào ngành y tá, hợp với sở thích và tương đối việc học không kéo dài lâu lắm, vì thế ngoài giờ học Đức ngữ nàng

còn trau dồi tiếng Đức qua sách vở, báo chí. Cũng may cho nàng là có Mai ở chung trại. Tiên quen Mai từ ngày mới đặt chân trên nước Đức, dần dần xem nhau như chị em, Mai kém Tiên hai tuổi nhưng cùng một chí hướng là lấy việc học làm trọng, cả hai được xếp chung lớp Đức ngữ, hai chị em dắt dìu nhau mỗi khi gặp khó khăn về việc học. Bà Lê mẹ của Mai thấy vậy cũng yên tâm, với đi phần nào sự lo lắng khi nhìn thấy cuộc sống quanh mình đều xa lạ, từ tiếng nói đến phong tục tập quán, mà số tuổi bà đã cao không dễ gì hấp thụ được, khả năng của bà cũng không thể nào giúp con bà thăng tiến. Chồng bà là sĩ quan không quân, bỏ xác trên chiến trường trong trận giao tranh tại Sóc Trăng, năm tháng trước biến cố 30.4.1975 xảy ra, để lại hai mẹ con trong thời kỳ chiến tranh Việt Nam đang sôi sục, mà Mai khi ấy mới mười ba tuổi.

Trước khi rời trại tị nạn bà Lê bàn với Tiên xin cấp nhà xã hội gần nhau để lui tới với nhau cho với đi sự lạc lõng trong tuổi già của bà. Tiên sống cô đơn trên xứ lạ quê người cũng cần có người lớn nâng đỡ tinh thần hoặc săn sóc trong lúc đau ốm, vì thế Tiên làm theo ý bà Lê.

Sau khóa Đức ngữ Mai theo lớp dự bị vào đại học ngành xã hội, Tiên thi vào trường y tá để sớm có nghề nghiệp bảo đảm tương lai và giúp đỡ mẹ và hai em còn sống tại quê nhà.

Trong dịp liên hoan Tết Nguyên Đán tại thành phố Frankfurt, Tiên gặp Tân, sinh viên Việt Nam sang Đức du học ngành cơ khí trước biến cố 30.4.1975. Tân sinh trưởng trong một gia đình giàu có, bố mẹ là thương gia. Tân, con

trai đầu trong số ba anh em một trai hai gái nên được bố mẹ cưng chiều. Tánh tình Tân hiền lành dễ mến, sống ẩn dật, ít lui tới với bạn bè, chàng có tự ti mặc cảm vì cảm thấy bị hụt hẫng, sau biến cố 30 tháng 4 không còn được gia đình chuyển ngân hàng tháng, phải sống vào tiền phụ cấp của đại học. Sau ba năm, hai lần chàng không đỗ kỳ thi giữa thời gian học nên bị loại ra khỏi ngành cơ khí. Buồn rầu chán nản, chàng lại xin đổi ngành điện tử, vừa đi làm việc vừa đi học nên cuộc sống chật vật, các kỳ thi không mang lại kết quả khả quan như mong muốn. Trong thời gian này Tân gặp Tiên và đem lòng cảm mến. Chàng lớn hơn nàng bốn tuổi, bị cuốn hút bởi dáng điệu đoan trang, bản tánh tự tin và lối sống khuôn khổ của nàng. Chàng cảm thấy có điểm tựa mỗi lần trao đổi câu chuyện với Tiên, và nhận thấy nàng mang đến cho mình nếp sống quy củ, bù đắp cho chàng những gì bấy lâu nay cảm thấy thiếu thốn nên quyết tâm theo đuổi nàng. Tân hứa với Tiên sẽ cố gắng vượt qua mọi khó khăn để đi đến thành công trong việc học. Lúc đầu chàng thực hiện đúng lời hứa ấy, Tiên cảm động nên tiếp tục nâng đỡ tinh thần, khuyến khích chàng tiến tới đích cuối cùng.

Một hôm Tân ngộ ý muốn cưới Tiên. Sống trong hoàn cảnh cô đơn, Tiên cũng vừa học xong, có việc làm bảo đảm tương lai nên cũng nghĩ đến việc lập gia đình. Tiên nhận lời.

Lễ Cưới được tổ chức đơn giản, trong bầu không khí thân mật giữa bạn bè. Bà Lê mẹ của Mai đứng làm chủ hôn đại diện cho cả hai họ vì thân nhân đôi bên còn sống tại Việt Nam. Hai năm sau Tiên sanh bé trai đặt tên An. Trong thời gian sống chung Tiên mới khám phá ra bản tánh của

Tân, một người đàn ông biếng nhác, thiếu nghị lực và ý chí, trái ngược bản tánh của Tiên. Tân càng ngày càng lơ là bỏ bê việc học hành rồi dần dần chấm dứt. Chàng không tìm được việc làm vừa ý vì không có một mảnh bằng trong tay nên suốt ngày ở nhà. Phần có mặc cảm sống nhờ vợ, phần không thỏa mãn với cuộc sống buông thả của mình nên đâm ra cau có, lúc đầu Tiên còn chịu đựng được, dần dần đi tới việc cãi vả rồi đi đến ly dị, khi ấy An mới tròn một tuổi.

Bà Lê xót xa đứng nhìn cảnh gia đình Tiên đổ vỡ, bà thấy rõ nguyên nhân của sự đổ vỡ này, một bên sống trong khuôn khổ với tinh thần trách nhiệm và tự lập, một bên sống bê tha biếng nhác. Bà thương yêu Tiên và bé An như con và cháu ruột của bà, nên tình nguyện trông nom bé An mỗi ngày cho Tiên rảnh tay đi làm việc, dần dần cuộc sống mới của Tiên trở lại bình thường. Cứ sáng sớm Tiên đưa bé An sang gửi bà rồi đi làm, đến chiều tối sau giờ làm việc lại đón bé An về nhà, hôm nào Tiên phải trực đêm ở bệnh viện thì bé An ngủ lại nhà bà Lê.



## II

- Tiên!

Nghe ai gọi tên mình, Tiên quay lại thì nhìn thấy người quen.

- A!

Tiên chưa kịp nhớ tên, thì người đối diện đã tiếp:

- Andreas .

- Chào Andreas. Lâu lắm mới gặp lại. Andreas vẫn mạnh khỏe luôn chứ?

- Vâng, cảm ơn Tiên, tôi vẫn mạnh khỏe. Trông Tiên vẫn như trước, không có gì thay đổi. Tiên vẫn làm việc tại bệnh viện St. Anna chứ ?

Vừa nói chuyện Tiên và Andreas vừa tránh sang một góc vì siêu thị vào cuối tuần đông nghẹt người.

- Vâng, tôi vẫn còn làm việc ở đấy. Andreas hiện giờ làm việc ở đâu ? Sao không ghé thăm các bạn đồng nghiệp?

- Tôi làm việc tại bệnh viện St. Lucas. Ô, như Tiên biết, công việc ở bệnh viện lúc nào cũng nhiều, cũng bận rộn cho nên làm việc bù đầu, hôm nào được ở nhà thì nghỉ ngơi lấy lại sức khỏe chứ không có thì giờ đi đâu chơi. Tiên có khách hay sao mà mua nhiều thứ thế ?



- Ba tuần lễ nữa tôi mới có khách, nhưng hôm nay mua trước một ít chứ để đến cận ngày mua nhiều quá mang về không hết.

- Tiên có cần tôi phụ mang về nhà Tiên không ? Xe hơi tôi đậu ngoài kia kìa. Vừa nói Andreas vừa chỉ bãi đậu xe.

- Không, cảm ơn Andreas, nhà tôi ở cách đây hai trạm xe Bus nên đi lại cũng tiện.

- Tiên đừng ngại. Tôi đã mua xong các thứ nên trên đường về, ghé ngang đưa Tiên về nhà không có gì phiền phức đâu.

- Thật tình thì không cần thiết vì tôi đã quen lối đi này, nhưng lâu lắm mới gặp lại Andreas tôi không nỡ từ chối.

Cả hai cùng lên xe. Xe chạy chẳng mấy chốc thì đến trước chung cư của Tiên ở. Andreas phụ xách mấy gói đồ lên lầu hai cho Tiên.

- Cảm ơn Andreas rất nhiều. Andreas có chút thì giờ ở lại uống tách cà phê với tôi không ?

- Vâng, hôm nay tôi không có việc gì đặc biệt ngoài việc đi chợ, nên tôi có thể ở lại nói chuyện với Tiên một lát.

Tiên kéo ghế mời Andreas ngồi rồi đi pha cà-phê.

Trong lúc uống cà-phê, Tiên kể cho Andreas nghe một vài thay đổi trong bệnh viện từ ngày ông bác sĩ trưởng về hưu và người khác lên thay. Andreas lại kể cho Tiên nghe mới được lên chức Bác Sĩ Trưởng sau năm năm làm việc tại bệnh viện St. Lucas, việc làm rất thích thú, bầu không khí làm việc cũng rất thoải mái nên không ân hận việc đổi sang bệnh viện này.

- Thứ bảy tuần sau nữa, tức là còn hai tuần, lúc 15.00 giờ, Tiên có rảnh không ? Tôi mời Tiên đến nhà dự buổi liên hoan mừng tôi được lên chức, tôi sẽ mời vài người bạn thân đến họp mặt.

- Ô, thứ bảy tuần sau nữa thì tôi phải trực. Chúng tôi chia nhau, cứ hai tuần thì trực một lần vào cuối tuần, thứ bảy hoặc chủ nhật, ngày mai chủ nhật đến phiên tôi, hai tuần sau thì phiên trực của tôi đúng vào ngày thứ bảy.

- Tôi có thể đổi buổi liên hoan sang chiều chủ nhật, vì tôi mới dự tính thôi chứ chưa mời ai. Vậy chủ nhật thì Tiên có thể đến dự được chứ ?

- Vâng, nếu chiều chủ nhật tuần sau nữa vào lúc 15.00 giờ thì tôi có thể đến chung vui với Andreas được. Cám ơn Andreas. Nhân tiện tôi cũng mời Andreas đến dùng bữa cơm tối dịp Lễ Giỗ mười năm của bố tôi vào ngày thứ bảy sau ba tuần lúc 18.00 giờ. Tôi không có thân nhân sống tại Đức nên chỉ mời một ít người Việt Nam và một vài người Đức và ngoại quốc quen thân, Andreas đừng ngại.

- Để tôi xem thứ bảy đó có bận việc gì không. Vừa nói Andreas vừa lấy trong túi áo cuốn lịch nhỏ. Xem xong Andreas đáp:

- May quá, hôm ấy tôi không có việc gì quan trọng, lịch còn để trống. Vâng, tôi sẽ đến dự Lễ Giỗ bố Tiên. Vậy bố Tiên qua đời khi Tiên đã định cư tại Đức rồi sao ?

- Vâng, bố tôi mất khi tôi mới định cư tại đây và đang học khóa Đức ngữ. Bố tôi qua đời trong trại cải tạo, nếu tôi còn ở nhà cũng không thấy được bố tôi lần cuối. Ngay như mẹ và hai em tôi còn sống tại Việt Nam cũng không lo được

việc an táng bố tôi, mà chỉ nhận được tin sau khi bố tôi mất hai tháng.

- Xin chia buồn với Tiên. Mỗi người có một số phận, không ai biết trước được tương lai mình sống chết như thế nào. Đành phú cho Thượng Đế ! Vậy mẹ Tiên còn sống tại Việt Nam ?

- Vâng, mẹ và hai em tôi còn sống tại Việt Nam.

- Tiên không xin cho mẹ và hai em của Tiên sang Đức đoàn tụ gia đình sao ? Theo tôi biết thì những ai được định cư tại Đức có thể xin cho gia đình đoàn tụ.

- Vâng, đúng thế, nhưng mẹ tôi tuổi đã lớn, bắt đầu lại cuộc sống mới nơi đất khách quê người không phải dễ, chẳng khác gì bứng cây cổ thụ trồng sang đất mới không hợp thủy thổ, dần dần sẽ héo hắt rồi chết dần chết mòn. Mẹ tôi cũng cần có hai con bên cạnh trong tuổi già. Tôi phải ra đi vì hoàn cảnh quá khắc nghiệt.

Nhìn đồng hồ Andreas thấy đã gần hai giờ trưa nên kiếu từ. Đưa Andreas ra khỏi cửa, Tiên nhắc Andreas ngày và giờ Tiên mời vào dịp Lễ Giỗ bố mình:

- Andreas nên ghi ngay vào cuốn lịch ngày và giờ không thì quên: chiều thứ bảy 8 tháng 5 lúc 18.00 giờ.

Andreas ghi xong, Tiên đưa Andreas ra cửa, trở vào xếp dọn các thứ mới mua rồi sang nhà bà Lê đón bé An về.

Sau khi học xong ngành y tá, Tiên được nhận vào bệnh viện St. Anna, khi ấy bác sĩ Andreas Mueller đã làm việc và tiếp tục học ngành chuyên khoa nhi đồng tại đây, sau khi

tốt nghiệp Bác Sĩ Chuyên Khoa Nhi Đồng ông đã đổi sang làm việc tại bệnh viện St. Lucas, từ đó hai người không có dịp gặp lại.

Andreas Mueller là con độc nhất trong một gia đình khoa bảng, bố là Tiến sĩ cựu Giáo Sư đại học y khoa, mẹ là Tiến Sĩ ngành tâm lý xã hội, cả hai đã về hưu và sống tại Frankfurt. Sau khi đỗ tú tài, Andreas đã theo học ngành Y Khoa tại Hamburg và lập gia đình với Sophie tại đó, nhưng sau năm năm thì ly dị, cả hai không có con, Andreas trở về làm việc tại Frankfurt.

An được hai tuổi, quen nếp sống đong đưa giữa mẹ với bà Lê nên ở đâu An cũng cảm thấy hạnh phúc thoải mái. Với bà Lê, An được bà thương yêu cưng chiều, xem An như cháu ngoại của bà vì chính bà cũng cần có việc làm cho qua thì giờ và tuổi bà cũng cần có đứa cháu bên cạnh. Mai suốt ngày đi làm việc, một mình bà ở nhà thui thủi cũng buồn, bạn bè lối xóm không có ai lui tới. Hôm nào được ở nhà, Tiên không mang con sang gửi bà thì bà cảm thấy trống vắng, lại đi sang nhà Tiên để được gần gũi mẹ con An. Hai bên bù đắp cho nhau, làm cho cuộc sống đôi bên trở nên quân bình.

Tiên bước vào cửa, vừa chào bà Lê xong, An nghe tiếng mẹ liền chạy tới ôm choàng lấy mẹ, hai mẹ con ôm nhau hôn rối rít, rồi An buông mẹ ra chạy đến góc phòng lấy đôi giày của An mang đến đưa cho mẹ.

Tiên liền hỏi con:

- An, con đưa đôi giày của con cho mẹ làm gì vậy ?
- Để mẹ mang giày cho con đi về nhà.

Tiên ngồi xuống, đặt con lên đùi rồi âu yếm nói với An:

- Trước khi về nhà, hai mẹ con mình nói chuyện với bà một chốc đã nhé, dì Mai đi làm việc chưa về, bà ở nhà một mình buồn. An hiểu ý mẹ nên ngồi yên.

Nhân tiện hôm nay sang đón An, Tiên cho bà Lê biết còn ba tuần nữa thì giáp đúng mười năm bố Tiên qua đời, dịp Lễ Giỗ mười năm Tiên sẽ mời bà, Mai và Thomas Meier bạn của Mai cùng một vài bạn đồng nghiệp đến dự, tất cả khoảng tám người. Bà Lê nhận lời mời vui vẻ và nói với Tiên:

- Không những dì sẽ đến dự mà dì còn phụ với cháu lo chuẩn bị buổi tiệc cho chu đáo, cháu muốn nấu món gì thì cứ cho dì biết. Dì nghĩ Mai và Thomas cũng có thể đến dự được nếu cháu cho chúng nó biết sớm. Mới ngày nào được tin ông qua đời mà nay đã được mười năm rồi hả cháu ? Bà tính nhầm rồi nói tiếp: Vậy mình ở Đức đã gần mười hai năm rồi sao ?

- Vâng, mình định cư ở đây đã gần mười hai năm rồi đó dì. Cháu cũng thấy thời gian qua nhanh quá, may mà cháu và Mai bắt đầu vào việc học ngay, nên ngày nay chúng cháu mới có việc làm bảo đảm, chứ đời sống tại Đức càng ngày càng khó khăn, thất nghiệp cũng nhiều, vật giá lên cao, ai cũng than van.

Vừa nói Tiên vừa mang giày và mặc áo choàng cho con, xong xuôi Tiên đưa An đến hôn bà Lê và nói:

- An, bây giờ con nói gì với bà trước khi con về nhà với mẹ ?

An nhìn bà Lê và khoanh tay thưa:

- Cháu chào bà cháu về.

Bà Lê xoa đầu bé An rồi ôm hôn An thăm thiết và nói:

- Cháu về nhà ngoan nhé, ngày mai cháu lại sang đây với bà.

- Dạ. An trả lời.

Tiên từ giã bà Lê rồi hai mẹ con cùng tiến ra cửa.

Nhìn An ai cũng thương, mặt mày bụ bẫm khôi ngô, lễ phép, nói chưa sành sỏi mà không quên thưa, dạ. Chẳng những bà Lê săn sóc An chu đáo về ăn, ngủ, lại còn dạy dỗ An theo lối giáo dục Á Đông, đọc những câu ca dao tục ngữ Việt Nam mỗi lần dỗ An ngủ, cho nên An nói chưa rành mà đã thuộc lòng những câu ca dao tục ngữ làm cho ai cũng phải phì cười mỗi khi nghe An líu lo một mình.

Cứ hai tuần Tân đến thăm An một lần, khi thì tại nhà bà Lê khi thì tại nhà Tiên, sau vài giờ lại ra về, An còn bé nên chưa cảm thấy thiếu thốn tình cha con. Cuộc sống của Tân cũng chưa hoàn toàn ổn định nên vẫn tiếp tục sống độc thân. Một vài lần Tân đón bé An về nhà trong các dịp nghỉ thường niên, nhưng lạ nhà An lại ăn ngủ không được, đâm ra cau có, vì thế Tân đành phải chấm dứt việc này.

Bước vào nhà Andreas đúng ba giờ chiều, bạn bè của Andreas đã có đủ mặt. Tất cả gồm có năm người, ngoài Tiên và Andreas, còn có cặp vợ chồng người Đức và một ông người Ba Tư. Tiên cảm thấy lúng túng vì không quen ai trong số bạn của Andreas có mặt chiều hôm đó. Sau khi

chào và bắt tay từng người, Andreas giới thiệu Tiên với các bạn cũng như các bạn mình với Tiên. Tiên trao chai Champagne cho Andreas và cầu chúc Andreas gặp nhiều may mắn trong chức vụ mới.

Tuy chưa quen biết nhau trước nhưng bầu không khí cởi mở làm cho Tiên bớt cảm thấy lạc lõng. Nghề nghiệp năm người lại khác nhau nên trao đổi với nhau những đề tài mới, hoặc tin tức thời sự nóng bỏng đang xảy ra tại Đức cũng như trên thế giới, qua báo chí hay đài truyền hình trong những ngày vừa qua. Đang vui câu chuyện thì cặp vợ chồng kia kiếu từ ra về vì sắp hết giờ muộn người đến giữ bé trai ba tuổi của họ.

Tiên xem đồng hồ thấy đã bảy giờ chiều nên cũng xin kiếu từ luôn. Andreas thông cảm với Tiên vì ngày hôm qua nàng phải trực, hôm nay lại đến đây họp bạn nên không đành lòng giữ nàng ở lại lâu.

Ra khỏi nhà Andreas, Tiên đi thẳng đến nhà bà Lê đón bé An về. Bà Lê và Mai giữ Tiên lại dùng cơm tối vì lâu ngày Mai không gặp Tiên, mỗi ngày Tiên đến đón bé An thì Mai còn làm việc ở sở. Tiên không nỡ từ chối nên ở lại dùng cơm tối với mẹ con Mai.

Mai nói:

- Em có nghe mẹ nói lại, chị có nhã ý mời Thomas và em đến dự Lễ Giỗ của ông ngoại bé An tổ chức vào ngày thứ bảy tuần sau lúc 18.00 giờ. Em định gọi điện thoại cảm ơn chị tối nay và báo cho chị biết thế nào chúng em cũng có mặt. Chiều nay gặp chị ở đây em cho chị biết luôn. Vậy chị có cần em phụ chị việc gì không?

- Cám ơn Mai, chị không bày vẽ gì nhiều, hơn nữa đã có dì giúp chị rồi, chị mời tất cả bảy người thôi, với chị nữa là tám.

- Tám người cũng nhiều đấy cháu, để Mai đến sớm giúp cháu với dì, Thomas đến đúng sáu giờ chiều cũng được.

- Vâng, con sang nhà chị Tiên cùng một lượt với mẹ để giúp chị, con sẽ dẫn Thomas đến đúng giờ chị Tiên mời. Chị em con ít có dịp gặp nhau, con đến sớm nói chuyện với chị cho thoải mái.

- Như thế thì tốt quá, chị em mình vừa nấu ăn vừa nói chuyện, chị cũng có nhiều chuyện kể cho Mai nghe nhưng chị ngại Mai đi làm suốt tuần, cuối tuần cũng cần nghỉ ngơi.

- Vậy cháu muốn khoảng mấy giờ sáng thứ bảy dì và Mai sang nhà cháu ?

- Dì và Mai cứ nghỉ ngơi thoải mái, khoảng mười giờ sáng thì sang nhà cháu. Cháu định sáng hôm đó cháu nấu mấy món bố cháu ưa thích để cúng, rồi cháu phụ với dì và Mai chuẩn bị cho bữa cơm chiều. Đúng trưa thì cháu bắt đầu Lễ Giỗ, sau đó cháu mời dì và Mai dùng cơm trưa với cháu, ăn xong mình bắt đầu nấu các thức ăn cho bữa cơm chiều. Dì thấy cháu sắp đặt như thế có được không ?

- Được đó cháu. Sau khi cháu cúng xong nhớ mở cửa sổ cho bay mùi hương, có nhiều người dị ứng với mùi hương làm cho họ bị hắt hơi đó cháu.

- Cháu cám ơn dì, cháu cũng không nghĩ tới việc ấy. Khi còn ở nhà, mỗi lần có Lễ Giỗ ông bà nội, ông bà ngoại của cháu, mẹ cháu lo tất cả, sang đây một mình, mỗi lần



đến ngày giỗ bố cháu, cháu chỉ âm thầm cúng một mình, đặc biệt lần này đúng mười năm cháu mới mời khách đến dự. Có gì thiếu sót dì nhắc cháu nhé.

- Ủ, dì sẽ nhắc cháu nếu có gì thiếu sót. Vậy cháu đã tính nấu món gì chưa ?

- Cháu định mâm cúng cháu sẽ nấu lấy, còn cho khách thì các món như: xúp măng cua, chả giò, vịt quay, gỏi gà, tôm chiên lăn bột, xà-lách, đồ xào và cơm trắng, tráng miệng thì trái cây tươi. Cháu cũng định làm thêm một ổ bánh để nếu ai muốn ở lại chơi lâu thì dùng bánh, uống trà hoặc cà-phê.

- Mẹ thấy như vậy có nhiều quá không ? Con thấy hơi nhiều. Có nên bỏ bớt món gỏi gà không ? Còn ổ bánh thì em sẽ làm cho chị. Mai góp ý.

- Mẹ cũng thấy nhiều món quá, nhưng tùy ý chị Tiên.

Tiên trả lời:

- Cháu thấy không nhiều đâu, vì biết đâu người thích món này, kẻ thích món khác, mình quen khẩu vị của mình rồi, khách thì có thể họ chưa biết, vì thế cháu mới định nấu nhiều món. Chỉ có dì, Mai với cháu là người Việt Nam, năm người kia là ngoại quốc nên cháu cũng thận trọng, không nỡ để khách về bụng đói. Chị cảm ơn Mai, vậy Mai làm hộ chị ổ bánh trái cây nhé.

- Vâng. Mai vui vẻ nhận lời.

Xem đồng hồ thấy gần mười giờ, Tiên vội vàng xin phép đưa bé An về ngủ.

Tiên lấy hai ngày nghỉ thường niên ở nhà lo chuẩn bị Lễ Giỗ. Ngày thứ năm lo xếp dọn nhà cửa, sắp đặt lại bàn thờ của bố, đánh bóng bộ lư đèn sáng chói. Thứ sáu đi chợ mua các thức ăn để sẵn. Sáng sớm thứ bảy Tiên đi mua hoa về cắm hai bình, đặt hai bên bức ảnh bố Tiên, lư hương trước ảnh bố, bó nhang bên cạnh chiếc lư, cắm hai cây nến đỏ vào hai cây đèn đặt hai bên bình lư. Xong xuôi Tiên bắt đầu nấu các món ăn bố ưa thích để cúng.

Đúng mười giờ bà Lê và Mai sang chuẩn bị với Tiên các món ghi trong thực đơn chiều nay, Mai mang theo ổ bánh trái cây như đã hứa với Tiên. Đến gần trưa thì Tiên xếp lên mâm chén, đĩa, cơm và các món Tiên đã nấu xong và một ly Cognac, đặt mâm cơm trước bàn thờ bố rồi thắp nhang, đèn. Tiên mặc chiếc áo dài trắng đứng vái, thâm thĩ đọc trang giấy dài mà Tiên đã ghi sẵn. Sau đó nàng ẵm An và đưa cho An nén hương vẽ cho con vái ông ngoại, vừa vái vừa lặp lại lời mẹ dạy:

- Cầu chúc ông ngoại sớm về nơi vĩnh phúc và ban bình an cho mẹ con cháu. Cháu lạy ông ngoại.

Nói xong, An cúi đầu lạy. Với tuổi ấy chưa hiểu gì nhưng bầu không khí trang nghiêm làm cho bé An trân trọng từng cử chỉ, trông thật dễ thương.

Cúng xong Tiên xếp các thức ăn lên đĩa, rồi mời bà Lê và Mai cùng dùng cơm trưa với các món mà Tiên nấu sáng nay để tưởng nhớ đến người quá cố. Trong bữa cơm Tiên nhắc lại những kỷ niệm êm đềm của gia đình Tiên trước biến cố 30 tháng 4 năm 1975, ngày bố đi trình diện, và chuỗi ngày đen tối tiếp theo đó.

Sau bữa cơm Tiên làm theo lời bà Lê dặn là mở tung cửa sổ cho mùi hương bay đi, rồi đặt bàn ăn cho tám người. Chỗ ngồi đầu bàn Tiên dành cho bà Lê, những chỗ còn lại Tiên đặt trên đĩa từ số hai đến số tám. Khi khách đến sẽ cho khách bắt thăm, ai bắt được số nào thì ngồi vào chỗ đấy, tránh khỏi mất lòng vì xếp đặt theo thứ bậc.

Khoảng năm giờ rưỡi chiều thì nấu xong các món ăn, Tiên chuẩn bị đón khách. Đúng sáu giờ chiều có tiếng chuông reo. Người khách đầu tiên là cô Phi Luật Tân và cô Nam Hàn bạn đồng nghiệp của Tiên, tiếp đến Andreas, Thomas bạn của Mai và bà Fischer trong Ban Quản Trị bệnh viện St. Anna nơi Tiên làm việc. Bà Fischer quý mến Tiên đặc biệt, bà góa chồng và có đỡ đầu một em bé Việt Nam, bà thường trao đổi với Tiên về phong tục tập quán của người Việt Nam, để dung hòa giữa hai nền văn hóa Đức - Việt cho em bé hội nhập lành mạnh, vì thế mối giao hảo giữa Tiên và bà Fischer rất thân thiết.

Tiên bắt tay và giới thiệu từng người có mặt, đặc biệt Tiên giới thiệu con trai mình, hầu hết mọi người đều biết bé An, chỉ có Andreas ngỡ ngàng khi thấy bé An lần đầu và mới biết Tiên có con hai tuổi. Tiên lập gia đình sau khi Andreas rời bệnh viện St. Anna, hôm ghé lại nhà Tiên cách đây ba tuần Andreas thấy Tiên sống một mình, không thấy bé An, hôm nay có bé An lại không có bố của bé ?

Bất ngờ gặp lại bác sĩ Andreas Mueller bà Fischer rất đổi vui mừng, vì từ ngày ông rời khỏi bệnh viện St. Anna bà không có dịp gặp lại, bà vốn vẫn hỏi han sức khỏe và việc làm của ông, ông cũng vui vẻ cho bà biết mọi việc trong bệnh viện nơi ông làm việc đều tốt đẹp, và ông cũng vừa lên

chức Bác Sĩ Trưởng Khoa Nhi Đồng. Bầu không khí cởi mở làm cho buổi họp mặt thêm hào hứng.

Trong lúc Tiên và Mai lo hâm lại các thức ăn thì bà Lê dẫn bé An đến từ già khách rồi đưa bé vào phòng cho bé ngủ.

Trước khi bắt đầu bữa tiệc, Tiên đứng lên có vài lời cảm ơn những người có mặt đã nhận lời mời của Tiên đến đây dự Lễ Giỗ lần thứ mười của bố Tiên. Tiên cũng kể qua tiểu sử của bố. Tuy Tiên nói ngắn nhưng cũng bị gián đoạn nhiều lần, vì nghẹn ngào nhớ đến nỗi thương tâm trong những ngày cuối đời của bố, khiến mọi người xúc động, bà Lê sụt sùi. Cuối cùng Tiên cảm ơn những món quà mà các bạn đã mang đến, đồng thời xin phép được đặt tất cả món quà ấy trên bàn thờ của bố, rồi Tiên và Mai tuần tự mang những món ăn đặc biệt Việt Nam ra mời khách. Ai cũng trầm trồ khen ngợi sự tổ chức chu đáo của Tiên, mặc dầu ở xứ người nhưng vẫn giữ đúng tập tục quê nhà. Trong bữa ăn Tiên cũng nói qua về truyền thống Việt Nam, xem trọng Lễ Giỗ hơn là Sinh Nhật, vì đối với người Việt Nam Tết Nguyên Đán là sinh nhật của tất cả người Việt Nam, thêm một năm là thêm một tuổi, nên mọi người đều mừng tuổi nhau trong ngày Tết. Lễ Giỗ của cha mẹ rất quan trọng, là dịp nhắc nhở con cái nhớ đến ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ, cho nên dù bận rộn đến đâu cũng phải đặc biệt dành ngày ấy mà tổ chức Lễ Giỗ cho chu đáo theo hoàn cảnh cho phép.

Các thực khách vừa ăn vừa trầm trồ từng món đặt trên bàn. Mọi người đều trở mắt nhìn từng đĩa, mỗi đĩa đều có một cành hoa tía bằng trái cây hay rau cải. Đĩa vịt quay một

cành thực được tĩa bằng củ cải trắng chen lẫn với bó ngò tây, nằm khếp nép bên hàng thịt vàng ửng. Trên đĩa gỏi gà vài chiếc hoa huệ đỏ tĩa bằng củ cà-rốt và hành lá. Chả giò, tôm chiên lăn bột nằm xen kẽ bên những chiếc hoa hồng đỏ thắm tĩa bằng cà chua đặt trên cành rau tươi ... Ai cũng trầm trồ cách trang trí mỹ thuật, Andreas còn nói thêm : Quả thật người Việt Nam không phải chỉ ăn bằng miệng mà còn bằng mắt. Ai cũng tán đồng lời khen của Andreas khiến Tiên vừa vui sướng vừa e thẹn. Hầu như tất cả mọi người mới thưởng thức lần đầu các món ăn Việt Nam và tất cả đều khen ngon chứ không như Tiên đã lo lắng "sợ khách về bụng đói".

Đến mười giờ tối thì bà Fischer, hai bạn đồng nghiệp của Tiên kiếu từ ra về. Nhân tiện lúc chia tay Mai nhờ Thomas đưa bà Lê về nhà trước để bà nghỉ ngơi rồi Thomas trở lại họp bạn. Trong lúc mấy người kia ra về, Tiên trao cho Andreas xem cuốn Album, cảnh sống gia đình Tiên tại Việt Nam trước đây, Mai và Tiên thu dọn các thứ trên bàn rồi pha trà, cà-phê và mang ổ bánh trái cây ra bàn. Xếp đặt vừa xong thì Thomas trở lại. Tiên giới thiệu Mai và Thomas cận kẽ hơn với Andreas:

- Thomas Meier, Tiến Sĩ Tâm Lý bạn của Mai, và Mai tốt nghiệp Cử Nhân Xã Hội, bạn thân nhất của Tiên từ ngày đến định cư tại nước Đức.

Rồi Tiên giới thiệu Andreas với Thomas và Mai :

- Andreas Mueller, Bác Sĩ Trưởng Chuyên Khoa Nhi Đồng tại bệnh viện St. Lucas. Trước đây năm năm cũng làm việc tại bệnh viện St. Anna cùng với Tiên mà Tiên mới gặp lại cách đây ba tuần.

Tất cả bốn người vừa ăn bánh uống trà vừa nói chuyện thoải mái, trao đổi với nhau kinh nghiệm làm việc trên các môi trường khác nhau, cũng như cuộc sống thường nhật.

Andreas hỏi Tiên:

- Xem trong hình thấy bố Tiên còn trẻ quá. Vậy khi ông mất vào khoảng bao nhiêu tuổi ?

- Bố Tiên mất khi mới được bốn mươi tám tuổi, để lại mẹ Tiên khi ấy bốn mươi lăm, Tiên hai mươi mốt, em trai kế Tiên mười chín và em gái út của Tiên mới mười sáu tuổi. Còn khi bố Tiên bị bắt đi cải tạo thì bố Tiên mới bốn mươi tuổi, cái tuổi trung niên đầy nhiệt huyết và kinh nghiệm mà tổ quốc Tiên đang cần để góp sức kiến thiết lại quê hương sau bao nhiêu năm bị chiến tranh tàn phá, thế mà lại phải bị đày đi xa để chết một cách oan uổng.

- Hồi nãy trước khi dùng cơm Tiên có kể qua tiểu sử bố Tiên. Tôi không hiểu vì sao bố Tiên lại bị bắt đi trại tập trung cải tạo và chết tại đây. Thomas hỏi.

- Sau khi Việt Cộng cưỡng chiếm miền nam Việt Nam vào ngày 30 tháng 4 năm 1975, họ loan báo trên máy phóng thanh là tất cả quân, dân, chính, và những người đã từng phục vụ chính quyền miền Nam Việt Nam trước đây, mặc dầu đã về hưu cũng phải đến trình diện, chỉ mang theo đồ dùng cá nhân, sau ba ngày sẽ trở về nhà, nên bố Tiên đã làm đúng theo lời kêu gọi ấy. Nào ngờ ! Không phải chỉ có ba ngày mà bố Tiên đã ra đi biệt không ngày trở về. Trong tám năm tù mẹ Tiên chỉ được đi thăm nuôi bố Tiên bốn lần vào các dịp Tết mà thôi. Sau khi bố Tiên qua đời được hai tháng thì mẹ Tiên mới hay tin, bà liền băng đèo lội

suối, sau năm ngày trời mới đến nơi an nghỉ cuối cùng của bố Tiên. May mà các bạn tù của bố cầm bảng tên và ngày bố qua đời trên ngôi mộ, nên mẹ Tiên mới tìm ra. Cho đến nay đã mười năm qua mà mẹ Tiên cũng chưa được phép cải táng về gần nơi gia đình cư trú.

- Xin lỗi Tiên, tôi không muốn nhắc lại chuyện buồn, sợ dĩ tôi hỏi Tiên vì ông ngoại tôi cũng chết trong trại tập trung tại Dachau thời Đức Quốc Xã, nhưng đó là hoàn cảnh lịch sử quá đặc biệt thời bấy giờ, tôi không ngờ tại Việt Nam mà lại có trại tập trung sau khi chiến tranh chấm dứt. Vậy trại tập trung dành cho những ai ?

- Ô thế mới là mỉa mai ! Chính sau khi chiến tranh Việt Nam chấm dứt thì mọc lên hàng trăm trại tập trung và tiêu diệt hàng chục ngàn sinh linh, hàng chục ngàn đứa con ưu tú của quê hương tôi, trong đó gồm có: giới quân nhân, trí thức, chính trị, tôn giáo, nghệ sĩ, có thể nói là hầu hết các thành phần tên tuổi của miền nam Việt Nam trước đây còn kẹt lại, hoặc một số trong những người này đã ngây thơ tin tưởng rằng: sau khi thống nhất quê hương, cho dù quốc hay cộng cũng cần có người chung vai góp sức xây dựng lại quê nhà sau bao năm chinh chiến làm đổ nát, rồi sau đó toàn dân Việt Nam sẽ tự chọn lựa chính thể cho mình, nên khi nghe kêu gọi đi trình diện thì lập tức tuân hành ngay.

- Thật khủng khiếp khi chúng tôi đọc những trang hồi ký bi đát của những người tù cải tạo còn sống sót, trở về viết lại như: Đại Học Máu của Hà Thúc Sinh, Tôi Phải Sống của linh mục Nguyễn Hữu Lễ ..., và còn hàng trăm áng văn khác mà tôi không thể kể ra đây hết. Chuyện xảy ra vào cuối thế kỷ hai mươi mà tại Việt Nam người ta đối xử với tù

nhân chính trị chẳng khác gì vào thời trung cổ. Mai thêm vào.

- Sao Tiên vượt biên mà không mang theo hai em của Tiên ? Thomas hỏi.

- Bất đắc dĩ mà tôi phải ra đi, chứ mẹ tôi đâu muốn rời xa con, nhất là vượt trùng dương, thập tử nhất sinh chứ đâu đi du lịch như các bạn tưởng. Trong mấy chục năm chinh chiến, gia đình nào mà không có người đáp lại lời kêu gọi của non sông! Quá khứ của bố Tiên, như hồi này Tiên đã kể sơ qua, và Tiên là nạn nhân của cuộc trả thù vì con của ngụy !

Rồi Tiên kể lại lý do vì sao Tiên ra đi, phải rời xa mẹ và hai em và cuộc hành trình trên biển đông như thế nào. Mai tiếp lời:

- Sau 30 tháng 4 năm 1975, miền nam Việt Nam trở thành một " bãi tha ma " hầu như gia đình nào cũng có người chết hoặc bị bắt đi cải tạo, không biết sống chết như thế nào, tất cả sống trong niềm lo âu sợ hãi. Người còn ở nhà phải kê khai tài sản và viết lý lịch nộp cho chính quyền mới, mà không phải chỉ viết và nộp một lần, cứ một vài tuần lại phải kê khai tài sản và viết lại lý lịch trước mặt chính quyền để công an theo tờ khai ấy mà đối chiếu rồi kiểm tra tài sản, chẳng mấy chốc miền Nam Việt Nam trước đây trù phú nay trở thành xơ xác nghèo nàn, nhìn đến tương lai ai cũng lo lắng cho tuổi trẻ. Bố Mai là sĩ quan không quân, tử nạn trong cuộc giao tranh trước đó mấy tháng, hai mẹ con Mai sống bơ vơ trong niềm lo sợ. Thay vì khuyến khích mọi người cùng chung vai góp sức xây dựng lại quê nhà, hầu đem lại niềm tin và hy vọng cho dân chúng, trái lại mạng



lưới kiểm soát, đe dọa và áp bức ngày càng siết chặt, mọi người đều cảm thấy mất tự do, phẩm giá con người bị chà đạp. Máy phóng thanh còn lặp đi lặp lại hàng giờ những yêu sách mà chính quyền đặt ra để khủng bố tinh thần dân chúng, cuối cùng mẹ con Mai đành khăn gói ra đi, dấu biết cuộc hành trình rất gian khổ và nhìn thấy cái chết trước mắt. Khi ấy Mai mới mười ba tuổi, những hình ảnh sống động kia vẫn còn ghi sâu vào ký ức của Mai.

- Xem truyền hình cũng như đọc phóng sự trên báo chí, thấy hàng ngàn người Việt Nam vượt biển trên những chiếc thuyền bé tí teo so với biển cả, mà tôi không biết nguyên nhân nào đã gây nên, nay nghe Tiên và Mai kể lại và giải thích thêm tôi mới hiểu rõ. Thomas nói thêm.

Andreas lắng nghe trong niềm thương cảm. Đến một giờ sáng thì chấm dứt câu chuyện, Andreas và Thomas kiếu từ ra về, Mai ngủ lại nhà Tiên để giúp Tiên xếp dọn nhà cửa.

Hôm nay bà Lê tổ chức Lễ Đính Hôn cho con gái của bà. Mặc dầu sống ở xứ người nhưng bà vẫn muốn duy trì tập tục quê nhà, khổ nỗi là bà đơn chiếc, lại không rành tiếng Đức làm sao đối đáp với nhà trai khi họ đến xin cưới Mai cho con trai của họ. Bà liền nhờ em trai của bà là ông Linh ở tận Muenchen đến phụ bà tiếp chuyện với nhà trai.

Ông Linh trước đây là giáo sư Anh văn tại Việt Nam, sau khi đến Đức định cư ông theo học khóa Đức ngữ, cuối khóa học ông tìm được việc làm trong hãng sản xuất phụ tùng xe hơi, mặc dầu công việc có phần nặng nhọc, ban đầu

không thích hợp với sức khỏe của ông nhưng ông vẫn vui vẻ chấp nhận. Sau một thời gian ngắn chủ nhân nhận thấy khả năng ông có thể tiến xa hơn, đã cho ông theo học khóa huấn luyện chuyên môn để tương lai ông có thể đảm nhận một chức vụ khả quan, nhờ thế gần sáu năm nay ông có nhiệm vụ điều hành và phân phối nhân viên theo khả năng chuyên môn của họ, hoặc tuyển chọn nhân viên theo học khóa tu nghiệp rồi đề nghị lên Ban Giám Đốc.

Đúng bốn giờ chiều ngày thứ bảy nhà trai đến, gồm có ông bà Meier bố mẹ của Thomas, Thomas và cặp vợ chồng người em gái Thomas. Bên phía nhà gái gồm có bà Lê, Mai, ông bà Linh và Tiên. Sau khi chào hỏi, hai gia đình giới thiệu những người có mặt. Bà Lê mời tất cả dùng trà bánh, trao đổi với nhau vài ba câu chuyện để làm quen. Tiếp đến ông bà Meier đứng lên xin phép cho Thomas trao Mai nhẫn hỏi, đồng thời xin phép bà Lê sau ba tháng ông bà tổ chức Lễ Cưới cho Thomas và Mai. Bà Lê nhận lời yêu cầu của nhà trai đồng thời gọi Mai đến cho Thomas trao nhẫn .

Đó là nghi thức Lễ Đính Hôn theo tập tục Việt Nam để xác nhận sự đồng thuận giữa hai gia đình, mọi việc Thomas đã chuẩn bị trước với bố mẹ mình theo ý của Mai. Khoảng sáu giờ chiều thì bà Lê mời tất cả dùng cơm tối. Tuy hai gia đình mới gặp nhau lần đầu nhưng bầu không khí thân mật làm cho đôi bên gần gũi nhau hơn.

Sau bữa ăn ông Meier ứng khẩu đứng lên phát biểu cảm tưởng của mình sau khi được tiếp xúc với nền văn hóa xa lạ : " Mặc dầu chỉ trải qua một vài giờ trong dịp Lễ Đính Hôn của Thomas và Mai mà tôi đã học được nhiều trong lối sống gia đình Việt Nam, xem trọng lễ giáo, đặt nặng vấn đề gia

đình, cho dầu ở đâu cũng ráng gìn giữ phong tục tập quán và trau dồi văn hóa của mình. Chúng tôi chân thành cảm ơn gia đình Mai đã tạo cơ hội cho chúng tôi được biết thêm về văn hóa và phong tục Việt Nam. Sau ba tháng chúng ta sẽ có dịp gặp lại nhau, tạo cho nhau nhịp cầu thông cảm giữa hai gia đình, giữa hai nền văn hóa, để tình cảm giữa hai gia đình trở nên mật thiết hơn." Lời phát biểu chấm dứt, kết thúc bữa tiệc Đính Hôn của Mai và Thomas trong bầu không khí vui tươi thoải mái.

Chiều thứ bảy kế tiếp, Mai và Thomas tổ chức bữa cơm tối cho nhóm thân hữu tại nhà mẹ của Mai để đánh dấu dịp Đính Hôn của hai người. Trong số khách được mời có Andreas và Tiên, vợ chồng người em gái Thomas và một số đồng nghiệp của Thomas và Mai. Từ ngày quen Andreas trong dịp Lễ Giỗ bố Tiên, mối giao hảo giữa Thomas và Andreas càng ngày càng thân thiết. Trong bữa cơm em rể Thomas nhắc lại lời phát biểu của bố Thomas:

"Mặc dầu hôm nay chỉ trải qua một vài giờ trong dịp Lễ Đính Hôn của Thomas và Mai mà tôi đã học được nhiều trong lối sống gia đình Việt Nam, xem trọng lễ giáo, đặt nặng vấn đề gia đình, cho dầu ở đâu cũng ráng gìn giữ phong tục tập quán và trau dồi văn hóa quê hương ..." rồi em rể Thomas nói tiếp:

- Xem bố cảm kích việc Thomas lấy Mai và không đặt nặng vấn đề cô dâu ngoại quốc phải không ?

- Ô, trái lại ! Khi được tôi báo tin sẽ lập gia đình với Mai, bố mẹ tỏ ra rất ngỡ vực cho sự quyết định của tôi nên

đã hỏi:" Không e ngại trước nền văn hóa xa lạ sao ? Đã nghĩ đến vấn đề giáo dục con cái sau này chưa ?" Đó là sự xung khắc giữa hai nền văn hóa mà bố mẹ muốn nói tới và tôi rất ngạc nhiên trước phản ứng của bố sau bữa tiệc đính hôn, ông không ngần ngại phát biểu cảm tưởng trung thực của mình làm tôi vui sướng vô cùng, và xem đó như món quà quý báu mà bố đã tặng chúng tôi trong dịp Lễ Đính Hôn.

- Tôi cũng rất ngạc nhiên khi nghe bố phát biểu. Hôm đó trước khi lên đường đến nhà Mai, bố mẹ chúng tôi có vẻ trầm ngâm, ngại ngùng vì chưa có dịp tiếp xúc với người Việt Nam. Đối với gia đình Mai, chỉ nghe Thomas kể sơ qua gia cảnh, mà hôm ấy là lần đầu tiên gặp mặt, bố mẹ chúng tôi phải làm một việc chưa từng biết. Vợ chồng tôi đi theo mà không khỏi hồi hộp. Em gái của Thomas thêm vào.

- Mừng cho Thomas, câu nói của bố Thomas không khách sáo chút nào cả, đúng thật như vậy. Chính tôi đây cũng cảm nghiệm điều đó, trong khoảng thời gian làm việc chung với Tiên trước đây, tôi đã có dịp tìm hiểu con người Việt Nam. Vì thế, bằng một thời gian năm năm gặp lại Tiên mà tôi vẫn không quên tên, có thể con người Việt Nam ấy đã đi vào tiềm thức của tôi cho nên tôi không quên cái tên khó nhớ ( vừa nói Andreas vừa tùm tùm cười ). Rồi từ ngày tiếp xúc thường xuyên hơn với Thomas, Mai và Tiên tôi lại khám phá ra được nhiều điều thích thú trong lúc trao đổi câu chuyện.

- Cám ơn Andreas, nếu quả thật đúng như vậy. Việc này tôi không dám phủ nhận cũng không muốn tự phê phán mà dành cho người ngoài khách quan hơn. Thật tình tôi

cũng rất ngạc nhiên khi nghe Andreas gọi tên tôi khi thấy tôi ở siêu thị. Tôi thú thật: khi quay lại nhìn, tôi nhận thấy mặt ai quen nhưng chưa kịp nhớ tên thì Andreas đã tự giới thiệu.

- Bây giờ đến lượt chúng tôi muốn biết cảm nghĩ của Tiên và Mai khi tiếp xúc với chúng tôi, người Đức nói chung . Tiên và Mai cứ thành thật cho biết, đừng ngại. Em gái Thomas nêu câu hỏi.

Tiên trả lời:

- Lần đầu tiên đặt chân trên nước Đức tôi học được tánh " kỷ luật và trật tự " trong đó gồm có đúng giờ, làm việc có quy củ, ngăn nắp, thứ tự, sạch sẽ v. v... Bắt đầu từ trong trại tị nạn tôi đã học được điều đó, việc gì cũng phải làm đúng theo chương trình đã ấn định, không xê dịch một phút. Lúc đầu tôi cảm thấy gò bó, thiếu uyển chuyển, không thoải mái khi phải làm theo, hoặc khi tiếp xúc với người Đức, tôi có cảm tưởng con mắt của họ luôn luôn theo dõi mình, luôn luôn kiểm soát mình. Trong lớp học Đức ngữ khi nhìn thấy nét mặt cau có của giáo sư, mỗi lần có tên học trò nào đến trễ chừng năm bảy phút vì lý do xe đi không đúng giờ, hoặc vì đêm ngủ không được sáng ngày lại ngủ quên. Tôi thông cảm với họ và xem đó là việc có thể xảy ra ngoài ý muốn, nhưng đối với thầy giáo thì khó mà thông cảm và tha thứ được.

Mai tiếp lời Tiên :

- Trường hợp của một số người theo học khóa Đức ngữ thời bấy giờ khá đặc biệt, họ mới đến định cư tại nước Đức, còn ở trong trại tị nạn cách xa lớp học này có khi tới hai

hoặc ba mươi cây số, như Schoeneck- Frankfurt chẳng hạn, họ phải dậy sớm, đổi mấy lần xe Bus, xe lửa rồi mới đến đây. Nói thế không phải tôi bình vực họ hoặc tôi đã có thói quen từ khi còn ở Việt Nam bất tuân kỷ luật nhà trường. Không, kỷ luật nhà trường tại Việt Nam rất nghiêm khắc. Lúc đầu chúng tôi cảm thấy khó chịu và cho là ông thầy khó tánh, nhưng dần dần chúng tôi nhận thức được là ông thầy có lý, vì mỗi lần có người đến trễ thì người ấy mất đoạn bài trước, làm cho họ không còn hứng thú khi nghe tiếp đoạn sau, hoặc nếu giáo sư phải trở lại đoạn trước để giải thích cho người đến trễ thì làm mất thì giờ cho những người đến đúng giờ, như thế không công bằng, và nếu cứ tiếp tục như thế sẽ làm xáo trộn lớp học, mất đi hòa khí.

Tiếp lời Mai :

- Sau khi xác tín được như vậy, từ đó về sau tôi tự cho mình vào khuôn khổ sống kỷ luật. Ví dụ định làm việc gì thì sắp đặt chương trình trước rồi tuân tự theo đó mà làm, không làm việc tùy hứng. Đó là điều tôi học được khi mới đến nước Đức.

- Còn tôi thì lúc đầu cảm thấy khó chịu trước cách đối xử sòng phẳng của người Đức. Sau khóa dự bị vào đại học, trước khi chia tay tôi mời cặp vợ chồng giáo sư dạy tôi và vài ba người bạn cùng lớp đến nhà dùng bữa cơm tối, khi từ giã ra về, vợ chồng giáo sư kia bắt tay tôi và nói: " Thế nào chúng tôi cũng mời cô để đáp lại bữa cơm ngon lành này." Lần đầu tiên mới nghe tôi ngỡ ngàng quá, dần dần rồi tôi cũng quen. Sòng phẳng là một đức tánh tốt nhưng cũng không nên quá sòng phẳng, hoặc làm mà không cần phải nói trước. Nói thế chứ tánh sòng phẳng dần dần xâm nhập vào tiềm

thức tôi khi nào không hay, bây giờ tôi lại bị người đồng hương phê bình tôi quá sòng phẳng. Mai nói với giọng khôì hài.

- Nói chung, sau mười hai năm sống tại đây chúng tôi đã học được rất nhiều điều tốt qua bản tính của người Đức, như làm việc với lý trí, không để tình cảm lôi cuốn. Suy nghĩ chín chắn, đo lường hậu quả có thể xảy ra trước khi bắt tay vào việc. Tinh thần trách nhiệm và tự lập, không ỷ lại người khác. Đồng thời chúng tôi vẫn giữ lấy những nét độc đáo của bản chất con người Việt Nam. Nói tóm lại, sống trên môi trường đa văn hóa, chúng ta nên đón nhận những nét đẹp của nền văn hóa xa lạ, bất cứ đến từ đâu, chúng ta cần phải quảng đại và tương kính mới có thể tránh được những cuộc xung đột không đáng xảy ra. Vì thế chúng tôi cảm thấy rất thoải mái trong cuộc sống thường ngày tại Đức. Tiên góp ý.

- Người Việt Nam sống tại thành phố Frankfurt có tổ chức hội đoàn để liên kết với nhau và tạo cơ hội gặp gỡ nhau không ? Em rể của Thomas hỏi.

- Có, tại đây chúng tôi có ba hội đoàn chính thức: Hội Người Việt Tị Nạn Cộng Sản, thỉnh thoảng họ mới tạo được điều kiện cho chúng tôi có dịp gặp nhau, vì chúng tôi thiếu phương tiện phòng ốc, mặc dầu thế, hằng năm vào dịp Tết Nguyên Đán họ vẫn cố gắng tổ chức long trọng để qui tụ những người Việt Nam sống rải rác trong tiểu bang Hessen có cơ hội gặp nhau, đồng thời giữ gìn truyền thống quê nhà. Hội Người Việt Công Giáo, mỗi tháng có một thánh lễ bằng Việt ngữ do linh mục tuyên úy người Việt Nam chủ tế. Hội

Phật Tử Việt Nam, cứ khoảng hai tháng một lần có một nhà sư đến hành lễ và thuyết pháp cho tín đồ. Mai trả lời.

- Vậy chưa có Hội Thân Hữu Đức-Việt hay sao ? Thomas hỏi.

- Họ đang chờ Thomas đứng ra tổ chức đấy. Andreas chọc quê Thomas.

- Tại sao không ! Nếu họ cần tôi sẽ sẵn sàng. Thomas đáp lại.

- Tôi sẽ là hội viên đầu tiên, em rể của Thomas thêm vào.

- Thật khủng khiếp, lâu nay mỗi lần nghe đến chiến tranh Việt Nam tôi xem như chuyện qua đường, hoặc nghĩ tới Mỹ, Pháp, Nga, Tàu. Đối với tôi Việt Nam quá xa lạ. Hôm nay ngồi đây, trước mặt nạn nhân của cuộc chiến, tôi mới biết và hiểu thêm những trang sử đau thương đó. Cầu mong thời gian sẽ chữa lành vết thương cho các nạn nhân do chiến tranh gây nên. Một trong những người bạn của Mai và Thomas lên tiếng.

- Tôi có người bạn đi du lịch vùng Đông Nam Á mới trở về, họ trầm trồ khen ngợi phong cảnh tuyệt đẹp, hè này chúng ta nên tổ chức đi chung khám phá vùng ấy, Tiên và Mai làm hướng dẫn viên cho tụi này, chịu không ? Người bạn khác đề nghị.

- Ô, không được đâu ! Ba tháng nữa chúng tôi sẽ tổ chức Lễ Cưới, sau đó chúng tôi sẽ đi Athen hưởng tuần trăng mật đúng vào mùa hè. Chúng ta tổ chức vào năm sau vậy. Thomas trả lời.



- Vậy trong lúc Thomas và Mai hưởng tuần trăng mật thì chúng ta đi nghỉ ở Budapest, thành phố này nằm bên bờ sông Donau thơ mộng lắm, nếu còn hứng thì chúng ta đi tiếp sang Prag. Andreas đề nghị.

- Nghe cũng có lý, vậy Andreas nghiên cứu rồi chúng ta họp nhau bàn lại. Em rể của Thomas góp ý.

Thomas và Mai phản đối:

- Sao các bạn không tổ chức vào tháng chín để tụi này có thể tham gia với các bạn?

- Đúng, chúng ta chờ Mai và Thomas cùng đi cho vui, tháng chín mùa nghỉ hè đã qua, ít du khách, bớt ồn ào. Tiên trả lời.

Ba tháng trôi qua, ngày thành hôn của Thomas và Mai đã đến. Đôi tân hôn đặt tiệc cưới tại một nhà hàng Tàu nằm giữa trung tâm thành phố Frankfurt cho khoảng năm mươi người vừa Đức lẫn Việt, trong giới bà con, thân hữu của hai gia đình.

Thomas theo đạo Tin Lành, Mai theo đạo Phật, mặc dầu không chung một niềm tin, nhưng cùng chung một ước nguyện là suốt đời sống hạnh phúc bên nhau, nên Mai đồng ý với Thomas vào Thánh Đường để trao nhau lời nguyện ước trước sự chứng giám của Thượng Đế. Sau buổi lễ, tất cả mọi người có mặt đã đến chung vui trong bữa tiệc cưới tại nhà hàng Tàu cạnh đó.

Trước khi nâng ly rượu mừng đôi tân hôn, ông Meier bố của Thomas đứng lên chào mừng và cảm ơn quan khách, đã dành thì giờ quý báu và không quản ngại đường xa, đến

chung vui với hai gia đình. Tiếp theo ông chúc mừng đôi tân hôn: " Bố mẹ chúc hai con suốt đời sánh vai nhau trên con đường thanh bình hạnh phúc, để cùng nhau thăng tiến hôn nhân và nghề nghiệp, đem lại cho bố mẹ bấy cháu ngoan, kết tinh bởi những nét độc đáo nhất của hai nền văn hóa Đức- Việt. " Nói đến đây tất cả cùng vỗ tay âm vang làm cho bữa tiệc thêm tưng bừng rộn rịp. Rồi tất cả cùng nâng ly chúc mừng cô dâu chú rể.

Tiếp đến, cậu của Mai đại diện nhà gái đứng lên đáp từ. Ông nói: " Tôi xin đại diện nhà gái có đôi lời chào mừng và cảm ơn quan khách hai họ, đã đến đây chia vui cùng hai cháu trong ngày thành hôn. Trước đây mười ba năm, ai tiên đoán được Thu Mai sẽ gặp Thomas tại nước Đức? Lễ Cưới của hai người sẽ cử hành ngày hôm nay tại ngôi Thánh Đường? Và chúng ta lại họp nhau tại đây để nâng ly rượu mừng? Đúng là duyên tiền định, theo niềm tin của người Á Đông nói chung, và chúng tôi cũng tin chắc như thế. Vậy tôi xin phép lặp lại lời cầu chúc của nhạc phụ cháu Thu Mai trong dịp Lễ Đính Hôn của hai cháu: "Chúng tôi ước mong hai cháu sẽ trở thành nhịp cầu thông cảm giữa hai nền văn hóa Việt-Đức". Tìm đến nhau trong những nét tinh hoa để làm cho cuộc sống của hai cháu thêm phong phú, tạo nên mái ấm gia đình bên đàn con ngoan. Riêng cháu Thu Mai, mẹ cháu và cậu mợ rất vui mừng và hãnh diện khi thấy cháu đã vượt qua bao nhiêu khó khăn từ ngày rời xa quê hương. Sau khi cặp bến bờ tự do cháu đã dồn tất cả ý chí và nghị lực, vượt lên mọi khó khăn để đi đến thành công trên mọi lãnh vực, cuộc sống của cháu chẳng những đã thăng hoa, mà còn đóng góp tích cực vào đất nước đã cưu mang

cháu. Đó là niềm tự hào của dân tộc ta, luôn luôn biết ơn và đền ơn (tất cả những người Việt có mặt đã vỗ tay hoan nghênh). Mẹ cháu và cậu mợ cầu chúc cho hai cháu hạnh phúc lâu dài và gặp nhiều may mắn trên đường sự nghiệp. Một lần nữa xin mời tất cả cùng nâng ly chúc mừng đôi tân hôn.

Bữa tiệc bắt đầu trong bầu không khí vui tươi và chấm dứt vào nửa đêm. Ngày hôm sau đôi tân hôn đáp máy bay đến Athen hưởng hạnh phúc trong những ngày dài nắng ấm đang chờ đón họ.

Buổi họp mặt hôm nay tại nhà em gái Thomas thiếu mặt Tiên, ai nấy đều ngạc nhiên. Mai cho biết bé An lên cơn sốt nên Tiên không đến chung vui được và nhờ Mai chuyển lời với các bạn, thông cảm và thứ lỗi cho Tiên. Mai còn nói thêm: Bình thường thì Tiên có thể gửi bé An cho mẹ Mai, tiếc là mẹ Mai cũng bệnh nên không giúp Tiên vào dịp này được.

Tất cả các bạn đều thông cảm nhưng bầu không khí kém vui.

Sau buổi họp bạn, trên đường về Andreas muốn ghé lại nhà Tiên khám bệnh cho bé An, nhưng Andreas ngần ngại, hỏi Mai:

- Mai có thể cho tôi số điện thoại của Tiên để tôi hỏi Tiên có muốn tôi trên đường về ghé lại nhà khám bệnh cho bé An không? Có làm phiền vợ chồng Tiên vào giờ này không?

- A ha! Lương tâm chức nghiệp của ông Bác sĩ Trưởng Khoa Nhi Đồng! Mai trêu chọc Andreas. Giờ này có lẽ bé An đã ngủ rồi, nhưng sáng mai chủ nhật Andreas có thể gọi điện thoại hỏi Tiên. Còn việc làm phiền vợ chồng Tiên thì không, sau khi ly dị Tiên sống một mình với bé An. Andreas không biết sao? Và đây, số điện thoại của Tiên. Vừa nói Mai vừa trao cho Andreas tấm giấy nhỏ.

- Cám ơn Mai. Sáng mai tôi sẽ gọi Tiên. Thật tình tôi không biết rõ gia cảnh Tiên.

Hôm sau khoảng gần trưa, Andreas gọi điện thoại cho Tiên hỏi thăm sức khỏe bé An.

Tiên ngạc nhiên khi nghe tiếng Andreas ở đầu giây. Quá đột ngột nên nàng lúng túng khi Andreas hỏi thăm sức khỏe và đề nghị đến nhà Tiên khám bệnh cho bé An, nhưng nàng không đành lòng từ chối ngay. Tiên trả lời:

- Cám ơn Andreas. Andreas cũng cần nghỉ ngơi cuối tuần. Hôm thứ sáu vừa qua Tiên thấy bé An sốt lên cao nên đã đưa bé An đến bác sĩ khám và xin thuốc, hôm nay sốt đã hạ thấp nhưng trông bé còn mệt. Hy vọng sau vài hôm cháu sẽ bình phục. Sao, chiều hôm qua họp bạn có vui không? Có mặt đông đủ hết cả chứ? Tiếc là Tiên không thể đến dự được.

- Vâng, hôm qua họp mặt đông đủ, chỉ thiếu Tiên nên kém vui.

- Andreas nói quá lời! Các bạn đã quyết định tháng chín này đi nghỉ nơi nào chưa?

- Có vài ý kiến khác nhau, cần phải nghiên cứu thêm các nơi nghỉ hè mà các bạn đề nghị, Thomas lãnh phần thu

thập thêm tài liệu rồi mới quyết định chung. Hy vọng lần sau họp mặt sẽ có Tiên góp ý.

- Vâng, Tiên cũng mong như vậy. Cám ơn Andreas đã gọi điện thoại hỏi thăm sức khỏe bé An. Nếu hôm nay bé trở lại cơn sốt, Tiên sẽ nhờ đến Andreas. Tiện thể cho Tiên số điện thoại của Andreas.

Sau khi cho Tiên số điện thoại, Andreas còn lưu ý:

- Nếu bé An không muốn ăn thì Tiên đừng ép, nên cho cháu uống nhiều nước. Chúc bé An chóng bình phục. Chào Tiên.

Đặt điện thoại xuống, Andreas ngồi trầm ngâm suy nghĩ, cảm thấy buồn, một nỗi buồn vô cơ. Từ ngày ly dị với Sophie, chưa khi nào Andreas cảm thấy cô đơn như một vài lần đã đến với chàng trong thời gian gần đây. Cách đây vài hôm sau giờ làm việc, trên đường trở về nhà Andreas đã ghé phố, vào tiệm bán đĩa hát mua mấy đĩa nhạc cổ điển Âu Châu, hôm nay chàng chọn bản “Aus der Neue Welt / Tân Thế Giới” của Antonín Dvorák ra nghe. Ngồi trên chiếc ghế bành, nhắm mắt thả hồn theo giòng nhạc cuốn trôi, thỉnh thoảng một vài ý nghĩ bâng quơ đến với chàng: bình nhân qua lần giải phẫu tuần vừa qua, cuộc điện đàm với mẹ cách đây hai ngày, buổi họp bạn chiều hôm qua, bé An lên cơn sốt, Tiên ly dị và sống một mình nuôi con... ý nghĩ chợt đến rồi chợt đi. Chàng cảm thấy như tuổi thanh xuân của chàng đang trở lại, mơ mộng như ngày nào mới yêu và mới được yêu, nhưng nhìn quanh lại thấy mình trở trọi trong căn nhà rộng thênh thang. Sau khi mua căn nhà mới xây xong, Andreas đã cho kiến trúc sư chuyên lo trang trí nhà cửa đến trang bị đúng theo sở thích của Andreas, phòng khách,

phòng ngủ, phòng làm việc, và một phòng dành cho khách ghé lại thăm một vài hôm, bếp và hai phòng tắm, vệ sinh. Andreas muốn tạo cho mình một lối sống độc thân với đầy đủ tiện nghi để không cảm thấy phải nương tựa vào người bạn đời, hoặc với bất cứ ai, nhưng thời gian gần đây chàng lại cảm thấy tuy tất cả đều có đó, vẫn còn thiếu vắng một cái gì. Đang còn thả hồn theo mây, bỗng có tiếng chuông reo, Andreas vội vàng nhìn qua cửa sổ thì thấy Thomas và Mai đứng trước ngõ, làm dấu trao cây dù mà hôm qua Andreas bỏ quên.

Andreas vội vàng mở cửa mời Thomas và Mai vào nhà nhưng cả hai đều từ chối. Thomas nói:

- Trên đường đến thăm bé An, tụi này ghé qua trao cho Andreas chiếc dù bỏ quên, hẹn lần sau thông thả sẽ vào chơi lâu. Rồi cả hai cùng từ giã Andreas.

Chàng lững thững trở vào nhà, nhìn đồng hồ thấy đã hai giờ trưa, liền đi thẳng vào bếp soạn thức ăn trưa.

Rời bệnh viện, Tiên đạp xe thẳng đến nhà bà Lê đón bé An, nhân tiện Tiên cũng cho bà Lê biết mới nhận thư của mẹ Tiên cho hay bà tổ chức được hơn hai tháng nay lễ Đính Hôn cho Thúy Nga, em gái của Tiên và sau ba tháng mẹ Tiên sẽ cho nhà trai cưới. Mẹ Tiên cũng có ngờ ý muốn Tiên về thăm gia đình dịp này, Tiên còn do dự vì chính sách “cởi trói” mới bắt đầu cách đây mấy năm. Tiên vẫn còn ái ngại, không biết vấn đề bảo đảm an ninh có thật sự khá hơn trước không.

Bà Lê nghe tin đã góp ý:

- Cháu nên về phụ với mẹ cháu lo Lễ Cưới em cháu cho chu đáo, mẹ cháu đã lớn tuổi đừng để bà loay hoay một mình tội nghiệp, giá mà Mai không ốm nghén thì đi cũng về thăm quê hương với cháu dịp này.

Tiên reo lên:

- Mai có thai hả dì, cháu mừng dì sắp có cháu ngoại. Sao Mai không cho cháu hay tin mừng ?

- Mai có thai được hai tháng nay, có lẽ em không tin chắc đã mang thai nên chưa cho cháu biết đó thôi, tháng sau em có hẹn với bác sĩ sản phụ, nếu đúng thật trăm phần trăm thì thế nào Mai cũng cho cháu biết ngay. Vợ chồng nó mừng và hồi hộp lo lắng lắm.

- Cháu mừng cho Mai và Thomas, cả hai tuổi còn trẻ, cuộc sống đã ổn định, có con thật đúng lúc. Có lẽ ông bà Meier nghe tin sẽ vui mừng lắm vì ông bà vẫn chưa có cháu, nay sắp có cháu nội, thôi thì còn gì bằng! Dì còn nhớ lời cầu chúc của ông bà Meier hôm Lễ Cưới của Thomas và Mai không? Ông bà cầu mong Thomas và Mai sẽ cho ông bà một đàn cháu ngoan, kết tinh bởi những nét độc đáo nhất của hai nền văn hóa Việt-Đức. Nay ông bà Meier sắp toại nguyện rồi đó dì.

- Dì mừng quá khi em Mai cho dì hay tin. Nếu quả thật em có thai thì sang năm vào mùa hè em sẽ sanh cháu bé, khi ấy bé An cũng ba tuổi rồi, biết chơi với em.

- Cháu xếp đặt là sau khi về dự Lễ Cưới của em cháu, trở sang đây cháu sẽ cho bé An vào vườn trẻ nơi cháu làm việc, cho bé quen dần nếp sống chung với lứa tuổi của bé,

chuẩn bị cho bé vào trường tiểu học. Xem vậy chứ chẳng bao lâu ngày ấy sẽ tới đó dì, ngày giờ qua nhanh quá phải không dì?

- Đúng vậy cháu. Dì vẫn còn nhớ trước mắt ngày mẹ con dì đặt chân lên nước Đức, nhìn tất cả đều xa lạ, nghĩ đến tương lai hai mẹ con dì quá mù mịt, thế mà nay đâu cũng vào đấy, một phần cũng nhờ có cháu ở gần nâng đỡ tinh thần dì, cũng như cháu và Mai dắt dìu nhau trên đường học vấn, không có cháu em Mai và dì cũng bơ vơ.

- Nếu cháu không có dì và Mai bên cạnh, cháu không biết cuộc sống của cháu có được như ngày nay không? Chẳng qua đó là duyên số, dì cháu mình phải gặp nhau tại nước Đức này. Thôi, cháu chào dì và xin phép dì cho cháu đưa bé An về tắm cho bé.

Nói xong Tiên vội vàng đứng lên mặc áo cho bé An. Bà Lê cũng đứng lên tiễn hai mẹ con Tiên ra cửa.

Một tháng trôi qua, Tiên chuẩn bị sẵn sàng tất cả mọi việc trước khi lên đường, xin chiếu khán nhập cảnh Việt Nam cho hai mẹ con, chích ngừa những chứng bệnh miền nhiệt đới, Tiên không quên tìm mua những món quà đặc biệt biếu mẹ, hai em và Nam, đưa em về tương lai. Tiên lấy bốn tuần lễ nghỉ thường niên để về dự Lễ Cưới của em. Tâm hồn Tiên rộn rã hân hoan khi nghĩ đến sắp gặp lại mẹ già sau mười ba năm. Tiên ra đi thì hai em của Tiên còn ở tuổi thiếu niên, nay cả hai đã trưởng thành, Thúy Nga lại sắp lập gia đình. Tiên cảm thấy vừa hân hoan vừa pha lẫn niềm lo âu cũng như nỗi buồn man mác. Cuốn phim dĩ vãng



bắt đầu quay lại những kỷ niệm xa xưa. Con đường từ nhà đến trường học mà ba chị em đi về mỗi ngày, rồi con đường mòn từ nhà băng qua chợ mà thỉnh thoảng mẹ sai Tiên đi mua vài thức ăn còn thiếu. Hai hàng phượng vĩ trồng ngay ngắn trên con đường chính của dãy phố nhỏ, mà mỗi lần hoa nở làm đỏ ối cả một góc trời với tiếng ve sầu kêu inh ỏi báo hiệu hè sang. Hình ảnh bố khoát tay từ biệt bốn mẹ con khi bố ra đến cổng, nhớ đến đây khiến Tiên cảm thấy cay mắt rồi từ từ hai giòng lệ lăn xuống trên má. Khi ra đi Tiên vẫn nuôi hy vọng là một ngày nào đó sẽ nhận được thư bố cho hay bố đã trở về nhà với mẹ và hai em. Nào ngờ !

Mai đây khi Tiên trở về nhà, bước vào cửa, Tiên làm sao cầm được nước mắt khi nhìn thấy chiếc ghế bành nằm ngay giữa phòng khách, nơi bố thường ngồi đọc báo, nhìn bên trái cửa ra vào lại thấy giá treo mũ mà mỗi ngày sau giờ làm việc, về đến nhà bố quay sang móc chiếc mũ sĩ quan vào đó rồi mới đến kệ thay giày. Những động tác rất bình thường thế mà nó đã ghi sâu vào ký ức, gây chấn động con tim làm cho Tiên bị quặn thắt mỗi khi nhớ đến bố. Mặc dầu còn nhiều việc phải làm trước khi về thăm gia đình nhưng Tiên gác lại đó để thả hồn về quá khứ rồi nghĩ đến tương lai trong những ngày sắp tới.

Tiên tưởng tượng trước mắt mẹ Tiên với đầu tóc bạc phơ khi đón Tiên ở phi trường, mặc dầu bà chưa tới sáu mươi tuổi nhưng cuộc đời bà đã dầm sương dãi nắng, băng rừng vượt suối trong những lần mẹ đi thăm nuôi bố trong tù cải tạo, mẹ còn phải ở nhà một mình lo tần tảo nuôi con lại còn bị cán bộ đến nhà hăm dọa, đến đổi mẹ phải gom góp hết tài sản lo cho Tiên vượt biên, chẳng bao lâu lại được tin

chồng chết tức tưởi trong rừng thiêng nước độc, làm Tiên không còn nhận ra mẹ khi nhìn vào chiếc ảnh mới nhất mẹ gửi cho Tiên sau Lễ Đính Hôn của Thúy Nga. Còn Phú và Thúy Nga thì sao? Chúng còn giữ trọn tình chị em thắm thiết như ngày nào, hay mãi lo chạy theo lối sống mánh mung để kiếm tiền, như người ta về thăm nhà rồi sang đây kể lại cuộc sống bên nhà nói chung là như thế, rồi quên đi tình chị em ! Tiên cố gắng chuẩn bị tinh thần trước khi đón nhận một thực tại phũ phàng, nếu may ra bầu không khí gia đình vẫn như xưa thì thật là phước đức của bố để lại. Mười ba năm trời biết bao đổi thay. Không biết mẹ và hai em sẽ nghĩ gì khi nhìn thấy bé An mặt mày phúng phính dễ thương thế mà sớm phải xa cha, thương cho số phận long đong của Tiên, nhưng chắc chắn mẹ và hai em sẽ mừng rỡ, ôm ghì bé vào lòng cho thỏa lòng thương nhớ.

Nhìn đồng hồ thấy đã năm giờ chiều, Tiên vội vàng sang nhà bà Lê đón An về, đồng thời Tiên trao cho bà khâu chìa khóa dự trữ căn nhà Tiên đang ở, tấm giấy Tiên ghi sẵn địa chỉ nhà và số điện thoại của mẹ Tiên, để nếu có gì bất ững xảy ra bà có thể báo cho Tiên biết. Tiên từ giã bà Lê rồi vội vã ra về.

Về đến nhà, Tiên gọi điện thoại nhắc mẹ tên hãng máy bay và giờ máy bay sẽ đáp xuống sân bay Sài Gòn ngày mai. Vừa đặt điện thoại xuống thì chuông điện thoại lại reo.

Mai ở đầu giây, muốn từ giã Tiên và bé An và chúc hai mẹ con Tiên thượng lộ bình an, đồng thời Mai báo tin mừng cho Tiên là Mai có thai ba tháng, mới được bác sĩ xác nhận sau khi khám thai. Tiên mừng rỡ chia vui với Mai và

Thomas, hẹn ngày về sẽ nói chuyện nhiều hơn và kể cho Mai nghe những ngày vui sum họp gia đình Tiên.

Ngồi trên máy bay Tiên cảm thấy bồn chồn nao nức, nàng cố tình gọi chuyện với bé An cho quên đi đường dài:

- Kìa, con nhìn ra cửa sổ máy bay xem, con có thấy mây đuổi theo mẹ con mình không ?

- Có mẹ, sao ngộ quá hả mẹ, phi cơ bay hay mây bay hả mẹ ?

- Phi cơ bay con à, chẳng khác gì con chim. Mình ngồi đây cũng như đang ngồi trong bụng con chim để nó đưa mẹ con mình về ngoại.

- Còn bao lâu nữa thì mình đến nhà ngoại hả mẹ ?

- Còn lâu như sáng sớm mẹ đưa con đến nhà bà Lê rồi chiều mẹ đón con về nhà, như thế có lâu lắm không con ?

- Như thế thì không lâu.

- Con sẽ gặp ngoại, cậu Phú, dì Nga ở phi trường. Ngoại, cậu Phú, dì Nga thương con lắm, như mẹ thương con vậy đó.

Rồi Tiên tả cho bé An hình vóc của bà ngoại bé như thế nào. Câu đầu tiên bé nói gì với bà ngoại và cậu Phú, dì Nga. Ở Việt Nam nóng hơn ở Đức, không có tuyết nhưng mùa này trời hay mưa, có những cơn mưa rào tầm tã nhưng vài phút sau lại tạnh ráo. Con sẽ thấy khung cảnh Việt Nam không như ở Đức, còn lạ đối với con, nhưng con đừng sợ, luôn luôn có mẹ, bà ngoại, cậu Phú, dì Nga bên cạnh con. Mẹ sẽ đưa con đi xem những bầy gà, bầy vịt chạy tung tăng

ngoài vườn, mẹ sẽ xin bà ngoại gạo để con cho chúng nó ăn, nó mừng và mỗ vào tay con, con có sợ không ? Chó nằm trước sân để giữ nhà chứ không bị nhốt như con Dolly bên cạnh nhà mình. Trời tốt mẹ sẽ đưa con đi Vũng Tàu, cậu Phú sẽ tập cho con bơi.

Bé An còn chăm chú nghe mẹ kể thì cô chiêu đãi viên hàng không ghé lại trao cho bé An món đồ chơi và ly nước cam tươi, rồi đưa cho Tiên chiếc mền mỏng phòng khi bé An cảm thấy lạnh.

Cô ấy vừa quay đi thì Tiên cho con uống nước rồi xếp chỗ ngồi cho An nằm nghỉ. Vài phút sau bé An thêm thiếp ngủ. Tiên lấy sách ra đọc, mới đọc được vài chục trang thì chiêu đãi viên lại mang thức ăn đến, Tiên lấy phần ăn của mình, phần bé An thì Tiên trao lại cho cô ấy, khi nào bé An thức dậy Tiên sẽ cho bé ăn. Sau khi ăn xong Tiên cũng tìm cách dỗ mình giấc ngủ, vì còn khá lâu máy bay mới đáp xuống phi trường Sài Gòn. Suốt tuần qua bận rộn với việc chuẩn bị cho chuyến đi xa, lo xếp đặt bàn giao công việc với đồng nghiệp ở bệnh viện, xếp dọn nhà cửa, loay hoay tối ngày cho nên Tiên ăn ngủ thất thường, nay được ngồi yên nghỉ ngơi, Tiên thiếp đi dễ dàng. Đến khi thức giấc thì còn hai tiếng nữa sẽ đến Sài Gòn. Tiên vội vàng thức bé An dậy rồi cho bé An ăn, vừa ăn bé vừa xem phim hoạt cảnh trên màn ảnh dành cho trẻ em, chẳng bao lâu thì chiêu đãi viên hàng không loan báo trên máy phóng thanh máy bay sắp đáp xuống phi trường Sài Gòn.



### III

Tiếng động cơ vừa dứt, hành khách trên máy bay vội vàng thu dọn hành lý, xếp hàng nối đuôi nhau dọc theo hành lang rồi từ từ tiến ra khỏi máy bay.

Tiên cho bé An lên xe, đẩy đến quầy nhận hành lý. Mẹ và các em của Tiên đã đứng chờ trước cửa hành khách ra. Mới trông thấy mẹ, Tiên vội vàng chạy đến ôm lấy mẹ, nước mắt tuôn trào, mừng mừng tủi tủi không nói nên lời, rồi bà buông Tiên ra ẵm bé An lên áp vào lòng, hôn cháu rồi rít, trong khi đó mấy chị em quây quần bên nhau. Thúy Nga giới thiệu Nam người chồng tương lai của mình. Phú lo lắng hỏi Tiên cuộc hành trình quá dài Tiên và bé An có mệt lắm không ? Vừa nói vừa đẩy hành lý, tất cả cùng ra Taxi đưa về nhà.

Đúng như Tiên đã tiên đoán trước, vừa bước vào nhà Tiên không cầm được nước mắt đã oà ra khóc nức nở khi nhìn thấy chiếc ghế bành và giá treo mũ của bố. Mẹ của Tiên, Phú và Nga cũng mũi lòng khóc theo, Tiên vừa thổn thức vừa để mặc cho nước mắt tuôn trào. Bé An ngỡ ngàng đứng nhìn quanh rồi ôm ghì lấy mẹ. Tiên chợt tỉnh, ẵm bé An rồi đưa bé đến chào ông ngoại. Đứng trước bàn thờ có

bức ảnh của ông ngoại làm cho bé hiểu được phần nào sự thiếu vắng ông ngoại trong ngôi nhà này. Khấn vái xong, Tiên trở lại bàn cơm với mẹ và các em. Thấy mâm cơm mẹ đã dọn sẵn, Tiên vội vàng vào phòng tắm rửa mặt, thay áo cho hai mẹ con trước khi dùng bữa cơm gia đình sau gần mười ba năm xa cách.

Trong bữa cơm mẹ Tiên cho biết chương trình Lễ Cưới của Thúy Nga và Thanh Nam vào trưa thứ bảy sắp tới, chỉ trong vòng bà con thân thiết của hai họ rồi bà cho nhà trai rước dâu về nhà chồng ngay sau đó. Tiệc cưới sẽ tổ chức tại một nhà hàng Tàu-Việt gần chợ Bến Thành vào lúc bảy giờ tối, gồm bà con bằng hữu của hai gia đình khoảng một trăm người.

- Mẹ cần con phụ với mẹ việc gì không ? Tiên hỏi.

- Mẹ và các em đã chuẩn bị từ hai tháng nay rồi con ạ, nếu còn thiếu gì mẹ sẽ cho con hay để con phụ với mẹ và các em.

Tiên hỏi han việc làm của các em, có gặp khó khăn trong cuộc sống thường ngày không ? Sau đám cưới Thúy Nga và Thanh Nam định ở đâu ? Nhà có xa đây không ? Thúy Nga cho biết hiện giờ Thanh Nam làm việc tại Sài Gòn, nên Thúy Nga đang xin Sở Giáo Dục Biên Hòa cho về dạy tại một trường trung học nào đó tại Sài Gòn, với lý do đoàn tụ gia đình, Thúy Nga hy vọng họ sẽ chấp thuận. Nếu được như vậy Thúy Nga và Thanh Nam sẽ ở chung với mẹ. Tiên nghe thế cũng vui đi phần nào sự lo lắng bấy lâu nay, sợ sau khi lập gia đình Thúy Nga sẽ theo chồng đi xa, để mẹ bơ vơ một mình trong tuổi già.

Sau khi ra trường Đại Học Sư Phạm, Thúy Nga được đưa về dạy tại một trường trung học tỉnh Biên Hòa, mỗi ngày vẫn đi đi về về cho gần mẹ.

Hiện giờ thì Thanh Nam còn chung sống với cha mẹ, sau khi cưới cha mẹ Thanh Nam sẽ cho gởi rể, ông bà rất thông cảm cuộc sống cô đơn của bà sui gia nên đồng lòng thu xếp làm sao cho tốt đẹp cả hai gia đình, việc đưa dâu là làm theo hình thức, theo truyền thống gia đình mà thôi. Tiên nghe thế cũng đánh giá được gia phong của Thanh Nam và mừng cho Thúy Nga đã bước vào một gia đình có trình độ, không ích kỷ, không bảo thủ, thương yêu nhau, chia sẻ với nhau nỗi lo lắng trong cuộc sống khó khăn này.

Cơm nước xong, cả nhà để cho mẹ con Tiên nghỉ ngơi. Đỗ bé An ngủ xong Tiên ra phòng khách góp chuyện với mẹ và các em, đồng thời Tiên trao quà cho từng người, đặc biệt Tiên trao cho mẹ chiếc bao thư, góp phần với mẹ vào sự tốn kém bữa tiệc cưới mà mẹ tổ chức cho em. Tiên quay sang nói với Thúy Nga và Thanh Nam:

- Đúng ra món quà này chị trao cho hai em vào ngày cưới, nhưng chỉ còn ba ngày nữa thôi, hai em bận rộn nhiều việc cho nên tiện đây chị xin phép mẹ trao cho hai em món quà cưới của chị, hai em hãy nhận lấy, xem đó như vật kỷ niệm, gói ghém trọn tình chị em trước khi em về nhà chồng. Nói xong Tiên trao cho Nga một gói quà, trong đó có chiếc vòng tay bằng vàng và bao thư đựng tiền.

Thúy Nga cảm động, nước mắt rưng rưng, đỡ lấy món quà chị trao rồi cả hai cùng nói đôi lời cảm ơn chị.



Suốt ba ngày sau Tiên giúp mẹ xếp dọn nhà cửa, Phú lấy ngày nghỉ đưa bé An đi chơi quanh quần gần nhà. Sau hai ngày thì cậu cháu quen nhau, Phú đưa bé An đi Sở Thú, trở về nhà An kể lại rồi rít cho mẹ nghe. Tiên cảm thấy an tâm vì bé An chóng hội nhập với nếp sống mới cũng như khí hậu và môi trường chung quanh.

Đúng trưa thứ bảy, nhà trai mang trầu cau, rượu và của lễ đến nhà gái, làm đúng mọi lễ nghi rồi xin rước dâu về nhà chồng. Thúy Nga và Thanh Nam đến trước bàn thờ bố, thắp hương vái rồi quay sang chấp tay lạy mẹ, bắt tay Tiên và Phú rồi từ từ bước lên xe hoa. Ba mẹ con đứng nhìn theo mà không cầm được nước mắt. Chờ đến khi xe đi khuất, tất cả trở vào xếp dọn nhà cửa rồi chuẩn bị đến nhà hàng trước bảy giờ để đón khách đến dự tiệc cưới.

Ngày hôm sau nếp sống gia đình trở lại bình thường, Tiên bàn với mẹ thuê xe ra Bắc viếng mộ của bố. Mẹ Tiên có vẻ trầm ngâm, ngại ngùng, bà nói:

- Từ đây ra đến Hà Nội còn phải băng rừng khoảng vài chục cây số nữa mới đến ngôi mộ của bố, mẹ sợ bé An không chịu nổi đường dài, khí hậu lại nóng lạnh bất thường, thức ăn trong khách sạn không biết như thế nào, có hợp với bao tử của bé không ! Chi bằng con ráng chờ vài tuần nữa cho bé quen dần nếp sống ở đây, tin tưởng em Phú và em Nga rồi con gửi bé cho hai em, khi đó mẹ con mình đi máy bay ra Hà Nội cuối tuần, rồi thuê xe đi thăm mộ của bố. Con còn hơn ba tuần nữa mới trở về Đức cơ mà.

- Dạ, mẹ xếp đặt như thế rất phải, vậy tuần sau mẹ con mình đưa bé An đi thăm mộ ông bà nội, ông bà ngoại ở Gò Vấp mẹ nhé.

- Để mẹ thuê xe bao nguyên ngày đi Gò Vấp thăm mộ rồi mình đi quanh quần thăm mấy vườn cây ăn trái gần đấy cho con thấy lại cảnh xưa mà bố thường đưa mẹ và các con đi chơi vào dịp bố được nghỉ thường niên.

Hai mẹ con đang còn ngồi tính chuyện đi chơi xa thì điện thoại reo, mẹ Tiên vội vàng nhấc máy, bà chau mày có vẻ đăm chiêu. Tiên nhìn theo mẹ lo âu, vội vàng hỏi:

- Có việc gì thế mẹ ?

- Mẹ không biết họ muốn nói gì ! Bà vừa nói vừa đưa điện thoại cho Tiên.

- Hallo . Xin lỗi ai ở đầu giây ? (có tiếng Đức ở đầu giây vọng lại):

- Có phải nhà của mẹ Thủy Tiên không ?

Tiên trả lời bằng tiếng Đức:

- Thưa phải. Vậy xin lỗi ai ở đầu giây ?

- Andreas.

- Chào Andreas. Có việc gì xảy ra hả ? Mẹ con Mai có mệnh hệ gì hay sao ? Sao Andreas có số điện thoại của tôi ? Tiên hỏi dồn dập.

- Không, từ từ, tất cả đều bằng yên, ít nữa là trước khi tôi rời Frankfurt. Hiện giờ tôi đang ở tại Thái Lan, dự Hội Nghị Y Giới về Bệnh Miền Nhiệt Đới. Trước khi đi Mai có cho tôi địa chỉ và số điện thoại nhà mẹ Tiên, hôm nay tôi muốn hỏi Tiên: nếu không làm đảo lộn chương trình của Tiên, thì sau khi hội nghị chấm dứt tôi sẽ sang Việt Nam vài ngày, nếu tiện tôi ghé thăm Tiên.

- Andreas hỏi bất ngờ quá cho nên Tiên chưa trả lời được ngày nào Tiên có ở nhà. Hôm qua mới tổ chức xong Lễ Cưới của em gái Tiên, hôm nay mẹ Tiên mới bàn với Tiên đi thăm một vài nơi. Vậy khoảng chừng nào Andreas sẽ sang Việt Nam ?

- Chiều thứ ba hội nghị chấm dứt, khoảng thứ năm thì tôi có mặt tại Sài Gòn. Tiên cứ làm theo chương trình của mẹ Tiên xếp đặt, đến Sài Gòn tôi sẽ gọi điện thoại cho Tiên, nếu tiện thì tôi ghé thăm, nếu không thì tôi đi chơi đâu đó hoặc theo chương trình của hãng du lịch đi thăm một vài thắng cảnh hoặc viếng vài di tích lịch sử.

- Vâng . Chúng ta cứ làm như Andreas vừa nói. Tôi rất mừng và rất đỗi ngạc nhiên khi nghe tiếng của Andreas trên quê hương tôi. Hẹn gặp lại Andreas dưới khung trời Sài Gòn ngày gần đây. Chào Andreas.

- Chào Tiên.

Đặt điện thoại xuống, Tiên vẫn còn ngẩn ngơ vì quá bất ngờ.

Mẹ Tiên hỏi:

- Ai vậy con ?

- Ông bác sĩ Trưởng Khoa Nhi Đồng, một trong nhóm bạn thân của tụi con, trong đó có vợ chồng Mai con gái của bà Lê. Ông ta đi dự Hội Nghị Y Khoa về bệnh miền nhiệt đới tại Thái Lan, Mai cho ông ấy địa chỉ và số điện thoại của mẹ, để nếu ông có sang Việt Nam thì liên lạc với con. Có lẽ Mai nghĩ là ông ấy ghé lại Sài Gòn ít ngày nên nếu con có thì giờ nên đưa ông đi xem một vài nơi. Trước khi về Việt Nam con có trao cho bà Lê địa chỉ và số điện thoại của

mẹ, phòng ngừa có gì bất ứng xảy ra thì bà cho con biết, con cũng trao chìa khóa nhà của con cho bà để thỉnh thoảng bà ghé sang tưới cây, hoặc lấy bột giấy quảng cáo và thư trong hộp thư của con rồi cất lại đó.

- Vậy khi nào ông ấy sang Việt Nam hả con ?

- Chiều thứ ba thì hội nghị bế mạc, ngày thứ năm thì ông ấy sang Sài Gòn. Ông cũng tế nhị, dặn trước là con cứ làm theo sự sắp đặt của mẹ, ông không muốn làm đảo lộn chương trình của con. Đến Sài Gòn ông sẽ gọi điện thoại cho con, nếu không tiện thì ông theo chương trình của hãng du lịch đi thăm một vài nơi. Mẹ đừng bận tâm, mình cứ sắp xếp như ý của mình.

Mẹ Tiên nhắc máy gọi hãng cho thuê xe, bà đặt một chiếc xe có năm chỗ ngồi cho suốt ngày thứ hai, bao luôn cả tài xế. Phú còn ba ngày nghỉ nên cùng đi chơi chung, đồng thời “phục vụ” bé An.

Xe khởi hành vào đúng bảy giờ sáng, trực chỉ hướng Gò Vấp. Khi gần đến, tài xế dừng lại cho mẹ con Tiên vào chợ mua hương, hoa, rồi lái xe thẳng đến nghĩa trang. Sau khi cắm hương hoa lên mộ ông bà nội, ông bà ngoại của Tiên, Phú, tất cả cùng âm thầm vái lạy, tưởng nhớ đến người quá cố, sau đó cùng làm cỏ sạch chung quanh mộ. Trước khi rời nghĩa trang mẹ Tiên bảo tài xế lái xe đến quán ăn gần đấy, bà mời tất cả vào dùng điểm tâm. Lâu lắm Tiên mới được ăn lại tô cháo cá đặc biệt miền Nam, bé An cũng ăn cách ngon lành. Suốt mấy ngày nay bé An đeo theo cậu, Phú cũng cưng cháu, đút cho cháu ăn, mặc dầu bà Lê tập cho bé

tự đút lấy từ ngày mới lên hai tuổi, nhưng được cậu cưng chiều cháu cũng để mặc cậu, Tiên cũng lơ đi để bé đeo Phú cho Tiên được đi thăm mộ bố với mẹ.

Ăn sáng xong, tài xế lái xe thẳng đến mấy vườn trái cây cạnh đó, nào ổi, nào xoài, măng cầu, đu đủ... làm bé An trở mắt nhìn, còn Tiên thì đứng ngẩn người nhìn ngắm không chán mắt, rồi mua mỗi thứ một ít mang ra xe. Mẹ Tiên thấy Tiên mua nhiều quá nhưng không ngăn cản, để cho Tiên mua lấy thích. Đến trưa thì tất cả vào dùng cơm tại một tiệm ăn đặc biệt cá nướng. Mẹ Tiên đặt một con cá lóc nướng trui, cuốn với bún, rau sống, chấm mắm nêm. Đúng là sau mười mấy năm Tiên mới thấy lại cá lóc nướng trui, có lẽ trước đây Tiên không ý thức “hương vị quê nhà” thấm thiết là dường nào ! Sau hơn mười năm xa nhà, trải qua biết bao lần đắng cay của kiếp người tha hương, mỗi khi chiều xuống, đông sang tuyết rơi tầm tã, cô đơn một mình trong nhà, nhất là thời gian sau khi ly dị, một mình thui thủi nuôi con, không còn nhu cầu nghĩ đến những món ăn đặc biệt mà mình ưa thích, chỉ biết cam chịu với số phận hẩm hiu. Hôm nay ngồi đây bên cạnh mẹ, bé An và đứa em trai hiền lành dễ thương, Tiên thấy trân quý từng giây phút mình đang hưởng.

Mẹ Tiên nhắc :

- Sao con không ăn đi, để nguội các thức ăn.

- Dạ, sáng nay cháo cá ngon quá nên con ăn hơi nhiều, bây giờ con vẫn còn no. Không ăn cũng được, con cảm thấy sung sướng được ngồi gần mẹ và em, được nhìn thấy con cá lóc nướng trui mà đầu bếp trình bày quá đẹp, nhìn nó cũng đủ no mắt rồi. Đây là món ăn đặc biệt của miền Nam mà từ

hơn mười năm nay con không được nhìn thấy và quên lửng nó đi, vì mãi lo chạy đua theo nhịp sống nơi đất khách quê người. Từ nay cứ vào dịp hè con sẽ đưa bé An về thăm mẹ và các em, để con được sống dưới mái nhà ấm cúng, trong tình thương ấp ủ gia đình, bù lại những khi con cảm thấy thiếu thốn trong lúc xa nhà.

Cơm trưa xong, tất cả cùng lên xe, tài xế lái xe về Lái Thiêu, đến thẳng chợ trái cây, chiều tối mới trở về nhà. Tuy đi xa, đường dài nhưng bé An vẫn không mệt, tất cả đều thỏa mãn với ngày du ngoạn đặc biệt, Tiên cứ trầm trồ nhắc đi nhắc lại những gì đã tận hưởng trong ngày qua.

Tiên kể lại cho mẹ và em Phú nghe:

- Buổi liên hoan dịp Lễ Đính Hôn của Thu Mai, các người bạn Đức trong nhóm đã đề nghị con và Thu Mai làm hướng dẫn viên cho họ trong chuyến du lịch Việt Nam mà họ định tổ chức vào mùa hè vừa qua, nhưng không thực hiện được vì vợ chồng Thu Mai đi hưởng tuần trăng mật tại Hy Lạp, trở về thì đã vào thu, mọi người phải trở lại làm việc. Có thể hè năm sau họ tổ chức, nhưng mùa xuân năm tới thì Thu Mai lại sanh em bé, còn con thì không muốn đứng ra một mình tổ chức cho họ. Có thể bác sĩ Mueller nghiên cứu trước để năm sau ông tổ chức cho nhóm. Phong trào du lịch Việt Nam hiện giờ rất thịnh hành tại Đức, truyền hình và báo chí thường quảng cáo phong cảnh đẹp, thức ăn ngon, dân Việt Nam rất hiếu khách, giá cả tương đối còn rẻ so với các nước khác tại Âu Châu nên thu hút rất nhiều du khách. Hôm nào thông thả con sẽ ghé văn phòng du lịch xem chương trình và giá cả như thế nào để góp ý với nhóm bạn của con khi con trở về Đức.

- Con cũng có thể ghé ngang qua hãng cho thuê xe mà hôm qua mẹ đã thuê xe đi Gò Vấp, hỏi thử xem họ có bao xe đưa du khách đi xem thắng cảnh hoặc di tích lịch sử không ? Có thể họ cũng có một số kinh nghiệm về ngành này, như con thấy ông tài xế hôm qua đó. Mẹ thấy họ cũng có cho thuê xe Minibus. Con hỏi rồi so giá với các văn phòng du lịch khác.

- Chị nên hỏi kỹ chương trình viếng thăm miền Trung, bờ biển Nha Trang, Đại Lãnh đẹp lắm, Tuy Hòa, Quy Nhơn còn nguyên vẹn. Đà Nẵng thì có Chùa Non Nước, bãi biển Sơn Trà, Mỹ Khê, ra thẳng Huế thì đi ngang đèo Hải Vân, đứng trên đèo nhìn xuống thấy bãi biển Lăng Cô cũng đẹp lắm, họ có xây một làng nghỉ hè tại Lăng Cô cho du khách, em nghe đâu người Nhật rất thích nghỉ ở vùng đó. Huế thì khỏi chê rồi, từ phong cảnh đến chùa chiền, lăng tẩm, hầu như tất cả được UNESCO bảo trợ vì được công nhận là di sản văn hóa của nhân loại. Miền Bắc thì có Hồ Hoàn Kiếm, Chùa Một Cột, Đền Văn Miếu, Vịnh Hạ Long. Em cũng muốn đi chơi xa một chuyến nhưng chưa thu xếp được.

Có tiếng xe gắn máy dừng trước nhà, tất cả nhìn ra thì thấy Thúy Nga vẫy tay chào rồi vội vàng chạy vào nhà, Thanh Nam khóa xe xong cũng theo vào, cả hai bắt tay và hỏi thăm sức khỏe từng người. Thúy Nga nói:

- Con xa mẹ mới hai ngày mà thấy như đã hai tuần! Hôm qua con gọi điện thoại về nhà mà không ai cầm máy, con đoán là cả nhà đi chơi xa, có phải thế không mẹ ?

- Đúng thế, hôm qua mẹ và anh Phú đưa mẹ con chị Tiên đi thăm mộ ông bà nội, ông bà ngoại, rồi đi vào mấy vườn cây ăn trái, chị Tiên thích quá mua đủ thứ trái cây về cúng cho bố, còn một đĩa đầy ắp kia kìa, hai con lấy ăn đi. Sau đó tài xế lái xe thẳng xuống Lái Thiêu đến tối mới về nhà.

- Bé An đâu rồi hả chị Tiên ?

- Bé còn đang ngủ, mấy hôm rày Phú đưa cháu đi chơi nhiều nơi, hôm qua bé lại được bà ngoại cho đi chơi xa, có thể hôm nay cháu mệt nên ngủ dậy trễ. Chị định thưa với mẹ là hôm nay ở nhà một ngày nghỉ ngơi, thứ tư thuê xe đi Vũng Tàu cả nhà, mẹ có đồng ý với con không ? Nam và Nga còn ngày nghỉ không ? Cùng đi chơi cho vui. Phú thì còn nghỉ đến thứ năm mới đi làm việc lại, vậy cùng đi chơi và “phục vụ” bé An nữa chứ !

- Mẹ rất tán thành. Trời mát dễ chịu, không mưa mà cũng không nắng lắm, may ra nước biển còn ấm các con có thể tắm được, lâu lắm rồi mẹ không đi Vũng Tàu.

Vừa nói xong, mẹ Tiên liền nhắc điện thoại gọi cho hãng xe cho thuê, bà đặt một xe Minibus có tài xế cho ngày mai và hẹn đúng bảy giờ sáng xe đến đón trước cổng nhà mẹ Tiên. Sắp đặt xong xuôi, hai chị em vào bếp chuẩn bị bữa cơm trưa thì bé An lững thững trong phòng ngủ bước ra, chạy đến ôm Tiên. Tiên ngồi xuống đặt con lên đùi, hôn An, vuốt má An, hỏi con có ngủ được không rồi đưa bé vào phòng tắm cho bé súc miệng rửa mặt. Mẹ Tiên đi hâm sữa và cho cháu uống. Bà hỏi cháu:



- Sao, cháu ngủ có được không ? Hôm qua bà đưa cháu đi chơi xa cháu có mệt không ?

- Thưa bà cháu ngủ được, cháu không mệt.

- Ngày mai bà lại đưa cháu đi Vũng Tàu tắm biển, cậu Phú sẽ tập cho cháu bơi, cháu thích không ?

- Thưa bà cháu thích. Rồi bé An liếc mắt nhìn Phú cười.

Phú quay sang níu lấy cháu rồi đặt cháu ngồi lên đùi.

Tiên nói:

- Con ngồi chơi với hai cậu, mẹ xuống bếp nấu cơm với dì Nga nhé. Con có đói không ?

- Thưa mẹ không.

Tiên vừa quay lưng đi thì bé An hỏi Phú :

- Vũng Tàu có xa đây không cậu ?

- Vũng Tàu xa nhà mình hơn là nơi mà hôm qua mình đi chơi. Vũng Tàu là tên một bãi biển rất đẹp, người ta đến đấy tắm rất đông. Ngày mai cậu sẽ mua quần tắm với chiếc phao cho cháu để cháu tập bơi với cậu.

Phú vừa nói vừa lấy hộp đồ chơi trên bàn soạn ra chơi với cháu, Nam cũng góp vui với cháu. Chẳng mấy chốc thì Nga mang thức ăn dọn lên bàn rồi mời tất cả dùng cơm trưa.

- Ăn cơm xong, anh Nam và con về nhà lấy áo quần sang đây ngủ tối nay để sáng mai khỏi phải đón đưa lôi thôi.

- Nga nói đúng. Chúng mình có nên mang theo áo tắm không ? Hy vọng trời đẹp như thế này nước vẫn còn ấm. Nam tiếp lời.

- Dĩ nhiên, đến Vũng Tàu mà không tắm thì đắc tội. Anh hứa với bé An sẽ tập cho cháu bơi, thế nào thế vận hội kỳ tới cháu cũng đoạt huy chương vàng.

Cả nhà đều cười vang làm bé An ngỡ ngàng vì nghe cậu nhắc đến tên mình rồi cả nhà cười. Tiên biết con mình không hiểu ý Phú vừa nói nên giải thích cho con:

- Cậu Phú muốn nói là ngày mai sau khi con tập bơi với cậu, con sẽ bơi giỏi để có thể sang năm mẹ ghi tên cho con thi bơi lội để con đoạt giải thưởng.

Bé An hiểu ý, ngả đầu vào lòng mẹ bẽn lẽn cười.

Minibus đậu ngay trước cổng nhà, tất cả rộn rã bước lên xe. Sau hơn mười bảy năm, nay cả nhà mới có dịp đi chơi chung. Nhiều lúc Tiên nhớ nhà, một mình ngồi ôn lại dĩ vãng và ước mong một ngày nào đó trở về quê hương, được đi chơi cùng với mẹ và hai em, thăm lại những nơi mà ngày trước bố thường đưa mấy mẹ con đi chơi trong dịp bố nghỉ thường niên, hay là những lần đi thăm ông bà nội, ông bà ngoại ở Lái Thiêu có vườn cây ăn trái. Nay mộng của Tiên đã thành, Tiên đang ngồi bên cạnh mẹ và hai em, chỉ thiếu bố ! Có cuộc vui nào trọn vẹn trên đời này ? Tiên tự an ủi : Hãy tận hưởng những ngày vui mà mình đang có đây, kéo rồi mai kia trở về Đức lại luyện tiếc.

Khoảng mười giờ thì đến Vũng Tàu, Phú dẫn cháu vào tiệm mua quần tắm và các thứ cho cháu tập bơi. Nam cầm tay Nga tung tăng trên bãi cát trắng, Tiên và mẹ nàng thả bộ dưới hàng cây dọc theo bờ biển. Tháng mười một, lại ngày trong tuần thế mà thiên hạ đến đây chơi cũng đông, du

khách ngoại quốc cũng nhiều, ngồi san sát trên vỉa hè trước quán ăn. Phảng phất mùi gia vị các thức ăn bay thoang thoang : cá nướng, tôm nướng, mực nướng... làm cho bao tử Tiên thêm xốn xang. Vừa đi vừa ngừng lại nhìn tấm thực đơn treo sau lồng kính trước mỗi tiệm ăn. Hai mẹ con Tiên đọc kỹ để chọn tiệm ăn nào đặc biệt cho cả nhà trưa nay.

Tiên vào tiệm bán tặng phẩm chọn một ít món hàng mua làm quà biếu bạn bè khi trở về Đức. Vừa ra khỏi tiệm thì gặp Nam và Nga. Tiên hỏi :

- Chị tưởng hai em đang bơi ngoài kia với Phú và bé An chứ ? Trời đẹp thế này sao hai em không tắm ?

- Tụi em định ăn trưa xong, nghỉ một lát rồi mới tắm, bây giờ đi dạo ngắm phong cảnh . Đã lâu lắm tụi em không ra Vũng Tàu, nay trở lại thấy khang trang, có nhiều khách sạn mới đẹp quá, có nhiều tiệm ăn lịch sự, nấu thì không biết có ngon không ? Các tiệm bán tặng phẩm cũng mọc đầy đường, họ có nhiều sáng kiến mỹ thuật, lấy vỏ sò, vỏ ốc làm thành những cái gạt tàn thuốc, chân đèn cây thật là đẹp.

- Chị cũng mới chọn được mấy món quà lạ mắt, mấy khăn bàn thêu tay, mang về Đức biếu mấy người bạn của chị. Người Đức rất quý đồ thủ công, nhất là hàng thêu trên vải.

Tiên quay sang nói với mẹ:

- Con mời mẹ và hai em ghé lại quán này uống ly nước. Vừa nói Tiên vừa kéo ghế mời mẹ ngồi rồi nàng ngồi xuống bên cạnh mẹ.

Người bồi bàn đến, mỗi người đặt một ly nước cam tươi. Trong lúc đó thì cậu cháu An miệt mài hụp lặn ngoài

biển, nô đùa với đàn trẻ con cùng tuổi với bé, ngồi trong quán nước nhìn thấy hai cái đầu nhấp nhô của hai cậu cháu. Tiên nói:

- Con mừng quá, bé An chóng quen với cuộc sống gia đình mình, con sợ cháu lạ với khung cảnh ở đây, chưa hạp khí hậu rồi đâm ra cau có. Ngược lại cháu vui vẻ, cởi mở, lại còn đeo theo cậu Phú của cháu, như thế hai mẹ con mình có thể gửi bé An cho Phú và hai em để đi thăm mộ của bố hả mẹ ?

Mẹ Tiên chưa kịp trả lời thì Nga đã vội hỏi :

- Mẹ định khi nào đưa chị Tiên đi thăm mộ của bố?

- Mẹ và chị Tiên định đi vào tuần lễ cuối cùng của chị còn ở Việt Nam, chị sẽ gửi bé An cho Phú và hai con vào cuối tuần. Thứ bảy mẹ và chị Tiên lấy máy bay sớm nhất ra Hà Nội, đến Hà Nội mẹ thuê Taxi đưa chị đi thăm mộ bố, tối thứ bảy ngủ tại khách sạn nào đó, sáng chủ nhật dạo quanh một vòng phố, ghé thăm Văn Miếu, Chùa Một Cột, Hồ Hoàn Kiếm, đến chiều tối thì lấy máy bay trở về nhà. Hai con ráng thu xếp đến ở lại trông cháu với Phú giúp chị nhé.

- Dạ. Có lẽ tuần sắp tới tụi con thu xếp về ở với mẹ cho gần chị trong mấy ngày cuối cùng, biết khi nào chị em con mới gặp lại nhau !

- Cám ơn hai em. Chị rất mừng là sau mười mấy năm chị trở về nhà lại có thêm một em trai hiền lành dễ thương, mẹ có thêm một người con sống bên mẹ trong tuổi già. Chị được làm quen với hai cụ trong dịp Lễ Cưới của hai em, tuy ngắn ngủi nhưng cử chỉ thân tình của hai cụ dành cho mẹ, cho em Nam gửi rể để Nga có thể săn sóc mẹ trong lúc mẹ

đau ốm. Chị rất cảm phục. Có dịp hai em thưa với hai cụ hộ chị. Còn việc chị em mình gặp lại nhau sau này thì chị định cứ hai năm vào dịp nghỉ hè chị sẽ đưa bé An về thăm gia đình.

- Ô, thế thì còn gì bằng. Em cứ nghĩ là chị phải làm việc suốt năm, ngày giờ đâu mà hai năm làm một chuyến viễn du như thế này được.

- Ở bên Đức, mỗi nhân viên được nghỉ trung bình bốn tuần trong một năm, không tính thứ bảy và chủ nhật, và còn tính theo tuổi, như tuổi của chị thì trên bốn tuần một năm. Ngoài ra còn được nghỉ các ngày lễ trong năm. Còn vấn đề đi lại, trước đây khó khăn về vấn đề chiếu khán, nay chính phủ dễ dãi hơn, tiền máy bay thì tương đối còn rẻ, vì thế phong trào về thăm quê nhà bây giờ rất thịnh hành tại Đức.

Đã quá mười hai giờ trưa, mẹ Tiên bảo vợ chồng Nga ra biển nhắc Phú đưa cháu về dùng cơm. Hai mẹ con Tiên vào quán ăn gần đó đặt một bàn cho sáu người. Vừa ngồi xuống nhìn ra biển thì thấy bé An đứng dưới vòi nước, bước ra khỏi vòi thì Nga lấy khăn lau khô cho cháu và thay áo quần rồi dẫn cháu lên quán, Phú đi theo sau.

An nhìn thấy ngoại và mẹ ngồi chờ, vội vàng chạy lại kể rồi rít cho mẹ nghe trò chơi trên biển với cậu và mấy đứa trẻ nghịch nước. Bé lại còn khoe mẹ bé đã biết bơi rồi.

Tiên hỏi :

- Con còn muốn bơi với cậu nữa không ?

- Thưa mẹ có.

- Vậy thì ăn trưa xong, con nằm nghỉ trưa một chốc với ngoại rồi cậu mới cho con đi tắm với cậu.

Phú cũng kể cho Tiên nghe bé An rất tinh nghịch, mới tắm biển lần đầu mà không có vẻ gì sợ sệt. Mấy đứa trẻ kia nghịch nước, bé An cũng đập nước văng tung toé, kêu la inh ỏi có vẻ rất thích thú, nhưng thỉnh thoảng lại liếc nhìn Phú có đi xa cháu không. Biết cháu còn sợ nên Phú luôn luôn bên cạnh cháu.

- Chị cảm ơn Phú, chị biết Phú vừa vui vừa mệt với cháu.

Mọi người đều có mặt đầy đủ, người bồi bàn trao cho mỗi người một cuốn thực đơn. Xem xong Tiên hỏi mẹ:

- Mẹ đã chọn được món nào chưa ?

- Mẹ chỉ đặt một tô hủ tiếu Nam Vang thôi, mẹ nghe nói hủ tiếu Nam Vang và bánh xèo tiệm này ngon có tiếng.

- Thế thì con cũng đặt hủ tiếu giống mẹ và hai bánh xèo cho bé An và cho con. Mọi người có mặt nghe thế cũng đặt theo Tiên. Tiên đặt thêm một đĩa lớn cua, tôm rang me khai vị cho cả nhà, và đề nghị tất cả cùng uống bia 33 nhạt cho đúng hương vị quê nhà, cho bé An một ly cam tươi.

Người bồi bàn vừa quay lưng đi thì Tiên cất tiếng:

- Hôm nay con xin phép mẹ được hân hạnh đãi bữa ăn này, vì đây là bữa cơm sum họp gia đình mà con ước mơ từ ngày con xa nhà. Con cứ nhớ những lần bố đưa mẹ con mình đi chơi xa, ghé lại những quán ăn đặc biệt của từng miền để cùng thưởng thức những món lạ. Con mơ ước rồi tự hỏi : Biết đến bao giờ mới được hưởng lại những giờ phút quý báu ấy ? Bây giờ con đang được hưởng bên mẹ và các em, chỉ còn thiếu bố, nhưng bù lại có thêm em Thanh Nam và bé An, như thế cũng bù đắp phần nào sự trống vắng. Mọi

người bù nhìn nhớ đến người cha khuất bóng và cảm ơn Tiên trước khi dùng bữa.

Ăn xong, mẹ Tiên và bé An đặt lưng trên chiếc ghế dài để nghỉ trưa, bốn chị em thả bộ trên cát dọc bờ biển. Vừa đi Tiên vừa kể cho các em nghe phong trào đi nghỉ hè vùng Đông Nam Á rất thịnh hành hiện giờ tại Đức, thời gian gần đây các hãng du lịch khuyến khích đi nghỉ tại Việt Nam, phong cảnh đẹp, thức ăn ngon, người Việt mình hiếu khách, giá tiền du lịch nói chung gồm khách sạn, bao luôn mấy bữa ăn trong ngày và chương trình du ngoạn hấp dẫn, so với các nơi khác trong vùng Đông Nam Á tương đối rẻ hơn, vì thế nhóm bạn của chị muốn tổ chức năm nay sang thăm Việt Nam nhưng không thành. Ngày mai sẽ có một người trong nhóm bạn của chị ghé lại Sài Gòn sau khi ông ấy dự hội nghị tại Thái Lan. Ông hỏi Mai bạn của chị địa chỉ và số điện thoại của mẹ, cách đây mấy hôm ông ấy gọi từ Thái Lan đến nhà mình rồi hẹn với chị khi đến Sài Gòn sẽ gọi điện thoại cho chị, nếu tiện thì đưa ông đi viếng vài nơi.

Nam hỏi :

- Thế chị có cần em cung cấp cho chị một số tài liệu về ngành du lịch bằng hai thứ tiếng Anh, Pháp không ? Bạn của em có mở văn phòng du lịch , họ rành các nơi mà du khách ngoại quốc ưa thích.

- Chị cũng chưa biết ông ấy muốn gì, ghé Sài Gòn bao nhiêu ngày. Nếu ông ấy cần tài liệu để nghiên cứu cho nhóm thì chị sẽ nhờ Nam. Cảm ơn Nam nhiều. Phú cũng có đề nghị viếng thắng cảnh miền Trung, thành phố Huế cổ kính và có nhiều di tích lịch sử.

Vừa đi dạo, mấy chị em vừa lượm mấy vỏ sò và những hòn đá đẹp từ ngoài biển tấp vào, Nga đem về làm thủ công với bé An cuối tuần này. Khoảng ba giờ chiều thì tất cả quay trở lại đón bé An đi tắm biển. Đến nơi thì bé đã chờ sẵn, tất cả cùng thay áo quần tắm rồi kéo nhau xuống biển, một mình mẹ Tiên còn lại nằm đọc báo.

Trời vào thu mà nước vẫn còn ấm, trẻ con thừa dần nên mấy chị em tha hồ đùa với nước. Đã lâu lắm Tiên mới có dịp tắm biển, nhưng bơi và lướt sóng vẫn nhíp nhàng, Phú giúp bé An cố đuổi theo mẹ nhưng không làm sao đuổi kịp. Nam và Nga thì bơi ra xa, chỉ còn thấy hai mái đầu nhấp nhô.

Tiên hỏi bé An :

- Con còn muốn đi tắm biển với cậu Phú không?

Mắt bé An sáng lên, trả lời:

- Ui. Dạ, con thích lắm mẹ. Mình còn ở đây bao lâu hả mẹ ?

- Mình còn ở đây không lâu, chiều nay mình trở về nhà nhưng nếu cậu Phú thu xếp được thì mình trở lại đây một lần nữa cho con tập bơi với cậu.

- Về nhà bên Đức, mẹ đưa con đi tắm biển mẹ nhé.

- Ô, biển bên Đức lạnh lắm con ạ, không ấm như ở đây đâu, lại xa nơi mẹ con mình ở, nhưng nếu có dịp mẹ sẽ đưa con đi chơi cho con biết biển bên Đức lạnh như thế nào.

Tiên, Phú đưa bé An vào bãi cát ngồi nghỉ.

Tiên giải thích cho Phú biết từ thành phố Frankfurt cách xa Hamburg bao nhiêu cây số, đi mất bao nhiêu giờ bằng



tàu lửa hoặc với xe hơi. Vùng biển nào mà người Đức thường đi nghỉ hè tại Đức, mặc dầu vùng đó không đủ hấp lực để lôi cuốn du khách đến tắm vì nước lạnh, gió nhiều, nhưng phần đông họ đến đó để tắm nắng hoặc nghỉ ngơi. Mùa hè, may mắn lắm gặp trời tốt mới có thể bơi được. Thường thường họ đi nghỉ vùng biển miền Nam Châu Âu như: Ý Đại Lợi, Tây Ban Nha, Hy Lạp hoặc miền Nam nước Pháp, nhưng miền Nam nước Pháp thì đắt đỏ lắm, như Nice, Cannes, phần đông các nhà triệu phú tập trung tại đó trong mấy tháng nghỉ hè.

Ngồi nghỉ một chốc, Phú và Tiên lại đưa bé An xuống tắm lần nữa trước khi lên bờ thay quần áo để trở về nhà. Nga và Nam nhìn thấy cũng bơi vào. Tất cả cùng đến nơi mẹ đang nằm nghỉ, Nam mời tất cả uống nước cam tươi, nghỉ ngơi chốc lát rồi lên xe trở về nhà. Trên đường về tất cả cùng ghé lại quán cơm trên xa lộ dùng bữa tối, mẹ Tiên mời bác tài xế dùng cơm chung, sau đó lái xe thẳng về nhà.

Tất cả đều thỏa mãn, được trải qua một ngày đẹp. Lần đầu tiên bé An được thấy biển, được tự do tung tăng dưới nước, được nếm chất mặn của nước biển làm cay mắt bé và được đi dạo trên bãi cát trắng, tất cả đều mới lạ đối với bé, một khám phá mới, chắc chắn sẽ ghi sâu vào ký ức của bé muôn đời.

Nga và Nam thu xếp đồ đoàn trở về nhà bố mẹ Nam, Phú cũng xếp dọn áo quần để sáng mai trở về nhiệm sở, chỉ còn lại hai mẹ con Tiên và bé An, cảnh nhà sẽ trở nên trống vắng.

Mẹ Tiên hỏi :

- Ông bác sĩ hẹn con ngày mai sẽ gọi điện thoại cho con vào lúc nào ?

- Ông chỉ cho con biết ngày mai ông sẽ từ Thái Lan sang Sài Gòn, đến nơi ông ấy sẽ gọi điện thoại cho con. Khi gọi con ông chưa lấy vé máy bay.

- Vậy thì ngày mai mẹ con mình ở nhà nghỉ ngơi và chờ điện thoại của ông ấy, đồng thời cho bé An nghỉ mệt, hôm qua cháu ở ngoài trời lâu quá, lại nghịch nước, mẹ sợ cháu bị cảm.

- Đúng đó mẹ, con cũng sợ cháu không quen với khí hậu nên có mang thuốc theo phòng khi cháu bệnh, nhưng một tuần nay cháu ăn ngủ bình thường, đi chơi xa mà cháu không mệt, lại ngủ được lâu. Cầu Trời được kéo dài trong bốn tuần như thế cho mẹ con mình đỡ lo lắng. À, nếu ngày mai ông bác sĩ ấy ngỏ ý muốn ghé thăm mẹ thì con phải trả lời như thế nào ? Mẹ có đồng ý cho ông ấy đến thăm mẹ không ?

- Tùy ý con, nhà mình sơ sài như thế này con có ngại không? Còn mẹ thì không ngại gì.

- Phép lịch sự của người Đức khi họ tỏ ra quý mến mình chứ họ không muốn dòm ngó cuộc sống của mình đâu, con cũng ngại từ chối nếu ông ấy muốn ghé thăm vì như mình có mặc cảm gì đó.

- Con nói cũng đúng. Vậy nếu ông muốn ghé thăm vào ban chiều thì mình mời ông ăn bánh uống trà, vào giờ cơm thì mình mời ông dùng cơm Việt Nam vậy. Con nghĩ sao ?

- Vâng, nếu mẹ không mệt.

- Ông ấy có nói được tiếng Anh, Pháp không ?

- Con nghĩ là ông ấy nói được cả hai thứ tiếng đó, chắc chắn là Anh ngữ ông phải biết vì ông đi dự hội nghị quốc tế tổ chức ở Thái Lan. Mẹ còn nhớ Anh, Pháp ngữ không ?

- Mẹ còn nhớ chứ con, làm sao mà quên được !

- Con cũng nghĩ như thế.

- Thôi, con đi ngủ mẹ nhé. Chúc mẹ ngủ ngon.

Tắm rửa cho bé An xong, hai mẹ con vào giường.

Suốt một ngày dài, nào bơi lội, nào đi dạo suốt giờ trên bãi cát. Đặt lưng xuống hai mẹ con liền ngủ say.

Ngày hôm sau, khoảng hai giờ chiều có tiếng điện thoại reo, Tiên vội vàng cầm máy thì bác sĩ Andreas Mueller ở đầu giây, ông cho biết đã đến Sài Gòn lúc mười giờ sáng. Sau khi Taxi đưa về khách sạn nghỉ ngơi, ông đã ăn trưa tại khách sạn, ông cho Tiên địa chỉ và hỏi Tiên có rảnh đến đây hướng dẫn ông đi xem vài nơi. Tiên trả lời có thể được, Taxi sẽ đưa Tiên đến khách sạn.

Đặt điện thoại xuống, Tiên kể lại cho mẹ nghe rồi gửi bé An cho mẹ, đồng thời dặn bé An ở nhà ngoan, đừng quấy rầy bà ngoại, Tiên đi công chuyện một lúc sẽ trở về. Bé An quen nếp sống với bà Lê nên không tỏ ra sợ sệt lắm.

Tiên bước vào khách sạn thì thấy Andreas đã ngồi chờ sẵn ở xa-lông, Andreas vội vàng chạy đến bắt tay rồi ôm Tiên hôn tự nhiên như cử chỉ của người Âu Tây, nhưng Tiên thì không khỏi e thẹn ngại ngùng, đứng trơ như khúc cây

trông giữa đường. Buông Tiên ra, Andreas kể lại chuyến công du tại Thái Lan. Trước khi rời Frankfurt, Andreas đã xin Mai địa chỉ và số điện thoại nhà mẹ Tiên, nếu tiện thì Andreas ghé sang Sài Gòn, bằng không thì bay thẳng sang Hồng Kông, Quảng Đông, Thượng Hải. Nhân chuyến công du Andreas lấy thêm hai tuần lễ đi nghỉ hè vùng Đông Nam Á. Thomas đề nghị Andreas: sẵn có Tiên tại Việt Nam, Andreas ghé sang Việt Nam để cùng với Tiên nghiên cứu một vài danh lam thắng cảnh tiêu biểu, khi trở về góp ý với các ban tổ chức kỳ nghỉ hè cho năm sau. Andreas không dám hứa với Thomas sẽ làm theo lời đề nghị ấy, vì không muốn làm đảo lộn chương trình của Tiên trong những ngày Tiên trở về sống với gia đình, Andreas chỉ mua vé máy bay chuyến đi đến Thái Lan, nếu vui, cảnh đẹp thì ở lại lâu, không thích thì đi tiếp cho đến ngày đi làm việc trở lại. Andreas không muốn ràng buộc với chương trình vạch sẵn. Vừa nói Andreas vừa dẫn Tiên đến phòng giải khát mời Tiên uống nước.

Vừa uống nước Tiên vừa kể cho Andreas nghe những gì đã trải qua trong một tuần trở về với gia đình.

- Vậy chương trình của Tiên mấy ngày sắp tới như thế nào ?

- Tiên cũng chưa sắp đặt với mẹ, ở nhà với mẹ cũng đủ vui rồi. Chỉ có tuần cuối cùng thì mẹ Tiên và Tiên sẽ lấy máy bay vào cuối tuần đi Hà Nội, đến Hà Nội sẽ thuê xe đi thăm mộ bố của Tiên, cách Hà Nội khoảng ba mươi cây số, đi chỉ trong vòng hai hôm thôi vì Tiên phải gửi bé An cho các em của Tiên, mang bé đi theo sợ bé mệt.

- Khách sạn này gần chợ Bến Thành, tôi nhìn qua cửa sổ và xem trong bản đồ thành phố thấy không xa lắm. Tiên có rảnh không ? Chúng mình cùng rảo bộ một vòng xem cảnh sinh hoạt trung tâm thành phố rồi ghé dùng cơm tối tại một tiệm ăn nào gần đó.

- Vâng, nhưng Tiên phải gọi điện thoại cho mẹ Tiên biết để mẹ và bé An đừng trông.

- Sau hơn mười năm gặp lại mẹ Tiên, có thấy bà thay đổi nhiều không ?

- Mẹ Tiên có thay đổi nhưng không đến đổi tệt như Tiên tưởng tượng trước khi gặp lại. Các em của Tiên cũng thế, chúng nó thay đổi nhưng thay đổi về mặt ưu. Tiên rất đổi vui mừng được tìm lại đời sống gia đình mà lâu nay Tiên đã đánh mất. Có lẽ từ nay vào dịp nghỉ hè Tiên sẽ đưa bé An về Việt Nam thăm gia đình.

- Bé An không lạ người lạ cảnh lúc ban đầu hay sao ?

- Bé An không lạ từ người cho đến cảnh, trái lại bé lại còn vui vẻ cởi mở và còn tỏ ra đang hưởng trọn niềm vui bên cạnh ngoại và các cậu dì của bé. Đúng như câu thành ngữ Việt Nam: “ Chim có tổ, người có tông “, cho dù sinh ra và lớn lên ở đâu, con người Việt Nam vẫn là con người Việt Nam. Trước khi trở về quê nhà Tiên cũng lo ngại lắm, lo đủ thứ chuyện, bây giờ mới thấy rõ căn tính của mình, không có gì đáng lo cả. Còn Andreas thì sao ?

- Ra khỏi máy bay, sự va chạm trước Tiên là khí hậu, nóng nhưng dễ chịu hơn Bangkok, xe cộ cũng tấp nập như Bangkok. Có lẽ hai thành phố sinh hoạt gần giống nhau cho nên không làm tôi ngạc nhiên lắm. Nếu có thì giờ du lịch

một vài nơi, viếng thăm một vài danh lam thắng cảnh, khi đó mới nhận xét được những nét độc đáo của từng miền.

- Andreas đến Sài Gòn vào tháng này trời mát mẻ dễ chịu, không nóng bức như mùa hè, thỉnh thoảng có những cơn mưa rào kéo dài khoảng nửa giờ, sau đó lại tạnh ráo, quang đãng, làm cho bớt hít thở không khí bụi bặm. Trưa hôm nay Andreas dùng cơm Tây hay cơm Việt Nam trong khách sạn này ?

- Trưa hôm nay tôi đặt món Beefsteak, nhìn chung thì các món ăn na ná giống bên Đức, có trang dành riêng các món ăn đặc biệt địa phương nhưng tôi không rành, đành đặt món ăn thông thường nhất.

- Vậy hôm nay tôi sẽ dẫn Andreas đến một tiệm ăn Việt Nam đặt biệt có các món ăn miền Nam quê tôi. Nói thế chứ từ hôm trở về Sài Gòn đến giờ tôi chưa có dịp ra chợ Bến Thành và thưởng thức các món ăn đặc biệt tại đây. Hôm nay làm một cuộc mạo hiểm với Andreas xem sao !

- Đôi lúc cuộc mạo hiểm mang lại nhiều bất ngờ thú vị.

- Ngày mai Andreas có sắp đặt chương trình gì chưa ? Nếu chưa thì mẹ tôi và tôi mời Andreas đến nhà dùng cơm khoảng mười hai giờ trưa. Andreas có thể đưa địa chỉ cho tài xế Taxi, ông ấy sẽ đưa Andreas đến tận nhà.

- Cám ơn Tiên, nếu không làm rộn Tiên và mẹ Tiên nhiều lắm. Rất hân hạnh, tôi sẽ đến đúng giờ. Như tôi vừa nói hồi nãy, nếu vui và bị phong cảnh quyến rũ thì tôi ở lại Việt Nam để nghiên cứu tình hình như Thomas đề nghị, bằng không thì tôi đi tiếp đến các thành phố vùng Đông Nam Á.

Xem đồng hồ thấy đã sáu giờ, Andreas liền bảo Tiên ngồi chờ một lát, Andreas lên phòng lấy máy ảnh rồi cùng đi bát phố Sài Gòn. Trong lúc ngồi chờ thì Tiên gọi điện thoại cho mẹ biết mẹ đừng chờ cơm và sẽ về trễ vì Tiên muốn đưa Andreas đến chợ Bến Thành, xem qua cảnh sinh hoạt của thành phố về đêm và dùng cơm tối tại đó.

Đi dọc theo đại lộ Đồng Khởi làm Tiên nhớ tên Tự Do năm nào, rồi băng qua đường đến thẳng chợ Bến Thành, ghé qua một vài tiệm lớn trưng bày lộng lẫy rồi dừng lại xem hàng vải, chén bát, lư đèn, trái cây, bông hoa từ Đà Lạt mang về bán, đẹp còn hơn hoa Hòa Lan nhập cảng sang Đức, mà còn phảng phất mùi hương thơm dễ chịu. Tiên dẫn Andreas đi qua một vòng ngoài chợ, rồi đi tiếp theo dãy phố lớn quanh chợ. Mỗi tiệm buôn đều bày hàng la liệt, khách bộ hành qua lại tấp nập, xe gắn máy từng đoàn chạy như mắc cửi. Andreas và Tiên đứng nhìn mà ngao ngán cho cuộc sống xô bồ, mặt mày ai cũng đăm đăm tìm đường lách xe. Tiên tự hỏi: Không hiểu họ chạy đua với nhau để làm gì? Liệu Tiên trở về đây sống có chạy kịp theo họ không? Nếu Tiên không chạy kịp thì dậm chân tại chỗ chứ không góc đầu lên được. Tiên nghĩ mà buồn cho lớp trẻ đang lớn lên, họ phải chiến đấu hơn là hưởng thụ, hoặc có hưởng thụ đi nữa thì sống một cách vội vã. Rồi Tiên lại mừng cho hai em, vì lớn lên và được giáo dục trong một gia đình xem trọng trí dục, không màng danh lợi, nên hai em bằng lòng với cuộc sống bình thường, không đua đòi với bạn bè, trông người nào cũng an nhiên tự tại với cuộc sống hằng ngày. Vừa đi Tiên vừa trầm ngâm suy nghĩ.

- Tiên mệt rồi hay sao mà trông có vẻ trầm ngâm thế? Andreas hỏi.

- Tiên giật mình và xin lỗi Andreas, đồng thời giải thích những gì mới thoáng qua trong đầu Tiên khi nhìn thấy cuộc sống xô bồ trước mắt.

Andreas nói tiếp :

- Sau những năm cả nước bị khép kín, nay được nới rộng ra, dĩ nhiên người ta chớp lấy tự do sau bao nhiêu năm bị tước đoạt, vì thế họ chưa định hướng được. Như chúng ta thấy bên Đông Đức. Khi bức tường ô nhục Bá Linh sụp đổ, dân Đông Đức vượt qua Tây Đức cũng tranh nhau tìm cách hưởng thụ. Một số khác lại muốn sống theo chế độ bao cấp, chỉ muốn ăn không ngồi rồi để hưởng nhàn. Tiên nên mừng là dân Việt Nam siêng năng chăm chỉ, họ muốn lấy sức đổi lại cuộc sống có nhân bản, nên người nào cũng xả thân đấu tranh cho cuộc sống xứng đáng hơn.

- Những điều Andreas nhận xét chỉ đúng một phần. Theo Tiên, nguyên nhân một phần lớn do chính quyền hiện tại vì đã đưa dân mình vào guồng máy bất công, người giàu có, quyền cao chức trọng, có ảnh hưởng trong xã hội thì họ và con cái họ sống một cuộc đời vương giả, người thấp cổ bé họng thì phải đổ sức lao động mới có cơm ăn. Vì thế cho nên cuộc sống như một cuộc chạy đua mà không biết đích mình muốn tới. Hôm nay đến đây chứng kiến Tiên mới nhận thức được điều đó.

Đi ngang tiệm ăn lớn mà tuần trước đãi tiệc cưới Thanh Nam và Thúy Nga, Tiên dừng lại và dẫn Andreas vào. Nhìn khung cảnh lịch sự Andreas có vẻ hài lòng. Tiên nói:



- Sau bao nhiêu năm xa nhà, Tiên không còn biết tiệm nào có món đặc biệt, nhân dịp đám cưới em Tiên tuần vừa qua, gia đình đặt tiệc cưới tại đây. Như mẹ Tiên cho biết: Tiệm này có nhiều món khai vị, các món ngư sản và nhất là cá hấp đặc biệt, ngoài ra thì các món ăn thông thường như trong bữa cơm Việt Nam hằng ngày nhưng đầu bếp nấu rất ngon. Hôm nay Tiên muốn mời Andreas dùng thử một bữa cơm bình thường trong gia đình Việt Nam. Trưa mai Andreas sẽ được thưởng thức các món đặc biệt mà Tiên ưa thích.

Cả hai cùng đặt bia 33 để Andreas có dịp nếm thử bia sản xuất tại Việt Nam. Andreas chọn món cá chiên giòn. Tiên chọn món cải bẹ xanh xào tôm thịt, một đĩa chả giò cho hai người và một đĩa thịt bò xào. Tiên nói :

- Mẹ Tiên ngày trước là giáo sư Anh và Pháp ngữ, mặc dầu có người giúp việc nhưng mỗi tối mẹ Tiên vẫn nấu cơm cho chồng con, nên Tiên cũng học được nhiều món đặc biệt của mẹ.

- Như thế vấn đề ngôn ngữ ngày mai sẽ không có gì rắc rối, Tiên không cần làm thông dịch phải không ?

- Vâng, đúng như vậy. Andreas đừng ngại, các em Tiên đều rành ngoại ngữ, ngoại trừ tiếng Đức vì trường trung học tại Việt Nam không có môn Đức ngữ, nhưng ngày mai thì chúng không có ở nhà.

- Sau bữa cơm tối, Andreas gọi Taxi đưa Tiên về nhà rồi trở lại khách sạn. Sáng hôm sau Tiên dậy sớm, cùng mẹ và bé An ra chợ gần nhà mua các thứ về chuẩn bị cho bữa cơm trưa. Còn Andreas, trước khi đến nhà Tiên thì dạo

quanh một vòng phố tìm mua bó hoa tươi tặng mẹ Tiên, Chocolat tặng Tiên và món đồ chơi tặng bé An.

Đúng mười hai giờ trưa thì Andreas đến, hai mẹ con cũng lo cơm nước xong. Bà niềm nở bắt tay chào Andreas, chàng bắt tay và trao quà cho từng người. Tiên dẫn Andreas vào phòng khách. Mẹ Tiên bắt đầu câu chuyện bằng Anh ngữ, bà hỏi cái nóng nực của Sài Gòn có ảnh hưởng đến sức khỏe của Andreas không ? Khí hậu Bangkok có khác khí hậu ở đây không ? Andreas đã có nhiều lần đặt chân tới vùng Đông Nam Á, hay dịp này là lần đầu tiên ? Phong cảnh, phố phường có vui không ?

Andreas tuân tự theo từng câu hỏi mà trả lời, trong lúc đó thì Tiên đi pha Campari mời mẹ và Andreas. Bé An vào phòng ngủ mở gói quà mà Andreas vừa mới tặng ra xem. Tiên đã cho bé ăn cơm trước rồi dặn bé ăn xong nghỉ trưa cho mẹ tiếp khách, bé làm đúng theo lời mẹ dặn.

Mẹ Tiên mời Andreas sang phòng ăn. Andreas cảm động khi nhìn thấy bó hoa tươi Andreas tặng đặt ngay giữa bàn cơm. Tiên đã tế nhị thay vào bó hoa mà Tiên mua sáng nay sang bàn bên cạnh. Nhìn khung cảnh lạ mắt, vừa trang nhã vừa ấm cúng tạo thêm bầu không khí thân mật. Trong lúc mẹ Tiên tiếp chuyện với Andreas, Tiên lo hâm lại các thức ăn rồi tuân tự mang lên bàn. Trước hết là xúp măng cua, tiếp đến là chả giò, đặc biệt mẹ làm có tôm, cua, thịt... đúng theo cách thức miền Nam cho nên thơm phức khi Tiên đặt xuống bàn, rồi chả cua, chạo tôm nướng mía, tô xà lách và chén nước mắm pha và đĩa bún tươi. Tiên nói:

- Đây là các món khai vị, mời mẹ và Andreas, còn món chính là cá hấp tôi sẽ mang lên sau. Tôi phải báo trước để

Andreas còn giữ bụng thưởng thức món ăn đặc biệt của mẹ tôi.

- Cám ơn bà và Tiên. Các món này cũng đặc biệt lắm rồi.

Trước khi ăn mẹ Tiên giải thích:

- Chúng tôi không biết ông có cầm đũa được không cho nên chúng tôi đặt bàn cho ông theo lối phương Tây, chúng tôi xin phép dùng đũa cho thoải mái.

- Cám ơn bà đã quá chu đáo. Đúng thật, tôi chưa quen cầm đũa. Hôm Lễ Giỗ ông cụ, Tiên có mời một số thân hữu đến dự, thực khách gồm có Âu – Á nên Tiên cũng làm như bà. Nếu có nhiều dịp được dùng cơm Việt Nam tôi sẽ học cách cầm đũa, đó là văn hóa nghệ thuật cần phải biết.

- Ông định lưu lại Việt Nam bao lâu ?

- Tôi cũng chưa sắp đặt chương trình cho ngày mai. Trước khi tôi sang Thái Lan dự Đại Hội Y Giới, các bạn của chúng tôi đề nghị: nhân chuyến công du Thái Lan, lại sẵn có Tiên về đây, tôi nên ghé lại Việt Nam để cùng với Tiên nghiên cứu một vài danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử để tôi về góp ý với nhóm bạn cho kỳ nghỉ hè năm sau. Trong nhóm chúng tôi có Tiên và Mai là người Việt Nam. Trong dịp Lễ Cưới của Thomas và Mai chúng tôi đã được học hỏi rất nhiều về văn hóa Việt Nam, cũng như dịp Lễ Giỗ của cụ ông. Trong hai ngày qua tôi cũng quan sát và nhìn thấy nhiều nét đặc sắc mà báo chí thường nhắc tới khi nói đến Việt Nam, nên có thể tôi sẽ ở lại thêm một ít ngày theo chương trình du lịch của khách sạn quảng cáo.

- Nếu ông có dịp về miền hậu giang, hoặc đến những miền xa xôi như Châu Đốc, Hà Tiên... các nơi còn giữ những nét đặc thù văn hóa miền Nam thì có lẽ ông thích hơn là tại trung tâm Sài Gòn, vì dấu sao Sài Gòn cũng bị lai căng theo thị hiếu của các nước Âu Mỹ. Chính tôi đây cũng không muốn nhìn thấy nét hào nhoáng của đô thị Sài Gòn ngày nay.

- Tôi cũng nhận thấy có cái gì như vá vúi, không hoàn toàn khung cảnh Việt Nam, nhưng tôi không thể phê phán được vì không biết Việt Nam ngày trước.

- Tôi thường nghe người miền Nam chúng tôi ca ngợi thành phố Huế. Sau khi thống nhất đất nước, họ đã tân trang những nơi do chiến tranh làm đổ nát, nhưng vẫn giữ nét văn hóa cổ kính mà triều đại vua chúa trước đây còn để lại, cho nên Huế ghi lại trong lòng dân Việt sau khi đến thăm cố đô một niềm tự hào dân tộc về nền văn hóa xa xưa, mang theo truyền thống của quê hương mình. Tiếc là tôi chưa có dịp đặt chân tới, nay thì tuổi đã cao, đến đây mà ngồi một chỗ thì không thích thú gì, phải thả bộ xem phong cảnh, viếng lăng tẩm nhiều nơi thì không thể thực hiện được. Nếu ông còn ở lại đây lâu thì nên ra Huế thăm cố đô một lần cho biết.

- Vâng. Hôm qua xem chương trình du lịch để sẵn trong quầy thông tin tại khách sạn, tôi cũng nhận thấy phong cảnh Huế rất hấp dẫn, gồm có núi, biển, chùa chiền, lăng tẩm v.v... được UNESCO công nhận là Di Sản Văn Hóa Thế Giới. Chương trình du lịch chỉ có năm ngày, tính cả ngày đi và về, nhưng tôi còn do dự vì chỉ muốn đi ba ngày thôi mà không biết hãng du lịch có chịu không.

Suốt bữa cơm Tiên để cho mẹ tiếp chuyện, chỉ góp vài lời nên Andreas cảm thấy bớt xa lạ với mẹ Tiên. Sau bữa cơm tất cả trở lại phòng khách. Tiên bưng trà bánh và trái cây ra tráng miệng. Vừa ăn Tiên vừa kể cho Andreas nghe những nơi Tiên đã đi chơi với mẹ và các em trong mấy ngày qua, và đây là những trái cây Tiên mua ngay tại vườn, vừa hái xuống từ trên cây. Andreas trở mắt nhìn, thấy toàn những thứ trái cây lạ mắt như chôm chôm, măng cầu, đào tiên, ổi Xa Lị bày trên đĩa mỗi thứ một ít. Vừa ăn Andreas vừa trầm trồ mỗi thứ trái cây có một mùi thơm thoang thoảng đặc biệt, vừa ngọt vừa có vị chua, không làm người ăn mau ngán.

Khoảng bốn giờ chiều Andreas kiếu từ ra về. Mẹ Tiên hỏi:

- Ông có cần Tiên hướng dẫn một vài nơi không ? Rồi bà quay qua nói với Tiên: nếu cần thì mẹ giữ bé An cho con tháp tùng ông.

- Thôi mẹ, để Andreas về khách sạn nghỉ ngơi, con ở nhà thu xếp dọn dẹp và chơi với bé An. Cám ơn mẹ. Rồi nàng quay sang nói với Andreas:

- Cám ơn Andreas đã đến nhà thăm mẹ tôi. Andreas về khách sạn nghỉ, ngày mai nếu thấy cần thì gọi điện thoại cho tôi, tôi sẽ đến dẫn Andreas đi xem một vài nơi.

- Cám ơn Tiên, ngày mai tôi sẽ gọi điện thoại cho Tiên.

Tiên gọi Taxi rồi hai mẹ con đưa Andreas ra xe. Trở vào Tiên thu dọn những thức ăn trên bàn, đi vào phòng ngủ của bé An, thấy bé còn ngồi chơi say sưa với món quà mới

nhận được. Tiên ôm hôn con, khen bé ngoan, biết nghe lời mẹ dặn để mẹ tiếp khách. Bé An hỏi mẹ:

- Khi nào mình mới về nhà bà hả mẹ ?

- Nhà bà nào hả con ? Đây là nhà bà ngoại của con mà.

- Không, nhà bà Lê bên Đức mà mẹ dẫn con đến mỗi ngày.

Tiên sực nhớ bà Lê, thương bà đã tận tình lo cho bé An, làm cho bé mới xa bà hơn một tuần lễ đã thấy nhớ và hỏi đến ngày về, mặc dầu Tiên thấy bé đã quen với cuộc sống mới, lại còn tỏ ra thích thú qua những trò chơi mới khám phá với các cậu, dì . Tiên trả lời:

- Còn vài tuần nữa mẹ con mình trở về Đức. Con đã muốn trở về nhà mình bên Đức chưa ?

- Chưa mẹ, nhưng con nhớ bà Lê. Cậu Phú đi xa có lâu không mẹ ?

- Mẹ không biết cậu đi bao lâu mới trở về nhà ngoại, nhưng vài hôm nữa dì Nga và cậu Nam sẽ đến ở đây cho gần mẹ con mình.

Có điện thoại reo, mẹ Tiên liền nhắc máy. Giọng nói của Phú ở đầu giây:

- Chào mẹ, con Phú đây. Cả nhà đều bằng yên hết chứ ? Hôm qua con bắt đầu làm việc trở lại. Ông chủ con quá tốt, hỏi thăm con về Lễ Cưới của Nga, nhân tiện con có kể cho ông ấy nghe: đã hơn mười năm trời, nay mới được gặp lại bà chị định cư tại Cộng Hòa Liên Bang Đức. Ông mừng cho con rồi hỏi thăm rồi rít, cuối cùng ông hỏi con có muốn lấy thêm ngày nghỉ để về nhà dịp gia đình sum họp không ? Dĩ

nhiên là con trả lời rất muốn. Ông đã ký giấy cho con nghỉ tuần sắp tới, với điều kiện là sau khi trở lại làm việc phải đi thẳng đến Cần Thơ thay thế một đồng nghiệp sắp nghỉ phép để cưới vợ. Với con thì làm việc tại Mỹ Tho hay Cần Thơ thì cũng vậy thôi cho nên con nhận lời ngay. Thế là cuối tuần này con sẽ về nhà nghỉ cho đến hết tuần sau.

- Như thế thì tốt quá, chị Tiên nghe được thì mừng lắm. Có con ở nhà chị cũng vui và cháu An cũng mừng vì con cứng chiều cháu.

- Mẹ có muốn con mang trái cây về không ?

- Trong nhà vẫn còn nhiều trái cây, trưa hôm nay có khách của chị Tiên, ông bác sĩ Đức ghé nhà dùng cơm cho nên sáng nay thấy trái cây tốt mẹ có mua thêm một ít. Con đi xe đò có nhiều hành khách chen lấn chật chội không nên mang theo trái cây. Con về nhà là mẹ mừng rồi.

- Con chào mẹ, hẹn gặp lại mẹ cuối tuần này. Cho con gửi lời chào chị Tiên và bé An.

- Chào con.

Tiên dẫn bé An xuống bếp cắt bánh cho bé ăn rồi quay sang rửa chén bát, ly tách còn để ngổn ngang. Mẹ Tiên kể cho Tiên nghe những gì Phú mới nói qua điện thoại với bà.

Tiên vội nói với bé An:

- Con còn ngủ một đêm nữa, cậu Phú sẽ về dẫn con đi chơi.

Bé An reo mừng. Tiên không ngờ bé An thương cậu dữ vậy. Tiên kể cho mẹ nghe bé An mới hỏi Tiên cậu Phú khi nào về nhà, rồi lại hỏi khi nào trở về nhà bà Lê ? Có lẽ bé

bắt đầu nhớ nhà. Con hỏi cháu có trông về nhà ở Đức không thì cháu trả lời không. Mấy hôm rày gia đình sum họp đông vui, nay ai về nhà nấy, cảnh nhà trống vắng bé cũng buồn.

Rửa chén xong, hai mẹ con Tiên ra phòng khách, mẹ Tiên theo sau với đĩa trái cây, vừa gọt ổi Xa Lị bà vừa hỏi thăm việc làm của Tiên ở Đức. Tiên kể cho mẹ nghe từ cuộc hành trình trên biển Đông cho đến khi định cư tại nước Đức tới ngày nay. Tiên cũng giải thích cho mẹ biết lý do vì sao ly dị với Tân. Mẹ Tiên chăm chú nghe rồi kết luận:

- Mỗi người đều có số phần con à, không làm sao chạy khỏi số trời. Mẹ mừng cho con, một thân một mình, vượt qua bao nhiêu khó khăn, đến nay cuộc sống của con đã ổn định, bé An mạnh khoẻ, thông minh liến thoắng, con khéo giáo dục cháu, một phước lớn cho con đó. Con ráng gìn giữ sức khoẻ để có sức làm việc và lo cho cháu. Con có thường phải trực đêm ở bệnh viện không ?

- Phiên trực của con cũng bình thường, cứ bốn đêm trực một lần, hai tuần lại thay nhau trực ngày thứ bảy hay chủ nhật, chia đều với bạn đồng nghiệp. Bên Đức họ giữ đúng luật lao động nên không có ai kêu ca khiếu nại được. Đối với con việc làm đã quá quen thuộc cho nên không còn thấy gò bó nặng nhọc, trái lại con còn tìm thấy niềm vui khi phục vụ bệnh nhân, các bạn đồng nghiệp cũng như bệnh nhân, ai cũng quý mến con, đó là niềm khích lệ lớn lao cho con.

- Còn việc đi chợ nấu ăn thì sao ?

- Sau giờ làm việc, trên đường trở về nhà con đi thẳng đến chợ mua các thức ăn rồi ghé đón bé An, hoặc thứ bảy có thì giờ thong thả con đi mua các thứ cần dùng trong nhà,



nhà con đến siêu thị cũng gần và cũng tiện đường xe Bus. Bà Lê rất tốt với con và rất thương bé An. Con mang cháu đến gửi bà khi nào cũng được, khi nào con trực thì cháu ngủ lại nhà bà, lúc nào cháu ở nhà với con thì bà nhớ bé, bà lại đi sang nhà con, nhờ thế mà bé An không theo con mà cũng không đeo theo bà Lê. Ở đâu cháu cũng vui vẻ thoải mái. Con cũng nhờ bà Lê mới được như ngày nay. Sau khi con ly dị, bé An còn nhỏ quá, bà Lê tình nguyện giữ bé An cho con đi làm việc, mỗi khi cháu bệnh bà cũng săn sóc chu đáo cho nên con mới an tâm làm việc được.

- Hôm nào con trở về Đức, mẹ sẽ tìm món quà gì xứng đáng, đặc biệt biếu bà tỏ lòng biết ơn bà thay thế mẹ lo cho con khi con gặp khó khăn. Con giúp mẹ tìm món quà gì hợp với sở thích của bà rồi cho mẹ hay để mẹ mua.

- Vâng. Con cũng muốn tìm món quà gì đặc biệt biếu bà và vợ chồng Mai. Mùa hè năm sau thì Mai sanh em bé đầu lòng, bà Lê mừng lắm. Con định đầu năm sau bé An đúng ba tuổi, con sẽ cho cháu vào vườn trẻ nơi con làm việc, cho cháu quen sống chung với lứa tuổi của cháu, thời gian đầu chưa quen con gửi cháu nửa ngày, mỗi tuần ba lần rồi từ từ gửi suốt ngày cho đến khi cháu quen ở vườn trẻ năm ngày trong tuần thì Mai sanh em bé là vừa. Bà Lê đã lớn tuổi sợ bà trông hai cháu cũng mệt.

- Con đã bàn với bà chưa ?

- Con có nói sơ qua mà bà bảo không sao, cứ để bà giữ bé An cho đến khi cháu vào trường tiểu học, bé An có thể chơi với em bé, nhưng con nghĩ cháu cũng cần làm quen với lối sống chung đồng lứa tuổi cháu, chứ chờ đến khi vào trường cháu sẽ bỡ ngỡ rồi đâm ra nhút nhát.

- Con có thể thu xếp mỗi năm về thăm mẹ và các em được không ?

- Mỗi năm thì con không dám hứa, nhưng cứ hai năm một lần thì con có thể thu xếp được.

Điện thoại reo. Mẹ Tiên cầm máy thì Nga ở đầu giây.

- Chào mẹ. Mẹ, chị Tiên và cháu An vẫn mạnh khoẻ luôn chứ ? Cháu đi tắm biển về có bị cảm không mẹ? Bố mẹ chồng con khuyên con và anh Nam nên dọn về nhà ở gần mẹ con chị Tiên, kéo lâu lắm chị em con không gặp nhau mà chị còn ở chơi vài tuần nữa thôi. Vậy chiều mai chúng con về nhà mẹ nhé.

- Được con. Như thế thì vui quá, Phú cũng mới gọi điện thoại cho mẹ, Phú được lấy thêm một tuần nghỉ phép, ngày mai Phú cũng về nhà, thế là gia đình có mặt đông đủ.

- Con chào mẹ, hẹn mẹ ngày mai chúng con gặp lại mẹ. Cho chúng con gửi lời chào chị Tiên và hôn bé An.

Mẹ Tiên đặt máy xuống, kể cho Tiên nghe ngày mai vợ chồng Nga sẽ dọn về đây ở cho gần Tiên, vì không bao lâu nữa mẹ con Tiên trở về Đức.

- Gia đình chồng của Nga tốt quá hả mẹ ? Họ biết cách cư xử với mẹ và thương yêu Nga, con cũng mừng cho em, như thế mẹ khỏi bận tâm lo lắng. Hai vợ chồng có việc làm bảo đảm, gia đình đôi bên thuận thảo nhường nhịn nhau, thôi thì có gì bằng.

- Bố của Nam cũng thuộc thành phần “ nguy “ bị đưa đi cải tạo tám năm mới trở về, nên thông cảm với gia đình mình, ông bà thường mời mẹ qua chơi, mẹ cũng năng mời ông bà. Qua lại với nhau trong tuổi già cũng có phần an ủi.

- Con soạn tắm cho bé An rồi cho cháu ăn tối, trưa nay có khách cho nên con cho cháu ăn trước, có lẽ bây giờ cháu đã đói rồi.

- Con cần nước nóng tắm cho cháu không ? Mẹ nấu cho con.

- Con không cần nước nóng mẹ à. Trời mát chứ không lạnh.

Ăn cơm tối xong, Tiên giúp mẹ soạn phòng cho Phú và vợ chồng Nga. Nhà mẹ Tiên có bốn phòng: Phòng khách và ba phòng ngủ. Phòng lớn nhất dành cho mẹ, Tiên và bé An, phòng nhỏ nhất dành cho Phú, phòng còn lại cho vợ chồng Nga. Trước nhà có mảnh vườn nhỏ trồng hoa, vườn sau cũng khá lớn, trước đây bố Tiên có trồng chanh, ổi và măng cầu, từ ngày vắng ông không có ai săn sóc nên cây nào trái cũng lưa thưa.

Ngày hôm sau Andreas gọi điện thoại cho Tiên khoảng mười một giờ trưa, kể Tiên nghe:

- Đúng ra sáng nay tôi theo xe Bus đưa đoàn du khách trong khách sạn đi xem thành phố Sài Gòn, nhưng tôi ngủ dậy trưa quá, xe đi mất. Vì thế, ăn sáng xong, tôi đi bát phố về phía bờ sông xem phong cảnh tàu bè qua lại, đến nhà thờ Đức Bà, rồi ghé sang Bưu Điện. Tôi nhận thấy kiến trúc mang dấu vết thời Pháp đô hộ còn để lại. Tôi ước muốn được xem một vài nơi tiêu biểu văn hóa Việt Nam. Vì thế, có thể tôi sẽ đi theo chương trình du lịch thành phố Huế ba ngày. Chiều hôm nay Tiên có rảnh không ?

- Khoảng hai giờ chiều nay Tiên sẽ đến khách sạn đưa Andreas đi viếng một vài ngôi chùa, vườn Tao Đàn, tất cả nằm ngay trung tâm Sài Gòn.

Đứng trước chùa Vĩnh Nghiêm, khói hương bay nghi ngút, tiếng mõ, tiếng chuông ngân lên trầm buồn, hòa với tiếng kinh nhịp nhàng, làm cho tâm hồn khách lãng du lắng xuống theo tiếng mõ liên hồi. Lần đầu tiên Andreas khám phá khung cảnh mới lạ. Tuy theo đạo Tin Lành, khi còn bé đi lễ nhà thờ với bố mẹ trong các ngày lễ lớn trong năm, lớn lên xa dần nhà thờ, chỉ đến góp mặt với giáo dân vào dịp lễ Giáng Sinh, lễ Phục Sinh, xem đó như một truyền thống của nền văn hóa Âu Tây, chưa bao giờ đặt vấn đề “tín ngưỡng“. Nay đứng trước một tôn giáo xa lạ, làm cho Andreas sức tỉnh nghĩ đến thân phận con người, vui, buồn, sống, chết... Trong lúc Andreas còn đứng ngắm cảnh chùa, Tiên đốt một nén nhang, cắm vào lư hương trước bàn thờ Phật rồi cúi đầu vái với sự cung kính trang nghiêm. Không hiểu nàng đang tâm niệm điều gì nhưng cũng làm cho Andreas chung hòa vào giây phút thiêng liêng ấy.

Ra khỏi chùa, hai người tiếp tục rảo bộ dọc theo dãy phố trên con đường dài. Ghé vào quán nước bên đường vắng khách, vừa uống nước Andreas vừa hỏi:

- Ở bên Đức, Tiên thường đi viếng chùa nào ?

- Tại thành phố Frankfurt có ngôi chùa Phật Huệ nhưng Tiên ít lai vãng. Trong tuần thì bận đi làm việc, cuối tuần thì nhiều phật tử đến viếng chùa, không tránh được ồn ào, làm giảm bớt đi phần trang nghiêm. Vì thế, Tiên đặt một bàn thờ Phật tại nhà đáp ứng theo nhu cầu tâm linh của Tiên và Tiên rất lấy làm thoả mãn.

- Trong chương trình du lịch thành phố Huế, có ghi rõ các ngôi chùa cổ kính, dính liền với lịch sử Việt Nam, có khi nào Tiên đến thăm cảnh các chùa ấy chưa?

- Chưa, chưa bao giờ Tiên đến Huế. Ngày Tiên còn bé thì không có dịp đi chơi xa, lớn lên thì Tiên sống tại Đức. Tiên cũng ao ước một dịp nào đó có nhiều thì giờ đi viếng cảnh ba miền Bắc-Trung-Nam cùng với các di tích lịch sử.

- Thế thì dịp này chúng ta cùng đi thăm thành phố Huế vậy. Tôi đã đến Việt Nam thì cũng muốn lợi dụng đi xem phong cảnh một vài nơi, về góp ý với các bạn trong nhóm như Thomas đã lưu ý. Mấy hôm rày tôi đã nghiên cứu kỹ nhưng còn do dự, nếu có Tiên cùng đi thì quá lý tưởng, nếu không thì có thể tôi sẽ lấy chương trình đi du lịch Trung Quốc vào tuần sắp tới.

- Andreas nói bất ngờ quá, Tiên chưa quyết định được vì không biết bé An có chịu ở nhà với bà ngoại và các cậu dì của bé không ! Tiên sẽ xem tình hình rồi cho Andreas biết vào sáng mai để Andreas có đủ thì giờ sắp đặt cho những ngày kế tiếp.

Ra khỏi quán nước trời đã nhá nhem tối, hai người không đi đến vườn Tao Đàn như Tiên đã dự tính mà lấy Taxi về khách sạn. Tối hôm nay Tiên định mời Andreas dùng cơm tại một tiệm ăn nào đó, nên trước khi đi Tiên đã thưa với mẹ là có thể Tiên không ăn cơm tối ở nhà, mẹ đừng chờ cơm.

Về đến khách sạn, Andreas đưa Tiên vào phòng khách và trao Tiên nguyên xấp chương trình du lịch thắng cảnh Việt Nam từ Hà Tiên cho đến miền Bắc giáp biên giới

Trung Hoa mà Andreas góp nhặt trong mấy ngày qua. Nơi nào cũng đẹp, cũng đặc sắc, tiêu biểu cho từng miền, như miền Nam thì có: Châu Đốc, Cần Thơ, Hà Tiên, đảo Phú Quốc... miền Bắc có Hồ Hoàn Kiếm, Chùa Một Cột, Vịnh Hạ Long v.v...miền Trung thì có: Chùa Chiền, Lăng Tẩm, sông Hương núi Ngự, bãi biển Thuận An... với cảnh đẹp tuyệt vời quyến rũ làm Tiên phải xiêu lòng.

Tiên mân mê xấp giấy có vẽ trâm ngâm, nửa muốn đi, nửa không. Nhìn nét mặt Tiên, Andreas có thể đoán biết Tiên muốn đi nhưng còn do dự. Andreas im lặng, để Tiên tự ý quyết định, không muốn gây áp lực làm đảo lộn chương trình của Tiên.

Xem đồng hồ đã bảy giờ tối, Tiên nói:

- Khách sạn này trông lịch sự, nhưng bếp họ nấu có ngon không ? Andreas đã có dịp ăn ở đây rồi, thấy thế nào ? Tiên muốn mời Andreas dùng cơm tối nay, vì biết đâu hôm nay là lần cuối cùng chúng ta gặp nhau tại Việt Nam, ngày mai Andreas sẽ bay sang Trung Quốc nếu không theo chương trình du lịch miền Trung Việt Nam.

Vừa nói hai người vừa bước sang phòng ăn bên cạnh. Trong lúc chờ bồi bàn mang thực đơn đến, Andreas và Tiên bàn tiếp chương trình du lịch Việt Nam. Andreas nói:

- Quả thật tôi định dành những ngày nghỉ kỳ này tại Việt Nam, nhân tiện có Tiên ở đây. Tiếc là tôi quyết định đi Thái Lan quá trễ, khi Tiên đã về Việt Nam trước đó hai ngày, giá mà tôi quyết định sớm để cùng sắp đặt chương trình với Tiên trước thì tiện cho Tiên hơn, nay thì tôi không muốn làm đảo lộn sự xếp đặt của Tiên, vậy tùy hoàn cảnh

Tiên cho phép. Nếu Tiên không thu xếp được thì tôi đành theo chương trình du lịch Huế một mình vậy.

- Tiên cũng muốn tháp tùng Andreas đi viếng một vài nơi trên quê hương của Tiên, nhưng bây giờ thì Tiên chưa quyết định được, Tiên sẽ bàn với mẹ và các em Tiên, sáng mai Tiên sẽ trả lời dứt khoát để Andreas tiện sắp đặt chương trình nghỉ hè trong những ngày cuối cùng. Nếu ra Huế thì Andreas định đi bao nhiêu ngày ?

- Khoảng ba ngày: ngày đi, một ngày ở lại và ngày về. Chúng ta có thể lấy chuyến bay sớm nhất ra Huế, ngày về lại lấy chuyến bay trễ nhất, như thế trong ba ngày chúng ta có thể đi viếng thăm nhiều nơi. Hãng du lịch cho biết: từ Sài Gòn bay ra Huế không tới hai giờ, chuyến bay đầu tiên trong ngày khởi hành vào lúc bảy giờ sáng, chuyến về trễ nhất vào tám giờ tối.

- Như thế cũng tiện, nếu chúng ta quyết định theo chương trình du lịch thì thế nào cũng có người hướng dẫn du khách, tuy nhiên Tiên sẽ mua cuốn sách viết về danh lam thắng cảnh Việt Nam mà họ bán nơi quầy thông tin của khách sạn này.

Ăn cơm xong, Andreas kêu Taxi đưa Tiên về nhà rồi một mình trở lại khách sạn. Tiên cũng muốn về nhà sớm để có thì giờ bàn với mẹ, sáng mai trả lời dứt khoát với Andreas.

Sau khi nghe Tiên trình bày chuyến đi Huế ba ngày với Andreas, mẹ Tiên không những tán thành mà còn khuyến khích Tiên nên thực hiện chương trình ấy. Phần vì Tiên chưa có dịp viếng thăm cố đô Huế, phần chuyến về thăm

nhà Tiên dành bốn tuần để được gần gũi mẹ và các em, nay hy sinh ba ngày tháp tùng bạn từ xa đến, muốn tìm hiểu lịch sử, danh lam thắng cảnh trên quê hương mình thì nữ nào từ chối. Mẹ Tiên nói:

- Mẹ nghĩ con nên nhận lời đưa bác sĩ Andreas ra Huế viếng thăm phong cảnh cố đô, con cũng nên đi chơi cho biết, nếu mẹ còn trẻ mẹ cũng đưa các con đi chơi một chuyến, nay mẹ dành sức khoẻ của mẹ để đưa con đi thăm mộ của bố như mẹ con mình đã sắp đặt. Hơn nữa ông ấy muốn nghiên cứu trước để sang năm tổ chức cho nhóm bạn, trong đó có con, không lý khi trở về Đức để ông ấy trình bày một mình, con là người trong cuộc lại khoanh tay ngồi nghe hay sao ! Ngó sao cho được. Ngày mai em Phú và vợ chồng em Nga về nhà, con có thể để bé An ở nhà với mẹ và các em. Ba ngày qua nhanh lắm, con đừng lo.

- Con cũng nghĩ như mẹ, Andreas sang Việt Nam gặp lúc con có mặt ở đây, không lý từ chối đưa Andreas viếng thăm một vài nơi, mà đâu cho bằng thành phố Huế. Con cũng ngại như mẹ vừa nói: Khi trở về Đức lại ngồi nghe người ngoại quốc trình bày di tích lịch sử quê hương mình, còn mình thì hoàn toàn không hay biết gì cả, trông cũng kỳ. Vậy sáng mai con trả lời Andreas sẽ tháp tùng Andreas chuyến đi Huế và đề nghị đi vào ngày thứ hai, về ngày thứ tư mẹ nhé.

- Đúng, mẹ đồng ý.

Sáng hôm sau Tiên gọi Andreas cho biết ý định của mình, đồng thời đọc cho Andreas những điều cần thiết ghi trên thông hành của Tiên để Andreas có thể giữ vé máy bay và khách sạn hộ cho Tiên.



Đến trưa thì Andreas cho Tiên biết mọi việc đều xong xuôi, sáng thứ hai lúc sáu giờ xe Bus của hãng du lịch sẽ ghé nhà đón Tiên ra sân bay cùng với Andreas, đồng thời cũng cho Tiên biết chiều nay chàng sẽ theo đoàn du khách đi thăm Củ Chi. Hẹn gặp lại Tiên vào sáng sớm thứ hai.

Hành lý của Tiên vốn vẹn một chiếc xách tay, gồm áo quần và các thứ cần dùng cho ba ngày. Mùa này ở Huế cũng mát dễ chịu, không cần mang theo áo ấm, nhưng phòng ngừa có khi trời trở gió nên Tiên mang theo chiếc áo choàng bằng len.

Trước khi máy bay sắp đáp xuống phi trường Phú Bài, phải bay qua bãi biển Lăng Cô, phi công cho máy bay hạ thấp xuống và liệng mấy vòng trên biển, chiêu đãi viên hàng không lưu ý hành khách nhìn qua cửa sổ máy bay rồi giải thích : “ Đây là nơi nghỉ hè lý tưởng mà người Nhật rất ưa thích, và thời gian gần đây du khách thập phương cũng tìm đến đây nghỉ ngơi, nên chính quyền đã cho xây một làng nghỉ hè sát bờ biển có đầy đủ tiện nghi, có thể cung cấp chỗ ở cho mấy trăm người.

Lăng Cô nằm trên một vị trí rất hùng vĩ nhưng không kém phần thơ mộng. Trên cao dọc theo triền núi có đèo Hải Vân mà xe lửa từ Bắc vào Nam phải đi qua, cũng như quốc lộ số 1 nối liền giữa hai thành phố Huế và Đà Nẵng, là con đường xuyên Việt nối liền từ Bắc vào Nam. Dưới chân núi bao bọc bởi những gành đá cheo leo sát bờ biển, gần đó lại có Giếng Ngự, tuy nằm sát biển, sâu khoảng hai thước thế mà nước vẫn ngọt và trong vắt. Tương truyền: Ngày xưa vua Gia Long có dịp đi ngang đây xem địa thế để khuếch trương

ngành hàng hải, Ngài nhìn thấy hình thể sông núi nơi đây vừa hùng vĩ vừa hữu tình, Ngài liền lưu lại đây vài hôm để thưởng ngoạn, dĩ nhiên cần nước ngọt để tắm rửa và nấu ăn, nhưng chung quanh bao bọc bởi cửa biển toàn nước mặn, Ngài liền ra lệnh đào giếng ngay gần gềnh đá để lấy nước ngọt, vừa đào được khoảng hai thước thì gặp ngay mạch nước trong và ngọt, liền ngưng ngay lại đó và rải lớp cát và sạn dưới đáy giếng để lọc nước, quanh giếng lại xếp đá làm bờ thành, mạch nước vẫn phun lên mạnh, đoàn tùy tùng cho đó là phép lạ, dân làng liền đặt tên là Giếng Ngự. Cho đến nay giếng vẫn cung cấp cho dân chài mỗi ngày khi có dịp đi qua. Từ gềnh đá bên Giếng Ngự có thể bơi qua bãi biển Lăng Cô, hoặc có thể qua lại bằng thuyền. Lăng Cô đặc biệt có bãi cát trắng và mịn, sóng biển ít khi dâng lên cao cho nên không có nạn sóng thần. Dân làng lại thưa thớt nên bầu không khí tĩnh lặng hợp cho việc nghỉ ngơi. Gần đấy lại có suối Thiên Thai rất thơ mộng. Cách xa Lăng Cô khoảng năm mươi cây số lại có trung tâm nghỉ hè tại Bạch Mã, thuộc miền cao nguyên, đến đó quý vị sẽ thấy hàng trăm loại giò hoa Phong Lan đủ màu đang chờ đón quý vị “.

Máy bay đáp xuống phi trường Phú Bài khoảng chín giờ sáng, xe Bus của hãng du lịch đưa Andreas và Tiên về khách sạn Hương Giang nằm sát bờ sông Hương. Hai phòng của Tiên và của Andreas đều quay về phía sông, đập vào mắt ấn tượng trầm lắng của miền sông Hương núi Ngự. Không ồn ào náo nhiệt như thành phố Sài Gòn, Huế có nét u hoài, cô tịch. Tiên ngồi bên khung cửa sổ nhìn trời xanh bao la, vài sợi mây bay lững lờ in bóng xuống giòng sông lấp

lánh. Tiên thì thầm: ” *Câu Trường Tiên sáu vài mười hai nhịp. Thương nhau rồi xin kịp về mau ...*“ hai câu hò mà Hoàng Oanh ngâm trước khi bắt đầu hát bài Ai Ra Xứ Huế, mà ai cũng thuộc nằm lòng.

Có tiếng gõ cửa phòng. Tiên vội vàng mở thì Andreas đứng ngay trước cửa và nói:

- Chúng ta có nên hỏi nhân viên khách sạn phương tiện di chuyển trong thành phố, hoặc là chúng ta thuê xe du lịch có tài xế và người hướng dẫn cho chiều hôm nay, đồng thời xem chương trình ngày mai có gì hấp dẫn không để chúng ta ghi tên tham dự. Chúng ta phải tận hưởng những giờ phút ngắn ngủi này. Tôi thích quá, bầu không khí khác hẳn bên Đức, ngay như khung cảnh Sài Gòn cũng khác xa Huế. Chúng ta đến quầy thông tin, nơi mà khi này chúng ta trình giấy tờ khi mới đến đây, hỏi xem cách tổ chức của họ cho du khách như thế nào, có chương trình gì thích hợp với thời gian chúng ta lưu lại đây không để chúng ta ghi tên tham dự. Andreas nói với giọng say mê.

- Vâng. Tiên cũng có ý định như thế, nhưng vẫn còn mê man ngắm nhìn sông Hương qua khung cửa sổ phòng của Tiên.

Nhân viên khách sạn chào đón vui vẻ, Tiên hỏi chương trình du ngoạn bắt đầu từ chiều hôm nay cho đến hết hai ngày sau để ghi tên. Ông cho biết:

- Chương trình chiều hôm nay thì quá trễ, xe đã đưa khách đi du ngoạn từ sáng sớm, ghé nhiều nơi cho đến chiều tối mới trở về, nhưng có thể thuê xe có tài xế và người hướng dẫn đi xem một vài di tích lịch sử trong thành

phố, hoặc thắng cảnh gần đây. Ngày mai khách sạn có tổ chức cuộc du ngoạn bắt đầu từ bảy giờ sáng cho đến chín giờ tối, viếng các nơi: lăng vua Minh Mạng, Điện Hòn Chén, Hồ Quyền, du thuyền trên sông Hương và dùng cơm tối trên thuyền. Hôm sau cũng bắt đầu lúc bảy giờ sáng, sẽ đưa du khách đi viếng lăng vua Tự Đức, tu viện Biển Đức trên đồi Thiên An, lăng vua Khải Định, trở về khoảng năm giờ chiều.

Ông ấy cũng cho biết giá cả chương trình du lịch hai ngày đó và chiều nay. Andreas và Tiên đồng ý ghi tên tham dự.

Mọi thủ tục làm xong, còn khoảng hai giờ nữa xe sẽ đến đón với người hướng dẫn. Tiên và Andreas vào phòng ăn của khách sạn dùng cơm trưa. Ăn xong hai người ra xe. Tiên hỏi người hướng dẫn:

- Từ bây giờ cho đến tối, hai ông có thể đưa chúng tôi đi nơi nào ? Chúng tôi muốn đi xem thắng cảnh cố đô Huế và di tích lịch sử của thành phố này.

- Chúng tôi có thể đưa ông bà vào Thành Nội, tức là kinh đô của nhà Nguyễn, bắt đầu từ thời vua Gia Long khoảng đầu thế kỷ mười chín cho đến vị vua cuối cùng là Bảo Đại, chấm dứt vào khoảng giữa thế kỷ thứ hai mươi. Cuộc viếng thăm này sẽ kéo dài độ hai giờ, sau đó chúng tôi đưa ông bà đi viếng chùa Thiên Mụ, vừa là di tích lịch sử, vừa là danh lam thắng cảnh mà du khách đến Huế không thể bỏ qua được. Trên đường về chúng ta có thể ghé Phu Văn Lâu, nơi niêm yết chiếu chỉ của nhà vua và danh sách các thí sinh trúng tuyển trong các kỳ thi Hương, Hội, Đình. Ngênh Lương Đình, nơi nghỉ mát của hoàng gia.

Thương Bạc Viện, cơ quan ngoại giao của triều đình. Nếu còn thì giờ chúng tôi có thể đưa ông bà đến viếng chùa Diệu Đế, cũng là một di tích lịch sử. Đó là tất cả những nơi mà chúng tôi có thể đưa ông bà đi xem chiều nay. Sau đó chúng tôi đưa ông bà đến con đường chính của phố Huế, ông bà có thể đi bát phố, xem phong cảnh phố phường, chợ Đông Ba, quan sát lối sống của dân địa phương và dùng cơm tối tại đây, chung quanh có nhiều quán ăn đặc biệt của cố đô, lãnh vực này xin dành cho bà hướng dẫn. Cuối cùng ông bà có thể thuê Taxi đưa ông bà về khách sạn Hương Giang.

Andreas và Tiên đồng ý với chương trình ông ấy đề nghị, tất cả cùng lên xe. Xe rẽ sang cầu Trường Tiền rồi đi thẳng vào Thành Nội. Đứng trước cửa Ngọ Môn hướng dẫn viên giải thích cặn kẽ bằng Anh ngữ.

- Tôi xin tóm lược lịch sử triều Nguyễn, là triều đại cuối cùng trong lịch sử Việt Nam, kéo dài khoảng bốn trăm năm chục năm qua các đời Chúa và Vua, mới chấm dứt vào năm 1945, cách đây nửa thế kỷ. Dầu đã bị thiên tai, chiến tranh tàn phá, nhưng hệ thống thành quách, cung điện và lăng tẩm đã được xây dựng vững chắc và mỹ thuật, cho nên phần lớn còn nguyên vẹn đến ngày nay. Trung tâm sinh hoạt chính trị cũng như nơi ăn chốn ở của hoàng gia đều tập trung tại kinh thành Huế, được phòng vệ bởi hệ thống thành quách, gồm có ba vòng thành, ngoài lớn trong nhỏ là: Kinh Thành, Hoàng Thành và Tử Cấm Thành. Các công trình kiến trúc đó kéo dài trong ba thập niên, đầu thế kỷ XIX dưới hai triều vua Gia Long (1802-1819) và vua Minh Mạng (1820-1840).

Nói đến đây hướng dẫn viên ngưng lại hỏi Tiên :

- Bà đã có dịp đến Huế lần nào chưa ?

- Rất tiếc là tôi chưa có dịp đến Huế, lần này là lần đầu tiên.

Ông ấy lại tiếp tục giải thích :

- Kinh thành được xây dựng theo kiểu Vauban (tên một kỹ sư công binh người Pháp vào thế kỷ XVII) theo hình vuông, mỗi cạnh khoảng 600 thước, diện tích khoảng 37, 5 ha, chu vi khoảng 2.400 thước. Chung quanh bao bọc bởi một bức tường cao 6,60 thước, dày 21 thước, giữa đắp bằng đất, hai mặt tường trong và ngoài được xây bằng gạch để giữ cho đất khỏi bị cuốn trôi. Trên mặt thành có xây các pháo đài, giác bảo, pháo nhãn, tường bắn, vọng lâu...để canh gác phòng thủ. Chính giữa trước Kinh Thành là Kỳ Đài (cột cờ) được khởi công xây vào năm 1807, đến năm 1831 vua Minh Mạng cho xây lại. Trong Đại Nam Nhất Thống Chí có ghi:

*“ Trước cửa Ngọ Môn trong Kinh Thành, dưới chân cột cờ có xây đài ba tầng, tầng dưới cao 1 trượng 4 thước, tầng trên cao 1 trượng 5 thước, cửa vành nguyệt rộng 5 thước. Trụ cờ có hai tầng, cao 7 trượng 1 thước 5 tấc... Năm Thiệu Trị thứ 6 (1846) dựng cột cờ mới cao 7 trượng 6 thước 5 tấc. Ở trên có đặt cái vọng đầu (chỗ ngồi của lính canh), thỉnh thoảng các quan có trách nhiệm phải leo lên vọng đầu, lấy kính thiên lý nhìn ra biển để canh phòng tàu bè qua lại. Trên đài còn đặt 8 xướng đúc súng “. Thành có trở 10 cửa để ra vào, dựa theo phương hướng để đặt tên.*

Gần chân thành có đào một hệ thống hào, bao bọc bốn mặt thành gọi là Kim Thủy Hồ, ngoài dãy hào này khoảng

200 thước còn đào một hệ thống hồ sâu và rộng hơn gọi là hồ Hà Thành dùng để trồng hoa sen. Hai hệ thống đường thủy này tạo thành hai chướng ngại để tăng cường thêm cho việc bảo vệ Đại Nội là trung tâm sinh hoạt chính trị và hành chính, quan trọng nhất của triều đình và cũng là nơi ăn chốn ở của nhà vua. Tất cả có 10 chiếc cầu bắc qua hào để vào Đại Nội.

Dựa vào các nguyên tắc địa lý Đông phương và thuyết âm dương, ngũ hành của Dịch Học, các nhà kiến trúc thời bấy giờ đã cho hệ thống thành quách và cung điện quay mặt về hướng Nam. Họ đã dùng núi Ngự Bình cao 104 thước, cách bờ Nam sông Hương 3 cây số, làm Tiền Án và hai hòn đảo nhỏ mang tên Côn Hến và Dã Viên trên sông Hương làm Tả Thanh Long, Hữu Bạch Hổ châu vào trước mặt Kinh Thành.

Bên trong Kinh Thành có hàng chục công thự của triều đình lo về hành chành. Ngoài ra còn có hồ Tịnh Tâm, sông Ngự Hà để vua đi dạo bằng thuyền rồng. Nói chung Kinh Thành Huế rất vĩ đại và kiên cố, xây dựng trong 29 năm (1804-1833) dưới hai triều vua Gia Long và Minh Mạng với hàng triệu nhân công thay phiên nhau, huy động từ nhiều địa phương trên cả nước, nó đã trở thành một tác phẩm kiến trúc nghệ thuật độc đáo, một kỳ công của dân tộc mà triều Nguyễn đã để lại trên quê hương Việt Nam cho tới ngày nay, được UNESCO công nhận là Di Sản Văn Hóa Thế Giới, tiêu biểu cho nền văn hóa Việt Nam.

Chúng ta đứng dưới chân Kỳ Đài nhìn vào Kinh Thành sẽ thấy Hoàng Thành, Tử Cấm Thành và Đại Nội. Đại Nội được xây dựng chính thức vào năm 1804 và hoàn chỉnh vào

năm 1833, mỗi phía thành có trở một cửa để ra vào. Mặt trước là cửa Ngọ Môn dành cho vua đi khi có đoàn Ngự Đạo theo hầu, mặt sau là cửa Hòa Bình dành cho vua đi chơi, mặt trái là cửa Hiền Nhơn dành cho các quan và lính tráng phục vụ ra vào làm việc. Mặt phải là cửa Chương Đức dành riêng cho các bà trong nội cung.

Trong Đại Nội còn chia nhiều khu vực chính là:

Từ cửa Ngọ Môn dẫn đến Điện Thái Hòa (Thái Hòa có nghĩa là hòa hợp, hài hòa / Harmonie. Hai chữ Thái Hòa lấy từ Kinh Dịch, trong đó có câu: “*bảo hợp thái hòa nãi lợi trinh*”, có nghĩa là giữ gìn và thể hiện được sự hòa hợp thì có lợi ở điều chính) là nơi cử hành các đại lễ của triều đình như Đăng Quang chính thức các hoàng đế. Vua Gia Long lên ngôi vào ngày mồng 2 tháng 5 năm Nhâm Tuất, tức là ngày 01.6.1802 dương lịch. Từ đó về sau hàng năm vào ngày mồng 2 tháng 5 âm lịch được triều Nguyễn dùng làm lễ “*Hưng Quốc Khánh Niệm* “. Lễ Vạn Thọ (sinh nhật vua), lễ Nguyên Đán (tết), lễ Duyệt Binh và lễ Đại Triều mỗi tháng hai lần cũng làm tại đó. Thời vua Minh Mạng (1820-1840), vào khoảng năm 1833 vua cho tái qui hoạch và hoàn chỉnh hóa hệ thống kiến trúc cung đình ở Đại Nội. Vua Minh Mạng đã cho dời Điện Thái Hòa hơi lệch về phía Nam để khuếch trương rộng lớn và đồ sộ hơn như chúng ta đang thấy.

Hướng dẫn viên ngưng lại, hỏi Andreas và Tiên có gì thắc mắc muốn hỏi thêm không ?

Andreas trả lời :



- Ông giải thích rất cặn kẽ, tôi đang chăm chú theo dõi, nếu có gì thắc mắc tôi sẽ hỏi thêm.

- Ông đã đưa tôi trở về với lịch sử quê hương mà trước đây tôi chỉ biết qua sách vở làm tôi rất thích thú lắng nghe, xin ông cứ tiếp tục giải thích. Tiên nói.

Cả ba người cùng đi tiếp và dừng lại trước vương miếu. Hương dẫn viên tiếp tục giải thích, vừa nói ông vừa chỉ :

- Đây là nơi dành làm đền thờ các tiên đế: Triệu Miếu, Hưng Miếu, Thế Miếu và Điện Phụng Tiên.

Cung Diên Thọ và Cung Trường Sanh, mỗi cung có một tòa điện chính ở giữa và hơn mười tòa nhà phụ ở chung quanh, dành riêng cho Hoàng Thái Hậu, mẹ của vua và Thái Hoàng Thái Hậu, bà nội của vua ăn ở.

Phủ Nội Vụ là các nhà kho tàng trữ đồ quý, các xưởng thủ công mỹ nghệ, chế tạo đồ vàng, bạc, ngọc ngà, gấm vóc ... cho triều đình và hoàng gia sử dụng.

Vườn Cơ Hạ và Điện Khâm Văn, nơi học tập và chơi đùa của các hoàng tử và hoàng nữ khi chưa xuất phủ.

Tử Cấm Thành là khu vực quan trọng nhất, hình vuông, mỗi cạnh khoảng 300 thước, vòng trong thành xây bằng gạch, cao 3,50 thước, ngăn cách nơi sinh hoạt của nhà vua và hoàng gia với bên ngoài. Trong Tử Cấm Thành có khoảng 50 công trình kiến trúc lớn nhỏ bao gồm nhiều cung điện huy hoàng lộng lẫy, nơi nào cũng sơn son thếp vàng. Chung quanh thành có trở bảy cửa, mà cửa chính duy nhất ở bức thành phía trước là Đại Cung Môn dành cho vua ra vào. Vừa bước vào khỏi cửa này là đối diện ngay Điện Cần Chánh, nơi vua làm việc hằng ngày. Hai bên sân điện là Tả

Vu, Hữu Vu và Đông Các. Hai bên điện này là Điện Văn Minh và Điện Võ Hiển, sau đó cách một tấm bình phong dài xây bằng gạch là Điện Càn Thành, nơi vua ở. Cách cái sân rộng là Cung Khôn Thái, nơi ở của Hoàng Quý Phi rồi đến lầu Kiến Trung xây vào thời vua Khải Định. Hai bên dãy cung điện ấy còn có điện Quang Minh, Điện Dưỡng Tâm, Tĩnh Quang Đường, Duyệt Thị Đường (nhà hát), Thượng Thiện Đường (bếp nấu ăn cho vua), Thái Bình Lâu, gắn liền với Thiện Phương Viên là vườn Ngự Uyển với những hồ ao, đình tạ, cầu cống ... Đối diện với khu vực này là Lục Viện, thế giới của phi tần, cung nữ, hoạn quan.

Nói tóm lại, tổng thể kiến trúc cung đình nhà Nguyễn tại Cố Đô Huế có hai điểm chính yếu là thành quách và cung điện, đã kết hợp hài hòa giữa kỹ thuật và mỹ thuật Đông phương và Tây phương, giữa nghệ thuật ảnh hưởng ngoại lai và nghệ thuật mang địa phương tính, phù hợp với hoàn cảnh lịch sử, địa lý, tâm lý, tình cảm tiêu biểu con người miền núi Ngự sông Hương. Chính vì những giá trị lịch sử và nghệ thuật kể trên mà ngày nay Cố Đô Huế được xem là Di Sản Văn Hóa Của Nhân Loại.

Andreas và Tiên chăm chú lắng nghe với vẻ thích thú làm cho hướng dẫn viên thêm hứng khởi. Trước khi rời Đại Nội, ông còn lưu ý thêm:

- Ông bà nên đi viếng các lăng tẩm vua nhà Nguyễn, nếu có ít thì giờ thì cố gắng thu xếp đến viếng lăng vua Minh Mạng và lăng vua Tự Đức, không xa thành phố lắm, mỗi nơi chỉ cần nửa ngày và chắc chắn quý vị sẽ hài lòng

sau khi khám phá những di tích lịch sử cũng như danh lam thắng cảnh của các nơi này.

- Cám ơn ông đã đưa tôi vào một văn hóa mới lạ với di tích hàng trăm năm còn để lại. Chúng tôi sẽ cố gắng thu xếp thì giờ đến viếng các nơi mà ông vừa đề nghị.

Tiên tiếp lời :

- Tôi rất đỗi ngạc nhiên là ông đã dịch ra Anh ngữ và giải thích cặn kẽ và lưu loát triết lý dịch học và các danh từ kiến trúc Hán Việt mà chính tôi cũng mới được nghe lần đầu.

Ra khỏi Đại Nội, tài xế lái xe thẳng đến chùa Thiên Mụ, nằm về phía Tây thành phố Huế. Đứng trước cảnh trí vừa hài hòa vừa hùng vĩ làm cho Andreas và Tiên ngẩn ngơ như đang lạc vào nơi tiên cảnh, cả hai cùng im lặng hòa mình với cảnh giới. Lối kiến trúc uy nghiêm cổ kính, đặt vào giữa vị trí thanh thoát nên thơ tạo nên bức tranh đẹp tuyệt vời. Cả hai cùng leo lên bậc thang để vào lễ chùa. Không khí tĩnh lặng làm hai người chùn bước, tưởng chừng như hồn mình đang sa vào cõi tiên. Xa xa tiếng chuông mõ nhịp nhàng, trầm buồn vang lên từng hồi đưa hai người vào miền tịch liêu, nó thích hợp với Phật tính ở chỗ lánh xa nơi sinh hoạt trần tục mà lại không xa chốn thị thành, như người ta thường ví hoa sen: “gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”. Mặc dầu Tiên là người Việt Nam, là tín đồ Phật giáo, thế mà bầu không khí thiêng liêng này cũng làm cho Tiên bị cuốn hút, hướng hồ Andreas lần đầu tiên đặt chân đến đây !

Hướng dẫn viên bắt đầu nói qua lịch sử ngôi chùa:

- Tương truyền : Một hôm Chúa Tiên Nguyễn Hoàng, là vị Chúa đầu tiên của nhà Nguyễn trấn thủ đất Thuận Hóa (1558-1613) tức là thành phố Huế ngày nay. Ngài đi dạo xem hình thể sông núi vùng này, thấy giữa cánh đồng nổi lên một gò cao có dáng đầu con rồng quay lại, soi bóng dưới mặt nước của một con sông lớn và đẹp. Chúa Tiên dừng chân tìm người địa phương hỏi chuyện. Dân địa phương thưa: Gò ấy rất linh thiêng cho nên vào năm 1555 dân làng cho xây ngôi chùa nhỏ bé này để rước Phật về thờ. Có người trong làng lại thấy một bà già ngồi trên đỉnh gò này dạy rằng: Sẽ có một vị chân chủ đến lập nghiệp ở đây, để tụ khí thiêng cho bền lòng mạch. Nói xong bà già biến mất. Vì sự tích ấy mà gò này có tên là Thiên Mục. Chúa Tiên nghe chuyện, cho rằng gò ấy có linh khí và chân chủ ấy chính là mình, liền xuất tiền cho xây lại ngôi chùa khang trang rộng lớn hơn vào năm 1601, đặt tên là Thiên Mục Tự. Năm 1665 chùa lại được Chúa Nguyễn Phúc Tần cho trùng tu lại. Cuối năm 1695 Hòa Thượng Thạch Liêm ở Trung Quốc được Chúa Nguyễn Phúc Chu mời sang hoằng dương chánh pháp tại đây, chùa càng trở nên nổi tiếng.

Leo lên khỏi bậc thang trước chùa phải đi qua Nền Đình, tức là Đình Hương Nguyễn cũ. Bên trái có đặt Đại Hồng Chung do Chúa Nguyễn Phúc Chu cho đúc vào năm 1710. Đại Hồng Chung là một cái chuông cao 2, 50 thước, đường kính 1, 40 thước, nặng 2.052 ký, một tác phẩm bằng đồng rất tinh xảo của Việt Nam vào đầu thế kỷ XVIII. Mặt trên quả chuông có tám chữ “ Thọ “ và Chúa viết một bài ký cho khắc vào chuông, chung quanh chạm nổi hình ảnh rồng, mây, tinh tú. Đến năm 1714 Chúa lại cho trùng tu và

mở rộng thêm ngôi chùa, nơi nào cũng huy hoàng tráng lệ, công tác kéo dài khoảng một năm. Sau khi hoàn thành, Chúa lại viết một bài ký cho khắc vào bia đá năm 1715 để kỷ niệm, được đặt vào bên phải trước sân và cho người sang Trung Quốc thỉnh hơn 1.000 kinh sách Phật giáo về tàng trữ ở chùa. Tiếc thay dưới thời Tây Sơn (1786-1801) chùa bị đốt phá nặng nề, nhưng sau khi vua Gia Long lên ngôi, Ngài đã cho sửa sang lại vào năm 1815, vua Minh Mạng lại cho tu sửa thêm một lần nữa.

Năm 1844, để mừng Cao Hoàng Hậu Thuận Thiên (vợ vua Gia Long) Thánh Thọ Bát Tuần (80 tuổi) vua Thiệu Trị cho trùng tu lại ngôi chùa đại qui mô và xây thêm Tháp Phước Duyên chính giữa Đại Hồng Chung và bia đá. Năm 1846 vua Thiệu Trị lại cho dựng hai bia đá hai bên Đình Hương Nguyễn, ghi chép thơ văn của nhà vua. Dưới thời Tự Đức, sau những thất bại dồn dập về việc nước, việc nhà, vua nghĩ có lẽ dùng chữ “ Thiên “ đã động đến Trời, cho nên Thiên đổi thành Linh, trong thời gian từ 1862-1869 đã đổi tên Chùa Linh Mục, nhưng dân chúng thì vẫn theo thói quen dùng danh xưng Thiên Mục như ngày nay thường gọi.

Đến năm 1899, để đóng góp công đức cho chùa nhân dịp lễ Cửu Tuần Đại Khánh (mừng thọ 90 tuổi) của Hoàng Thái Hậu Từ Dũ (vợ vua Thiệu Trị, mẹ vua Tự Đức), vua Thành Thái cho tu bổ Tháp Phước Duyên và dựng bia sau tháp để kỷ niệm.

Năm 1920, vua Khải Định lại cho dựng bia đá gần Tháp Phước Duyên, ngay trước cửa Tam Quan để khắc một bài thơ ngự chế, ca ngợi cảnh chùa. Bên phải cửa Tam Quan là Lầu Chuông, bên trái là Lầu Trống, càng đi sâu vào trong

sẽ thấy Điện Đại Hùng, tiếp đến là Điện Địa Tạng rồi đến Điện Quan Âm, Nhà Tăng tức là nơi ăn chốn ở của các nhà sư, tọa lạc về phía trái giữa Điện Đại Hùng và Điện Địa Tạng.

Chùa Thiên Mục được tu sửa lần cuối cùng vào năm 1957. Lần này phần lớn các bộ phận kiến trúc trong Điện Đại Hùng đều được thay thế bằng bê tông giả gỗ. Kiến trúc ngôi chùa được lồng vào trong một ngoại cảnh thiên nhiên bao bọc bởi rừng thông tĩnh mịch nên thơ.

Đứng trước Điện Đại Hùng là ngôi chính điện, một công trình kiến trúc đồ sộ nguy nga. Andreas và Tiên cùng bỏ giày ngoài cửa rồi mới bước vào trong. Andreas đứng cuối phòng quan sát cách trang trí trong chánh điện: Ngoài những tượng Phật bằng đồng sáng chói, còn treo một khánh đồng khá lớn chạm hình nhật nguyệt tinh tú và khắc những giòng chữ của một vị đại thần tên là Trần Đình An, người Quảng Trị, làm quan dưới thời Chúa Nguyễn Phúc Chu thuê đúc năm 1677 để cúng chùa. Trên cao treo một bức hoành phi bằng gỗ, sơn son thếp vàng do tự tay Chúa Nguyễn Phúc Chu ngự đề năm 1714, tất cả ẩn hiện sau làn khói hương bay lên uốn éo tạo cho khung cảnh thêm huyền bí. Tiên tiến lên gần bàn thờ thắp nén nhang vái trước bàn thờ Phật, tiếng chuông chùa vẫn ngân nga trong gió, các chư tăng vẫn tiếp tục gõ mõ tụng kinh, họ ngồi bất động trong thế đài sen, hai tay chấp một cách kính cẩn. Xong lễ Phật, hai người cùng ra sân nghe người hướng dẫn tiếp tục giải thích lịch sử ngôi chùa :

- Đây là tấm bia đá thanh bằng cẩm thạch, cao 2, 60 thước, rộng 1, 25 thước, được dựng trên lưng con rùa, dài 2,

20 thước, ngang 1, 60 thước, được khắc chạm tinh vi với thủ bút của Chúa Nguyễn Phúc Chu: *Linh Thứu Cao Phong* . Tác phẩm bằng đá mang giá trị rất cao về nghệ thuật điêu khắc trong thời các chúa Nguyễn mà Chúa Nguyễn Phúc Chu đã cho dựng nên. Còn bức hoành Linh Mục Tự đời vua Tự Đức được lưu giữ từ mấy trăm năm nay.

Tất cả trở lại sân trước, dừng lại đó và ngược nhìn tháp chùa đứng sừng sững nổi bật trên nền trời trong xanh. Người hướng dẫn giải thích:

- Đây là Phước Duyên Bửu Tháp, hình tám cạnh, cao 21 thước, gồm có bảy tầng, dưới lớn, trên nhỏ. Số bảy là số linh thiêng của nhà Phật, trước chùa cũng có bảy bậc cấp. Trong tháp có hệ thống bậc cấp theo hình xoáy ốc từ dưới lên trên, ngoại trừ tầng thứ sáu và tầng thứ bảy phải dùng thang di động bằng gỗ với cửa có chìa khóa đặc biệt, vì tầng trên cùng ngày xưa có thờ tượng Phật bằng vàng.

Trong lúc tài xế và người hướng dẫn vào nhà trai uống trà, Andreas và Tiên đứng trên bậc cấp dẫn xuống bến đò trước chùa để ngắm viễn cảnh trước mắt, chiêm ngắm một bức tranh sơn thủy với nhiều màu sắc pha lẫn hài hòa bên nhau, làng mạc, núi non trải dài theo khúc sông uốn quanh. Giòng Hương Giang thanh khiết trước chùa như để rửa sạch bụi đời cho những ai thành tâm tìm về đạo pháp, trước khi bước vào cửa vô thường. Thỉnh thoảng lại có chiếc ghe tam bản lướt qua nhanh, rẽ sóng làm rung rinh vừng trời soi bóng

nước. Ngồi trên băng đá chiêm ngắm cảnh vật chung quanh hằng giờ cũng không chán. Andreas nói;

- Nếu có dịp đến Huế, thế nào tôi cũng trở lại đây. Phong cảnh vừa hùng vĩ vừa huyền bí, trời vừa mát dịu, cảnh vật lắng chìm trong tiếng mõ, tiếng kinh trầm buồn, lâu lâu tiếng chuông chùa lại ngân lên đưa người trở về với thực tại. Mặc dầu tôi không hiểu gì về nội dung lời kinh ấy, nhưng nó đã đưa tôi vào một thế giới thiêng liêng. Tiên có cảm giác như thế không ?

- Tiên có cảm giác như cảnh vật chung quanh làm cho Tiên quên đi trong chốc lát cuộc sống thường ngày. Vì sao mình cứ phải vật lộn với cuộc sống như bánh xe quay không ngừng ? Sáng sớm vừa mở mắt thì vội vàng thu xếp mọi việc để đến sở cho đúng giờ, hết giờ làm việc lại vội vã ra về để lo việc nhà, các ngày nghỉ thì lại làm những việc trong tuần mà mình không làm được, con người cứ xoay như chong chóng không có thì giờ dành riêng cho mình hưởng về nội tâm, như những giây phút tuyệt vời mà Tiên vừa trải qua. Sau này khi trở về Đức, Tiên sẽ tổ chức lại cuộc sống để tìm thấy ý nghĩa của cuộc đời.

Andreas và Tiên cùng đứng lên, trở lại ngôi chùa. Vừa lên khỏi bậc cấp, đã thấy tài xế và người hướng dẫn sẵn sàng đứng chờ trước cổng chùa. Tất cả cùng lên xe, trên đường trở về trung tâm thành phố tài xế đã ghé lại Văn Thánh tại làng An Ninh nơi vua Gia Long cho lập đền thờ Đức Khổng Tử, mặc dầu đã hoang phế nhưng dấu vết vẫn còn. Xe ghé lại Phu Văn Lâu, đến Nghênh Lương Đình. Mỗi nơi hướng dẫn viên đều giải thích cặn kẽ, đồng thời cho



biết ông đã đưa Andreas và Tiên viếng thăm di tích lịch sử về phía Tây và trung tâm thành phố Huế, thắng cảnh về phía thượng lưu của sông Hương. Đã gần sáu giờ chiều nhưng trời vẫn còn sáng, tài xế lái xe thẳng đến chùa Diệu Đế nằm về hướng Đông thành phố.

Xe dừng trước cổng chùa, Andreas và Tiên lại được nghe lịch sử ngôi chùa: Diệu Đế là tên của ngôi chùa, vua Thiệu Trị cho xây cất vào năm 1842 trên nền cũ của dinh thất ông Hồ văn Vui (thân phụ bà Hồ Thị Hoa, vợ cả vua Minh Mạng và là ông ngoại vua Thiệu Trị). Vua Thiệu Trị là vị vua thứ ba của triều Nguyễn. Đứng đây chúng ta thấy hai cây cầu nằm hai bên mà dân Huế có câu ca dao :

*Đông Ba, Gia Hội hai cầu  
Ngó qua Diệu Đế bốn lầu hai chuông*

Tất cả cùng đi vào Chánh Điện, khói hương bay nghi ngút, hoa quả xếp đầy trước bàn thờ Phật, vì hôm nay đúng vào ngày rằm, Phật tử đến cúng viếng từ sáng sớm, đó là phong tục của Phật giáo. Phật tử thường đến lễ chùa vào ngày đầu và giữa tháng âm lịch, người hướng dẫn giải thích. Tuy cũng là nơi thờ tự, nhưng mỗi nơi một cảnh, nơi đây không có sức quyến rũ du khách như cảnh chùa Thiên Mụ, nhưng lại là nơi mà Phật tử thường vắng lai hơn vì nằm ngay trung tâm thành phố. Đi một vòng quanh chùa, Andreas quay sang người hướng dẫn và nói :

- Trước khi chia tay, chúng tôi muốn mời hai ông ghé lại quán nước trên đường phố chính uống tách cà-phê với chúng tôi.

- Vâng. Cám ơn ông. Người tài xế trả lời.

- Tất cả cùng đến đường Trần Hưng Đạo, ghé vào quán giải khát. Vừa uống Andreas vừa hỏi hướng dẫn viên :

- Có lẽ ông thường đưa du khách ngoại quốc đi viếng di tích lịch sử và phong cảnh thành phố Huế phải không ? Ông trình bày rất mạch lạc và rất hấp dẫn, làm tôi không thấy mệt và có cảm tưởng thì giờ qua rất nhanh. Chúng tôi đã được xem nhiều nơi, ngắm nhiều phong cảnh tuyệt đẹp, để lại trong tôi một kỷ niệm khó quên sau khi ghé thăm thành phố này. Ông có thể cho tôi danh thiếp của ông được không? Nếu được, ông ghi địa chỉ và số điện thoại tư của ông càng tốt. Có thể sang năm chúng tôi sẽ tổ chức cho nhóm bạn du lịch Việt Nam, thế nào chúng tôi cũng ghé lại Huế, nếu được ông hướng dẫn thì quý lắm.

Hướng dẫn viên vừa trao tấm danh thiếp cho Andreas vừa nói:

- Cám ơn cảm tình ông đã dành cho tôi. Đúng, tôi thường có dịp đưa du khách đi viếng phong cảnh và di tích lịch sử Cố Đô Huế, mỗi lần như thế, tôi lại có dịp khám phá làm tăng thêm lòng ngưỡng mộ của tôi đối với quê hương yêu quý, vì thế tôi không cảm thấy nhàm chán mỗi lần nhắc đi nhắc lại những gì đã quen tai. Tôi tốt nghiệp Cử Nhân ngành Sử học với đề tài luận án “ Triều Đình Huế Trong Thời Kỳ Pháp Đô Hộ “. Tôi đã có dịp sang Pháp nghiên cứu qua sách vở, báo chí trong các thư viện tại Paris, nhưng đó là trên sách báo khi còn học ở Đại học. Nay được nhìn tận mắt, thấy rõ từng nơi để giới thiệu cho du khách đến thăm quê hương mình, thì thật không có gì thích thú bằng. Bây giờ đến lúc tôi muốn hỏi ông: Vì sao ông và nhóm bạn của ông chọn Việt Nam làm nơi du lịch cho năm sau ?

- Vì: Thứ nhất, trong mấy năm gần đây tại Đức, đài truyền hình và báo chí thường ca tụng thắng cảnh cũng như di tích lịch sử Việt Nam mà họ mới khám phá sau khi chiến tranh chấm dứt, gần đây lại được UNESCO ghi vào danh sách được toàn cầu công nhận giá trị đặc biệt của một tài sản văn hóa hoặc thiên nhiên để được bảo vệ vì lợi ích của nhân loại. Thứ hai, báo chí còn khen dân địa phương hiếu khách, hiền hòa dễ mến, với đức tánh nhẫn nại, siêng năng cần cù, chăm chỉ làm việc. Thứ ba, các thức ăn Việt Nam ngon, nhiều rau cải, nhiều món ăn về ngư sản hơn thịt và ít chất béo, đó là những điều quý hiếm tại các nước văn minh Âu Mỹ. Điểm cuối cùng là giá tiền du lịch Việt Nam tương đối rẻ so với các nước nắng ấm đã quyến rũ du khách trước đây.

Trước khi chia tay, Andreas trao mỗi người một bao thư nhỏ gọi là món quà làm quen.

Hai người rảo bộ trên đường Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, mua những bưu thiếp mang hình phong cảnh và di tích lịch sử cố đô Huế gửi về Đức cho gia đình, thân hữu và bạn đồng nghiệp, mua một số tặng phẩm để lưu niệm trong chuyến viếng thăm Huế hoặc làm quà cho bạn hữu. Tiên mua mấy hộp mè xừng, mấy ký hột sen Tịnh Tâm và hai nón lá để tặng mẹ và em Nga, hai cặp nút tay áo sơ mi bằng ngà voi tặng Phú và Nam, đồ chơi cho bé An.

Nhìn vào bảng hiệu trước tiệm ăn bên đường: "THUẬN AN Với Các Món Ăn Đặc Biệt Của Cố Đô" Tiên dịch và giải thích cho Andreas nghe trước khi bước vào tiệm. Nhìn quanh thấy khung cảnh ấm cúng, sạch sẽ, hai người cùng dừng lại đây. Tiên chọn chiếc bàn có hai ghế quay mặt ra

đường , ngồi ngắm các thiếu nữ thướt tha trong chiếc áo dài trắng, tóc xoã ngang vai, sánh bước bên người yêu hay kết thành từng nhóm nói cười vui vẻ trên hè phố, hàng hàng lớp lớp người qua lại trên đường sau giờ tan sở. Người bồi bàn mang hai cuốn thực đơn lại trao cho Andreas và Tiên, trên thực đơn có ghi hai ngoại ngữ Anh, Pháp. Tiên nói:

- Đã đến đây thì chúng ta nên chọn các món ăn đặc biệt của thành phố này, từ nay cho đến ngày trở về Sài Gòn chúng ta phải thưởng thức cho hết các món đặc biệt của đất thần kinh, để sau này có ai hỏi thì chúng ta biết mà trả lời chứ. Điều quan trọng là Tiên xin hân hạnh mời Andreas bữa cơm này.

- Tiên dành cho tôi niềm hân hạnh đó mới phải, chúng ta là khách lạ trên thành phố này mà, Sài Gòn mới là quê hương của Tiên. Hôm nay Tiên chỉ được đảm nhận chức cố vấn chọn các món ăn mà thôi.

- Cũng được. Tiên chọn bánh khoai và nói: Đây là món ăn chơi đặc biệt của Huế, trong miền Nam cũng có món này nhưng gọi là bánh xèo. Tiên muốn biết cách làm khác biệt của hai miền.

- Vậy thì tôi tình nguyện tham gia cuộc phiêu lưu mạo hiểm với Tiên.

- Nếu có sự tham gia của Andreas thì Tiên chọn các món sau đây: Bánh khoai, bánh lá chả tôm, bánh ứt thịt nướng và chè hạt sen Tịnh Tâm bọc nhãn. Hy vọng cuộc phiêu lưu này cũng mang đến cho chúng ta những bất ngờ thú vị như chiều nay đã khám phá danh lam thắng cảnh miền sông Hương núi Ngự.

Sau bữa cơm tối, Andreas và Tiên lấy Taxi trở về khách sạn. Đúng vào ngày rằm, trăng thanh gió mát, hai người rảo bộ dọc theo bờ sông Hương. Ánh trăng phản chiếu trên mặt nước phẳng lờ, thỉnh thoảng chiếc thuyền con lướt qua nhẹ làm vỡ tung ánh trăng ra từng mảnh. Tiếng dế kêu hòa với tiếng ếch ương bên bờ làm cho cảnh vật thêm huyền bí. Chốc chốc hai người lại dừng chân, ngồi nghỉ trên chiếc ghế đá, ngắm nhìn giòng sông phản chiếu ánh đèn điện bên đường, trông như hàng trăm ngọn nến lung linh dưới nước. Tiếng chuông Thiên Mục vang vọng từ xa gọi lại cho Tiên những giây phút êm đềm đã tận hưởng chiều nay.

Andreas hỏi :

- Tiên còn nhớ những gì người hướng dẫn giải thích chiều nay không ? Để chúng ta còn kể lại cho các bạn đang chờ nữa chứ.

- Tiên vẫn còn nhớ, nhưng không làm sao diễn tả hết cảm xúc của Tiên khi đứng trước chùa Thiên Mục, tưởng mình đang lạc vào nơi tiên cảnh ! Còn lịch sử Kinh Thành Huế nếu có quên thì cũng không sao, chúng ta có thể xem qua cuốn sách hướng dẫn du khách mà Tiên mua trước khi đến Huế.

- Sang năm chúng ta nên tổ chức du lịch Việt Nam vào tháng nào nhỉ ?

- Nếu đặt trên căn bản thời tiết thì nên tổ chức vào tháng hai, trễ lắm là tháng ba, nếu không được thì vào tháng này hoặc tháng mười hai, vì bắt đầu tháng tư trời đã oi bức, tháng mười hay mưa, lụt. Điều quan trọng là chưa chắc vợ

chồng Thomas-Mai có thể tham gia được, vì như Tiên biết thì khoảng mùa hè Mai sẽ sanh em bé.

- Đúng vậy sao? Tôi không được Thomas cho biết. Trước khi tôi đi Thái Lan, Thomas còn lưu ý tôi: Nhân chuyến đi dự Đại Hội ở Bangkok nên sang Việt Nam xem xét tình hình để tổ chức cho nhóm. Như thế thì nên tổ chức vào lúc nào ?

- Chúng ta có thể tổ chức vào tháng này hoặc đầu tháng mười hai, khi ấy Sài Gòn khí hậu mát mẻ, Huế đã qua mùa mưa lụt, em bé cũng đã mạnh, mẹ của Mai có thể trông nom bé cho Thomas-Mai đi nghỉ vài tuần. Andreas có thỏa lòng với chuyến du lịch Việt Nam không ?

- Thật tuyệt vời, ngoài sự chờ đợi của tôi, chẳng những được xem phong cảnh lạ mắt, học được nhiều trang sử mới, một nước bị đô hộ hết Tàu rồi đến Pháp, trải qua hàng trăm năm chiến tranh để dành lại chủ quyền, nay nền độc lập đã vững bền, đất nước đang trên đường tái thiết và phát triển. Sức chiến đấu của người Việt Nam thật là dai, ý chí và nghị lực thật là bền vững. Điểm này tôi cũng nhận thấy nơi Tiên và Mai. Điều cuối cùng mà tôi lấy làm thích thú là chuyến thăm Việt Nam của tôi lần đầu được Tiên tháp tùng. Cám ơn Tiên đã thu xếp thì giờ, dành cho tôi những ngày quý báu mà tôi đã chiếm mất của gia đình Tiên. Tôi đã mang ơn mẹ Tiên và các em Tiên rất nhiều, thế nào tôi cũng tìm dịp đền bù trước khi trở về Đức.

- Andreas nói quá lời, nhưng quả thật, nếu mẹ Tiên không khuyến khích thì có lẽ Tiên không dám tự quyết định ra Huế kỳ này. Sau gần mười ba năm Tiên chỉ ở gần gia đình trong bốn tuần thì thật là quá ít, nhưng Tiên cũng thỏa

lòng vì đã làm được nhiều việc trong tuần vừa qua. Trước khi trở về Đức, Tiên sẽ cùng với mẹ ra miền Bắc thăm mộ của bố Tiên, như thế là toại nguyện. Thôi, đã khuya rồi, chúng ta nên về nghỉ để sáng mai còn phải dậy sớm, kịp đi theo đoàn du khách.

Hôm sau ăn sáng xong, tất cả xuống thuyền đậu sẵn nơi bến Thương Bạc, gần khách sạn. Trong khoang thuyền có xếp nhiều hàng ghế cho du khách ngồi thưởng ngoạn. Thuyền rồng chạy bằng máy, lướt nhanh về phía thượng lưu sông Hương. Đi ngang những bến dò dọc theo bờ sông, dưới hàng liễu rủ che bóng mát, hoặc những cây phượng sum sê cành lá, làm Tiên liên tưởng đến hè về thuở nào còn ngồi trên ghế nhà trường, nếu gặp mùa phượng nở hoa thì bến nước này sẽ đẹp là dường nào ! Hôm qua được nhìn tận mắt những di tích lịch sử còn lưu lại trong Đại Nội, nay ngồi trên thuyền nhìn toàn cảnh bên ngoài. Xa dần, xa dần rồi che khuất khi chiếc thuyền máy lướt nhanh dưới cầu Bạch Hổ. Đi ngang bờ sông Kim Long, đến bến dò Thiên Mục, thêm một lần nữa Andreas và Tiên lại nhìn thấy mái chùa khuất sau Phước Duyên Bảo Tháp, mái cong của Điện Đại Hùng, và bậc cấp xuống bến nơi hai người dừng chân đứng ngắm cảnh chiều tà.

Khi đi ngang bến dò Kẻ Vạn, người hướng dẫn giải thích:

- Chợ Kẻ Vạn tuy thô sơ nhưng đối với Huế rất quan trọng, đó là nơi cung cấp lá và các dụng cụ cần thiết để sản xuất nón lá hoặc nón bài thơ. Khách thập phương đến Huế thường mang về những chiếc nón bài thơ để làm quà cho

thân nhân, bạn hữu, cho nên đã trở thành nguồn lợi tức cho miền Trung.

Khoảng gần mười một giờ trưa thì thuyền cập bến cho khách lên đường vào viếng lăng Minh Mạng. Trước khi tiến vào cửa, tất cả cùng dừng lại nghe hướng dẫn viên nói qua tiểu sử của vị vua này :

- Lăng vua Minh Mạng còn có tên Hiếu Lăng. Vua Minh Mạng là con thứ tư của vua Gia Long. Ba đông cung thái tử đã lần lượt ra đi trước nên Ngài được nối nghiệp vua Cha. Ngài sinh năm 1791, mất năm 1841, thọ 50 tuổi, lên ngôi khi 29 tuổi, trị vì 21 năm. Ngài rất thông minh, rành về nho học, được ảnh hưởng nền giáo dục Khổng giáo, lấy việc tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ làm mục tiêu hoạt động chính trị. Ngài còn biên soạn và sưu tầm sử sách, hoàn chỉnh việc xây dựng kinh thành Huế. Sau khi lên ngôi, Ngài tiếp tục tổ chức bộ máy chính quyền của phụ vương đã khởi xướng, chăm lo việc phát huy nền văn hóa, xã hội, như mở thêm các khoa thi Hội, thi Đình để tuyển chọn nhân tài phục vụ quê hương. Ngài thiết lập kỷ cương để tránh việc các tướng lãnh chuyên quyền, khoa bảng kiêu ngạo, các bà chính phi lộng quyền. Phát triển kinh tế, Ngài cho đào sông để thoát lũ, khai hoang, lập ấp, xây thủy lợi, áp dụng phương pháp dẫn thủy nhập điền phòng ngừa những năm mất mùa vì hạn hán; ban hành việc thống nhất cách đo lường, năm Kỷ Hợi 1839 dân chúng được cấp phát các loại thước đo: đo gỗ, đo ván, đo ruộng. củng cố quốc phòng, Ngài chú trọng về ngành võ bị, đặc biệt tăng cường lực lượng hải quân vì chiều dài nước Việt Nam từ Bắc chí Nam dọc theo bờ biển, những nơi hiểm yếu Ngài cho lập đồn ải,



các cửa biển đều cho dựng thêm pháo đài. Ngài cũng không ngại tốn kém thuê thợ chuyên môn từ nước ngoài về đóng tàu theo kiểu Tây phương. Phát triển nền bang giao với các nước láng giềng, đặc biệt Trung Quốc. Đối với các nước Tây phương Ngài tiếp tục giữ mối thân tình của vua Cha để lại, nhưng không mấy thiện cảm với các nhà truyền giáo về việc truyền đạo Thiên Chúa trên đất nước của Ngài, thái độ ấy đã đưa đến nhiều hậu quả rất đáng tiếc như Ngài cho bắt và giết chết những giáo sĩ truyền giáo cũng như giáo dân Việt Nam theo đạo Thiên Chúa.

Đoàn du khách chậm rãi tiến vào cửa Hiếu Lăng, người hướng dẫn tiếp tục giải thích :

- Trải qua bao năm chinh chiến dưới thời Tây Sơn, Thái tử Nguyễn Phúc Đảm tức là vua Minh Mạng đã nhiều lần chứng kiến công lao của phụ vương trong việc thống nhất sơn hà. Đến khi lên ngôi Ngài mãi lo hoàn thành sứ mạng của vua cha để lại, không màng lo hậu sự cho bản thân mình. Đầu năm 1840 cảm thấy quý thể bất an, Ngài mới nghĩ đến việc xây lăng, thể hiện qua thời gian xây dựng quá ngắn ngủi. Lăng vua Minh Mạng khởi công xây vào tháng 9 năm 1840 gọi là Hiếu Lăng, đầu năm sau 20.1.1841 Ngài băng hà với tuổi 50, mãi đến tháng 8 năm 1841 quan tài Ngài mới được đưa vào chôn ở Bửu Thành bằng đường toại đạo, tức là đường hầm đưa quan tài vào huyết mộ, lăng tiếp tục xây cho đến năm 1843 mới hoàn tất.

Cổng vào Hiếu Lăng gọi là Đại Hồng Môn, từ đó cho đến điểm tận cùng của bức La Thành cách nhau 700 thước. Chúng ta đi tiếp đến sân châu rồi đến nhà bia. Quý vị hãy quan sát kỹ khi bước qua cánh cửa gỗ Hiển Đức Môn và

Hoàng Trạch Môn và ở Minh Lâu, khi cánh cửa mở ra sẽ tạo cho quý vị sự bất ngờ thích thú về lối kiến trúc, phong cảnh và do độ cao thấp cứ thay đổi mãi theo bước chân đi của quý vị. Qua khỏi Hiển Đức Môn đến Điện Sùng Ân, lại bước qua Hoàng Trạch Môn đến cầu Trung Đạo còn gọi là cầu Hữu Bật, hai bên cầu có Nghênh Lương Quán và Điều Ngư Đình, qua khỏi cầu Hữu Bật mới đến Minh Lâu. Chúng ta hãy dừng chân ở cầu Hữu Bật, nhìn về hướng Nam sẽ nhìn thấy cảnh vật, núi non cây cỏ in bóng xuống đáy hồ Trường Minh trông như bức tranh thủy mặc. Chúng ta cùng đi tiếp qua cây cầu cuối cùng có tên là cầu Thông Minh Chính Trực, hai bên cầu có Hồ Tân Nguyệt, qua khỏi cầu Thông Minh Chính Trực chúng ta sẽ đến phần mộ của nhà vua. Tên đặt cho các kiến trúc trong lăng tẩm rất quan trọng, các danh xưng này không chỉ được hiểu theo nghĩa đen mà còn có ý nghĩa tượng trưng phong phú, xin tạm nói qua, vì nếu đi vào chi tiết sẽ mất nhiều thì giờ, chúng ta còn phải đi xem nhiều nơi.

Quý vị đừng ngạc nhiên khi đứng trước một mô đất bao phủ bởi cỏ cây hoa lá như một đám đất hoang, mà đám bảo rằng đó là mộ của vua. Cảnh hoang vu ấy đã thể hiện triết lý giữa sống và chết của Ngài. Chết là trở về với cát bụi, với cây cỏ.

Nếu không có ai thắc mắc và muốn đặt câu hỏi thì quý vị có thể đi vào khuôn viên lăng tẩm để khám phá thêm những nét đặc sắc của nền văn hóa Đông phương. Đúng một giờ trưa chúng ta sẽ gặp lại nhau trước Đại Hồng Môn và dùng cơm tại một quán ăn gần đây. Sau đó chúng ta sẽ đến

Điện Hòn Chén và Hồ Quyền. Trên đường về chúng ta sẽ dạo thuyền trên sông Hương và dùng cơm tối trên thuyền.

Sau bữa cơm, đoàn du khách xuống thuyền đi tiếp đến Điện Hòn Chén. Đến đây hướng dẫn viên giải thích tiếp:

- Điện Hòn Chén là nơi ngày xưa người Chăm thờ nữ thần Po Nagar, sau đó người Việt Nam tiếp tục thờ bà dưới danh xưng Thánh Mẫu Thiên Y A Na. Tương truyền: Từ năm 1883 đến năm 1885 lịch sử Việt Nam đã trải qua một thời kỳ đen tối “Tứ nguyệt tam vương” nghĩa là bốn tháng ba vua: Dục Đức, Hiệp Hòa, Kiến Phước. Ngày 2.8.1884 vua Hàm Nghi lên ngôi nối nghiệp vua Kiến Phước, đến ngày 5.7.1885 kinh thành Huế thất thủ vì việc chống quân Pháp bị bại lộ, vua Hàm Nghi phải xuất bôn nhưng Ngài vẫn quyết tâm kháng chiến chống quân Pháp đô hộ trên đất nước của Ngài. Chính quyền Pháp muốn đưa Ưng Kỷ con nuôi vua Tự Đức (Ưng Kỷ là con của Kiến Thái Vương, em trai vua Tự Đức cùng cha khác mẹ) lên ngôi thay thế Hàm Nghi, nhưng có sự bất đồng chính kiến giữa triều đình Huế và quân Pháp cho nên tình trạng bế tắc kéo dài. Ưng Kỷ nhờ mẹ là bà Kiến Thái Vương lên đền Ngọc Trản/ Điện Hòn Chén cầu khẩn và hỏi Thánh Mẫu Thiên Y A Na, Thánh Mẫu cho biết ông sẽ toại nguyện. Mãi đến năm 1886 ông mới lên ngôi lấy niên hiệu là Đồng Khánh, Ngài lập tức cho xây lại đền thờ này khang trang hơn, và đổi tên đền thờ là Huệ Nam Điện để tỏ lòng biết ơn Thánh Mẫu. Huệ Nam Điện có nghĩa là ban ân huệ cho nước Nam.

Điện Hòn Chén được nhiều người biết đến không phải vì đó chỉ là một di tích tôn giáo mà còn là một di tích kiến

trúc và phong cảnh tuyệt đẹp, nó nằm giữa dãy núi Ngọc Trản và con sông Hương, được lồng vào một cảnh trí thơ mộng, hữu tình của miền sông Hương núi Ngự, những gốc cây đa đứng cheo leo bên bờ vực thẳm, đó là chỗ sâu nhất của sông Hương. Người xưa đã chọn núi Ngọc Trản ấy để dựng đền thờ, vì trên đỉnh núi có một chỗ đất trũng xuống, đường kính khoảng vài thước, chung quanh có vòng đay đứng như bờ giếng, gặp mưa thì nước đọng lại trông như cái chén đựng nước trong, cho nên hòn núi được đặt tên là Ngọc Trản tức là núi Chén Ngọc mà dân địa phương gọi là Hòn Chén. Vua Đồng Khánh lại còn ví von toàn cảnh thiên nhiên ở đó như hình thể một con sư tử đang nằm thò đầu xuống sông uống nước, khi ngấm con sông chảy uốn khúc trước hòn núi ấy tựa như dáng ngồi của một con cọp, vua Đồng Khánh lại tức cảnh làm thơ:

*Đệ lâm bích thúy, long lai viễn  
Nhất vọng thanh sơn, hổ cứ hùng*

Đã được dịch:

*Bên giong sông biếc như rồng lượn,  
Ở chốn non xanh tựa cọp ngồi*

Đứng trước bậc cấp dẫn xuống bến sông để nhìn phong cảnh trải dài trước mắt, ta thấy:

Gần nhất bên phải là hòn núi Kim Phụng uy nghi đồ sộ, ngay bên trái Đền Ngọc Trản vách đá cheo leo trên bờ vực thẳm, cùng với tượng cọp trừng mắt đứng nhìn trước vòm động âm, làm tăng thêm vẻ linh thiêng huyền bí của thần thánh. Một điều gây thú vị hơn nữa cho du khách là: Trong khi Hồ Quyền bên kia sông là nơi đấu trường giữa cọp và

voi, cạp phải đưa ra đấu trường để bị tiêu diệt hoặc đọ sức với voi, thì ở Điện Hòn Chén bên này sông con cạp lại được thờ cúng kính cẩn như một vị thần linh thiêng.

Tất cả du khách chăm chú lắng nghe lời hướng dẫn, đồng thời chậm rãi bước theo lối mòn để nhìn cho tận mắt cảnh thực mà nghe như chuyện hoang đường. Mọi người có thể đi thẳng vào Đền Huệ Nam là ngôi chính điện, bên phải là Đình Ngũ Hành, bên trái là Nhà Quan Cư, nếu đi tiếp về bên phải sẽ gặp Động Ông Hồ. Khi trở về bến sông lại thấy Trinh Cát Viện và Chùa Thánh. Trước khi xuống bến lại thấy bên phải ngay trước sông cái Am Thủy Phủ. Điện Hòn Chén thật xứng đáng được liệt vào hàng danh lam thắng cảnh của đất thần kinh.

Giã từ Điện Hòn Chén, đoàn du khách được đưa đến Hồ Quyền.

- Hồ Quyền là một đấu trường được xây cất dưới thời nhà Nguyễn, dùng để tổ chức những cuộc đọ sức giữa voi và cạp cho vua, đình thần và dân chúng đến xem, đồng thời tạo cơ hội luyện tập cho voi quen với hoàn cảnh chiến đấu lúc lâm trận, khác với văn hoá Tây Ban Nha, cho đến nay vẫn còn bảo tồn văn hóa của họ qua các cuộc người đấu với bò tót trên một đấu trường, mỗi lần như thế giết chết từ măm đến sáu con bò tót. Có khi chính người khiêu chiến hoặc khán giả cũng bị thiệt mạng.

Dưới thời các Chúa Nguyễn (1558-1775), những trận đấu giữa voi và cạp đã được tổ chức ở cồn Dã Viên giữa

sông Hương, các Chúa và quan trong triều ngồi trên thuyền xem voi và cọp đấu nhau.

Đến thời vua Gia Long (1802-1819) các trận đấu diễn ra trên bờ, ở giải đất trống trước Kinh Thành. Hồi ký của Michel Chaigneau có kể lại: Ông chứng kiến một trận đấu, mặc dầu con cọp đã bị tước hết nanh vuốt và cột chân vào một cái cọc đóng rất kiên cố, nhưng nó mạnh và dữ quá đến nỗi bứt được sợi giây, nhảy lên đầu con voi, tát ông nài (người điều khiển voi) rơi xuống đất, ông bị voi dẫm lên mình chết tại chỗ. Vua, quan và dân chúng được một phen khiếp đảm.

Đến thời vua Minh Mạng (1820-1840), nhân dịp lễ Tứ Tuần Đại Khánh của nhà vua vào năm 1829, triều đình cũng tổ chức một trận đấu tương tự ở bờ Bắc sông Hương. Nhà vua ngồi trên thuyền rồng đậu gần bờ để xem, Con cọp cũng đã bị buộc chân vào cọc trước khi đấu với voi. Trong lúc đấu, cọp giật đứt giây, nhảy xuống sông và bơi về phía thuyền rồng. Mọi người hoảng hốt, không ai có vũ khí trong tay, vua Minh Mạng phải dùng một cây sào để đẩy lui con cọp. Cuối cùng mấy người lính tượng dịch (lính có nhiệm vụ nuôi voi) nhảy xuống một chiếc thuyền, chèo lại gần con cọp và giết chết nó giữa giòng sông.

Thấy tổ chức giữa bãi đất trống như vậy quá nguy hiểm cho tánh mạng của người xem, nên ngay vào đầu năm sau 1830 (năm Canh Dần) vua Minh Mạng đã cho xây đấu trường gần đồi Long Thọ đặt tên là Hồ Quyền nơi chúng ta đang đứng đây. Một tấm biển bằng đá thanh gắn vào mé tường phía trong của Hồ Quyền nay còn đọc được:” *Minh Mạng thập nhất niên chính nguyệt cát nhân tạo* “ có nghĩa là

“ *Xây dựng vào ngày tốt tháng giêng năm Minh Mạng thứ XI*  
“ tức là tháng 2 năm 1930 dương lịch.

Sự lựa chọn vị trí này để xây dựng Hồ Quyền liên quan đến lịch sử và địa lý của kinh đô Huế. Có người cho rằng: Vua Minh Mạng đã thiết lập Hồ Quyền ngay trung tâm khu đất mà xưa kia người Chăm đã xây một cái thành, đặt tên là Thành Lôi. Nhà vua muốn biểu thị quyền lực của triều đại mình lên trên thành cổ điêu tàn của một vương quốc từng vang bóng một thời. Một nguyên nhân khác thực tế hơn, là ở gần đó dưới thời vua Gia Long đã xây Long Châu Miếu, thường gọi là Điện Voi Ré, nơi thờ những con voi từng chiến đấu thành công trên trận mạc.

Ngày xưa những trận đấu tại Hồ Quyền được tổ chức hàng năm. Trận đấu cuối cùng tại đây đã diễn ra vào năm 1904 dưới thời vua Thành Thái. Hôm đó một con voi cái hiện ngang bước vào đấu trường, đi qua đi lại trước mặt con cọp, mọi người đều trầm trồ: “ Con voi này gan thật “. Bỗng nhiên con cọp nhảy phóc lên bầu vào trán con voi, voi hất mạnh, cọp rơi xuống. Con cọp lại nhảy lên bầu vào chỗ cũ và giữ nguyên vị trí. Voi tức giận rống lên một tiếng thật lớn rồi nhảy tới phía trước dè cọp vào thành Hồ Quyền, dồn tất cả sức mạnh ngàn cân vào đầu để vừa húc vừa ép con cọp sát tường. Khi voi ngẩng đầu lên thì cọp rơi xuống đất, con voi lấy chân chà nát. Nhìn thấy cảnh tượng khủng khiếp quá! Từ đó về sau không còn trận đấu nào diễn ra ở đây nữa.

Hồ Quyền là một đấu trường lộ thiên xây theo lối vành khăn, vòng tường ở bên trong cao 5, 90 thước, dày 0, 47 thước, tường bên ngoài cao 4, 35 thước. Chu vi tường ngoài

là 140 thước, được cấu trúc đơn giản nhưng rất kiên cố, vật liệu xây cất toàn là gạch nung và đá thanh, cho nên gần hai trăm năm đấu trường vẫn còn khá nguyên vẹn. Mặt bằng của mô đất này cao bằng tường ngoài, tạo thành con đường chạy vòng tròn, chỉ gián đoạn ở khán đài. Nơi vua ngồi xây cao hơn khán đài bình thường và quay mặt về hướng Nam, đối diện với năm chuồng cọp. Bên trái khán đài xây một hệ thống bậc cấp dành cho vua lên xuống, về phía tay mặt có một hệ thống bậc cấp khác, dành cho quan lại, binh lính và dân chúng. Ở giữa bậc cấp này và khán đài chính là cửa voi ra vào, rộng 1, 90 thước, cao 4 thước, khán giả có thể đi quanh trên đấu trường và đứng xem voi, cọp đấu nhau trong lòng chảo, đường kính vòng chảo đo được 44 thước. Mô đất chạy vòng quanh ấy cũng được dùng để trở thành năm cửa chuồng cọp và một cửa vòm lớn dành cho voi ra vào chiến đấu.

Sau hai trăm năm, trải qua bao nhiêu biến cố lịch sử, cũng như sự tàn phá của thiên tai, Hồ Quyền vẫn còn đó để ghi dấu một thời. Khi tìm hiểu về mặt giá trị nghệ thuật của Hồ Quyền, R.P. Barnouin đã viết: “ *Ta không nên tìm nơi Hồ Quyền một tác phẩm mỹ thuật hay một kiến trúc tinh xảo, nó chỉ là một trong những công trình kiến trúc kiên cố của thời Minh Mạng, phù hợp với chức năng của nó mà thôi* “.

Tuy nhiên Hồ Quyền lại có giá trị cao về mặt lịch sử và văn hóa. Khắp các nước Đông Nam Á, kể cả Trung Hoa và Nhật Bản, không thấy đâu có đấu trường tương tự như Hồ Quyền tại Huế. Chẳng những là một di tích đặc biệt và độc đáo của Việt Nam, mà còn là một di tích quý hiếm của vùng Đông Nam Á.



Một du khách lên tiếng hỏi:

- Hiện nay tại Việt Nam có còn nhiều voi và cạp không?

- Hiện giờ tại Việt Nam không còn nhiều voi và cạp như ngày trước, nguyên nhân là do chất da cam của thuốc khai hoang mà Mỹ đã đổ xuống trong thời kỳ chiến tranh, giết hại những thú vật cũng như phá hủy rừng quý của chúng tôi. Nay chúng tôi cố gắng gây dựng lại nhưng cũng phải chờ hàng trăm năm sau may ra mới tái tạo được như xưa.

Trước khi dứt lời, hướng dẫn viên còn lưu ý du khách:

- Bây giờ thuyền sẽ đưa quý vị trở về trung tâm thành phố. Tối nay quý vị sẽ dạo thuyền trên sông Hương xuôi về phía hạ lưu, cho đến bến đò Bao Vinh, nơi ngày xưa người Trung Hoa buôn bán sâm uất, quý vị sẽ dùng cơm tối trên thuyền với các món ăn đặc biệt của xứ Huế. Trong lúc quý vị dùng cơm tối, sẽ có chiếc thuyền đậu song song, trình diễn cổ nhạc Huế, quý vị sẽ được xem nghệ thuật thả đèn trên sông Hương. Kính chúc quý vị hưởng một đêm vui sau một ngày dài mệt mỏi.

Tất cả du khách tán thưởng bằng một tràng pháo tay cho người hướng dẫn.

Suốt ngày hôm nay Andreas và Tiên chăm chú lắng nghe giới thiệu về lịch sử cũng như danh lam thắng cảnh mà đoàn du khách đã đi qua, họ đã khám phá những kỳ quan của một nước văn minh mà lâu nay họ chỉ biết đến qua đề tài chiến tranh. Mọi người trong thuyền đều trầm trồ khen ngợi những thắng cảnh đã được chiêm ngưỡng suốt ngày,

cũng như lời giải thích lưu loát của người hướng dẫn và cách tổ chức sát sao với thời gian theo chương trình của hãng du lịch. Sau bữa cơm tối, tất cả mọi người đều cảm thấy thỏa mãn và hẹn gặp lại nhau ngày mai trong chuyến viếng thăm lăng vua Tự Đức, tu viện Biển Đức và lăng vua Khải Định.

Trên đường trở về khách sạn, Andreas thì thầm :

- Tiếc quá, chúng ta chỉ còn không đầy một ngày lưu lại đây, chiều mai chúng ta phải trở lại Sài Gòn. Chương trình viếng thăm Huế còn nhiều nơi đáng được đến xem, tiếc là chúng ta dành cho Huế thời gian quá ngắn, đành hẹn sang năm chúng ta trở lại đây vậy.

- Tiên cũng ngạc nhiên, không ngờ sau bao năm chiến tranh, miền Trung đã bị tàn phá rất nhiều trong biến cố Tết Mậu Thân, thế mà cố đô Huế còn bảo lưu nhiều di tích lịch sử, và chú trọng đến việc đào tạo hướng dẫn viên, giới thiệu với du khách ngoại quốc những trang sử oai hùng qua các thời đại, cũng như nghiên cứu tường tận những danh lam thắng cảnh có sức quyến rũ những người đến xem. Không riêng gì cho du khách ngoại quốc, người Việt Nam hai miền Bắc, Nam cũng cần đến đây để xem tận mắt những di tích lịch sử để ngẩng mặt lên với thế giới. Thế hệ trẻ đang lớn lên trên quê hương Việt Nam cũng cần học lại những trang sử hàng trăm năm về trước, để biết trân trọng và mến yêu quê hương mình.

- Tiếc là trước khi đi tôi không nghiên cứu trước, nếu có đọc sách trước khi nghe sẽ thấu hiểu dễ dàng hơn.

- Vâng, Tiên cũng nghĩ như thế. Chào Andreas và chúc Andreas ngủ ngon để sáng mai chúng ta còn được hưởng một ngày thú vị.

Về phòng Tiên xếp dọn những thứ không cần thiết cho vào xách tay để sẵn, chiều mai sau chuyến du ngoạn sẽ theo xe Bus của khách sạn đưa thẳng đến phi trường Phú Bài cho kịp chuyến bay cuối cùng đưa hành khách vào Sài Gòn.

Trời vừa hừng sáng, du khách đã đứng chờ sẵn trước vườn hoa đối diện với cổng chính ra vào khách sạn. Mặt mày ai nấy đều lộ vẻ hân hoan trước ánh bình minh đang ló dạng, hứa hẹn một ngày dài rực rỡ. Andreas bận rộn với máy quay phim mang trên người, xem đi xem lại hình ảnh cuốn phim đã quay rồi quay sang hỏi Tiên:

- Chương trình du ngoạn hôm nay gồm có những nơi nào? Hôm qua hướng dẫn viên có báo trước mà tôi quên mất ! Tiên còn nhớ không ?

- Tờ chương trình họ vừa mới phát, gồm có những nơi: lăng vua Tự Đức, tu viện Biển Đức trên đồi Thiên An, và cuối cùng là lăng vua Khải Định. Chúng ta sẽ trở về lúc năm giờ chiều, sau đó chúng ta có đủ thì giờ thu xếp để theo xe Bus đưa đến sân bay Phú Bài.

Tiên vừa nói xong thì hướng dẫn viên đến nơi. Trước khi mời hành khách lên xe, ông nói qua chương trình du ngoạn trong ngày:

- Lăng tẩm các vua nhà Nguyễn được xem là một trong những bộ phận quan trọng về di tích lịch sử cố đô Huế. Tuy

là lối kiến trúc dành cho sự chết, lăng tẩm của các vua nhà Nguyễn còn điển hình cho một phong cách kiến trúc đặc biệt, đó là sự kết hợp giữa những ý niệm giàu tính triết học, bởi thuật phong thủy, địa lý, theo quan niệm và sở thích của từng ông vua, được xếp đặt một cách hài hòa với khung cảnh thiên nhiên. Tất cả đã tạo nên những nét đẹp riêng biệt và quyến rũ khiến chốn mộ địa này trở thành “ *Hoàng cung thứ hai*” hay là những “ *khu vườn của thế giới bên kia* “ là nơi “ *tang tóc mỉm cười, vui chơi thỏn thức* “ như nhiều người ca ngợi. Hôm qua quý vị đã dịp viếng lăng vua Minh Mạng, hôm nay quý vị sẽ viếng thăm lăng vua Tự Đức và lăng vua Khải Định. Vua Tự Đức là cháu nội của vua Minh Mạng, quý vị sẽ thấy sự khác biệt giữa hai quan niệm sống, chết của hai vị Hoàng Đế này, sống cách xa nhau trên bốn mươi năm, trong hoàn cảnh lịch sử khác xa nhau. Đến viếng lăng vua Khải Định quý vị lại nhìn thấy sự tương phản giữa hai nền văn hóa Đông Tây. Xin tạm chấm dứt nơi đây và dành cho quý vị sự bất ngờ thú vị.

Xe vừa chuyển bánh thì hướng dẫn viên nói tiếp:

- Xe sẽ đi qua một vài di tích lịch sử, chúng ta sẽ không rời khỏi xe, nhưng xe sẽ dừng lại hoặc đi chậm để quý vị có thể quan sát cảnh vật với lời giải thích của tôi.

Xe dừng lại trước Đàn Nam Giao.

- Đàn Nam Giao dưới triều Nguyễn là một Đàn tế lộ thiên. Mô thức kiến trúc này mang ý nghĩa vừa tôn giáo vừa chính trị của nền quân chủ Đông Phương, trong đó vương quyền được kết hợp chặt chẽ với thần quyền. Đàn Nam

Giao gắn liền với thuyết thiên mệnh của đạo Nho: Vua là con Trời (Thiên tử) nhận lệnh của trời xuống trần gian cai trị thiên hạ. Vua là thần quyền cho nên chỉ có vua mới có quyền cúng tế Trời, Đất. Sau khi vua Gia Long chính thức lên ngôi vào năm 1806 liền cho xây Đàn Tế ở làng Dương Xuân đặt tên là Đàn Nam Giao để tế Trời, Đất, trong 3 ngày hàng năm vào thượng tuần tháng hai âm lịch. Đến thời vua Thành Thái (1889-1907) triều đình đổi lại ba năm một lần trong ba ngày, để tránh sự tốn kém. Thời Bảo Đại (1926-1945) rút xuống ba năm một lần trong một ngày để tránh sự tốn kém và vấn đề bảo đảm an ninh.

Bộ Lễ và Bộ Công phải chuẩn bị trước lễ đến mấy tháng. Vì tế “tam sanh” cho nên phải mua sẵn hàng chục con trâu, lợn và dê, đem về nuôi vỗ béo bằng những thức ăn tinh sạch. Vào đầu tháng giêng, Khâm Thiên Giám có nhiệm vụ xem ngày. Khi đã chọn được ngày tốt, vua ban hành ba tờ dụ đặt trên long đình, một đội lính và quan rước ra Phu Văn Lâu niêm yết cho thần dân biết. Tờ thứ nhất thông báo ngày hành lễ. Tờ thứ hai xuống lệnh thi ân cho các quan và giảm án tù tội. Tờ thứ ba ra lệnh cho các quan dự vào lễ tế phải trai giới trước ba ngày.

Mấy ngày trước lễ, các làng xã phủ Thừa Thiên được lệnh thi đua nhau kết phước môn (cổng chào) và đặt hương án hai bên đường vua đi qua, từ Ngọ Môn đến Trai Cung, để lạy mừng. Làng xã nào trang hoàng cổng chào đẹp, khéo tay, lạ mắt, và vái lạy trang nghiêm, sẽ được triều đình chấm thưởng.

Từ Đại Nội, vua đi lên Trai Cung bằng một đám rước, gọi là Ngự Đạo, gồm từ 1.000 đến 5.000 người tùy từng thời

vua. Đám rước chia làm ba đạo: Tiền Đạo, Trung Đạo và Hậu Đạo. Ngự Đạo có thể dài tới nửa cây số, gồm các hoàng thân, các quan văn võ, lính tráng, gươm giáo, cờ quạt, trống liễn, tàng lọng, chiêng trống, voi ngựa, long đình, ngự liễn, các ban đại nhạc, các phường bát âm, các đội văn công, vũ công ... Tất cả mặc lễ phục và trang sức rực rỡ. Vua ngồi trên ngự liễn do lính loan giá gánh đi ở giữa Trung Đạo. Trước năm 1.900, chưa có cầu Trường Tiền, Ngự Đạo đi qua sông Hương bằng cầu phao kết tạm bằng thuyền. Đoàn người đi theo đường Lê Lợi ngày nay, rồi rẽ trái qua đường Nam Giao để đến Trai Cung.

Vua khởi hành từ Điện Cần Chánh từ 8 giờ sáng, nhưng mãi đến 12 giờ trưa mới tới Trai Cung, vì đoàn Ngự Đạo đi rất chậm.

Đàn Nam Giao hình chữ nhật, bề dài 390 thước, bề ngang 265 thước, mỗi bề có xây một bình phong quay về bốn hướng: đông, tây, nam, bắc, gọi là bình phong Nam Giao, bề ngang 12,50 thước, cao 3,20 thước, dày 0,80 thước. Đi vào cổng chính ta sẽ gặp ngay một bình phong, bên phải có một dãy nhà gồm: Nhà Quan Cư, nơi các quan tạm trú. Đến dãy nhà Khoản Tiếp, nơi khách nước ngoài tạm trú. Bên trái lại có nhà Quan Cư khác và Thần Khố là nhà kho. Tiếp đến là Thần Trù, nhà bếp. Đi tiếp sẽ vào trong khuôn viên được bao bọc bởi tường đá, nơi đây ngày xưa trồng rất nhiều thông, mỗi cây tượng trưng cho người quân tử. Người ta còn trồng một khóm thông tượng trưng cho vua Gia Long, các hoàng thân và các quan lớn trong triều mỗi người phải trồng một cây, nơi thân cây treo một tấm thẻ bài bằng đồng hay bằng đá khắc tên, họ người trồng, ngày, tháng, năm

trồng và thước, tấc của mỗi cây khi mới trồng, họ có nhiệm vụ chăm sóc cây thông của mình, nếu thông chết phải thay vào cây thông khác. Năm 1834, trong dịp lên Tế Nam Giao, vua Minh Mạng cũng đã tự tay trồng mười cây thông ở Trai Cung và cho treo biển đồng khắc bài ký do chính vua soạn lên trên mỗi thân cây. Nhờ chính sách “ *Trồng cây gây rừng*“ nên ngày xưa ở Đàn Nam Giao đã có một rừng thông xanh rì, rộng bao la. Đi qua rừng thông này lại đến khuôn viên thứ hai có xây tường bằng đá để ngăn cách thế giới bên ngoài rồi đến Đàn Tế.

Đàn Tế được xây thành ba tầng, dưới lớn trên nhỏ chồng lên nhau, tượng trưng cho thuyết tam tài: Thiên – Địa – Nhân.

Tầng dưới cùng hình vuông, mỗi cạnh 165 thước, cao 0,85 thước, lan can chung quanh quét vôi màu đỏ, tượng trưng cho Nhân= Người (xích tử:con đỏ). Tại đây, khi tế có 128 văn sinh và vũ sinh đứng múa.

Tầng kế cũng hình vuông, gọi là Phương Đàn, mỗi cạnh 83 thước, cao 1 thước, mỗi bề có một cái cửa, trước mỗi cửa cắm một lá cờ đại với bốn màu khác nhau: cửa Bắc màu đen, cửa Nam màu đỏ, cửa Đông màu xanh, cửa Tây màu trắng. Lan can bốn phía quét sơn màu vàng (địa hoàng) tượng trưng cho đất. Mỗi lần Tế người ta dựng lên đó một cái nhà vuông lợp vải màu vàng gọi là Hoàng Ốc

Tầng trên hết hình tròn gọi là Viên Đàn, tượng trưng cho Trời, nơi làm bàn thờ cho nhà vua tế Trời, xây ngay chính giữa Phương Đàn, đường kính 40,50 thước, cao 2,80 thước. Lan can chung quanh quét vôi màu xanh. Đến ngày

Tế Nam Giao người ta dựng lên ở tầng này một mái nhà hình nón lợp vải màu xanh gọi là Thanh Ốc.

Ba tầng cộng lại cao 4, 65 thước. Như vậy, hình thức, phương hướng và màu sắc của kiến trúc Đàn Nam Giao đều áp dụng theo nguyên tắc âm dương, ngũ hành của Dịch học. Nếu đi tiếp đến cuối Đàn Nam Giao sẽ gặp Trai Cung, nơi vua tạm trú khi đến hành lễ.

Khi xưa, dưới thời vua Gia Long, cứ mỗi năm một lần có tế Nam Giao ba ngày, mỗi lần như thế, vua lên ở lại ba ngày: Ngày đến vua ở tại Trai Cung, hôm sau buổi đại lễ chính thức bắt đầu từ hai giờ sáng. Trong màn đêm u tối, trống, chiêng bồng nổi dậy, hàng trăm ngọn đuốc, hàng ngàn cây đèn thắp lên làm chấn động và sáng rực cả một góc trời. Vua rời Trai Cung, ngự qua Viên Đàn làm chủ tế. Lễ nghi kéo dài ba tiếng đồng hồ. Sau khi chấm dứt vua ngự về Trai Cung. Đến sáng, các hoàng thân và các quan tập họp tại Trai Cung để làm lễ Khánh Hạ, lạy mừng vua vừa hoàn thành mỹ mãn nhiệm vụ cao cả nhất của mình. Ngày hôm sau vua Ngự Đạo, tức là vua và đoàn tùy tùng trở về Đại Nội.

Trong những ngày diễn ra lễ Tế Nam Giao, từ triều đình cho đến dân chúng ở Kinh đô đều nô nức vui mừng, người ta đua nhau đi xem đông như đại hội, vì mỗi năm chỉ có một lần. Ngày nay tục lệ Tế Nam Giao không còn nữa. Những Đàn Tế Trời dưới thời Lê, Lý, Trần, Tây Sơn, theo thời gian cũng đã biến mất, chỉ còn lại Đàn Nam Giao của triều Nguyễn còn để lại trên đất thần kinh, là di tích tế Trời Đất duy nhất còn lại tương đối nguyên vẹn tại Việt Nam, mà



được xem là di tích lịch sử và văn hóa hiếm hoi của vùng Đông Nam Á.

Xe rời Đền Nam Giao trực chỉ hướng lăng vua Tự Đức. Trên xe hương dẫn viên lưu ý đoàn du khách:

- Chúng ta sắp đến lăng vua Tự Đức. Như khi nãy tôi đã nói: Vua Tự Đức là cháu nội vua Minh Mạng mà hôm qua chúng ta đã có dịp viếng thăm lăng của vị vua này. Quý vị sẽ thấy sự khác biệt giữa hai lối kiến trúc, phản ánh phần nào tâm tính và hoàn cảnh lịch sử đất nước Việt Nam thời bấy giờ.

Lăng vua Tự Đức khởi công xây vào năm 1864, hoàn tất năm 1867, năm 1883 vua băng hà, thọ 55 tuổi. Như thế lăng xây xong vua còn sống thêm 16 năm nữa. Lăng vua Tự Đức được xây trong một bối cảnh lịch sử cực kỳ khó khăn của đất nước và của chính bản thân nhà vua. Vua sinh năm 1829, lên ngôi năm 1848 lúc 20 tuổi. Vì triều đình Huế áp dụng chính sách đối ngoại quá hẹp hòi, nên sau đó mười năm đã tạo cơ hội cho Pháp gây chiến và tấn công Đà Nẵng vào năm 1858 rồi vào đánh chiếm Gia Định năm 1859, và chiếm luôn một số tỉnh khác ở Nam Kỳ năm 1862. Lợi dụng lúc nước nhà gặp rối ren, một số người trong hoàng gia âm mưu lật đổ ngai vàng vua Tự Đức nhưng thất bại, tuy nhiên uy tín của nhà vua bị tổn thương không ít.

Vua Tự Đức chịu ảnh hưởng nền văn hóa Đông Phương với một số mâu thuẫn của triết học này, giữa tích cực và tiêu cực, giữa sự sống và sự chết. Nhà vua lại tuyệt tự, cho nên càng thất bại về việc nước, việc nhà, khi lớn tuổi Ngài

càng bi quan yếm thế, nghĩ đến cái chết tất nhiên sẽ đến với mình và để vơi bớt sự dằn vặt khổ đau trong quãng đời còn lại, nhà vua hạ lệnh xây lăng tẩm cho mình như một hoàng cung thứ hai, để thỉnh thoảng lên đây tiêu khiển, nghỉ ngơi và dùng để làm “ngôi nhà lâu dài của trăm”, như lời Ngài ghi trong bài Khiêm Cung Ký do Ngài viết vào năm 1871, dài gần 5.000 chữ, mãi đến năm 1875 mới được khắc vào tấm bia đá thanh khổng lồ, nặng khoảng 20 tấn và dựng tại Bi Đình. Trong các vua nhà Nguyễn, vua Tự Đức là người uyên thâm nhất về nền học vấn Đông Phương, đặc biệt về thơ, văn. Vua Tự Đức để lại 600 bài văn, 4.000 bài thơ chữ Hán và khoảng 100 bài thơ chữ Nôm. Thơ văn của nhà vua phản ánh một con người nhân hậu, một tâm hồn đa cảm, một tư chất hâm mộ nghệ thuật.

Đó là sơ lược tiểu sử vua Tự Đức mà quý vị sắp đặt chân đến lăng tẩm của vị vua này. Khi đến nơi tôi sẽ tiếp tục giải thích thêm về lối kiến trúc tổng hợp.

Lăng vua Tự Đức còn được gọi là Khiêm Lăng. Chúng ta đang đứng trước Đại Môn, tức là cổng chính, còn gọi là Cửa Vụ Khiêm, quý vị đang nhìn thấy La Thành bao bọc lăng của vua. Bước vào bên trong phía tay mặt có một hồ lớn gọi là Hồ Lưu Khiêm. Trong Hồ Lưu Khiêm có hòn đảo nhỏ gọi là Đảo Tịnh Khiêm. Bên bờ Đảo Tịnh Khiêm có cất hai nhà sàn gọi là Dũ Khiêm Tạ và Xung Khiêm Tạ. Từ Dũ Khiêm Tạ đi tiếp sẽ gặp Cầu Tiên Khiêm. Đối diện với Dũ Khiêm Tạ là Khiêm Cung Môn.

Bước vào Đại Môn, đoàn du khách choáng ngợp trước cảnh vật thiên nhiên đập vào mắt, một bức tranh sơn thủy trầm lắng, dấy lên nỗi niềm u hoài và tĩnh lặng. Tất cả đều

nghĩ rằng: Đây là cung điện đúng hơn là lăng tẩm ! Một hàng cây sứ nặng trĩu cành hoa trắng pha chút nhụy vàng, phảng phất mùi thơm dịu dịu, soi bóng xuống mặt nước phảng lạng trong xanh. Mỗi lần hè sang, sen trắng, sen đỏ trong hồ chen nhau nở hoa trông như bức gấm dệt muôn màu. Đình tạ mọc lên ven hồ, trên đảo, dẫn lối vào một khu vườn rộng lớn.

Đứng bên ven hồ người hướng dẫn giải thích :

- Các nhà kiến trúc thời bấy giờ đã lợi dụng nguồn nước tự nhiên của một con suối nhỏ để mở rộng đào sâu và uốn nắn tạo thành Hồ Lưu Khiêm và đắp thành đảo Tịnh Khiêm thơ mộng. Khi chúng ta đi khỏi Khiêm Cung Môn, sẽ thấy cửa tam quan hai tầng xây trên một mô đất cao, chúng ta bước vào một hệ thống cung điện gồm vài chục tòa nhà lớn nhỏ. Tòa ngang dãy dọc, nơi đây được dành cho vua và đoàn cung nữ tùy tùng. Thỉnh thoảng Ngài lên đây ở lại vui chơi. Riêng Minh Khiêm Đường, ngày nay được xem là nhà hát lâu đời nhất tại Việt Nam, mang giá trị cao về nghệ thuật và lối trang trí. Điện Hòa Khiêm, nơi thờ Đế vương và Hoàng hậu hiện còn chứa nhiều đồ ngự dụng và lưu giữ nhiều tác phẩm mỹ thuật thời bấy giờ.

Khiêm Cung làm bằng gỗ, còn tất cả các công trình kiến trúc khu vực lăng mộ đều xây bằng gạch đá. Đáng lưu ý là tấm bia lớn nhất Việt Nam, cao khoảng 5 thước, ngang 4 thước, được bảo vệ bằng một tòa nhà đồ sộ kiên cố gọi là Bi Đình với cột lớn, vách dày và xây cửa cuốn. Các nhà kiến trúc thời bấy giờ đã cho xây Bi Đình bằng vật liệu kiên cố như vậy là để có sức chống chọi với thời gian. Trên ngọn đồi nằm bên kia hồ bán nguyệt Tiểu Khiêm Trì là Bửu

Thành xây bằng gạch và chính giữa có ngôi nhà nhỏ xây bằng đá thanh, tiếp đến là nơi vua an nghỉ ngàn thu. Bửu Thành lại còn được bao phủ bởi một rừng thông xanh ngắt, lá thông reo vi vu suốt bốn mùa.

Nhìn chung mỗi công trình kiến trúc trong lăng Tự Đức đều mang một đường nét khác nhau về nghệ thuật tạo hình, đường nét thật phóng khoáng, hài hòa với thiên nhiên có sẵn, gây được nhiều cảm xúc mới lạ cho người đến tham quan và khám phá ra tâm hồn lãng mạn của một ông vua giàu tình cảm, phản ánh đúng theo thơ văn ông để lại. Lăng vua Tự Đức tự nó viết lên một bài thơ tuyệt tác, vẽ lên một bức tranh sơn thủy muôn màu, gợi cho du khách một tâm hồn thơ mộng.

Chúng ta cùng rẽ sang tay trái, trong vùng này còn có lăng vua Kiến Phúc được xây vào năm 1884. Như trước đây tôi đã nói: Vua Tự Đức không có con nên Ngài đã nhận ba người cháu gọi Ngài bằng bác làm con nuôi. Đây là người con nuôi thứ hai tên là Ứng Đăng, lên ngôi lấy niên hiệu là Kiến Phúc, làm vua được tám ngày thì mất vì bệnh đậu mùa, thọ mười lăm tuổi. (Tiểu sử của vị vua này cũng rất ly kỳ, phản ánh trang sử đen tối thời Pháp đô hộ).

Quý vị có thể đi dạo trong khuôn viên này khoảng nửa tiếng đồng hồ, chúng ta sẽ gặp lại nhau trước Khiêm Cung Môn, xe sẽ đưa quý vị đến tu viện Biển Đức tọa lạc trên đồi Thiên An và dùng cơm trưa tại đây.

Xe bắt đầu chuyển bánh đưa đoàn du khách xa dần con đường chính, rẽ sang con đường đầy sỏi đá và leo dần lên

triển núi, bao bọc bởi các rặng thông xanh. Càng lên cao xe càng đi chậm lại làm cho mọi người có dịp chiêm ngắm cảnh vật chung quanh, thấy xa xa những vườn cam mang nặng trĩu những trái cam vàng ửng. Có người lên tiếng hỏi:

- Đất khô, nắng cháy như thế này, làm sao trồng được cam tốt như thế ?

- Thế mới lạ. Chúng tôi cũng thường tự hỏi : Không biết các tu sĩ dùng bí quyết gì để có thể cung cấp cam cho cả thành phố Huế ? Cam Thiên An vừa ngọt vừa nhiều nước, vỏ cam lại mỏng, hột lại ít, trái lại lớn, và trái nào cũng vàng ửng, bóng loáng. Đến thăm tu viện quý vị lại còn có dịp khám phá nhiều điều lạ lùng qua lối sống chiêm niệm thường ngày của các tu sĩ.

Từ xa tháp nhà thờ núp sau rặng thông xanh dần dần hiện ra trước mắt, in hình trên nền trời xanh ngắt. Xe đi chậm lại và dừng ngay trước sân thánh đường. Mọi người bước xuống xe, tiếng thông reo vi vu như chào đón khách đến từ phương xa. Tất cả tiến vào phòng khách có dọn sẵn ly, tách, bình trà và nước ngọt. Trong lúc chờ Tu Viện Trưởng đến, người hướng dẫn đã mời mọi người dùng giải khát. Sau vài phút Tu Viện Trưởng xuất hiện, kính cẩn chào đoàn du khách và giới thiệu qua lịch sử tu viện:

- Tu viện Biển Đức phiên âm tiếng Pháp Bénédictin, được thành lập tại đồi Thiên An này ngày 10.6.1940. Trước đó tu viện đặt trụ sở tại Đà Lạt vào năm 1935 do linh mục Dom Romain và linh mục Coentin là hai vị giáo sư đồng thời cũng là Tu Viện Trưởng đã thành lập Dòng Biển Đức tại Việt Nam. Hai vị này đã dời trụ sở từ Đà Lạt về Huế. Các Ngài cũng là giáo sư hai trường lớn nhất tại Huế là Quốc

Học dành cho nam sinh và Đồng Khánh nay đổi tên Hai Bà Trưng dành cho nữ sinh. Ngoài công việc dạy học hai Ngài còn đào tạo các tu sĩ phát triển theo khả năng của họ. Đời sống tu đức thể hiện qua ba lời giao ước: Thanh Khiết–Khó Nghèo–Vâng Lời. Ngoài những giờ kinh nguyện và chiêm niệm, các tu sĩ còn làm những việc tùy theo khả năng hầu mang lại lợi tức để nuôi sống tất cả các tu sĩ trong tu viện như: dệt len, đan áo, khai phá đất hoang, làm vườn trồng cam, đốn cây làm bàn ghế cung cấp cho các trường học. Tu viện này được xây bằng đá do các tu sĩ lấy đá quanh đồi núi này. Sau khi xây xong nhà nguyện, nhà ở cho các tu sĩ, Tu Viện Trưởng còn cho xây ngôi nhà dành cho những ai muốn đến tĩnh tâm, cho những hội đoàn muốn tổ chức những buổi hội thảo về văn hóa, xã hội với lệ phí tượng trưng.

Bây giờ mời quý vị đi một vòng xem qua nhà nguyện, nhà ăn của các tu sĩ và ngôi nhà tĩnh tâm dành cho khách, nếu còn thì giờ xin mời quý vị ghé thăm vườn cam, trại cưa, trại mộc làm bàn ghế. Trưa nay mời quý vị dùng bữa cơm thanh đạm do ban tổ chức đã đặt sẵn. Chúc quý vị hưởng trọn những ngày du ngoạn thoải mái trên quê hương của chúng tôi.

Sau khi đi tham quan, tất cả dừng chân nơi phòng họp lớn để dùng cơm trưa. Tuy trang hoàng đơn sơ nhưng đầy đủ tiện nghi và ấm cúng đem lại cho khách thập phương những giờ phút thoải mái.

Sau bữa cơm, người thì đi dạo để quan sát phong cảnh quanh vùng, người thì tựa lưng vào gốc cây để hứng gió. Tiên ngồi bên gốc thông già, thả hồn theo mây, nhắm mắt

lặng nghe tiếng thông reo vi vu mỗi lần có gió thoảng qua. Không khí tĩnh lặng trước ngôi giáo đường trang nghiêm vào buổi trưa làm Tiên có cảm tưởng như mình đang lạc hồn vào hư vô, như cánh cửa vô thường đang mở tung để đón mời khách lãng du dừng chân bên quán trọ của cuộc đời, để có những giây phút cho riêng mình, phủi sạch những vấn vương thường ngày đang chồng chất trên người. Đúng như câu người ta thường nói : “ Tâm an tịnh thì Trí siêu thoát “. Tuy thời gian quá ngắn ngủi, nhưng đã đem lại cho Tiên những giây phút thoải mái.

Andreas từ vườn cam trở về, mang theo trái chín về tặng Tiên rồi nói :

- Đây là món quà của người làm vườn gửi tặng Tiên đó. Tôi đang còn say sưa đứng ngắm những chùm cam sai trái chín vàng ửng thì người làm vườn xuất hiện, mặc dầu ngôn ngữ bất đồng nhưng có thể thông cảm nhau qua cái nhìn say mê của tôi, ông đã ngắt một trái trao cho tôi làm tôi ngạc nhiên và quá ngại ngùng khi đón nhận, nhưng không nỡ từ chối. Còn Tiên làm gì từ nãy giờ ?

- Tiên ngồi thả hồn theo mây để tận hưởng những giờ phút được siêu thoát. Hôm kia chúng ta có dịp ghé thăm ngôi chùa Thiên Mục, hôm nay lại ghé thăm tu viện Biển Đức, cả hai đều chọn cảnh trí hoang vu và tĩnh lặng, chúng ta may mắn có dịp đặt chân đến đây không phải chỉ để ngắm nhìn phong cảnh thiên nhiên mà còn được hưởng những giờ phút thoải mái. Bên Đức thế nào cũng có nhiều tu viện, có nơi nào yên tĩnh như ở đây không ?

- Thật tình thì tôi chưa có dịp đến thăm tu viện ở Đức. Hôm nào chúng ta làm một cuộc mạo hiểm xem.

- Tiên nhớ một hôm cuối tuần, Thomas-Mai, bé An và Tiên lái xe dạo chơi vùng sông Rhein, dừng chân bên ngọn núi ven sông gần pho tượng Loreley. Đứng trên đỉnh cao nhìn xuống con sông uốn khúc thật là thơ mộng. Có khi nào Andreas đến vùng ấy chưa ?

- Tôi chưa có dịp ghé đến nhưng đã đi qua nhiều lần bằng xe hơi hoặc bằng xe lửa, hôm nào chúng ta tổ chức một ngày du ngoạn cuối tuần cho nhóm. Bố mẹ tôi có ngôi nhà bên bờ sông Neckar, hiện giờ còn bỏ trống, chỉ có người ở đấy trông coi, chúng ta có thể đến đấy chơi, vùng Heidelberg cũng đẹp lắm, nhưng với tôi phong cảnh Huế đã có sức thu hút mãnh liệt hơn. Từ ngày đến đây, đi tới đâu tôi cũng thấy nét quyến rũ của nó, từ thành thị đến thôn quê, mỗi nơi một vẻ, có thể vì phong cảnh lạ mắt, xa cách thành thị, ít bóng dáng người qua lại, không làm mất đi cảnh thanh tú của thiên nhiên. Không khéo trong tương lai tôi lại xin tình nguyện làm việc tại bệnh viện Huế cũng nên ! Vừa là bác sĩ nhi đồng, lại có một vài kinh nghiệm về các chứng bệnh miền nhiệt đới, trẻ em ở đây lại đông, tôi tin chắc sẽ giúp được nhiều việc.

- Liệu Andreas có chịu được cái nóng oi bức của Huế không? Andreas đừng quên là chúng ta đang ở đây cuối thu. Cuối thu mà có ngày nóng không thua gì mùa hè tại Đức, thế thì mùa hè ở đây Andreas chịu gì nổi !

-Đó là ý nghĩ mới thoáng qua, chứ bây giờ cho đến lúc thực hiện hã y còn xa. Dẫu sao Huế cũng để lại trong tôi cảm tình đặc biệt.



Đúng ba giờ, người hướng dẫn mời đoàn du khách lên xe đưa đến lăng vua Khải Định. Trên xe ông lưu ý :

- Để tiết kiệm thì giờ, cũng như tránh sự ồn ào trong lúc chúng ta ghé thăm lăng vua Khải Định, vì có thể chúng ta sẽ gặp nhiều đoàn du khách tại đó chiều hôm nay, nên tôi lợi dụng lúc này nói qua tiểu sử vua Khải Định và lối kiến trúc lăng tẩm của Ngài.

Sau khi Pháp đày vua Duy Tân sang đảo Réunion, người Pháp và Nam Triều tôn Bửu Đảo lên làm vua, lấy niên hiệu là Khải Định. Ngài sinh năm 1885, lên ngôi năm 1916, băng hà năm 1925, thọ 40 tuổi. Lăng này còn được gọi là Ứng Lăng, khởi công xây vào năm 1920, hoàn tất vào năm 1931, tức là kéo dài trong vòng 11 năm, xây dựng lâu nhất và tốn kém nhiều nhất so với tất cả lăng tẩm của các vua nhà Nguyễn.

Xe dừng lại, mọi người xuống xe, đứng trước một dãy bậc cấp cao ngạo nghệ, sự thiếu vắng của rừng thông, hồ nước làm cho tổng thể kiến trúc thiếu đi vẻ dịu dàng tươi mát, mất đi cảnh thơ mộng mà hai ngày qua Andreas và Tiên đã có dịp chiêm ngưỡng.

Thoáng nhìn, lăng vua Khải Định giống như tòa lâu đài ở Âu Châu, vì được xây bằng bê tông cốt sắt trên sườn núi. Những cánh cửa sắt, gạch ca-rô bằng sành, ngói ardoise, cột thu lôi, những tháp nhọn, hệ thống đèn điện, làm cho mọi người ngẩn ngơ đứng trước một khung cảnh lạ lùng. Từ bậc cấp thứ nhất đến bậc cấp thứ 127 phải đi qua 5 sân rộng và được xếp giữa hai hàng rồng to lớn kịch cỡm làm tăng thêm vẻ nặng nề cứng cỏi của toàn bộ kiến trúc bằng xi măng.

Đoàn du khách phải leo lên mấy chục bậc thang mới đến nơi Tả, Hữu Tông Tự, tức là sân trước có hai dãy tượng quan đứng châu. Lại leo thêm mấy chục bậc thang mới đến Sân Châu rồi đến Nhà Bia, leo thêm mấy chục bậc thang nữa thì đến nội thất Cung Thiên Định còn gọi là Điện Khải Thành, tiếp đến là phòng đặt thi hài nhà vua, cuối cùng là phòng thờ vua. Hai bên Điện Khải Thành, phòng đặt thi hài và phòng thờ vua còn có Tả Hữu trực phòng (phòng canh hai bên trái và phải).

Hướng dẫn viên cảm thấy sự ngỡ ngàng qua lời bàn tán xôn xao của du khách bèn lên tiếng:

- Quý vị đã xem qua bố cục lăng vua Khải Định, bây giờ xin quý vị hãy trở lại nội thất Điện Khải Thành, tôi sẽ giải thích rõ hơn. Quý vị đừng ngạc nhiên khi nhìn thấy sự khác biệt về nghệ thuật trang trí giữa lăng vua Minh Mạng, phong cảnh nên thơ của lăng vua Tự Đức và lăng vua Khải Định, vì nó không còn mang bản sắc độc đáo, thể hiện qua lối kiến trúc và mỹ thuật Đông phương mà quý vị đã nhìn thấy trong hai ngày qua, nhưng nó lại phản ảnh phần nào lịch sử quê hương chúng tôi thời bấy giờ. Vua Khải Định trị vì 1916-1925, chủ quyền Việt Nam đã lọt hẳn vào tay thực dân Pháp, văn hóa nghệ thuật phương Tây đang xâm nhập vào đất nước chúng tôi, cho nên lăng Khải Định với một số yếu tố hiện đại đã chen lẫn vào giòng nghệ thuật kiến trúc cổ truyền của dân Việt Nam.

Vì thế, học giả L. Bazacier là một nhà phê bình nghệ thuật phương Tây cho rằng: “ Phong cách tân cổ điển (néo classique) khiến lăng Khải Định thường bị người đời cho là lai căng, kệch cỡm và đặt ra ngoài truyền thống kiến trúc

của các vua nhà Nguyễn”. Đó là nhận xét về lối trang trí bên ngoài.

Nhiều người lại nghĩ khác: Khi đến viếng nơi đây, mọi người đều thán phục nghệ thuật trang trí nội thất Thiên Đình Cung, là kiến trúc quan trọng nhất của Ứng Lăng. Một thế giới gồm đầy màu sắc rực rỡ với đầy đủ cỏ cây hoa lá, thú vật, thơ văn... trải dài trước mắt, gây nên sự chú ý cho du khách khi dừng chân lại đây. Đằng sau sự lộng lẫy còn thấy sự hòa hợp giữa truyền thống cổ kim, là sự hòa nhập của ba nền văn hóa Nho-Lão-Phật và Âu Tây, tạo nên nét đặc sắc và độc đáo về nghệ thuật trang trí cuối triều Nguyễn.

Vào năm 1920, sau khi các thầy địa lý xem đất và chọn địa điểm tại một triền núi thuộc vùng Châu Chử nằm cạnh trung tâm thành phố Huế để xây Ứng Lăng, triều đình đã tuyển mộ các thợ thủ công có tay nghề cao nhất lên đây làm việc. Trong số đó có một nghệ nhân nổi tiếng về tài trang trí bằng cách vẽ những bức họa long vân trên trần nhà và đắp nổi cảnh vật lên tường, là cụ Phan văn Tánh, sau được triều đình tặng Hàm Bát Phẩm. Bằng những đường nét uốn lượn mềm mại của chiếc bửu tán che trên ngự tọa, các nghệ nhân thời ấy đã tạo được cho người xem cái ảo giác rất nhẹ nhàng, có thể lay động trước một cơn gió thoảng. Sau lưng pho tượng lại có mô hình mặt trời lặn với ý nghĩa : *Vua cao cả như mặt trời và mặt trời lặn biểu thị nhà vua thăng hà.* Ngoài ra trên các hình vẽ các thú vật đang chạy nhảy trên đồi núi, đồng cỏ, đàn chim bay lượn, vùng vẫy giữa không trung, chen lẫn với hàng trăm chữ *Phúc- Thọ – Vạn Thọ*, nói lên quan niệm của các vua nhà Nguyễn là “ sống gửi

thác về “, lăng tẩm không phải chỉ là nơi chôn người chết, mà còn là nơi tiếp tục sống muôn thuở ở thế giới bên kia.

Về nghệ thuật ghép mảnh (mosaique) lên tường, các nghệ nhân đầu thế kỷ XX đã dùng hàng vạn mảnh sành sứ, thủy tinh đủ màu để đắp nổi lên hàng ngàn hình ảnh cung đình và dân gian rất sinh động, trông thật vui mắt. Tất cả mọi hình ảnh được kết cấu bằng vật liệu cứng, nhưng nhờ sự tạo hình khéo léo nên trông vẫn thanh nhã, mềm mại, lộng lẫy. Thợ thủ công Việt Nam thời vua Khải Định đã thổi một luồng sinh khí mới vào nền mỹ thuật Việt Nam đương thời với nghệ thuật phù điêu (ghép mảnh) bằng sành sứ cực kỳ tinh xảo, làm phong phú thêm cho nền mỹ thuật Việt Nam.

Trong lăng Khải Định hiện nay vẫn còn hai pho tượng bằng đồng tạc hình nhà vua, một pho tượng đứng và một pho tượng ngồi trên ngai vàng. Pho tượng ngồi trên ngai thực hiện tại Paris vào năm 1920 do hai người Pháp tạc và đúc tượng. Trong lòng tượng rỗng nên không nặng, sau khi chở về Huế mới mạ vàng bên ngoài. Còn pho tượng đứng thì đúc ngay tại Huế do một người lính thợ, quê ở Quảng Nam. Pho tượng này nguyên đặt trong ngôi nhà bát giác mang tên Trung Lập Đình, sân trước An Định Cung. Vào năm 1960, hoàn cảnh chính trị và xã hội thay đổi, pho tượng được đưa lên đặt tại Bi Đình ở lăng Khải Định.

Tất cả núi đồi, khe suối của một vùng rộng lớn quanh lăng đều được dùng làm các yếu tố phong thủy, địa lý: tiền án, hậu chẩm, hổ phục, rồng châu, minh đường, thủy tụ, tạo ra được cho lăng Khải Định một ngoại cảnh thiên nhiên hùng vĩ và tráng lệ.

Một vài vị du khách không phân biệt được chữ “ Phúc – Thọ – Vạn Thọ “ hoặc ý nghĩa các bộ tranh tứ thời, ngũ phúc, bát bửu, bộ khay trà, mâm ngũ quả, ngọn đèn dầu hỏa, những chiếc đồng hồ, mấy cái mề đay... Người hướng dẫn giải thích cặn kẽ.

Buổi du ngoạn được chấm dứt nơi đây, xe đưa đoàn du khách trở về khách sạn đúng năm giờ chiều. Andreas và Tiên vội vàng theo xe Bus đưa hành khách đến phi trường Phú Bài. Đúng tám giờ tối máy bay cất cánh bay vào Sài Gòn.

Trong ba ngày lưu lại Huế, chương trình được xếp đặt sát sao, cả hai được thăm viếng nhiều thắng cảnh và di tích lịch sử thời vàng son. Lắm lúc làm họ ngẩn ngơ khi đứng trước những danh lam thắng cảnh, hoặc trước những cung điện nguy nga từ hàng trăm năm về trước còn để lại, mặc dầu trải qua những biến cố lịch sử đau thương, vẫn còn nguyên vẹn dấu tích thời oai hùng hiển hách. Suốt ngày họ theo đoàn du khách, lắng nghe lời giải thích, chưa có dịp trao đổi với nhau cảm tưởng cũng như bày tỏ niềm say mê những khám phá mới lạ trong những ngày qua. Vì sự quyết định vội vã chuyển viếng thăm cố đô Huế, họ không chuẩn bị cũng không chờ đợi điều gì khác hơn là đi xem một thành phố bị chiến tranh tàn phá, được thế giới nhắc đến nhiều nhất qua biến cố Mậu Thân, rồi đầu thập niên bảy mươi với Mùa Hè Đỏ Lửa, nay được tái thiết để mời đón du khách thập phương đến thăm. Tới đây họ mới được chứng kiến tận mắt một nền văn hóa cổ kính, từ di tích cho đến cảnh vật,

lối sống của dân lành càng đánh động lòng ngưỡng mộ của họ hơn.

Ngồi cạnh Tiên trên máy bay, Andreas cất tiếng :

- Tiên nên hãnh diện với quê hương của Tiên.

- Dĩ nhiên, từ trước tới nay Tiên vẫn yêu mến và hãnh diện về quê hương Việt Nam của Tiên. Cho dầu sống trong hoàn cảnh khó nghèo do chiến tranh gây nên, dân Việt Nam luôn luôn tự hào với dân tộc mình, một giống nòi bất khuất, thông minh, hiếu học, cần cù, chăm chỉ, chưa gặp thời cơ để phát triển đó thôi. Vì sao Andreas lại nói như thế ?

- Vì ngưỡng mộ nền văn hóa xa lạ mà tôi mới có dịp khám phá nên muốn chia sẻ với Tiên. Thật tình trước đây khi nghe đến Việt Nam, tôi cứ thấy trước mắt cảnh chiến tranh, bom đạn, vì bị ảnh hưởng bởi truyền thông, không nghĩ đến việc tìm hiểu đất nước này một cách tường tận. Trong ba năm làm việc chung với Tiên tại bệnh viện St. Anna, tôi mới có dịp biết đến con người Việt Nam và từ đó ám ảnh về chiến tranh đã xa dần. Thời gian qua, sau khi gặp lại Tiên và có dịp tiếp xúc gần gũi hơn, tôi lại khám phá ra nơi Tiên và Mai có nhiều đức tánh đặc biệt mà tôi có thể kết luận rằng, đặc điểm ấy chỉ tìm thấy qua phụ nữ Việt Nam, vì tôi đã có dịp tiếp xúc với nhiều người, nhiều giới trên môi trường đa văn hóa tại nước Đức.

- Cám ơn sự nhận xét của Andreas và cảm tình Andreas đã dành cho Tiên cũng như cho quê hương của Tiên, có thể Andreas đang trong cơn mê những hình ảnh mới lạ, một văn hóa mới khám phá ra, nên nhìn thấy tất cả đều tốt đẹp chẳng ?

- Không, chắc chắn không. Sau những buổi gặp gỡ trong nhóm bạn, trở về nhà tôi mang theo niềm vui khó tả. Tôi đã tự hỏi: Nguyên do vì đâu đưa lại ? Không phải vì đề tài chúng ta trao đổi với nhau trong lúc hàn huyên, cũng không phải cảm tình chúng ta trao cho nhau. Cho đến bây giờ tôi chưa tìm ra câu trả lời. Còn Tiên thì sao ?

- Andreas hỏi bất ngờ quá, Tiên chưa có dịp nghĩ đến như Andreas. Tiên chỉ có thể trả lời: Tiên cảm thấy thoải mái mỗi lần nhóm bạn của chúng ta có dịp gặp nhau, trao đổi với nhau những đề tài xây dựng, không có tính cách tranh cãi, hoặc khiêu khích dèm pha như một vài nơi khác mà Tiên có dịp chứng kiến, cho nên Tiên cũng muốn duy trì tình bạn đó về lâu về dài.

- Trước khi trở về Đức, tôi sẽ ghé tiệm sách mua một ít sách về địa lý, lịch sử và văn hóa Việt Nam bằng ngoại ngữ cho nhóm bạn của chúng ta nghiên cứu trước khi đặt chân lên đất nước này. Với tôi lại còn thích thú hơn, đọc lại những nơi đã được xem tận mắt và được nghe giải thích cặn kẽ, đồng thời chuẩn bị nghiên cứu trước những di tích và thắng cảnh sẽ đến viếng thăm trong năm sau.

- Andreas định khi nào trở về Đức ?

Tôi còn nghỉ một tuần nữa, vé máy bay tôi mua có thể ghi tên đi và ghé đâu bất cứ ngày nào. Lufthansa có chuyến bay mỗi ngày Sài Gòn-Frankfurt, nhưng dầu sao tôi cũng dành vài ba ngày nghỉ ngơi tại Frankfurt để hội nhập với thời giờ cách biệt giữa hai nước và nếp sống thường ngày. Tiên thì sao ? Còn ở lại Việt Nam bao lâu nữa ?

- Tiên còn ở lại đây hai tuần mới trở lại Đức. Cuối tuần sau Tiên sẽ ra Hà Nội cùng với mẹ thăm mộ bố của Tiên. Thời gian đi Hà Nội quá ngắn, Tiên phải thu xếp gửi bé An cho các em của Tiên.

- Bé An năm nay lên mấy tuổi ?

- Bé sắp lên ba tuổi. Đầu năm sau Tiên sẽ cho bé vào vườn trẻ của bệnh viện St. Anna cho bé quen nếp sống chung đồng lứa tuổi của bé, để đến khi vào trường bé không còn bỡ ngỡ và tự tin hơn. Hiện giờ thì mẹ của Mai trông nom bé mỗi ngày.

Andreas ngập ngừng muốn hỏi thêm nhưng không muốn đi xa hơn vào lãnh vực riêng tư, đành ngưng lại đây.

Tiếng của chuông đài viên hàng không vang lên, báo tin máy bay sắp đáp xuống phi trường Sàgòn, yêu cầu hành khách sửa lại thế ngồi và mang giầy an toàn. Ít phút sau tiếng động cơ vừa ngưng, hành khách vội vàng lấy hành lý xách tay rời khỏi máy bay.

Tuy lưu lại Huế ba ngày nhưng hai người có cảm tưởng như đã ở Huế suốt tuần qua vì được thăm viếng nhiều nơi, để lại nhiều kỷ niệm thích thú, bước xuống sân bay với tâm hồn hoan hỷ. Andreas đón Taxi đưa Tiên về nhà trước rồi theo Taxi trở về khách sạn.

Vào đến cửa, bé An vừa thấy Tiên vội vàng chạy đến ôm lấy mẹ hôn thắm thiết. Mọi người trong nhà hỏi han rồi rít về chuyến du lịch cố đô Huế, có đúng như báo chí, sách vở ca tụng không ? Khí hậu miền Trung như thế nào ? Các món ăn xứ Huế có ngon không ? Nơi nào Tiên đã đặt chân



tới ? Ông bạn của Tiên có thỏa mãn chuyến viếng thăm Huế không ? Làm Tiên không kịp trả lời. Phú lại còn đề nghị:

- Nếu chị không mệt lắm thì ngày mai chị nghỉ ngơi một ngày, hôm sau chúng mình cùng đi Long Hải cho bé An tập bơi tiếp, em thấy cháu thích quá, mấy ngày nay cháu cứ nhắc đi nhắc lại vụ tập bơi với em.

- Đi chơi thì chị không từ chối rồi đó, nhưng em đã hỏi ý kiến mẹ chưa ?

Mẹ Tiên lên tiếng :

- Mẹ hoàn toàn đồng ý với các con. Chị Tiên về thăm nhà ít ngày, bé An lại thích đi chơi, các con nên thu xếp đưa chị và cháu đi chơi càng nhiều càng tốt, lâu lắm mới có dịp gia đình sum họp. Sức khỏe của mẹ thì các con đừng lo. Vậy sáng mai mẹ gọi hãng du lịch thuê xe Minibus cho ngày thứ sáu nhé.

- Vâng, sáng mai mẹ thuê xe, nếu được như Minibus lần trước chúng ta đi Vũng Tàu thì rộng rãi thoải mái và ông tài xế cũng vui vẻ dễ chịu. Phú trả lời.

- Con đề nghị chúng ta nên trở lại Vũng Tàu, bãi biển Long Hải không đẹp bằng. Nga thêm vào.

- Đi Long Hải cho bé An biết thêm, nếu bãi biển Long Hải không đẹp thì chúng ta đi đến Vũng Tàu. Long Hải – Vũng Tàu đâu có xa nhau bao nhiêu. Phú đáp lại.

- Với chị thì điều quan trọng là trên đường về ghé lại Bà Rịa mua trái cây tươi, chị mê vườn cây ăn trái, đứng ngắm hoài không chán.

- Mãi lo hỏi con chuyến du lịch Huế mà mẹ quên hỏi con đã ăn cơm tối chưa ?

- Con có ăn qua loa trên máy bay như thế cũng đủ rồi, mấy hôm rày ngày nào con cũng đi bộ mỗi chân quá, chăm chú nghe người hướng dẫn giải thích cũng mệt. Con có mang quà về biếu mẹ và các em. Chúng ta cùng ngồi chơi một lát rồi đi ngủ sớm để lấy lại sức mà đi chơi nữa chứ. Vừa nói Tiên vừa ẵm bé An vào lòng rồi hỏi con:

- Mấy hôm rày con có nhớ mẹ không ? Con có ngoan không ? Có vâng lời ngoại, các cậu, dì không ? Rồi Tiên trao gói quà cho bé An.

- Cám ơn mẹ. Cái gì bên trong hả mẹ ? Mấy hôm rày con ở nhà ngoan nhưng con nhớ mẹ quá. Mẹ đừng đi chơi một mình nữa nhé.

- Ủ , mẹ sẽ ở nhà với con. Con mở quà của mẹ ra xem.

Vừa mở gói quà bé An vừa lặp lại :

- Mấy hôm rày con nhớ mẹ quá, con trông mẹ mau về nhà với con. Cậu Phú đưa con đi Sở Thú, cậu Nam và dì Nga đưa con đi phố và mua đồ chơi cho con. Ngoại tắm cho con rồi cho con ăn và ngủ với ngoại. Mẹ đừng đi chơi một mình nữa mẹ nhé. Bé An mừng rỡ khi nhìn thấy quà để trong hộp: Ô thích quá, mấy chiếc thuyền này con để trong bồn nước khi con tắm được không mẹ ?

- Được con. Thôi nhé, bây giờ đã khuya rồi con đi súc miệng, rửa mặt, thay áo rồi mẹ đưa con đi ngủ.

Sau khi cho bé An ngủ, Tiên ra phòng khách góp chuyện với mẹ và các em cho đến khuya và trao quà cho mỗi người.

Sáng hôm sau mẹ Tiên đã thuê được Minibus và tài xế mà lần trước đã đưa cả nhà đi Vũng Tàu, hẹn đúng bảy giờ sáng ngày mai xe đến đón trước cổng nhà bà. Trong bữa cơm trưa hôm đó Tiên kể tỉ mỉ hơn những nơi Tiên và Andreas đã đi qua, và nơi nào Tiên thích nhất, như chùa Thiên Mụ và lịch sử của chùa này. Andreas cũng mê phong cảnh Huế nhưng chú trọng nhiều hơn về di tích lịch sử, người Đức họ quý trọng văn hóa cổ truyền của mỗi nước, nhất là trước đây khi nào báo chí và truyền hình nhắc đến Việt Nam thì toàn đưa tin về chiến tranh hoặc thiên tai, mấy năm gần đây thường chiếu phong cảnh Việt Nam, cũng như ngành du lịch ca tụng thắng cảnh cũng như di tích lịch sử, để gây chú ý và lôi cuốn du khách đến viếng thăm. Cũng may là gặp được hướng dẫn viên có trình độ văn hóa, nói tiếng Anh lưu loát cho nên Andreas thấu triệt hầu hết những gì ông ấy giải thích. Nói đến đây Tiên cao hứng kể cho mẹ và các em nghe:

- Ngày đầu tiên con đến khách sạn Hương Giang vào khoảng mười giờ sáng, sau khi nghỉ ngơi và ăn cơm trưa xong, Andreas nhờ nhân viên khách sạn thuê xe hơi có tài xế và hướng dẫn viên đưa đi tham quan, vì sáng hôm đó xe Bus đã đưa du khách đi du ngoạn suốt ngày. Với khoảng thời gian từ trưa cho đến chiều có thể đi viếng các nơi như: Đại Nội tức là Hoàng Cung, chùa Thiên Mụ, Văn Thánh là đền thờ Đức Khổng Tử, Phu Văn Lâu nơi niêm yết chiếu chỉ của nhà vua, Nghênh Lương Đình nơi nghỉ mát của hoàng gia, Thương Bạc Viện cơ quan ngoại giao, cuối cùng là viếng chùa Diệu Đế. Tối hôm đó con và Andreas dùng cơm tại một quán ăn đặc biệt của cố đô Huế, con chọn món

bánh khoai, bánh lá chả tôm, bánh Ớt thịt nướng, tráng miệng chè hột sen bọc nhân. Thật là ngon tuyệt trần. Ngoài Huế gọi là bánh khoai, trong Nam gọi là bánh xèo, cách làm cũng hơi khác: bánh nhỏ và dày hơn, không có nhân đậu xanh, đặc biệt là ăn với nước tương pha với mè, đậu phụng chứ không ăn với nước mắm pha như mình thường dùng, bánh thì dòn và vàng ửng trông thật hấp dẫn. Bánh lá chả tôm thì họ làm quá khéo, bánh mỏng và mướt gói bằng lá chuối, trên mặt bánh lại có một lớp nhân tôm chấy với hành phi, thế mà bánh vẫn không gãy để mình có thể quấn với chả tôm xắt từng miếng nhỏ bằng ngón tay, món này ăn với nước mắm pha. Bánh Ớt thịt nướng thì bánh họ tráng rất mỏng, quấn với thịt nướng, rau sống, chấm với nước tương. Đặc biệt thịt nướng ướp với mè, sả và ngũ vị hương, chưa nhìn thấy đã bắt mùi thơm phức.

- Em nghe chị kể hấp dẫn quá, thế nào em cũng cưới cho được vợ Huế để được ăn các món đặc biệt chị vừa kể. Thế sao chị không đặt món bún bò giò heo? Phú hỏi.

- Chị cũng muốn ăn thử món này vì nghĩ là đã đến Huế mà không ăn bún bò giò heo thì đắc tội, nhưng chị biết là rất cay cho nên không dám đặt món này, người Đức không ăn cay, ngay như chính mình người miền Nam cũng thế phải không mẹ ? Lần sau nếu chị có dịp ra Huế với các em, thế nào chúng mình cũng phải thử món này. Còn chè hột sen Tịnh Tâm bọc nhân thì khỏi chê ! Họ nấu rất cầu kỳ, con nói cho mẹ nghe có đúng không nhé: Hột sen khô họ ngâm với nước cho mềm rồi đem hấp, vì thế cho nên hột sen bỏ mà không nát. Hột sen chín rồi họ nhện vào trái nhân đã lấy hột ra và cho vào nước đường đã nấu sẵn, vì thế nên chén

chè trong vắt, hột sen vừa mềm, trái nhãn vẫn dòn tan. Trông vừa đẹp mắt vừa ngon tuyệt trần.

- Hột sen Tịnh Tâm bở và thơm, ngon có tiếng, ngày trước khi nào có khách ở Huế vào thăm, họ thường biếu bố mẹ hột sen Tịnh Tâm, nem và chả Huế, vì thế nên mẹ có kinh nghiệm nấu chè hột sen Huế. Mẹ nấu như thế này: Hột sen ngâm với nước lạnh khoảng ba tiếng đồng hồ, rửa sạch, đem nấu sôi rồi bớt lửa lại rất nhỏ, cho nó sôi riu riu, nếu nấu với lò than thì phủ lên than một lớp tro mỏng, khoảng một giờ thì hột sen chín. Nước luộc sen nấu với đường, sau đó lọc cho trong mới cho hột sen vào. Nếu con muốn nấu chè hột sen bọc nhãn tươi thì con cho hột sen đã nấu chín vào trái nhãn đã bóc vỏ lấy hột, rồi cho vào nồi nước đường, con nhớ để nước đường cho thật nguội không thì nhãn hết dòn.

- Con có mua mấy ký hột sen mang về biếu mẹ, ngày mai mẹ con mình nấu thử mẹ nhé, để con và em Nga có dịp học với mẹ. Rồi Tiên kể tiếp:

- Ngày hôm sau con theo đoàn du khách viếng thăm lăng vua Minh Mạng, Điện Hòn Chén, Hồ Quyền bằng thuyền, đến chiều tối thì tất cả dùng cơm trên thuyền, trong lúc dùng cơm tối lại được nghe nhạc cổ truyền và điệu ngâm thơ Huế và xem thả đèn trên sông Hương. Gặp đêm trăng rằm, nền trời trong xanh, gió hây hây thổi, vừa ăn vừa thưởng thức giọng ca Huế qua: Hồ Nam Ai Nam Bình, Cổ Bản, Tứ Đại Cảnh... thì còn muốn gì hơn nữa phải không mẹ? Nói thế chứ họ nói rặc tiếng Huế con không hiểu nổi. Andreas còn hỏi con: Nội dung của bài ca có nghĩa gì mà nghe buồn quá vậy? Thật đúng thế, giọng Huế thì thánh thót

đễ thương nhất là khi nghe các cô hàng rong rao hàng, người thì mảnh mai, trên vai họ quả gánh đi thoăn thoắt thấy mà thương, nhưng khi nghe giọng Huế ngâm thơ thì thật là buồn da diết.

Ngày cuối cùng con cũng theo đoàn du khách viếng thăm các nơi : Đàn Nam Giao, nơi đây tất cả ngồi trên xe nghe người hướng dẫn giải thích, xe đi từ từ ngang qua các địa điểm mà người hướng dẫn đang nói đến, sau đó xe lái thẳng đến lăng vua Tự Đức. Ôi thôi, sứ họ trông đầy sân, mới bước vào Khiêm Cung Môn thì mùi thơm của hoa sứ đã xông lên ngào ngạt, càng đi vào trong càng thấy cảnh vật thay đổi, nào là Hồ Lưu Khiêm trồng đầy sen trắng, đỏ, trong hồ ấy lại có hòn đảo nhỏ gọi là Đảo Tịnh Khiêm, có cây cầu bắc ngang gọi là Cầu Tiễn Khiêm. Càng đi xa hơn càng thấy hàng chục tòa nhà lớn nhỏ. Đáng chú ý là tấm bia lớn nhất Việt Nam, cao khoảng 5 thước, ngang khoảng 4 thước được bảo vệ bằng một tòa nhà đồ sộ với cột lớn vách dày. Một số trong đoàn du khách trầm trồ: “Đúng là Cung Điện hơn là Lăng Tẩm”. Sau khi viếng lăng vua Tự Đức, xe đưa đoàn du khách đến tu viện Biển Đức nằm trên ngọn đồi Thiên An và dùng cơm trưa tại đây. Sau khi ăn, nghỉ ngơi đến khoảng ba giờ chiều thì xe đưa đến lăng vua Khải Định. Tất cả theo người hướng dẫn viếng xem nội thất lăng, đi một vòng quanh bên ngoài để quan sát và so sánh sự khác biệt giữa lăng vua Minh Mạng, Tự Đức và Khải Định, cho thấy phản ảnh thời cuộc lúc bấy giờ, người Pháp nắm hết chủ quyền, đã đem văn hóa ngoại lai xâm nhập vào Việt Nam cuối triều Nguyễn.

Nói chung, mỗi nơi có một nét đẹp riêng biệt, ghi lại ít nhiều về lịch sử nước nhà. Con rất hãnh diện có dịp giới thiệu văn hóa quê hương mình cho bác sĩ Andreas Mueller. Cám ơn mẹ đã khuyến khích con tháp tùng ông chuyến du lịch này, ông ấy lấy làm thích thú và rất thỏa mãn những ngày lưu lại Huế, tuy phải đi nhiều nơi trong khoảng thời gian ngắn, phải tập trung tâm trí lắng nghe hướng dẫn viên giải thích bằng Anh ngữ và phải đi bộ nhiều nhưng ông ấy vẫn cảm thấy thoải mái sau khi rời khỏi thành phố Huế và còn hẹn sẽ trở lại năm sau với nhóm bạn. Trước khi rời Việt Nam, ông ấy còn muốn ghé tiệm sách mua một ít sách viết về lịch sử, văn hóa và thắng cảnh Việt Nam bằng ngoại ngữ mang về cho nhóm bạn đọc trước khi sang đây du lịch.

- Vậy con nghĩ có nên mời ông ấy cùng đi Long Hải với chúng ta ngày mai không ? Có dịp cho ông ấy biết thêm thắng cảnh miền Nam Việt Nam. Mẹ Tiên đề nghị.

- Con không biết nếu có ông có làm mất vui cho các em không ?

Tất cả các em Tiên đều đồng thanh:

- Nếu ông ấy nói được tiếng Anh hay Pháp thì không có gì phiền phức cho tụi em, lại còn vui hơn vì có dịp làm quen với bạn của chị.

Tiên có vẻ do dự, một phần muốn giới thiệu thắng cảnh miền Nam như mẹ Tiên đã gợi ý, vì thấy Andreas lấy làm thích thú khi khám phá danh lam thắng cảnh trong mấy ngày lưu lại Huế, nhưng ngần ngại vì quyết định nhanh quá có làm xáo trộn chương trình của Andreas chăng ?

Tiên ngáp ngừng khi nhắc điện thoại gọi Andreas. Không có ai cầm máy, điện thoại lại quay về nhân viên của khách sạn, họ cho biết Andreas đi vắng và nhân viên xin Tiên số điện thoại để khi trở về Andreas có thể gọi lại.

Tiên cho mẹ và các em hay: có thể Andreas đi mua sách, cũng có thể đi giữ chỗ máy bay trở về Đức hoặc lấy vé máy bay đi Trung Quốc như Andreas đã dự tính.

Khoảng mười phút sau Andreas gọi lại cho biết vừa đi tìm mua mấy cuốn sách viết về Việt Nam bằng Anh ngữ để mang về Đức, mới trở về khách sạn thì nhận được tấm giấy trong hộp thư.

- Tiên gọi tôi có việc gì thế ?

- Mẹ và các em của Tiên định tổ chức ngày mai đi Long Hải tắm biển, không cách xa Sài Gòn lắm, nên Tiên muốn hỏi Andreas có muốn cùng đi chơi không ?

- Ô, như thế thì còn gì bằng ! Sáng nay tôi ghé lại phòng thông tin của khách sạn thấy có treo tấm bảng:” Ngày mai ai muốn du ngoạn và tắm biển Vũng Tàu thì ghi tên, trễ lắm là tám giờ tối nay”. Tôi định sau khi ăn tối sẽ ghé lại ghi tên. Vậy thì tốt quá, tôi sẽ đi cùng. Cám ơn Tiên và cho tôi gửi lời cám ơn tất cả.

- Long Hải không xa Vũng Tàu lắm cho nên chúng ta có thể đến cả hai nơi cho Andreas biết thêm thắng cảnh miền Nam. Vậy thì sáng mai khoảng bảy giờ rưỡi, trên đường đi chúng tôi sẽ ghé đón Andreas tại khách sạn.

- Cám ơn Tiên, sáng mai tôi sẽ ngồi chờ trong phòng khách. Nhân tiện tôi cũng cho Tiên biết, có thể chiều nay tôi sẽ ghé hãng máy bay Lufthansa ghi tên chủ nhật này trở



về Frankfurt, tôi quyết định không đi Trung Quốc vì còn ít ngày nghỉ, dành thì giờ còn lại về nhà nghỉ ngơi trước khi trở lại làm việc, mấy ngày lưu lại Việt Nam đã đi chơi quá nhiều rồi.

- Tiên thì còn gần hai tuần lễ nữa mới trở về Đức nên cũng muốn tranh thủ thời gian đi chơi một vài nơi cho thỏa lòng thương nhớ quê hương. Hẹn Andreas ngày mai sẽ gặp lại. Chào Andreas.

Đặt máy xuống, Tiên kể cho mẹ và các em nghe:

- Nếu mình không rủ Andreas cùng đi Long Hải thì tối nay Andreas sẽ ghi tên đi Vũng Tàu với đoàn du khách của khách sạn, biết đâu chúng mình lại gặp Andreas tại Vũng Tàu cũng nên. Các em định đến Long Hải trước rồi đi tiếp đến Vũng Tàu phải không ? Vậy sáng mai trên đường đi chúng mình ghé lại khách sạn đón Andreas, ông ấy định chủ nhật này trở về Đức, như thế ông ta cũng được xem nhiều nơi, khi trở về ông tha hồ kể cho bạn bè và đồng nghiệp nghe.

Sắp đến giờ ăn trưa, Tiên và Nga vào bếp chuẩn bị các thức ăn. Bé An thì leo đẹo theo Phú với các món đồ chơi, Nam thì đọc báo, mẹ Tiên thì xếp dọn nhà cửa, nét mặt bà có vẻ thư giãn, tận hưởng những giờ phút hạnh phúc bên đàn con, cháu mà bà ước mong từ mấy năm nay.

Cơm trưa xong cả nhà nghỉ ngơi, khoảng bốn giờ chiều mấy mẹ con dẫn bé An đến chợ Bến Thành, dạo quanh một vòng phố rồi vào tiệm kem để Tiên có dịp thưởng thức lại món kem Sầu Riêng, sau đó cùng thả bộ xuống bến Bạch Đằng. Trời im mát dễ chịu nên bé An tha hồ tung tăng vui

về trên hè phố. Đến tối thì Tiên mời mẹ và các em vào quán phở bên đường dùng bữa, khoảng chín giờ thì tất cả trở về nhà chuẩn bị cho cuộc du ngoạn ngày mai.

Thật là may mắn. Suốt hai tuần nay trời đái cho mẹ con Tiên chuỗi ngày nắng ấm. Mới bảy giờ sáng mà mặt trời đã lên cao, mặc dầu vào cuối thu. Ngoài đường khách bộ hành đã tấp nập qua lại, xe cộ chạy như mắc cửi, thỉnh thoảng lại nghe tiếng chị bán hàng rong rao quà sáng, người ta gọi nhau ới ới làm cho buổi bình minh trở nên rộn rịp, khác hẳn mỗi buổi sáng Tiên thức dậy soạn sửa đến bệnh viện và đưa bé An sang gửi bà Lê. Hai mẹ con ngày nào cũng thui thủi, sáng lặng lẽ ra đi, chiều trở về uể oải, bé An chưa đủ lớn để chia sẻ nỗi buồn vui với mẹ. Tiên tự hỏi : Mai đây khi trở lại Đức, liệu có dễ hội nhập với lối sống trước đây chăng ? Kiếp tha hương thật là da diết ! Thế mà vẫn phải lê thân sống cho qua ngày.

Tiên còn suy nghĩ bâng quơ thì chiếc xe Minibus đến đậu ngay trước cổng. Tất cả vội vã ra xe rồi tài xế lái thẳng đến khách sạn đón Andreas. Bước lên xe, Andreas vội vàng bắt tay chào mẹ Tiên và mọi người, mỗi người tự giới thiệu trong bầu không khí cởi mở, họ trao đổi với nhau bằng Anh ngữ. Hôm nay đường vắng xe nên tài xế lái nhanh, đến Long Hải khoảng mười giờ trưa. Bước xuống xe Andreas đưa mắt đảo quanh một vòng rồi thì thầm: Tuyệt đẹp, thật là tuyệt đẹp ! Bé An và Phú lảng xãng soạn đồ tắm, không màng nhìn tới những người đứng chung quanh.

Nam hỏi Nga:

- Sao em không mang theo áo tắm?

- Sáng nay thức dậy em cảm thấy nhức đầu cho nên không có hứng mang theo áo tắm.

- Chị cũng không mang theo, sáng nay ngủ dậy chị cảm thấy hơi mệt, sợ ngã bệnh thì mất vui nên phải cẩn thận.

Nam dẫn Andreas vào tiệm mua quần tắm, khi sang Thái Lan dự đại hội Andreas không nghĩ đến chuyện tắm biển nên không mang theo. Trở ra Andreas hỏi Tiên và Nga:

- Hai chị em định không tắm sao mà giờ này vẫn chưa thay quần áo ?

- Nga thì hơi cảm, còn Tiên thì mấy ngày nay đi chơi nhiều quá nên hơi mệt, chỉ còn hai tuần nữa thôi mà ngã bệnh thì mất vui. Andreas đi tắm với các em của Tiên, mấy mẹ con Tiên đi bát phố.

Mấy chàng trai vừa quay lưng đi xuống biển thì ba mẹ con đi dạo dọc theo phố chính, ngắm và so sánh giá cả các món hàng trưng bày sau lớp kính. Long Hải không sầm uất như Vũng Tàu, du khách cũng không tấp nập rộn rịp như ở Vũng Tàu. Bãi biển Long Hải thưa người, lại ít trẻ con, có lẽ ngày trong tuần người lớn phải đi làm việc, trẻ em đi học, chỉ còn lại du khách, ví thế bớt ồn ào, bãi biển cũng sạch hơn, tha hồ cho bé An nô đùa dưới nước với Phú.

Tiên bàn với mẹ chốc nữa lái xe sang Vũng Tàu, trở lại quán ăn hôm nọ để dùng cơm trưa. Mẹ Tiên đồng ý. Khoảng gần một giờ trưa, Tiên bảo Nga xuống biển gọi tất cả lên bờ sửa soạn đến Vũng Tàu.

Bước xuống xe, Tiên còn chăm chú đứng nhìn bảng tên của quán ăn thì người chủ tiệm đã nhận ra mẹ Tiên, vội vàng chạy ra chào bà. Mẹ Tiên liền nói:

- Tiệm ông nấu ngon quá cho nên hôm nay chúng tôi phải dẫn khách trở lại đây.

Ông chủ vồn vã bắt tay chào từng người rồi mời tất cả vào tiệm, kéo ghế mời ngồi, hỏi thăm sức khoẻ rồi bảo bồi bàn mang thực đơn đến cho khách, ngoài tiếng Việt lại còn hai ngoại ngữ Anh, Pháp, món gì cũng cầu kỳ, cũng hấp dẫn. Andreas liền cất tiếng :

- Xin bà và tất cả các bạn dành cho tôi vinh hạnh được đãi bữa ăn này, vì đây là một niềm vui lớn cho tôi khi được làm quen với gia đình Tiên. Nhóm bạn của chúng tôi không trên mười người, trong đó có Tiên, ít khi gặp nhau nhưng mỗi lần hội ngộ thì mang đến cho nhau những tin vui, trao đổi với nhau những điều hữu ích. Trở về Đức tôi sẽ kể lại cho tất cả các bạn nghe những ngày thích thú mà tôi đã trải qua tại Việt Nam, đặc biệt với gia đình Tiên.

Tất cả mọi người ngạc nhiên và ngại ngùng nhìn nhau. Mẹ Tiên trả lời :

- Đúng ra thì chúng tôi không đồng ý cho ông làm như thế. Ông đến thăm quê hương chúng tôi là một niềm vinh hạnh cho chúng tôi, vậy chúng tôi mời ông mới phải, sao ông lại mời chúng tôi ? Nhưng ông đã nói thế thì chúng tôi không nỡ từ chối cảm tình đặc biệt mà ông đã dành cho chúng tôi. Vậy xin ông cứ tự nhiên. Các con đồng ý với mẹ chứ ?

Tất cả trả lời :

- Vâng.

- Cám ơn bà và tất cả các bạn đã nhận lời yêu cầu của tôi. Vậy tôi xin được phép nhờ Tiên làm cố vấn chọn các món ăn đặc biệt miền Nam cho bữa cơm thân mật này. Như thế tôi được may mắn thưởng thức một số các món ăn đặc biệt của hai miền Trung và Nam trước khi rời Việt Nam.

- Vâng. Tôi cũng không nỡ từ chối Andreas. Tiên trả lời làm tất cả mọi người phải phì cười.

Tiên đặt cháo tôm cua, chả giò, thịt nướng ướp sả mè, gỏi đu đủ tôm thịt, cá lóc nướng trui, cơm. Nước uống và tráng miệng thì mỗi người tự chọn lấy.

Andreas đặt một chai Champagne Moet khai vị cho bữa tiệc.

Sau khi nâng ly, mọi người chúc nhau những điều tốt đẹp nhất. Người bồi bàn tuần tự mang thức ăn ra. Trước tiên mỗi người một chén cháo tôm cua, tiếp đến các món ăn khai vị: Chả giò và gỏi đu đủ, món chính: thịt nướng và con cá lóc lớn nướng trui. Người đầu bếp trình bày con cá quá hấp dẫn: Con cá đặt nằm sấp, trái trên lưng cá một lớp hành phi vàng rượi, rắc một lớp đậu phụng xay nhỏ, trên cùng gừng xắt sợi pha vài lát ớt đỏ giữa đám ngò xanh. Hơi lên nghi ngút, pha lẫn mùi gia vị với hành ngò. Thoạt nhìn đã làm cho thực khách thấy ngon miệng, bao tử lại càng xốn xang.

Sau bữa cơm trưa, mọi người đi dạo quanh phố dọc bờ biển, có dịp cho tất cả quan sát phong cảnh để so sánh nét đặc biệt giữa Long Hải và Vũng Tàu. Cuối cùng mọi người đều kết luận mỗi nơi có vẻ đẹp riêng của nó, không thể so sánh hơn thua được. Andreas nhờ Tiên làm cố vấn tìm mua

tặng phẩm mang về biếu bố mẹ và các thân hữu, rồi cùng với Tiên và các em đi dạo trên bãi biển, mẹ Tiên và bé An ngồi nghỉ trưa trước quán nước. Khoảng bốn giờ chiều Tiên mời tất cả vào quán cà phê bên đường giải khát, kẻ thì gọi Espresso, người thì gọi Capuchino, mẹ Tiên gọi cho hai bà cháu mỗi người một ly nước cam tươi. Trông bé không được thỏa mãn lắm vì hôm nay tắm ít hơn lần trước và người lớn nói chuyện với nhau nhiều quá làm cho bé cảm thấy lạc lõng. Đến năm giờ chiều Tiên đề nghị mọi người lên xe trở về Sài Gòn, để có thì giờ ghé lại Bà Rịa mua trái cây, đồng thời cho Andreas thấy thổ sản của miền Nam Việt Nam .

Đến Bà Rịa tài xế lái xe thẳng tới vườn cây ăn trái, nào là xoài, ổi, măng cầu, mít, vải, nhãn, cam, bưởi, đào tiên ... có nhiều loại cây trái mùa, người ta khéo săn sóc vun xới để trái kịp chín, bán vào mùa Giáng Sinh và Tết Nguyên Đán. Andreas đứng nhìn ngẩn ngơ các loại cây chưa từng thấy, vừa nhìn vừa trầm trồ: Đất đai ở Việt Nam thật quá phì nhiêu, mang lại vô số trái cây, rau cải quanh năm. Rồi chàng quay sang hỏi Tiên :

- Tiên có định trở lại nước Đức không ? Tôi sợ rằng tất cả các thứ này sẽ giữ chân Tiên lại đây. Sau ba tuần mà tôi không thấy Tiên thì biết lý do rồi đấy.

- Có thể lắm. Tiên cũng đang do dự việc trở lại Đức ! Dịp Andreas trở về, Tiên sẽ nhờ Andreas mang đơn xin nghỉ việc của Tiên gửi cho bệnh viện St. Anna. Andreas đồng ý mang về hộ Tiên chứ ? Vừa nói Tiên vừa chọn một số trái cây tươi cho vào giỏ mây của chủ vườn để sẵn. Trả tiền xong, Nam phụ với Phú mang ra xe.

Trước khi lên xe trở về Sài Gòn, tất cả còn đi dạo một vòng dưới hàng cây trong vườn, chụp thêm nhiều bức ảnh làm kỷ niệm. Tiên quay sang hỏi Andreas :

- Hành lý của Andreas có nhiều không ? Còn chỗ mang về hộ Tiên một ít trái cây biếu mẹ Mai và vợ chồng Thomas? Nếu đồng ý thì Tiên trở ra chọn thêm mỗi thứ một ít, chủ vườn sẽ xếp vào thùng, em Tiên sẽ mang ra phi trường trước khi máy bay cất cánh. Tiên sẽ gọi điện thoại cho Mai biết ngày và giờ máy bay đến phi trường Frankfurt để ra nhận quà, Andreas khỏi mang nặng.

- Được lắm, tôi sẵn sàng mang về cho Mai. Đồ hành lý của tôi rất ít, chỉ có chiếc va-li nhỏ và cặp xách tay. Mỗi hành khách được mang theo 30 kg. Tiên đừng ngại.

Trở ra xe, Tiên ghé lại quầy bán trái cây và cho chủ vườn biết muốn mua thêm mỗi thứ một ít để làm quà cho người thân ở ngoại quốc, đồng thời lưu ý chọn loại trái mới ửng chín và sắp cẩn thận trong thùng nylon để đi đường khỏi bị dập.

Ông chủ vườn có kinh nghiệm bán trái cây cho du khách mang về nước, nên trong nháy mắt ông sắp xếp trái cây gọn gàng trong thùng nylon rồi cho người mang ra xe.

Mọi người thỏa mãn với một ngày du ngoạn thoải mái. Trên xe Andreas cho biết sẽ gửi thùng trái cây trong phòng để hành lý của khách sạn, chủ nhật mang theo lên phi trường, khỏi cần phiền đến Nam. Tiên đừng ngại vì ở đâu cũng có người khuân vác. Tiên cảm ơn Andreas và hứa chiều mai sẽ đến khách sạn từ già Andreas đồng thời trao

thư gửi cho bà Lê, Thomas và Mai. Trước khi chia tay tất cả chúc Andreas thượng lộ bình an.

Về đến nhà, mọi người trong gia đình Tiên đều khen Andreas đẹp trai, hoạt bát, cởi mở, vui vẻ và dễ mến, không tỏ vẻ kiêu căng với chức vụ của mình.

Tiên trả lời:

- Nếu không được như thế thì các bạn của chị đâu có chịu để cho Andreas ở trong nhóm. Chị nói đùa thế chứ có dịp chị sẽ chuyển lời khen của các em đến Andreas.

Rồi Tiên quay sang nói với mẹ:

- Bà Lê sẽ mừng lắm khi nhận được thùng quà trái cây con gửi. Cứ đến mỗi mùa trái thì bà xót xa nhắc lại rồi nói : “ Biết đến bao giờ mới trở về quê hương để được hái trái từ trên cây xuống, ăn Sầu Riêng, Xoài, Ổi Xa Lị ... Hôm con cho bà biết sẽ về Việt Nam thăm gia đình, bà buồn và tiếc quá, vì con gái bà ốm nghén nên bà không an tâm mà ra đi với con. Con có mấy xâu hạt sen và mấy hộp mè xừng Huế sẽ mang về biếu bà.

- Hôm nào con đi phố nhớ chọn cho mẹ một xấp hàng áo dài thêu, đúng tuổi và sở thích của bà, để mẹ biếu bà dịp con trở về Đức, gọi là làm quen và cảm ơn bà đã thay thế mẹ lo cho con và cháu trong lúc mẹ ở xa.

- Vâng, con sẽ làm theo ý mẹ.

Nga ra quán ăn trước nhà đặt phần ăn cho sáu người, trở về với người hầu bàn mang theo các thức ăn. CƠM NƯỚC XONG, mọi người nghỉ ngơi một hồi rồi đi ngủ sớm, sau một ngày du ngoạn thoải mái.



Ngày hôm sau Tiên gọi điện thoại cho Andreas báo trước sẽ ghé khách sạn chiều nay từ già Andreas, đồng thời nhờ Andreas mang hai lá thư về cho bà Lê, Mai và Thomas.

Tiên bước vào khách sạn khoảng năm giờ chiều, Andreas ngồi đọc báo ở phòng khách, niềm nở bắt tay và trao cho Tiên xem mấy cuốn sách viết về Việt Nam bằng Anh ngữ, rồi dẫn Tiên sang phòng giải khát bên cạnh, đồng thời mời Tiên ở lại dùng cơm tối. Tiên trao cho Andreas hai thư gửi bà Lê và vợ chồng Thomas.

Tiên do dự vì trước khi đến đây Tiên không định ở lại dùng cơm tối với Andreas nên không nói trước với mẹ và các em để khỏi chờ cơm.

- Trước khi đi Tiên không nói trước với mẹ sẽ ở lại đây dùng cơm tối, Tiên sợ mẹ và các em ở nhà chờ.

- Bây giờ còn sớm, Tiên có thể gọi điện thoại báo cho mẹ Tiên biết.

Ngẫm nghĩ một hồi, Tiên trả lời :

- Thôi thì cũng được. Thật tình thì Tiên muốn dành tối nay và sáng mai cho em Phú, chiều mai Phú phải về Cần Thơ làm việc thay đồng nghiệp. Hy vọng hai lần cuối tuần trước khi Tiên trở về Đức, Phú có thể thu xếp về nhà.

Nói xong, Tiên cầm điện thoại nói chuyện với mẹ.

- Cám ơn Tiên đã nhận lời ở lại dùng cơm với tôi tối nay, chúng ta tuy làm việc tại Frankfurt nhưng thỉnh thoảng mới có dịp gặp nhau giữa bạn bè, mấy ngày qua là dịp may hiếm có, được Tiên tháp tùng viếng thăm nhiều nơi trên quê

hương của Tiên, được làm quen và tiếp xúc với gia đình Tiên, được học hỏi thêm văn hóa và lối sống của người Việt Nam nói chung và gia đình Tiên nói riêng. Tôi rất vui và trân trọng ghi nhớ những kỷ niệm trong suốt mấy ngày lưu lại trên đất nước này. Một điều tôi chưa được thỏa mãn lắm...

Nói đến đây thì Andreas ngưng lại. Ngập ngừng với giọng nói tắc nghẽn làm Tiên ngạc nhiên, ngược mắt nhìn thẳng Andreas như muốn hỏi : Điều gì Andreas chưa thỏa mãn ?

Andreas hiểu ý Tiên nhưng giây phút cảm động, ngập ngừng vẫn chưa nói tiếp được. Im lặng trong giây lát để lấy lại bình tĩnh, Andreas nói tiếp:

- Sang Việt Nam tôi mang theo một “sứ mạng” hôm nay sắp đến ngày về mà tôi vẫn chưa thực hiện được, nên chưa thỏa mãn đó thôi, Tiên đừng bận tâm.

Tiên vội vàng hỏi :

- Việc gì quan trọng thế ?
- Một việc rất hệ trọng.
- Việc gì thế ? Andreas cứ nói đi.

Andreas lại ngập ngừng làm Tiên thêm sốt ruột lại hỏi tiếp:

- Thế Tiên có thể giúp Andreas được không ?

Andreas ngược lên, nhìn thẳng vào mắt Tiên ngập ngừng nói :

- Tôi yêu và muốn cưới Tiên làm vợ.

Tiên thở phào, cảm thấy tinh thần thư giãn, không bi đát như Tiên đang lo lắng. Nàng còn lúng túng không biết phải trả lời như thế nào thì Andreas nói tiếp:

- Tiên nghĩ sao ? Nếu vì lý do nào đó cần phải từ chối thì Tiên cứ nói thẳng, tôi sẵn sàng chấp nhận và chúng ta tiếp tục tình bằng hữu như bấy lâu nay.

Tinh thần Tiên được thư giãn vì lý do ngoài sự lo lắng của Tiên, bây giờ lại lúng túng trước vấn đề Andreas mới đề cập.

- Thật tình Andreas hỏi bất ngờ quá cho nên Tiên không trả lời được. Chưa bao giờ Tiên nghĩ đến một ngày nào đó Andreas sẽ đặt câu hỏi vừa rồi với Tiên. Ngoài ra thì không có lý do nào khác.

- Với Tiên thì như thế, còn với tôi thì thú thật: Tôi bắt đầu yêu Tiên từ ngày Lễ Giỗ của bố Tiên. Sau những buổi gặp gỡ, họp bạn và nhất là dịp Lễ Hối, Lễ Cưới Thomas-Mai làm cho tôi suy nghĩ thêm vì đã khám phá ra con người của Tiên, gồm có: tánh tình, cách ăn nói, đối xử với những người chung quanh làm cho tôi cảm mến. Đã nhiều lần tôi muốn đặt vấn đề này với Tiên nhưng thấy Tiên quá hồ hững, xem tôi như các bạn trong nhóm làm tôi thêm ngại ngùng. Tiên còn nhớ không ? Hôm họp bạn tại nhà em gái Thomas vắng mặt Tiên. Được biết Tiên không đến được vì bé An bệnh. Tôi đã xin Mai số điện thoại của Tiên, muốn hỏi Tiên trên đường về nhà, ghé lại thăm và khám bệnh cho bé An được không. Tôi cẩn thận hỏi Mai : Đến nhà Tiên giờ này có làm phiền vợ chồng Tiên không ? Mai trả lời : Sau khi ly dị Tiên sống một mình nuôi con, nhưng bây giờ đã khuya có lẽ mẹ con Tiên đã ngủ rồi. Mai còn khuyên tôi

sáng mai gọi điện thoại hỏi Tiên. Câu trả lời của Mai làm tôi thêm can đảm vì được biết Tiên chỉ sống với bé An mà thôi, thế mà mãi đến nay tôi vẫn còn ấp ủ chưa giải tỏa được. Sáng hôm sau tôi gọi điện thoại hỏi thăm sức khỏe bé An và tỏ ý muốn ghé thăm Tiên, nhưng Tiên đã từ chối khéo. Tôi hiểu lắm. Vậy Tiên có biết con người của Tiên sống trong khuôn khổ, lễ giáo, đã tạo cho mình một bức tường ngăn cách với ngoại giới. Như thế có được ích gì không ?

- Andreas nói có lý, nhưng mỗi hoàn cảnh đều có lý do riêng của nó. Sau khi ly dị Tiên nguyện sống một mình nuôi con, muốn tìm sự bình an cho tâm hồn. Cuộc sống tha hương đã lắm vấn đề, bước thêm một bước nữa có thể gặp nhiều điều rắc rối. Nghề nghiệp của Tiên tuy rất bình thường, nhưng nó bảo đảm tương lai cho hai mẹ con Tiên, Tiên có thể lo cho con học hành đến nơi đến chốn. Tiên cảm thấy rất có lỗi với con, sanh con ra mà không tạo cho con một mái ấm gia đình được vuông tròn, cha mẹ phải lìa xa nhau ! Tiên đâu có muốn gây nên điều đó, chẳng qua là số mệnh ! Cho nên Tiên rất thận trọng với chuỗi ngày còn lại.

Tiên nói trong ghen ngào, nước mắt lưng tròng, nhưng cố đè nén che dấu cảm xúc của mình.

- Hãy trả quá khứ về cho quá khứ, níu kéo lại làm chi. Tôi cũng đã trải qua một lần yêu đương rồi đi đến hôn nhân, sau năm năm thì chia tay. Ly dị rồi tôi cũng tự nguyện là vui sống với nghề nghiệp, không tha thiết gì đến việc tái hôn. Ước nguyện ấy đã giúp tôi thăng tiến nghề nghiệp như Tiên đã thấy. Tôi thỏa mãn lắm ! Thế mà cho đến ngày gặp lại Tiên làm tôi phải đặt vấn đề. Quá khứ của Tiên tôi không

cần biết. Tôi chỉ cần biết tôi đang yêu Tiên, yêu con người của Tiên với tất cả những gì Trời đã tạo dựng nên Tiên.

- Chúng ta không thể tiếp tục tình bằng hữu như bấy lâu nay được sao? Andreas không đặt vấn đề hôn nhân dị chủng à?

- Khi đã yêu ai thì dĩ nhiên muốn người ấy thuộc về mình. Còn vấn đề dị chủng thì Tiên quên câu chúc của bố Thomas trong bữa tiệc cưới Thomas-Mai hay sao ? “*Chúc cho hai con sẽ trở thành nhịp cầu thông cảm giữa hai nền văn hóa Đức – Việt*” Sao Tiên lại đặt vấn đề dị chủng ? Chúng ta đang đi vào thế kỷ XXI cơ mà! Toàn cầu hóa ! Đâu còn biên giới nữa ! Andreas nói với giọng nửa đùa nửa thật cho bầu không khí bớt căng thẳng.

- Đó là trên nguyên tắc, thực tế thì mỗi người mang theo bên mình một biên giới vô hình, còn đặt nặng vấn đề dị chủng, còn so hơn tính thua giữa các dân tộc. Andreas không nhận thấy môi trường đa văn hóa tại Đức phức tạp như thế nào đó sao ? Tiên sợ lắm ! Vợ chồng xa nhau vì tánh tình không thích hợp gây ra xáo trộn trong cuộc sống thì Tiên có thể hiểu và chấp nhận được. Vấn đề khác biệt giữa hai nền văn hóa đưa đến kỳ thị chủng tộc thì Tiên không thể chấp nhận được. Andreas nên đặt vấn đề này khi nghĩ đến hôn nhân dị chủng để tránh những điều đáng tiếc có thể xảy ra. Có thể sau một thời gian Andreas sống độc thân, cô đơn, đến khi gặp Tiên, Andreas dồn hết cảm tình bấy lâu nay bị dồn ép rồi trao cho Tiên đó thôi. Qua kinh nghiệm bản thân: Tân và Tiên cùng chung một quê hương, cùng chung một giống nòi, cùng chung một văn hóa, tiếng nói và phong tục tập quán, thế mà vẫn đưa đến đổ vỡ !

- Tôi có cảm tưởng như Tiên xem tôi đang còn tuổi đôi mươi mới bắt đầu biết yêu. Với tuổi này, với địa vị này, tôi đã từng trải và nhất là đã thất bại một lần về việc hôn nhân. Tôi rất thông cảm những điều e ngại của Tiên, nhưng hy vọng thời gian sẽ trả lời với Tiên.

Nhìn đồng hồ đã tám giờ tối, Tiên giật mình vì chưa dùng cơm, sợ về trễ quá mẹ và các em trông. Andreas hiểu ý nên đưa cuốn thực đơn cho Tiên và cùng chọn món ăn.

Tiên chọn xúp và đĩa xà lách.

- Tiên chọn ít thế thì làm sao có sức trở về nhà ? Andreas hỏi đùa.

- Vấn đề Andreas vừa đặt ra làm cho Tiên đủ no rồi.

- Rất tiếc ! Tôi cũng chọn món xúp và xà lách giống Tiên để ăn mau, đưa Tiên về nhà kéo trễ. Tôi biết Tiên đang lo, sợ mẹ Tiên trông.

Trong lúc ăn Tiên lái câu chuyện sang đề tài khác cho bầu không khí bớt ủy mị. Nhắc lại những ngày lưu lại Huế, thăm Đại Nội, viếng chùa Thiên Mụ... Khi nhắc tới chùa Thiên Mụ Andreas cất tiếng:

- Hôm dừng chân nơi bậc cấp trước chùa Thiên Mụ, nhìn cảnh vật nên thơ làm cho tâm hồn tôi xao xuyến, rạo rức, thế mà nhìn qua Tiên vẫn thấy Tiên tỉnh bơ, chẳng những hững hờ với tôi mà còn hờ hững luôn với cảnh vật đang đưa mình vào cảnh thần tiên thơ mộng.

- Ai biết được Tiên đang nghĩ gì ?

- Tiên biết không ? Việc tôi sang dự Hội Nghị tại Bangkok đã quyết định trong chớp nhoáng. Một ngày trước

khi ra đi, tình cờ Thomas gọi điện thoại cho biết Tiên đã về Việt Nam dự Lễ Cưới cô em cách đấy hai ngày. Nói chuyện xong với Thomas tôi liền nảy ra ý kiến sang Thái Lan dự Hội Nghị. Lục soạn trong học bàn tìm Thư Mời vì Ban Tổ Chức gửi đến từ hơn hai tháng nay, tôi không định tham dự nên xếp cất trong đóng giấy tờ. Đọc đi đọc lại vài lần, tôi liền điện thoại cho Ban Tổ Chức tại Thái Lan, hỏi họ có còn ghi tên được không, vì thời gian qua có nhiều việc chưa thu xếp được nên không thể ghi tên đúng thời hạn. Người ở đầu giây trả lời rất lịch sự: “ Chúng tôi rất vui mừng vì ông đã thu xếp được công việc để đến đây họp mặt và trao đổi kinh nghiệm với chúng tôi. Ông sẽ đến đây ngày nào xin cho chúng tôi biết, đồng thời xin ông cho biết những điều chúng tôi ghi trong tấm giấy kèm theo Thư Mời, để chúng tôi ghi vào danh sách tham dự viên “. Thế là tôi đọc một hơi : ngày sanh, tháng đẻ và chức vụ ... mặc dầu chưa mua vé máy bay cũng như chưa báo cho bệnh viện biết quyết định của tôi, nên hứa với họ sẽ gọi lại xác nhận khi biết ngày và giờ máy bay đáp xuống phi trường Bangkok. Sau đó tôi gọi cho hãng Lufthansa để giữ vé. Tiếp đến tôi gọi cho Mai xin số điện thoại và địa chỉ mẹ Tiên. Hôm sau tôi đến bệnh viện bàn giao công việc với bác sĩ phụ tá và cho Ban Quản Trị Bệnh Viện biết việc tôi đi dự Đại Hội Y Khoa về Chứng Bệnh Miễn Nhiệt Đới tại Thái Lan, họ thông cảm vì nghĩ tôi bận nhiều việc nên không quyết định được sớm hơn và bây giờ đã có bác sĩ phụ tá thay thế. Trước khi ra phi trường Frankfurt sang Thái Lan tôi đã gọi điện thoại cho Ban Tổ Chức xác nhận một lần nữa sẽ có mặt trong dịp Đại Hội và xin họ đến đón tại phi trường Bangkok. Tiên thấy đó, vì ai ?

Tiên rất xúc động khi nghe Andreas kể lại nhưng cũng ráng bình tĩnh trả lời:

- Cám ơn Andreas đã dành cho Tiên cảm tình đặc biệt, không phải mới lần này mà từ bấy lâu nay, nhất là mấy ngày qua Tiên có dịp gần gũi Andreas hơn, nhận thức được giá trị đặc biệt nơi con người của Andreas, làm cho Tiên quý mến Andreas nhiều hơn. Tiên lại có dịp giới thiệu văn hóa, lịch sử, thắng cảnh quê hương Tiên với Andreas, đó là một hoàn cảnh rất thuận lợi để chúng ta tìm hiểu nhau. Nhưng Andreas nên thông cảm với Tiên, có thể Tiên quá thận trọng vì đã ra đời quá sớm, tự lập quá sớm, và đã thất bại quá sớm trong vấn đề hôn nhân, vì thế nên Tiên ngập ngừng lo ngại trước vấn đề Andreas mới đặt ra. Andreas đừng hiểu lầm Tiên vì lý do nào khác khiến cho Tiên do dự. Chúng ta nên tìm hiểu nhau lâu hơn. Hoàn cảnh của Tiên lại còn phức tạp hơn Andreas vì Tiên còn có bé An bên cạnh, liệu bé có đủ khôn ngoan để thông cảm hoàn cảnh của mẹ và chấp nhận cuộc sống mới chẳng ? Liệu Andreas có quảng đại để cùng với Tiên san sẻ tình thương cho bé An không ? Chúng ta hãy bình tĩnh đặt ngay những vấn đề phức tạp để lượng sức mình có thể lướt thắng được không. Điều quan trọng là chúng ta tìm hiểu nhau trong tinh thần tương kính như bấy lâu nay cho đến khi chúng ta tìm ra giải đáp. Tiên hy vọng Andreas sẽ đồng ý với Tiên như vậy.

- Vâng, tôi sẽ giữ đúng như lời Tiên mới yêu cầu. Đối với tôi thì đã tìm ra câu trả lời mà Tiên mới đặt ra, nhưng tôi tôn trọng sự quyết định của Tiên. Thời gian sẽ trả lời Tiên những điều Tiên đang lo lắng.



Nhìn lại đồng hồ đã mười giờ, Tiên vội vàng uống cạn ly nước trước khi rời bàn ăn. Andreas nhờ nhân viên khách sạn gọi Taxi và đưa Tiên về nhà. Trước khi chia tay hai người siết chặt tay nhau, trao cho nhau qua ánh mắt niềm yêu thương dạt dào. Andreas chua chát mỉm cười, không quên nhờ Tiên chuyển lời cảm ơn và từ già đến mẹ và các em Tiên, đã dành cảm tình và thì giờ quý báu cho Andreas dịp ghé thăm Việt Nam.

Đúng như Tiên đã tiên đoán, bước vào nhà thấy mẹ và các em đang ngồi chờ ở phòng khách, mặt mày người nào cũng hớn hở khác thường khi Tiên bước vào nhà. Tiên bình thản nói:

- Xin lỗi mẹ và các em, con mãi xem mấy cuốn sách Andreas mua, đọc qua và trao đổi với nhau những danh lam thắng cảnh, cũng như di tích lịch sử của từng miền, Andreas muốn góp ý với con trước khi bàn với nhóm bạn đang chờ, nhất là Thomas muốn tìm hiểu quê hương xứ sở của vợ mình nên đang nóng lòng mong đợi ngày về của Andreas. Chính việc Andreas sang Việt Nam sau khi dự Đại Hội Y Khoa cũng do Thomas gợi ý, vì thế không muốn cho bạn mình thất vọng vì không nghiên cứu đến nơi đến chốn. Con cũng mừng đã làm tròn nhiệm vụ tháp tùng người bạn ngoại quốc muốn tìm hiểu văn hóa, lịch sử, danh lam thắng cảnh quê hương mình. Thế là xong, ngày mai Andreas sẽ lên đường trở về Đức, mang theo những kỷ niệm quý báu mà con cũng như mẹ và các em đã tiếp đãi nồng hậu trong mấy ngày qua. Con xin chuyển lời cảm ơn của Andreas đến mẹ và các em đã dành thì giờ quý báu dịp Andreas ghé thăm Việt Nam.

Tiên quay sang nói với bé An:

- Từ nay mẹ sẽ dành hết thì giờ cho con, đi đâu con cũng có mẹ bên cạnh, hay là con đã có bà ngoại, cậu Phú, cậu Nam với dì Nga rồi không cần mẹ nữa ?

- Cậu Phú ngày mai phải đi làm việc lại rồi, cậu nói với con như thế.

- Vậy con còn ngoại, mẹ, cậu Nam và dì Nga. Mẹ sẽ bù lại cho con mấy ngày nay mẹ phải tiếp bác sĩ Andreas bạn của chồng dì Mai đó, con còn nhớ dì Mai không ? Ngày mai ông sẽ trở về Đức, mẹ có gửi quà cho bà Lê nhờ ông ấy mang về.

- Còn mình thì khi nào trở về Đức hả mẹ ?

- Còn lâu, ngoại còn đưa mẹ con mình đi chơi nhiều nơi cho con biết mà về kể lại cho bà Lê nghe.

- Chị thật khéo dạy bé, chưa khi nào em thấy bé cau có, lè nhè như những đứa trẻ khác vắng mẹ vài giờ. Cháu luôn luôn vui vẻ và tự lập, không quấy phá ai, cũng không đòi hỏi gì. Khát nước thì cháu nói với em, em không nghe cháu than đói hoặc đòi ăn vặt.

- Chị đi làm việc suốt ngày nên gửi cháu cho bà Lê, bà Lê cũng cưng chiều cháu lắm, chị thường nhắc nhở bà đừng cưng cháu quá rồi cháu được nước, sau này cháu khó hội nhập với lứa tuổi của cháu khi vào vườn trẻ hay đến trường học. Lối giáo dục tại Đức là chú trọng tập cho trẻ em tự lập và tự tin, đừng ỷ lại bất kỳ với ai. Chị thường trao đổi với cháu cách sống ở đời, cháu không hiểu được hết những gì mình muốn nói, nhưng chị hy vọng cháu thu thập được một

hai phần cũng quý rồi. Đối thoại với trẻ con rất là quan trọng. Tiên quay qua nói với bé An:

- Cậu Phú khen con đó. Con không khóc kè nè và đeo theo mẹ. Con thấy không ? Con ngoan thì ai cũng thương. Thôi, khuya rồi, mẹ đưa con vào ngủ nhé, để ngày mai con có sức mà đi chơi.

Trở ra phòng khách Tiên xin phép mẹ gọi điện thoại cho Mai báo cho Mai biết số máy bay và giờ đáp xuống phi trường Frankfurt để Thomas và Mai ra đón Andreas và nhận thùng trái cây Tiên nhờ Andreas mang về làm quà.

Tiên bình tĩnh như không có gì mới xảy ra, kể cho mẹ và các em nghe những thắng cảnh Việt Nam mà Tiên được xem qua trong sách mà Andreas đề nghị sang năm sẽ đến viếng như đảo Phú Quốc, Hà Tiên, Lăng Cô, Bạch Mã, Đà Lạt và Cố Đô Huế rồi ra miền Bắc thăm viếng Hà Nội, Vịnh Hạ Long, bãi biển Đồ Sơn và Sầm Sơn.

- Nhóm bạn của chị định sang Việt Nam bao lâu mà ghé nhiều nơi thế ? Em nghĩ nếu ghé thăm tất cả những nơi chị vừa kể thì kéo dài cũng đến mấy tháng ! Phú hỏi

- Họ định sang đây khoảng ba tuần, mà ông ấy còn chọn nhiều nơi hơn chị vừa kể, nhưng chị đã hạn chế vì biết vấn đề lưu thông phức tạp chứ không đơn giản như bên Đức. Thôi thì cứ để cho họ chọn, chị chỉ góp ý kiến chứ không tháp tùng với họ, vì thế chị tỏ hết thiện chí.

- Vậy con có đề nghị họ nên sang Việt Nam vào tháng nào không ? Nên tránh mùa mưa lụt, hoặc tháng hè nóng quá họ chịu không nổi làm mất vui mà có khi lại còn sinh bệnh.

- Con nghĩ là khoảng cuối năm sau họ mới thực hiện được, vì cuối hè Mai sinh em bé, vợ chồng Mai đâu có đi được, may ra khoảng cuối năm bé mạnh hơn, Mai có thể gửi em bé cho bà Lê để đi chơi vài ba tuần.

Sau bữa cơm trưa ngày hôm sau, Nam đưa Phú ra bến xe lục tỉnh để Phú về Cần Thơ. Trước khi chia tay Phú hứa sẽ cố gắng thu xếp về cuối tuần và ôm hôn bé An trước khi đi.

Cứ mỗi lần trong gia đình có người từ giã ra đi, dẫu gần hay xa cũng làm cho mẹ Tiên mũi lòng muốn khóc, bà mong ước con cháu luôn quây quần bên bà. Tiên thấy vậy cũng lo ngại ngày mình trở lại Đức sẽ làm cho mẹ buồn không ít.

Bắt đầu thứ hai Nam trở lại làm việc, Nga tiếp tục đi dạy học, hai tuần nghỉ phép dịp đám cưới đã qua. Tiên muốn đưa mẹ và bé An đi thăm một vài người bà con quanh quần gần Sài Gòn và đi xe đò lên Đà Lạt chơi vài hôm. Tiên cũng rất muốn ra Nha Trang bằng tàu lửa mà không biết mẹ có chịu được quãng đường xa ấy không. Nàng ngập ngừng không dám hỏi, sợ mẹ sức yếu nhưng cố gắng chiều theo con cho con vui nên cứ do dự. Bất ngờ mẹ Tiên hỏi :

- Con có muốn mẹ đưa con lên Đà Lạt thăm dì Lan không ? Dì ấy hay hỏi thăm con, gặp con có lẽ dì mừng lắm, hay là mẹ đưa con ra Nha Trang thăm cô Thi ? Hôm Lễ Giỗ giáp mười năm của bố con, cô có vào dự và ở lại với mẹ được năm hôm, bên nội của con chỉ còn cô Thi, bên ngoại thì có dì Lan, bà con xa gần lần lượt ra đi hết, con cháu thì

mỗi đứa ở một nơi, ai cũng lo làm ăn không lui tới với nhau được. Con thấy đó, hôm đám cưới em Nga bà con nội, ngoại có ai đến dự được đâu ! Mẹ cũng thông cảm chứ không buồn trách ai, hoàn cảnh khó khăn, nhớ và thăm hỏi nhau qua thư từ là quý rồi.

- Mẹ muốn đưa con và cháu đi thăm bà con nhưng sức khỏe của mẹ như thế nào ? Mẹ có đi được đường xa không ?

- Sức khỏe mẹ gặp mùa này thì không đến nỗi lắm, mùa hè nóng thì mẹ thường mệt hơn. Nếu lên Đà Lạt bằng xe đò có nhiều đoạn đường xấu, xe xóc thì mẹ mệt, đi bằng máy bay thì mẹ chưa đi nên không biết, còn nếu ra Nha Trang bằng tàu lửa thì mẹ chịu được, nhà cô Thi lại gần biển nên mình có thể ở lại nghỉ ngơi vài ba hôm.

- Vậy thì mẹ con mình ra Nha Trang mẹ nhé ? Mẹ gọi điện thoại cho cô Thi hỏi xem tuần này mẹ con mình đến thăm cô có tiện không ? Nếu được thì ngày mai thứ ba mình đi đến thứ sáu thì trở về.

Mẹ Tiên cầm điện thoại nói chuyện với bà Thi. Nghe giọng mẹ Tiên ở đầu giây bà Thi mừng lắm, vội vàng mời mẹ con Tiên và bé An ra Nha Trang chơi, các con cháu của bà Thi ở ngoại ô thành phố, cuối tuần mới đến sum họp với bà. Bà hứa nếu mẹ con Tiên ở lại chơi lâu thì cuối tuần này bà gọi tất cả con cháu bà về thăm, nhưng mẹ Tiên cho biết chỉ có thể ở lại đến thứ sáu, bà phải trở về Sài Gòn để chuẩn bị ra Hà Nội thăm mộ của bố Tiên, tuần kế tiếp thì Tiên trở về Đức .

Đặt điện thoại xuống, mẹ Tiên đề nghị Tiên ra ga mua vé tàu lửa cho ngày mai rồi ghé chợ Bến Thành mua trái

cây, bánh, trà mang theo biếu bà Thi. Tiên thay áo quần cho bé An rồi làm như mẹ Tiên vừa nói. Mẹ Tiên ở nhà lo chuẩn bị các thức ăn cho bữa trưa và tối cho cả nhà, lo chuẩn bị hành lý cho ngày mai, giao nhà cho vợ chồng Nga trông coi.

Chuyến xe lửa khởi hành sớm, mẹ con Tiên và bé An lấy Taxi đến nhà ga đúng giờ. Tiên cẩn thận mua chỗ ngồi trước gần cửa sổ xem phong cảnh thoải mái cho quên đi đường dài, đến chiều thì tàu lửa đến ga Nha Trang.

Sau mười mấy năm gặp lại cháu, bà Thi mừng rỡ ôm lấy Tiên và bé An, mừng mừng tủi tủi khi nhìn thấy trên mặt Tiên có nhiều nét giống anh mình. Tuy bà Thi là em bố Tiên, nhưng trải qua bao nhiêu biến cố đau thương làm cho bà già đi trước tuổi, sức khỏe cũng yếu kém hơn mẹ Tiên. Bà đã chuẩn bị sẵn sàng bữa cơm tối nên mời tất cả cùng dùng cơm. Sau bữa cơm trời vẫn còn sáng, Tiên xin phép thuê Taxi mời bà Thi và mẹ cùng ra biển hóng mát đồng thời cho bé An thấy biển Nha Trang đẹp là dường nào.

Trong lúc mẹ Tiên và bà Thi ngồi hàn huyên thì Tiên dẫn bé An đi dạo dọc bờ biển. Cát biển Nha Trang có tiếng trắng mịn, đúng thật như vậy. Bé An vừa reo đùa vừa chạy theo bắt còng, tung tăng trên nước với mẹ một cách thích thú, không có vẻ gì mệt nhọc sau một ngày dài từ Sài Gòn ra Nha Trang. Thấy thế Tiên liền tự nhủ: nếu được như thế này thì sẽ cho bé đi thăm mộ ông ngoại với Tiên và bà ngoại bé.

Trời bắt đầu trở gió, sương rơi lạnh, Tiên dẫn bé An đến gọi mẹ rồi ra đường đón Taxi đưa tất cả về nhà. Trên đường về bé đã bắt đầu thiu thiu ngủ. Vào trong nhà, bà Thi chỉ

phòng ngủ cho Tiên và bé An, mẹ Tiên ngủ một mình phòng bên cạnh. Sau khi cho bé ngủ, Tiên xếp giỏ trái cây, bánh, trà ra mâm, đặt tất cả lên bàn phòng khách. Bà Thi cảm động cảm ơn và nói:

- Mẹ cháu và cháu đi đường xa mệt còn mang quà cho cô làm gì cho nặng. Mẹ cháu và cháu ra thăm cô là quý rồi, đâu sao cô cũng cảm ơn mẹ cháu và cháu. Cháu chọn hộ cô mỗi thứ một ít, bánh và trà, đặt lên bàn thờ hộ cô. Thật là của một nén và công lại trăm nén đó cháu ạ. Cuối tuần này mấy đứa về sum họp gia đình, chúng nó mừng lắm đó cháu. Thôi, khuya rồi, cô để cho mẹ con cháu đi nghỉ kéo suốt ngày đi đường mệt. Chúc chị và cháu ngủ ngon.

Ngày hôm sau mới sáu giờ mặt trời đã lên cao, bé An vẫn còn ngủ say. Tiên thức giấc nằm bên con, nhớ lại buổi gặp mặt Andreas lần cuối, đã bày tỏ những uẩn khúc trong lòng mà Andreas đã đè nén bấy lâu nay. Đôi lúc Tiên cũng cảm thấy có gì không bình thường qua cử chỉ của Andreas, nhưng nàng không muốn nghĩ ngợi xa xôi. Nhìn bé An là Tiên quên hết tất cả, tập trung vào việc nuôi con khôn lớn, học hành đến nơi đến chốn. Tiên tự trách mình là hơi tàn nhẫn khi bày tỏ thẳng thắn cảm nghĩ của mình trước những lời lẽ chân thành của Andreas, nhưng Tiên không thể làm khác hơn là thành thật nói lên cảm nghĩ của mình, mối lo ngại của mình, không xem việc đón nhận tình yêu của Andreas là giải pháp cho tương lai. Có thể Andreas sẽ buồn và thất vọng khi cảm thấy bị chạm tự ái nên mới thốt ra câu chua chát: “Tôi có cảm tưởng như Tiên xem tôi còn trong tuổi đôi mươi, mới bắt đầu biết yêu ...” Mai đây khi trở về Đức gặp lại Andreas thì phản ứng của mình phải như thế

nào đây ? Dĩ nhiên là không bình thường như trước được. Andreas đã đưa mình vào tình trạng khó xử. Thôi thì việc gì phải đến, sẽ đến, không bận tâm làm gì.

Tiên còn suy nghĩ vẫn vợ thì bé An cựa mình, Tiên quay sang ôm con vào lòng dỗ con ngủ tiếp, vài phút sau thì bé hỏi :

- Mình ở đâu đây mẹ ? Cậu Phú đâu rồi mẹ ?

- Mình đang ở Nha Trang, nhà bà cô Thi. Hôm qua mình đi tàu lửa với ngoại từ Sài Gòn ra đây, con không nhớ sao ? Tối hôm qua mẹ đưa con đi dạo và bắt còng trên bãi biển, con còn nhớ không ? Còn cậu Phú thì đã trở về Cần Thơ làm việc, cậu hứa với mẹ con mình là cuối tuần này cậu sẽ về nhà đưa con đi chơi.

- Con có được tắm biển ở đây không mẹ ?

- Mình chỉ ở đây hai ngày, chiều nay mẹ sẽ đưa con đi bờ biển xem ghe chở cá họ đánh được ngoài biển vào bán. Chiều mai mẹ lại đưa con đi Cầu Đá, bến tàu thủy đậu, ở đấy có nhà nuôi cá cho người ta xem, như vậy thì mình đâu còn thì giờ để đi tắm biển, nhưng sau bữa ăn tối mẹ sẽ đưa con đi dạo biển như tối hôm qua vậy đó.

Mẹ của Tiên nghe tiếng Tiên và bé An từ trong phòng vọng ra, liền gõ cửa nhắc Tiên:

- Trưa rồi con, dậy giúp mẹ soạn ăn sáng rồi mẹ con mình đi chợ.

- Vâng. Con dậy giúp mẹ ngay. Nàng đưa bé An vào phòng tắm rửa mặt, thay áo.



Tiên sang chợ xếp bên cạnh mua xôi bắp, bánh cuốn chả lụa mang về nhà ăn sáng. Sau khi ăn xong Tiên nói với mẹ:

- Mẹ ở nhà nghỉ ngơi, nói chuyện với cô, con dẫn bé An sang chợ gần đây mua thức ăn, sáng nay con thấy họ bán cá tươi, rau cải tốt lắm.

- Ở đây họ gọi là chợ xếp, nhưng có bán đủ thứ: Thịt, cá, rau cải, trái cây tươi, trong tiệm Tàu lại có bán gà quay, vịt quay, heo quay... Thường thường tôi đi chợ này chứ đâu có ra tận trung tâm thành phố. Bà Thi thêm vào.

- Chốc nữa mẹ đi chợ với con cho biết, nghe cô kể mẹ thích quá.

Hai mẹ con Tiên và bé An đi chợ mua được cá thu, mực ống, cá chim, bắp cải, rau tươi rồi ghé vào tiệm Tàu mua thịt heo quay. Tiên thích quá, mua luôn các thức ăn cho ngày mai. Trở về nhà Tiên loay hoay lo bữa ăn trưa và tối và chuẩn bị các thứ cho ngày mai để có thì giờ rảnh rỗi đưa bé An đi chơi.

Sau bữa ăn Tiên cho bé ngủ trưa, khoảng ba giờ chiều Tiên gọi Taxi đưa hai mẹ con đến Xóm Bóng xem ghe chở cá từ ngoài khơi về. Tiên và bé An thích quá, đứng nhìn mãi không chán. Đã lâu lắm Tiên mới nhìn thấy những con cá quen mắt mà không còn nhớ tên, trước đây mẹ thường mua về chiên, kho hay nấu canh chua. Từ ngày sang Đức, Tiên ít được ăn cá vì người Đức không thích cá, họ ngại xương nên trong chợ ít bán cá, nếu có thì toàn cá đã lóc thịt trông trắng phếu ! Hôm nào Tiên có thì giờ thong thả thì đến chợ của

người Tây Ban Nha, Thổ Nhĩ Kỳ hay Phi Châu mới mua được cá tươi theo sở thích của mình.

Đến sáu giờ chiều Tiên đưa con về nhà. Các thức ăn Tiên đã nấu sẵn sáng nay nên chỉ có việc hâm lại. Ăn xong Tiên lại đưa con ra biển. Tối nay thì mẹ Tiên và bà Thi ở nhà nghỉ ngơi, tối hôm qua hai bà bị sương lạnh nên hơi cảm.

Hai mẹ con vừa đi dạo vừa uống nước dừa tươi, ăn đậu phụng rang. Trẻ em nô đùa cũng nhiều trên bãi biển, chúng tập trung nơi có người làm xiếc, hay biểu diễn thể thao, bé An cũng ghé vào xem. Khoảng mười giờ tối thì hai mẹ con trở về nhà.

Nhà im phăng phắc, có lẽ mẹ Tiên và bà Thi đã ngủ say nên mẹ con Tiên bước vào nhà mà không ai lên tiếng. Tiên lo lắng không biết mẹ và cô có bị cảm nặng không? Tự trách mình, tối hôm qua ham vui Tiên đã để hai bà ở ngoài trời lâu quá. Tiên có mang thuốc theo nhưng không dám thức mẹ dậy, sợ làm mất giấc ngủ của mẹ, rón rén rửa mặt, súc miệng, thay quần áo rồi hai mẹ con vào giường ngủ.

Sáng hôm sau Tiên thức dậy sớm hơn, một mình ra chợ mua thức ăn sáng: Bánh nậm, bánh ướt tôm cháy, rồi mua thêm miếng thịt heo, miếng thịt bò phi-lê để lại cho cô dùng, các thức ăn trưa và tối nay Tiên đã chuẩn bị sẵn sàng từ hôm qua.

Trong lúc ăn sáng Tiên kể cho cô nghe lối sống của người mình tại Đức: Không có người giúp việc nên trong gia đình ai cũng phải làm việc tối ngày quần quật, họ phải tổ

chức lối sống đơn giản mới có thể theo kịp thời giờ. Trong tuần ghé chợ vài lần trên đường từ sở về nhà, cuối tuần mới có giờ đi chợ mua thức ăn nhiều hơn, cái thì cho vào tủ đá, cái thì cho vào tủ lạnh, rồi còn lo giặt ủi, lau nhà ... dần dần lối sống họ tổ chức quy củ đâu vào đấy. Người Đức gọi ngày chủ nhật là “ ngày yên lặng “ dành để nghỉ ngơi, nên ra đường trông như thành phố chết, phố phường không có ai được phép mua bán nên bộ hành cũng ít người qua lại. Mới đến Đức người Việt mình chịu không được cuộc sống cuối tuần, nhất là mùa Đông lạnh lẽo, tuyết rơi tầm tã ngập cả đường phố, trời u ám mù mịt thật là ảm đạm. Sau một thời gian họ quen dần, nay thì những người sống lâu tại Đức lại thích cuộc sống như hế. Sang Pháp hay Mỹ một vài tuần đã thấy nhớ, muốn trở về Đức.

- Ở Đức có bao nhiêu người Việt Nam sinh sống hả cháu?

- Thưa có khoảng một trăm nghìn người. Tại tiểu bang cháu ở có khoảng từ hai tới ba nghìn , nhưng họ sống rải rác xa nhau, một vài chung cư cao ốc mới tập trung một số gia đình Việt Nam.

- Họ có công ăn việc làm không cháu hay sống nhờ vào phụ cấp xã hội ?

- Hầu hết họ có công ăn việc làm cô ạ, người Việt mình chăm chỉ, siêng năng cần mẫn lại vui vẻ lịch thiệp nên người Đức họ rất mến, nhờ thế mà con cái học hành đến nơi đến chốn, thế hệ thứ hai đã chiếm được nhiều chức vụ quan trọng trong các hãng, xưởng.

- Bà con mình có ai sống bên đó không cháu ?

- Rất tiếc là bà con mình không có ai sống bên đó, từ ngày cháu sang Đức đến giờ chưa gặp một ai quen gia đình mình chứ đừng nói là bà con. May mắn cho cháu là khi mới định cư tại thành phố cháu đang sống thì quen được hai mẹ con bà Lê, chồng bà là phi công chết trong trận giao tranh tại Bến Tre mấy tháng trước biến cố ba mươi tháng tư, để lại bà và đứa con gái kém cháu ba tuổi, hai chị em cháu kết thân, dắt dìu nhau trên đường học vấn cho đến khi có nghề nghiệp, nay cô bạn cháu đã lập gia đình với người Đức và sắp sanh em bé.

- Chợ búa bên đó thì sao hả cháu? Cháu có mua được các thức ăn của mình không?

- Lúc cháu mới định cư thì thức ăn Việt Nam cũng khan hiếm, nhưng mấy năm gần đây thì tiệm thực phẩm Á Đông mọc lên san sát, hầu như khu phố nào cũng có chợ Á Đông, lúc đầu họ nhập cảng từ Thái Lan, sau khi Việt Nam hết cấm vận họ nhập cảng trực tiếp từ Việt Nam nên không thiếu món gì.

- Khi nào thì mẹ con cháu trở về Đức ?

- Chúng cháu còn ở chơi khoảng hơn tuần nữa mới trở về Đức cô ạ. Ngày mai trở về Sài Gòn, nghỉ ngơi vài ba hôm rồi mẹ cháu lại đưa cháu và bé An ra Hà Nội viếng mộ của bố cháu, tuần kế tiếp thì cháu rời Việt Nam rồi. Thì giờ qua nhanh quá ! Cháu dành bốn tuần về thăm gia đình thế mà loay hoay một hồi đã đến ngày trở về Đức.

- Cô tiếc quá, dạo này cô hơi yếu nên không theo được mẹ cháu và cháu đi viếng mộ bố cháu. Cách đây hai năm, Hùng con trai trưởng của cô đưa cô đi Hà Nội rồi thuê Taxi

đi viếng mộ bố cháu. Không biết đến khi nào cô mới đi lại được.

- Tôi đang xin phép đưa bố các cháu về bên bố mẹ, hy vọng sắp được phép cải táng, một vài người xin cùng lúc với tôi đã làm xong. Khi nào nhận được giấy phép tôi sẽ cho cô hay, cô ráng thu xếp vào với tôi nhé.

- Vâng, thế nào tôi và một vài cháu cũng ráng thu xếp vào với chị dịp cải táng anh.

- Sáng nay đi chợ cháu thấy thịt tươi ngon quá nên cháu mua để trong tủ lạnh cho cô dùng. Sáng mai khoảng sáu giờ thì mẹ và chúng cháu ra ga trở về Sài Gòn, tiếc là dịp này cháu không gặp được gia đình các em, hy vọng vài năm sau cháu về thăm dịp nghỉ hè các em thông thả hơn.

- Lần sau chị có đưa các cháu ra thăm thì nên đi cuối tuần để gặp đông đủ bà con, suốt tuần chúng nó đi làm, các cháu nhỏ đi học nên không về đây được, vì thế nên tôi tối ngày thui thủi một mình trong căn nhà rộng như thế này đây.

- Vâng, lần sau tôi sẽ đưa các cháu ra thăm cô vào cuối tuần. Lần này cháu Tiên về dịp đám cưới cháu Nga nên mấy tuần trước cả nhà lo tổ chức lễ cưới, mới nghỉ ngơi được ít hôm thì nảy ra ý kiến đưa cháu ra thăm cô. Tôi sẽ đưa vợ chồng cháu Nga ra giới thiệu với cô và các cháu.

- Con xin phép cô và mẹ dẫn bé An đi dạo một vòng quanh đây. Nói xong Tiên đứng dậy thay quần áo cho bé rồi hai mẹ con đi chơi.

Phố phường quanh đây không có gì đặc biệt, nhưng có đủ thứ để mua, nhất là hải sản như: mực khô, tôm khô, cá

khô, rong biển phơi khô, Tiên mua mỗi thứ một ít mang về Đức, rồi ghé lại chợ xem có thức ăn gì đặc biệt mua về cho trưa và tối nay. Trở về nhà thì đến giờ lo bữa cơm trưa.

Trong bữa cơm bà Thi khen Tiên chu đáo, lo lắng mọi việc trong mấy ngày ra thăm bà, rời xa gia đình khi còn nhỏ tuổi thế mà cách xử sự với bà con vẫn mặn nồng, không đánh mất truyền thống gia đình, đó là một phước lớn. Bà cầu chúc cho mẹ con Tiên gặp nhiều may mắn trên xứ người, cố gắng thu xếp về thăm nhà thường hơn và đừng quên ra Nha Trang thăm bà và các con cháu của bà.

Sau bữa cơm trưa, Tiên thuê Taxi đưa bé An đến Hải Học Viện ở Cầu Đá cho kịp giờ vào cửa. Bé An hoa mắt khi nhìn thấy nhiều bầy cá đủ màu sắc sỡ bơi lội trong lồng kính. Tiên giải thích cho con :

- Dưới đáy biển có nhiều san hô và rong biển như con thấy đó, có nhiều loại cá mà mẹ cũng chưa từng thấy họ bán trong chợ, màu sắc rực rỡ pha lẫn bên nhau con thấy có đẹp không ? Sau này lớn lên con có thể lặn xuống biển để nhìn tận mắt thế giới của loài cá, tôm, cua ... nói chung các động vật sống dưới nước. Con xem kỹ rồi về kể cho cậu Phú nghe. Trở về Đức con lại kể cho bà Lê nghe.

Bé An không trả lời, tiếp tục trở mắt chăm chú nhìn không chán. Tiên nói tiếp:

- Mẹ con mình đi tiếp xem các loài cá khác, còn nhiều lắm con à, mình phải đi nhanh để xem cho hết, nơi nào con thích thì mẹ đưa con trở lại.

Bé An im lặng bước theo mẹ nhưng mắt thì dán vào lồng kính, say sưa quan sát từng loài cá. Tiên cảm thấy vui

sống vì đáp ứng đúng với tánh hiếu kỳ của bé, thích khám phá những mới lạ. Từ ngày đưa bé về thăm gia đình, Tiên có dịp gần gũi con hơn, Tiên nhận thấy nơi con mình có nhiều chiều hướng tốt, thích quan sát, thích khám phá, biết quý trọng những gì bé được hưởng, không đòi hỏi bất cứ một việc gì, chỉ đón nhận với lòng biết ơn. Thấy vậy Tiên cho mình đã được phước lớn nên càng trân quý đứa con mà trời đã cho mình. Hình ảnh Andreas thoáng qua, nàng lại xua đuổi không muốn nghĩ đến.

Hai mẹ con đi xem gần hết khu vực nuôi cá trong Hải Học Viện, bé An xin mẹ đưa bé trở lại nơi có nhiều loại cá màu. Tiên đã trở lại các nơi ấy cho đến giờ đóng cửa. Ra khỏi cổng, hai mẹ con ghé vào quán giải khát uống nước dừa tươi rồi đi dạo một vòng phố quanh đấy, cho bé An chọn một vài tấm bưu thiếp có hình cá bé thích mang về khoe với các cậu dì và bà Lê. Khoảng bảy giờ thì Tiên đón Taxi đưa hai mẹ con về nhà.

Vào đến nhà, bé An vội vàng chạy lại khoe ngoại và bà cô mấy tấm bưu thiếp mẹ mới mua cho bé, thích thú kể cho bà nghe chiều nay bé được xem những gì. Bà Thi vừa nghe vừa quay sang hỏi Tiên :

- Cháu mấy tuổi mà nói chuyện sành sỏi thế ?

- Thưa cô cháu gần ba tuổi, cũng nhờ bà Lê giữ cháu mỗi ngày, bà Lê thương cháu nên chẳng những săn sóc chu đáo mà còn dạy cho cháu ca dao tục ngữ Việt Nam. Đầu năm sau cháu sẽ cho bé vào vườn trẻ nơi cháu làm việc, chuẩn bị cho bé vào trường tiểu học khi bé được sáu tuổi.

- Cháu ngoan và dễ thương quá. Nếu cháu ở gần ngoại thì được ngoại cưng lắm. Bà Thi lại quay qua hỏi mẹ Tiên:

- Cháu Phú đã ngắm nghĩa nơi nào chưa chị ?

- Tôi chưa nghe cháu nói gì và tôi cũng không hỏi thúc cháu. Khi nào duyên số đến thì lo cho cháu, việc trăm năm của cháu tôi để cháu định liệu lấy.

Bé An vẫn say sưa ngồi ngắm nhìn mấy tấm bưu thiếp. Tiên xuống bếp hâm lại các thức ăn rồi mời cô và mẹ dùng cơm tối. Sau bữa ăn Tiên nói với con :

- Hôm nay con đi nhiều cũng mỏi chân, tối nay mẹ không đưa con ra biển, mẹ phải xếp dọn nhà cửa sạch sẽ cho bà cô rồi mẹ cho con đi ngủ, sáng mai mình lên tàu lửa sớm trở về Sài Gòn. Con thu xếp đồ chơi của con, các thứ mẹ mới mua cho con, con để sẵn đó rồi mẹ cho vào va-li.

- Dạ. Đồ chơi của con trong túi nylon mà mẹ mang theo cho con vẫn còn nằm y nguyên, mấy hôm rày con đi chơi với mẹ, con đâu có lấy ra, chỉ có mấy tấm bưu thiếp mẹ mới mua cho con hồi chiều vẫn còn nằm đây mẹ.

Xếp dọn xong Tiên cho con ngủ rồi đến ngồi nói chuyện với mẹ và cô. Tiên hỏi cô việc làm của các em, cuộc sống của từng gia đình và ai thường săn sóc cô khi đau ốm ? Bà Thi tuần tự trả lời từng câu hỏi của Tiên, điều làm cho Tiên cảm động nhất là câu trả lời cuối cùng. Gặp lúc bà đau ốm, bà con láng giềng thường lui tới săn sóc, lo cho bà từng miếng ăn, nếu cần thì rước bác sĩ về nhà khám cho bà rồi báo cho con cháu bà biết. Cách đây một năm bà bị té trước sân nhà, bà hàng xóm thấy được liền kêu xe cứu thương chở bà vào bệnh viện, bà ở đó một ngày cho họ



khám nghiệm toàn thân, tay gầy nên phải băng bột một tháng, các con của bà ở xa, láng giềng thay phiên nhau đến săn sóc bà. Cuối cùng Hùng con trai đầu của bà khuyên bà nên bán nhà, dọn về ở với vợ chồng nó nhưng bà không thể rời ngôi nhà thân yêu, đã ghi khắc bao kỷ niệm từ ngày bà lấy chồng cho đến nay. Bà sẵn sàng cam chịu cảnh cô đơn chứ không chịu rời ngôi nhà thân yêu này.

Tiên lắng nghe và thông cảm quyết định của bà đồng thời nghĩ đến cảnh cô đơn của người đồng hương lớn tuổi sống tại Đức. Họ sống rải rác xa nhau, láng giềng của họ phần đông là người tứ xứ, hoặc là người bản xứ. Họ chủ trương “ đèn nhà ai nấy sáng “ sống lẳng lặng bên nhau, có khi lại còn không biết tên nhau để gọi !

Trước khi đi ngủ Tiên không quên cảm ơn cô, được sống gần cô trong mấy ngày qua và hẹn lần sau trở về thăm gia đình Tiên sẽ tổ chức cho các em có mặt đông đủ ra Nha Trang thăm cô vào cuối tuần để được gặp gia đình các con cháu của cô.

Máy bay Sài Gòn-Hà Nội khởi hành đúng chín giờ sáng, đến Hà Nội khoảng mười một giờ trưa, mẹ con Tiên và bé An vội vàng vào tiệm ăn dùng cơm trưa để kịp thuê xe đi thăm mộ bố Tiên cách Hà Nội khoảng 30 km. Đến nơi, Tiên đặt bát nhang và bó hoa trước tấm bia có viết tên bố với ngày sanh, ngày mất. Cách đây bốn năm mẹ Tiên đã cho tạm xây lăng, trong lúc chờ được phép cải táng đưa về Gò Vấp nên trông lịch sự khang trang chứ không như Tiên tưởng tượng. Cầm nén nhang trong tay Tiên thì thầm khẩn nguyện với bố, nàng không cầm được nước mắt mà còn

khóc ra tiếng làm bé An cũng mũi lòng khóc theo. Tiên liền ẵm bé An lên rồi nói lớn :

- Bố ơi ! Bố có biết mẹ con con đang đứng đây kính viếng hương hồn bố không ? Con tin chắc hồn thiêng của bố đang lai vãng đâu đây để nhìn thấy mẹ con con trở về đây thăm bố. Ngày ấy bố ra đi, bố đã hẹn với mẹ và chị em con sau ba ngày bố sẽ trở về nhà, sao ai lại đưa bố đến đây để bố phải gởi xác trong rừng thiêng nước độc ? Mẹ và chúng con không được nhìn thấy bố trong giờ phút lâm chung của bố! Từ ngày bố ra đi đến nay đã gần hai mươi năm trời! Nhìn nấm mồ của bố nằm cheo leo trên ngọn đồi hoang vắng làm lòng con thêm xót xa, hờn tủi. Để đền đáp ơn sinh thành dưỡng dục, con nguyện : Sẽ luôn luôn nhớ lời bố răn dạy và áp dụng vào đời để bố được an nghỉ nơi nghìn thu và khi người ta nhìn vào con họ sẽ thấy hình ảnh bố mẹ, một người cha nhân hậu và người mẹ nhân lành khéo giáo dục con cái.

Nghe đến đây mẹ Tiên khóc oà. Tiên quay lại, nhìn thấy mẹ ôm mặt nghẹn ngào trong tiếng nấc, nàng liền buông bé An xuống chạy đến an ủi mẹ. Vài phút sau hai mẹ con im tiếng khóc, ngồi thẫn thờ nhìn nấm mộ, Tiên lại chạnh lòng nhớ bố !

Càng về chiều gió rừng càng thổi mạnh, sương thu bắt đầu rơi . Hai mẹ con vội vàng làm cỏ sạch chung quanh ngôi mộ trước khi ra về. Mặt trời đã tắt hẳn làm cho cảnh vật thêm ảm đạm. Tiên chỉ cách cho con vái ông ngoại trước khi rời phần mộ.

Về đến khách sạn thì phố đã lên đèn. Tiên rủ mẹ ra Hồ Hoàn Kiếm ăn cơm tối. Trời vào Thu, mặc dầu mới tám giờ

tối mà mặt hồ đã phủ một lớp sương dày, quán ăn quanh hồ cũng vắng người, khách bộ hành cũng thưa thớt ngoài đường phố. Mẹ Tiên ái ngại, sợ bé An đi đường xa mệt lại còn dầm sương có bệnh chằng ! Liền dẫn Tiên vào quán bún riêu bên đường. Bước vào quán, mùi thơm của gia vị lan tỏa khắp phòng làm cho bụng Tiên thêm cồn cào. Mẹ Tiên lại còn nói:

- Với thời tiết này nên ăn một tô bún riêu cay cho ấm bụng, con đặt cho bé An phần bánh cuốn chả lụa, bún riêu cay cháu ăn không được đâu.

Tiên làm theo lời mẹ. Ít phút sau cô bồi bàn mang thức ăn đến, vừa ăn vừa xuýt xoa vì bún riêu cay quá, người miền Nam không quen ăn cay nhưng hương vị phảng phất mùi mắm tôm đã làm cho mẹ con Tiên tìm thấy “ tình tự quê hương “ qua tô bún riêu! Bé An thì thoả mãn với món ăn mẹ đặt cho bé. Ăn tối xong cả ba cùng đi dạo một vòng phố quanh đây rồi trở về khách sạn.

Ngày hôm sau ăn sáng xong mẹ con Tiên và bé An thuê xe đưa đến chùa Một Cột, Đền Hùng Vương, dạo quanh một vòng phố , mua một vài kỷ vật mang về Đức tặng bạn, trở về khách sạn dùng cơm trưa và chuẩn bị hành lý cho chuyến bay về Sài Gòn vào lúc sáu giờ chiều.

Thế là bốn tuần về thăm gia đình qua nhanh trong chớp mắt ! Tiên bắt đầu xếp dọn hành lý, trong lòng cảm thấy nao núng trước cảnh chia ly, thấy mẹ tuổi đã cao, sức khoẻ yếu kém, liệu mẹ có chờ nổi lần sum họp sau hai năm như đã hứa với mẹ không ? Trở về Frankfurt với tâm trạng không thanh thản như ngày ra đi. Andreas đã đưa mình vào hoàn cảnh thật khó xử. Phải quyết định như thế nào đây?

Sao Trời không để cho mình yên thân như bấy lâu nay? Lại gieo rắc trong lòng nỗi niềm lo âu khi nhìn đến tương lai!

Trong lúc Tiên còn ở tại quê nhà, đang ái ngại cho chuỗi ngày sắp tới thì bên trời Âu Andreas, Thomas-Mai và bà Lê lại nôn nóng chờ đợi ngày về của Tiên và bé An. Bà Lê và Mai muốn nghe Tiên kể lại mọi sinh hoạt từ ngày Tiên trở về Việt Nam cho đến ngày trở lại Đức, mặc dầu Andreas đã kể cho bà và các bạn nghe, nhưng bà Lê và Mai vẫn muốn được nghe chính Tiên kể lại mới đầy đủ. Thùng trái cây của Tiên nhờ Andreas mang về gọi lại cho bà và Mai biết bao niềm thương nhớ quê hương, bao nhiêu kỷ niệm buồn vui nơi mà từ hơn mười hai năm nay phải xa cách.

Thomas cầm điện thoại hỏi Andreas :

- Ngày mai bốn giờ chiều Tiên sẽ về đến Frankfurt, Andreas có ra phi trường với tụi này đón Tiên không?

Andreas ngập ngừng trả lời :

- Không. Rất tiếc tôi không thu xếp được, sau khi đi nghỉ về công việc ứ đọng nhiều quá. Gặp Tiên cho tôi gửi lời hỏi thăm và hẹn Tiên sẽ gặp lại ngày gần đây. Tiên về sẽ kể nhiều chuyện cho Thomas và Mai nghe, nhất là mẹ của Mai.

Thật tình Andreas rất muốn ra phi trường đón Tiên, công việc ở bệnh viện tuy nhiều nhưng có thể thu xếp được, mấy ngày nay Andreas cũng nôn nóng nhớ ngày Tiên trở về, nay nghe Thomas cho biết Thomas-Mai và mẹ của Mai sẽ ra phi trường đón Tiên nên Andreas quyết định không đi theo cùng.



## I V

Trên máy bay bước xuống, Tiên định sau khi nhận hành lý sẽ lấy Taxi về thẳng nhà, sáng hôm sau mẹ con Tiên mới mang quà sang nhà bà Lê thăm và cảm ơn bà, cuối tuần sẽ có dịp gặp Thomas-Mai, thứ hai Tiên trở lại làm việc. Andreas và các bạn trong nhóm sẽ hẹn gặp lại vào dịp cuối tuần sau.

Không ngờ sau khi ra khỏi phòng nhận hành lý đã thấy bà Lê, Thomas-Mai đứng chờ trước cửa. Thật là một bất ngờ thú vị. Tiên mừng quá liền ôm hôn từng người, bé An thì chạy đến ôm choàng bà Lê hôn rồi rít. Lên xe Mai hỏi Tiên lia lịa làm Tiên không kịp trả lời. Thomas cho Tiên biết cuối tuần này có buổi họp mặt tại nhà mẹ của Mai, các bạn đang nóng lòng chờ Tiên kể chuyện Việt Nam. Sau khi Andreas từ Việt Nam trở về có ghé lại nhà Thomas-Mai cho xem phim quay tại Huế và hứa sau khi Tiên về sẽ họp mặt và kể nhiều chuyện hơn.

- Khi nào Tiên trở lại làm việc? Cuối tuần này Tiên có rảnh không ? Thomas định tổ chức buổi họp mặt vào khoảng năm giờ chiều thứ bảy. Mai hỏi.

- Thứ hai Tiên bắt đầu làm việc trở lại, cuối tuần này thì Tiên định sang nhà thăm mẹ Mai, Thomas và Mai, nhân tiện kể cho tất cả nghe mọi diễn tiến từ ngày đi cho đến ngày về của Tiên và bé An, nhưng Thomas và Mai sắp đặt như thế cũng tiện. Vậy sẽ có những ai đến chơi ?

- Tôi chưa mời ai cả, nhưng tất cả trong nhóm sẽ có đủ mặt chiều thứ bảy, tối nay tôi sẽ gọi điện thoại đến từng nhà mời các bạn.

- Thomas có chắc là tất cả sẽ nhận lời mời không?

- Chắc chắn 100%, mấy hôm rày các bạn cứ gọi điện thoại hỏi thăm hoài, nên tôi báo trước là nếu tiện cho Tiên thì chiều thứ bảy này chúng ta gặp nhau.

Thomas đưa Tiên và hành lý về thẳng nhà của Tiên, bé An theo bà Lê về nhà bà. Trên xe bé An kể chuyện tíu tít với bà Lê, mới đi vắng bốn tuần mà bé An thay đổi hẳn, tự tin hơn, nói chuyện sành sỏi hơn và tỏ ra thương nhớ bà Lê nhiều, làm cho bà cảm động chăm chú lắng nghe khiến cho bé thêm hào hứng.

Ngày hôm sau Tiên sang nhà bà Lê, mang theo quà của Tiên và của mẹ Tiên gửi biếu bà. Tiên kể cho bà nghe nghi lễ trong ngày cưới của Thúy Nga và Thanh Nam, cách đối xử của nhà trai với mẹ Tiên qua giọng nói đầy cảm mến và kính phục. Tiên đưa bác sĩ Andreas Mueller ra thăm thành phố Huế, cả nhà lại đưa ông đi chơi Long Hải, Vũng Tàu và Lái Thiêu. Bà Lê giữ Tiên lại dùng cơm trưa với bà, sau đó Tiên đưa bé An về nhà tắm rửa cho bé.

Hôm sau bà Lê lại đón bé An về nhà bà, Tiên lo xếp đặt nhà cửa trước khi trở lại làm việc. Sáng thứ bảy Tiên đi

chợ mua các thức ăn chuẩn bị chiều nay đem đến nhà mẹ Mai họp bạn. Đúng như Thomas tiên đoán, tất cả đều có đủ mặt, mọi người đều hân hoan chào mừng Tiên tái ngộ, họ lắng nghe Tiên kể chuyện quê hương mà hơn mười hai năm nay Tiên xa cách. Cảm tưởng của Tiên như thế nào khi trở về ngôi nhà thân yêu, ôm ấp bao kỷ niệm ! Hình ảnh của mẹ Tiên có còn như trong ký ức của Tiên không ? Các em Tiên còn giữ trọn tình chị em thắm thiết như ngày nào hay đã phai mờ theo năm tháng ? Tiên tuần tự trả lời từng câu hỏi, khi thì khôi hài, khi thì rơm rớm nước mắt mỗi khi Tiên nhắc đến bố Tiên, nhất là nhớ đến ngày mẹ Tiên đưa Tiên và bé An đi viếng mộ.

Để cho mọi người bớt mủi lòng khi xót xa nhìn thấy Tiên bị xúc động, Andreas đã lái sang đề tài khác, chiếu phim cho các bạn xem những nơi mà Tiên và Andreas đã đặt chân tới trong những ngày lưu lại Huế, làm cho tất cả trầm trồ đòi ghi ngay vào chương trình du lịch cho năm sau. Andreas lại chiếu tiếp những phong cảnh miền Nam mà Andreas đã đi chơi với gia đình Tiên như : Bà Rịa nhiều vườn cây sai trái, bãi biển Long Hải, Vũng Tàu, ven theo hàng dừa xanh tươi dọc bờ biển làm quyến rũ nhóm bạn đang chăm chú theo dõi lời giải thích. Hết xem phim đến xem sách viết về lịch sử, danh lam thắng cảnh Việt Nam bằng ngoại ngữ, vừa xem vừa trao đổi với nhau những hình ảnh lạ mắt, vừa thưởng thức các món ăn Việt Nam do bà Lê, Tiên và Mai nấu sáng nay cho nhóm bạn. Các bạn trở mắt nhìn đĩa trái cây có nhiều thứ lạ nằm kê bên nhau do Tiên mới mang từ Việt Nam sang. Bà Lê cắt ra từng trái mời khách, Tiên và Mai giải thích cho các bạn biết loại cây



nào sai trái, loại nào được ưa chuộng nhất, loại nào đắt nhất mà dân quê phải dành dụm suốt năm, chờ đến mùa Sầu Riêng thưởng thức cho hả dạ, đặc biệt vùng nào chuyên trồng trái cây gì để khi nhắc đến tên trái thì kèm theo tên miền trồng trái cây ấy như : Bưởi Biên Hòa, Quýt Hương Cần chẳng hạn ...

Cuối cùng Tiên muốn dành bất ngờ cho các bạn. Trước khi chia tay Tiên mang ra một thùng quà, gồm có những gói quà bọc giấy đủ màu sắc sỡ và giải thích cho các bạn trước khi trao quà :

- Mặc dầu đi chơi xa nhưng Tiên không quên các bạn, để chứng tỏ điều Tiên mới nói, chúng ta hãy chơi trò bắt thăm, mỗi người bắt một tấm giấy nhỏ có ghi số, trên mỗi gói quà cũng có ghi số, các bạn tự tìm gói quà ghi số mà các bạn bắt được để nhận món quà đặc sản của quê hương Tiên, gói ghém trong tình bằng hữu chúng ta. Có thể các bạn không thể cảm thông được sự trân quý của Mai và Tiên qua tình bạn mà chúng ta trao cho nhau, sống trên đất khách quê người các bạn đã bù đắp phần nào sự thiếu vắng những người thân yêu của Tiên còn sống tại quê nhà. Cuối cùng Tiên xin được giải thích: Vì quý mến các bạn, không thiên vị người nhiều kẻ ít nên Tiên trao quà dưới hình thức bắt thăm, mong các bạn nhận với lòng quý mến của Tiên.

Vừa dứt lời thì một tràng pháo tay vang lên làm cho buổi họp mặt thêm hào hứng, tất cả làm theo lời chỉ dẫn của Tiên. Mọi người đều trở mắt nhìn từng món quà lạ mắt mà Tiên đã bỏ công tìm mua cho các bạn, lại còn mang theo cuộc hành trình từ xa về. Thomas đứng lên có vài lời thay mặt các bạn cảm ơn Tiên:

- Không phải riêng tôi mà có thể hầu hết các bạn đều nghĩ: Tiên và Mai đã đem đến cho chúng tôi nguồn sinh khí mới mỗi lần chúng ta có dịp họp mặt. Cách đối xử tế nhị của Tiên và Mai làm cho tình bạn thêm phong phú và san bằng những đổ kỵ giữa hai nền văn hóa. Xin thay mặt các bạn cảm ơn Tiên những món quà đặc biệt mà Tiên không quản ngại đường xa, mang về cho các bạn.

Một lần nữa tràng pháo tay vang lên, chấm dứt buổi họp mặt làm cho mọi người thêm lưu luyến lúc chia tay.

Sáng hôm sau Andreas gọi điện thoại mời Tiên đến dùng cơm tại nhà vào khoảng sáu giờ chiều hôm đó. Tiên nhận lời mời.

Bước vào cửa, sau khi bắt tay chào, Andreas dẫn Tiên vào phòng khách, Tiên trao cho Andreas món quà mang theo, chàng cảm động cảm ơn rồi mời Tiên ngồi. Để cho bầu không khí tự nhiên, Andreas cất tiếng :

- Để tôi xem món quà có đặc biệt cho người được nhận nó không, hay “ Tiên quý mến tất cả đồng đều, không hơn không kém “. Với giọng mỉa mai, Andreas lặp lại lời Tiên nói chiều hôm qua với các bạn trong nhóm khi trao quà, rồi chàng từ từ gỡ từng nút giây thắt, chậm rãi kiên nhẫn mở từng lớp giấy lụa, cuối cùng xuất hiện một bức tranh sơn mài cảnh chùa Thiên Mụ bên giòng sông Hương. Andreas cảm động, im lặng say sưa nhìn từng nét vẽ trên bức tranh, nhớ lại buổi chiều tà đứng trên bậc cấp trước bến đò ... Andreas ngược lên nhìn Tiên muốn ôm Tiên vào lòng và trao cho nàng nụ hôn thắm thiết, nhưng chàng đã kịp thời

dừng lại, một phần Andreas nhớ lại lời dặn dò của Tiên trước khi Andreas chia tay già từ Sài Gòn, một phần cũng sợ vẫn đục mối tình quá thơ mộng mà Andreas đang trân quý, chàng lấy lại bình tĩnh tươi cười hồn nhiên và cảm ơn Tiên thêm lần nữa, nhưng Tiên đã đọc được những gì viết trên ánh mắt của Andreas, nàng cũng đủ nghị lực tự trấn an, thản nhiên hỏi:

Andreas nấu gì mà thơm thế ?

- Tiên đoán xem món gì ? Tài nấu bếp của tôi chỉ dành cho một người.

- Người ấy là ai ? Còn món gì thì Tiên chịu thua, không đoán được. Gia vị của Đức thì Tiên không rành.

- Còn ai nữa ! Thế thì sau khi Tiên nếm thử nhớ cho tôi giải băng xanh hay đỏ nhé (giải thưởng về gia chánh của Pháp). Cảm ơn món quà đầy ý nghĩa mà Tiên đã bỏ công mang từ Việt Nam về đây để tặng tôi. Tiên mua bức tranh này ở đâu ? Hôm ở Huế tôi đâu có nhìn thấy họ bán, giá mà thấy thì tôi cũng mua rồi đấy. Chẳng những bức tranh có giá trị về nghệ thuật, về màu sắc hài hòa, nó còn gói ghém bao kỷ niệm và gợi lại bao nhớ nhung, những ngày vui tại cố đô Huế. Tiên chọn hộ tôi nơi nào trong căn phòng này xứng hợp treo bức tranh này nhé.

- Chủ nhân ông chọn mới đúng. Mỗi bức tranh hay mỗi kỷ vật đều có giá trị đặc biệt riêng của nó mà chủ nhân mới đặt đúng chỗ mà thôi.

- Tiên nói đúng, chốc nữa tôi sẽ chỉ cho Tiên nơi nào tôi treo bức tranh này. Ngày mai Tiên trở lại làm việc sao ?

Sau bốn tuần xa công việc, nghĩ đến ngày mai Tiên có ngán lẩm không ?

- Sau bốn tuần nghỉ ngơi, cuộc sống thay đổi làm cho Tiên càng nhớ công việc nhiều hơn và thêm nhớ các đồng nghiệp. Từ ngày đi làm Tiên không lấy ngày nghỉ quá hai tuần, lần này Tiên nghỉ luôn bốn tuần thật là quá lâu. Tiên xem nơi làm việc không phải là chốn cực hình, trái lại nơi đó tạo cho Tiên nhiều cảm hứng khi có dịp phục vụ bệnh nhân qua những điều Tiên đã được học hỏi, đáp ứng nguyện vọng của Tiên khi chọn ngành này.

- Bây giờ mời Tiên sang phòng ăn, chúng ta tiếp tục nói chuyện.

Phòng ăn nằm giữa bếp và phòng khách, tuy không rộng bằng phòng khách nhưng trang bị đầy đủ mọi tiện nghi. Một bàn hình bầu dục cho tám người, một tủ kính trưng bày rượu và ly tách, một tủ thấp và dài để đựng chén bát, trên tủ đặt một bình hoa tươi chính giữa, quanh phòng treo những bức tranh sơn dầu hợp với phòng ăn, nói chung tất cả trang hoàng đơn giản nhưng rất mỹ thuật tạo bầu không khí ấm cúng thoải mái.

Thấy Andreas loay hoay trong bếp, Tiên hỏi:

- Andreas có cần Tiên phụ giúp việc gì không ?

- Cám ơn Tiên, tất cả đều xong xuôi. Nếu Tiên muốn có thể giúp tôi mang xà-lách và hai chén xúp lên bàn, tôi để sẵn đây.

Tiên vội vàng xuống bếp làm như Andreas vừa nói, Andreas cùng lên theo với món thịt bò phi-lê dứt lò thơm phức và đĩa khoai tây luộc. Andreas mời Tiên ngồi rồi loay

hoay mở chai rượu đổ rót vào ly. Tiên đảo mắt nhìn quanh, cách đặt bàn mỹ thuật mặc dầu không có bàn tay phụ nữ góp phần. Khăn bàn trắng thêu tay, đĩa, dao, nĩa, muỗng, khăn ăn thì như thường lệ, chính giữa bàn đặt một chân đèn bằng bạc gồm có năm ngọn nến màu hồng và một bình hoa hồng màu đỏ thắm. Andreas thắp nến xong, tắt bớt đèn rồi ngồi xuống cụng ly mời Tiên dùng bữa. Bầu không khí ấm cúng làm tăng thêm món ăn thơm ngon đặt trên bàn. Sau khi dùng xúp, Andreas đứng lên cẩn thận cắt từng lát thịt đặt vào đĩa của Tiên và cho mình, chàng chậm rãi rưới chút nước chấm trên miếng thịt. Mỗi cử chỉ đều ý tứ trân trọng làm cho Tiên thêm lúng túng.

Vừa nếm thử, Tiên vội vàng khen:

- Thật là ngon tuyệt trần, thịt vừa chín nên mềm và không khô, nêm vừa phải. Andreas dùng gia vị gì để ướp thịt vậy?

- Đây là món ăn Pháp. Cách đây ít lâu tôi đi nghỉ ở Provence, vào tiệm ăn món này thấy vừa ý, sau đó đi dạo phố tình cờ thấy cuốn sách dạy nấu các món ăn đặc biệt miền Nam nước Pháp nên mua về làm kỷ niệm và không quên mua thêm các thứ gia vị nấu các món ăn miền này. Lúc nào rảnh rỗi, cao hứng thì mang ra thực hành như hôm nay tôi trở tài đãi Tiên đây. Sao, bây giờ Tiên cho tôi điểm mấy?

- Nấu ngon như thế này thì Tiên cho điểm 1 (điểm hạng nhất) Andreas thỏa lòng chứ ?

- Tiên quá rộng lượng, tôi nhận điểm 3 cũng thỏa lòng rồi. Nếu so với các món ăn Việt Nam mà tôi được thưởng

thức hôm đến nhà Tiên, vừa ngon vừa cầu kỳ, tôi không thể đoán được phải dành bao nhiêu giờ nấu cho bữa ăn đó. Còn tôi thì như thế này nhé : Sáng hôm qua tôi đến hàng thịt gần đây, chọn miếng thịt vừa ý, mang về rửa sạch, ướp với muối tiêu và gia vị của Provence (Herbes de Provence), rồi để trong tủ lạnh từ chiều hôm qua cho đến trước đây khoảng hai tiếng đồng hồ tôi cho vào lò với nhiệt độ 80, bỏ chung quanh miếng thịt một ít cà-rốt, cà chua và vài nhánh Thymian, cho nước thấm vào thịt vừa thơm vừa ngon, thỉnh thoảng lại tưới chút nước hầm xương trên thịt cho thịt khỏi khô và cháy, thế là xong. Sống một mình tôi cũng tìm cách nấu món gì vừa ngon vừa nhanh và giản dị nhất.

- Quả thật món ăn Việt Nam rất cầu kỳ, còn cầu kỳ hơn khi chọn các món ăn phải hài hòa với nhau, từ thịt cho đến cá, tôm, cua, rau cải, còn rau thơm thì phải chọn mỗi thứ thích hợp với từng món. Nhưng đã đi vào thói quen thì không còn chú trọng đến thì giờ nữa, mà xem đó như là một dịp thi thố nghệ thuật với thực khách, xem món ăn mình nấu như một tác phẩm nghệ thuật.

- Cuối tuần vừa qua tôi mang quà về biếu bố mẹ tôi. Mẹ tôi rất thích tấm khăn bàn thêu tay tôi mua ở Vũng Tàu, mẹ tôi chăm chú nhìn từng đường chỉ, cách thêu, không ngờ tôi đoán được sở thích của mẹ tôi là quý các sản phẩm thủ công, vừa đẹp vừa thực dụng lại còn tiềm ẩn trong đó óc sáng tạo. Cám ơn Tiên đã góp ý và chọn hộ tôi món quà quý giá ấy.

- Không có gì. Tiên có nghe mẹ Tiên cho hay : Tại Đà Lạt, cao nguyên miền Trung Việt Nam có một làng chuyên về tiểu công nghệ thêu may, du khách thường đến

viếng thăm và mua các sản phẩm mang về làm quà, họ còn bán DVD ghi hình ảnh nguyên làng đó, thế mà trước khi rời Sài Gòn, Tiên quên mua để mang về cho các bạn xem, nghe đâu các thắng cảnh và di tích lịch sử họ cũng có bán DVD, những loại này thì Tiên sẽ không mua, dành bất ngờ cho các bạn khi đặt chân đến nhìn tận mắt, khám phá nhiều mới lạ.

- Tiên có nhận thấy Thomas quá yêu quý Mai nên rất chú trọng đến quê hương của vợ mình, tiếc là Thomas chưa có dịp đặt chân đến Việt Nam. Hôm trở về, Thomas-Mai đón tôi tận phi trường, hỏi tôi dồn dập những ngày tôi lưu lại Việt Nam làm tôi không kịp trả lời. Trao thùng quà Tiên biếu Thomas-Mai xong tôi định gọi Taxi đưa về nhà, Thomas-Mai lại mời tôi về nhà dùng cơm, tôi đành từ chối và hẹn chiều hôm sau sẽ ghé thăm và kể nhiều chuyện hơn, nhưng không nỡ từ chối Thomas đưa về nhà. Hôm sau tôi ghé cho Thomas-Mai xem qua hình ảnh tôi quay ở Huế, Thomas-Mai muốn giữ tôi lại dùng cơm tối nhưng tôi chưa quen lại với thì giờ bên này nên vẫn còn mệt, đành phải từ chối và hẹn sẽ họp mặt sau khi Tiên trở về.

- Thấy Thomas-Mai hạnh phúc Tiên cũng mừng cho hai người và cho mẹ của Mai. Cầu mong cho hai người được hạnh phúc lâu dài.

Ăn xong Andreas mang thêm chai rượu đỏ, đĩa trái cây và fromage ra tráng miệng. Tuy đã no nhưng cả hai vừa nhâm nhi vừa kéo dài câu chuyện không đâu vào đâu mãi đến mười giờ. Nhìn đồng hồ Tiên giật mình xin kiếu từ. Andreas muốn cầm khách nhưng nghĩ đến ngày mai Tiên trở lại làm việc, đành chiều theo đưa nàng về nhà.

Sáng hôm sau Tiên đến sớm hơn thường. Các bạn đồng nghiệp chào mừng Tiên trở về bằng yên, người nào cũng ân cần hỏi han sức khỏe mẹ và các em của Tiên, tất cả đều biết sau hơn mười hai năm gặp lại gia đình, dĩ nhiên là đem đến nhiều niềm vui cho Tiên. Tiên mời tất cả vào giờ giải lao uống cà phê, ăn bánh ngọt mừng với Tiên được trở về thăm quê hương yêu dấu, nhân dịp này Tiên trao quà cho từng người.

Tiên đến vườn trẻ của bệnh viện ghi tên cho bé An vào năm sau, trên đường về nhà Tiên ghé đón bé An và cho bà Lê biết việc sắp đặt của mình. Tiên cũng hiểu là trong thời gian đầu bé An sẽ gặp nhiều khó khăn, chưa quen bạn bè, buồn nhớ bà Lê, không được cưng chiều và phải sống theo kỷ luật, đặc biệt là cuộc sống chung sẽ va chạm với các bạn đồng tuổi.

Từ ngày Việt Nam trở về Đức, Tiên mua xe Opel / Corsa đi lại cho tiện, sau này còn đưa đón bé An khi bé vào vườn trẻ. Cứ sáng sớm hai mẹ con cùng ra khỏi nhà, sau khi đưa bé An đến nhà bà Lê, Tiên đến bệnh viện. Chiều từ bệnh viện đến đón bé An rồi hai mẹ con về nhà hoặc ghé chợ mua thức ăn. Thời gian đầu Tiên đưa bé An ba ngày đến vườn trẻ, sau vài tuần bé An dần quen mới đưa trọn năm ngày trong tuần. Bà Lê thông cảm sự lo lắng của Tiên nên sẵn sàng đồng ý theo giờ giấc Tiên sắp đặt.

Ban Giám Đốc bệnh viện St. Anna thấy Tiên có khả năng đảm nhận chức vụ cao hơn, nên đề nghị Tiên theo khóa tu nghiệp “ Điều Hành Nhân Viên “ tại một bệnh viện của đại học, nơi đào tạo sinh viên Y Khoa và Y Tá. Tính ra



sau khóa tu nghiệp còn ba tuần lễ nữa bé An mới vào vườn trẻ, không làm đảo lộn cuộc sống mẹ con Tiên nên Tiên nhận lời đề nghị của Ban Giám Đốc bệnh viện. Vừa thông minh, chăm chỉ, tự tin, khéo xã giao, lại có nhiều kinh nghiệm trên môi trường nghề nghiệp nên sau khóa tu nghiệp Tiên đạt được kết quả khả quan với lời ban khen của giám khảo. Ít tháng sau Tiên được tiến cử chức vụ mới: Y Tá Trưởng trong Ban Nhi Đồng của bệnh viện St. Anna. Bé An cũng quen dần nề nếp nơi vườn trẻ làm cho Tiên thêm phấn khởi với cuộc sống thường ngày.

Sau chuyến du lịch Việt Nam, Andreas và Tiên gặp gỡ nhau thường xuyên hơn nhưng Tiên vẫn chưa quyết định dứt khoát việc kết hôn với Andreas, nàng vẫn còn do dự và ngại ngùng trước sự khác biệt giữa hai nền văn hóa Đức-Việt, thể hiện qua khía cạnh tổ chức gia đình như Tiên nhận thấy một số gia đình người bản xứ mà Tiên có dịp tiếp xúc, như vai trò phụ nữ trong gia đình Á Đông nói chung và Việt Nam nói riêng, người vợ và mẹ trong gia đình được xem như “ nội tướng “, được hoàn toàn tin tưởng giao trọn quyền tổ chức, được quản gia tài sản, nhưng không vì thế mà vượt quá quyền hạn của mình, việc gì cũng bàn bạc và có sự đồng thuận của chồng mới thi hành nhiệm vụ, nói chung là bình đẳng và đặt nặng vấn đề trách nhiệm hơn là hưởng thụ, không để cho chồng con thất vọng trước sự tin tưởng mà chồng con đã giao phó cho mình.

Tiên bị chấn động cân não khi tiếp xúc lần đầu với gia đình người bạn đồng nghiệp Đức, khi nghe bà vợ than phiền: Tiên túi tháng này cần phải cất giữ để tháng sau có

đủ mà mua món hàng bà thích. Tiên giật mình, nghe xong liền hỏi :

- Bà lặp lại tôi nghe xem, tôi có hiểu sai không ?

Bà ấy lặp lại y nguyên lời bà vừa nói và hỏi lại Tiên :

- Có gì mà trông bà có vẻ ngạc nhiên thế ?

- Vì lần đầu tiên tôi được nghe “ tiền túi “

- Có gì lạ đâu ! Việc ấy rất bình thường. Vậy bà không có tiền túi à ?

- Không. Chưa bao giờ tôi có “ tiền túi “ trái lại chồng tôi mới có tiền túi.

- Thế thì tội nghiệp cho bà quá ! Vậy tiền túi của ông mỗi tháng bao nhiêu ?

- Không chừng mực, tùy theo nhu cầu của ông.

- Vậy bà không đấu tranh cho được bình đẳng hay sao?

- Bà nghĩ như thế nào là bình đẳng ? Bình đẳng về trách nhiệm hay hưởng thụ ? Như thế này nhé : khi tôi còn bé mỗi một mình ông tôi đi làm việc, bà tôi ở nhà trông lo con cháu và đảm đang việc nội trợ, đến cuối tháng thì ông tôi mang tiền lương về giao trọn cho bà tôi, ông tôi giữ lại chút ít tiền túi phòng khi cần đến, trong nhà có việc gì đặc biệt cần phải chi tiêu thì ông bà tôi lại bàn bạc với nhau chứ không người nào đơn phương quyết định. Đến khi bố mẹ tôi lấy nhau, cả hai cùng đi làm và tiếp tục theo truyền thống cha ông để lại. Như thế không bình đẳng sao ?

- Đó là thế hệ hàng trăm năm về trước. Bà bạn của Tiên đáp lại với giọng ngờ vực.

- Chúng tôi lớn lên tiếp tục theo nếp sống như vậy và cảm thấy thoải mái hạnh phúc. Sang Đức, cuộc sống bên này có thay đổi, lương tháng chủ nhân không phát tiền mặt cho nhân viên mà chuyển vào trương mục tại ngân hàng, tuy nhiên việc tổ chức gia đình của chúng tôi tiếp tục như xưa mà vẫn điều hành tốt đẹp.

- Như thế thì còn gì bằng ! Bà bạn của Tiên nói với giọng mỉa mai.

Tiên nói tiếp :

- Theo tôi việc quản gia tài sản quan trọng nhưng không quan trọng bằng sự tin tưởng của chồng trao cho vợ việc tổ chức gia đình. Vì ý thức trách nhiệm nên vợ cảm thấy không cần “ tiền túi “ mà nghĩ đến cách làm cho gia đình có một cuộc sống đầy đủ. Người chồng không vì thế mà quên đi sự hy sinh của vợ mình, tìm cách làm cho vợ mình vui qua những món quà nhỏ trong những ngày đáng ghi nhớ như : sinh nhật, kỷ niệm lễ hỏi, lễ cưới ... Ngoài ra, nếu chúng tôi thấy cần gì ngoại lệ thì bàn bạc với nhau rồi quyết định chung.

Bà bạn Tiên nghe thế tỏ vẻ ngờ vực nhưng tế nhị không muốn bàn tiếp. Dĩ nhiên là Tiên không thể lấy cái thước của bà bạn đo cho phong tục tập quán dân tộc Đức, nhưng dẫu sao cũng để lại nơi Tiên mối suy tư về cách tổ chức gia đình, vì nếu quả thật như thế thì đó cũng là nguyên nhân đưa đến sự đổ vỡ hạnh phúc. Tiên thầm nghĩ : nếu không nghe bà bạn kia nói trước, chẳng may cho mình lấy ông chồng Đức bị ông phát “ tiền túi “ hằng tháng thì phản ứng của mình sẽ như thế nào đây ? Sẽ cảm thấy bị xúc phạm, chạm tự ái, tủi hổ đến chừng nào ! Tục ngữ Việt Nam có

câu : “Đáo giang tùy khúc, nhập gia tùy tục” liệu mình có cam chịu “tùy tục” này không ? Vấn đề hôn nhân đã phức tạp, còn phức tạp hơn khi phối ngẫu không cùng một phong tục tập quán, không cùng một văn hóa, sẽ gây ra biết bao “tai họa” cho mình và cho con cái !

Sự bông bột yêu đương khi ở tuổi đôi mươi có thể mù quáng không nhìn thấy trước hậu quả có thể xảy ra. Andreas và Tiên không còn ở trong tuổi đó nữa, hai người đã từng trải qua kinh nghiệm hôn nhân, đã nếm mùi đắng cay trước mối tình tan vỡ, bây giờ tâm hồn đã lắng xuống, biết trân quý tình bạn qua cách cư xử tương kính, không so đo hơn thiệt, không bị quyến rũ bởi nhan sắc, không lợi dụng quyền cao chức trọng, chỉ biết tận hưởng giá trị của đôi tâm hồn đồng điệu, nhưng rồi cũng phải đến lúc quyết định tiến hay lùi chứ không kéo dài thêm được nữa, áp lực của Andreas càng ngày càng gia tăng dồn Tiên vào con đường hôn nhân.

Được tin Mai mới sanh bé trai, bà Lê cho Tiên biết sớm để có thể thu xếp thì giờ đến chia vui với gia đình bà dịp đầy tháng của bé Marcus, bà biết từ ngày Tiên được tiến cử chức vụ mới giờ giấc bị ràng buộc hơn trước. Tiên vội vàng mua quà mang đến bệnh viện mừng vợ chồng Mai và Marcus, đồng thời hứa sẽ có mặt trong dịp đầy tháng của bé.

Dịp liên hoan đầy tháng Marcus cũng là dịp nhắc nhở Andreas và Tiên sớm quyết định tương lai của hai người. Không ai bảo ai, đôi bên vẫn giữ cách biệt nên trong đám

bạn bè không ai hay biết mối tình đang nhen nhúm giữa hai người.

Một tuần sau đó Andreas ghé về nhà thăm bố mẹ, nhân tiện ông Mueller bố của Andreas hỏi :

- Con còn nhớ Giáo sư Tiến sĩ Y khoa Gerhard Schmidt bạn đồng nghiệp của bố ngày trước không ?

- Vâng, con còn nhớ .

- Cách đây ít hôm ông ấy có gọi điện thoại thăm bố mẹ và có hỏi thăm con, đồng thời ông cho biết con gái ông bà vừa đậu Tiến sĩ chuyên khoa sản phụ, hiện giờ làm việc tại Stuttgart, ông bà Schmidt muốn con gái của ông bà về Frankfurt làm việc cho gần ông bà. Vậy bệnh viện nơi con làm việc có cần bác sĩ sản phụ không?

- Con làm việc tại Ban Nhi Đồng, ít tiếp xúc với Ban Sản Phụ nên con không biết, có dịp con sẽ hỏi họ xem.

- Nếu con giúp ông bà ấy được thì quý lắm, số điện thoại của ông bà đây, hay con cho bố mẹ biết cũng được, rồi bố sẽ chuyển lời.

- Vâng, có gì con sẽ cho bố hay.

Từ ngày được lên chức Bác sĩ Trưởng Khoa Nhi Đồng, Andreas chưa có dịp cho bố mẹ biết để chia vui, không phải niềm vui riêng của Andreas mà là nguồn vui chung gia đình khi cha mẹ thấy con thành đạt, tiến thân. Nhân dịp về thăm nhà lần này Andreas mời bố mẹ đến dùng cơm vào tối thứ bảy lúc mười chín giờ sau đó ba tuần. Ông bà Mueller vui vẻ nhận lời ngay, mẹ Andreas còn hỏi Andreas có cần bà phụ việc gì không ? Dĩ nhiên là không, Andreas đã có thói quen đãi bạn quen thân. Dịp này Andreas định giới thiệu

Tiên là bạn gái, đang còn trong thời gian tìm hiểu và có thể đi đến hôn nhân, nếu Tiên đồng ý và nhận lời mời đến dự bữa cơm ấy, vì thế Andreas chưa cho bố mẹ biết ý định của mình.

Bước vào nhà, bố mẹ Andreas ngạc nhiên khi thấy sự hiện diện của Tiên tối hôm ấy, mặc dầu trước đó gần hai tuần sau khi Tiên nhận lời mời, Andres đã gọi điện thoại gặp ngay mẹ ở đầu giây, chàng cho mẹ biết có mời thêm cô bạn tối hôm đó, hy vọng bố mẹ không ngại. Bà Mueller trả lời : Rất tốt, được biết bạn gái của con càng làm tăng thêm niềm vui cho bố mẹ.

Thế nhưng ông bà Mueller không khỏi ngạc nhiên vì cứ đinh ninh là một cô bạn người Đức, chưa lần nào nghe Andreas nói đến tên cũng như nhắc đến Việt Nam trong khi trao đổi câu chuyện với ông bà, ngoại trừ sau lần đi dự Đại Hội Y Khoa tại Bangkok rồi ghé sang Việt Nam và mang quà về biếu ông bà, sau đó thì không nghe Andreas nhắc đến Việt Nam nữa.

Andreas giới thiệu Tiên với bố mẹ và bố mẹ với Tiên. Trong bữa cơm ông bà Mueller có dịp trao đổi để được biết nguồn gốc và lý do sự hiện diện của Tiên trên nước Đức và tiến trình sinh hoạt từ ngày Tiên đến nước Đức cho tới nay. Bà Mueller tốt nghiệp Tiến sĩ Tâm Lý & Xã Hội, làm việc trên ba mươi năm trong ngành này nên bà chú trọng hoàn cảnh của người tỵ nạn, chăm chú lắng nghe và đặt câu hỏi chính xác trên lãnh vực này để hiểu thêm hoàn cảnh của họ. Ông Mueller chuyên về lãnh vực Y Khoa, say mê nghiên cứu, tìm tòi, theo dõi những biến chuyển mới lạ để hướng

dẫn sinh viên nên con người ông đâm ra trầm tư, lại không ai có mặt hôm đó bắt đúng bằng tần, nhắc đến lãnh vực chuyên môn của ông, ông lại ngồi trước một phụ nữ không cùng màu da, màu tóc, màu mắt, lại càng làm cho ông thêm khép kín về cách xã giao, mặc dầu ông cũng lắng nghe nhưng không hiểu sao đôi lúc ông lại đặt câu hỏi không đúng chỗ, ví dụ :

- Cô sang Đức bao lâu rồi ? Hiện giờ có bao nhiêu người Việt Nam sống tại Đức ? Vì sao người Việt Nam sống bên Đông Đức lại bán thuốc lá lậu thuế để làm thiệt hại nền kinh tế của nước Đức? (thời bấy giờ đề tài bán lậu thuốc lá thường đưa lên màn ảnh thời sự mỗi ngày).

Câu hỏi thứ nhất Tiên đã đề cập khi tự giới thiệu mình, còn hai câu hỏi sau thì làm sao Tiên biết được chính xác để trả lời ông ! Cho nên đã làm cho Tiên lúng túng mỗi khi trả lời không biết, gây cho bầu không khí kém vui. Mỗi lần như thế Andreas lại cố gắng lái câu chuyện sang đề tài khác cho bầu không khí bớt căng thẳng. Bà Mueller hiểu và rất thông cảm với Andreas, đồng thời bà cũng hiểu chồng bà không ác ý nhưng ông vụng về trong cách xã giao với người lạ lại không đồng lứa tuổi ông, nên mỗi lần như thế bà cố võ đóng góp với Andreas để đưa Tiên ra khỏi chỗ bế tắc. Còn Tiên, nhờ sự thận trọng và dè dặt sẵn có từ trước trong việc tiếp xúc với người bản xứ, nên cho là sự thương tình không xem đó làm trọng nhưng không khỏi gây lúng túng cho Tiên.

Tuy nhiên bữa cơm vẫn chấm dứt trong bầu không khí cởi mở. Bà Mueller còn ngỏ ý mời Tiên có dịp ghé thăm ông bà cùng với Andreas. Bà Mueller tinh ý, bà hiểu con trai bà : Có thân thiết lắm, có thương lắm con trai bà mới

dám mời Tiên đến dùng cơm chung với ông bà, bà còn đoán biết hậu ý của con ông bà, mặc dầu Andreas chỉ nói với bà qua điện thoại là nếu hôm ấy có mời thêm cô bạn ông bà có ngại không ?

Tất cả chia tay cùng một lúc. Ông bà Mueller hỏi Tiên có cần ông bà đưa Tiên về nhà không ? Tiên cảm ơn ông bà vì Tiên đến đây cũng bằng xe hơi.

Nhân tiện mẹ Andreas để quên chiếc xách tay đựng quà mang đến tặng Andreas chiều hôm qua khi đến dùng cơm tối, ngày hôm sau Andreas mang nó về trả cho mẹ. Andreas không dẫn được cơn bực tức đã trách bố :

- Sao hôm qua bố đối xử lạnh nhạt với Tiên vậy ?

Ông Mueller chưa kịp trả lời thì bà Mueller đã lên tiếng bình vực chồng :

- Con không biết tánh bố sao ? Không phải bố lạnh nhạt nhưng với người lạ thì bố luôn luôn dè dặt, Tiên lại không đồng tuổi với bố nên bố cũng khó nói chuyện.

- Con cũng thông cảm điều đó, nhưng thà bố đừng nói chuyện còn hơn là đặt câu hỏi lằng nhách làm cho cô ta lúng túng.

- Nếu bố không nói chuyện lại còn bi đát hơn, đáng cho con trách hơn. Bà Mueller nói tiếp thay chồng.

Từ nay giờ ông Mueller im lặng lắng nghe, chưa lên tiếng vì không muốn làm cho Andreas thêm bực bội. Tối hôm qua trên đường từ nhà Andreas trở về ông đã suy nghĩ nhiều. Ông quan sát và nhận thấy không phải Andreas chỉ



xem Tiên như những người bạn khác, mà còn xem Tiên như người vợ sẽ cưới và tối hôm qua muốn gián tiếp giới thiệu với ông bà. Ông thất vọng vì sau khi Tiến sĩ Gerhard Schmidt nói chuyện với ông qua điện thoại, muốn nhờ ông chuyển lời Andreas xem chừng bệnh viện St. Lucas có cần bác sĩ sản phụ không để Gaby con gái ông bà có thể xin về làm việc tại Frankfurt cho gần bố mẹ, đó là điều ước muốn của ông bà Schmidt. Ông Mueller nghe thế lại nảy ra ý nghĩ: Gaby còn độc thân, tuổi nàng xấp xỉ tuổi Andreas, biết đâu ông bà lại có cơ hội làm sui gia với ông bà Schmidt, vừa môn đăng hộ đối, vừa cùng chung nghề nghiệp, Andreas và Gaby tương xứng với nhau chức vụ trong xã hội. Lâu nay ông bà sốt ruột vì thấy của cải ông bà để lại nhiều mà không có cháu thừa hưởng tài sản.

Thấy Andreas có vẻ hậm hực, ông Mueller mới lên tiếng :

- Bố có nghe mẹ nói lại bữa cơm con mời bố mẹ sẽ có thêm cô bạn của con. Hôm qua bố không biết cô ấy là bạn hay vợ sắp cưới của con, nên bố không biết đối xử như thế nào cho đúng lễ chứ không phải bố lạnh nhạt (giọng nói của ông có vẻ mỉa mai và gay gắt).

- Vậy nếu cô bạn của con sẽ là người vợ tương lai của con thì bố đối xử như thế nào với cô ấy ?

Ông Mueller nổi trận lôi đình, không còn đè nén được nữa, nhìn thẳng vào mặt Andreas và trả lời :

- Từ đời cha ông ta cho đến nay chưa có một người ngoại quốc nào lọt vào trong gia đình, bất luận đến từ nước nào, thì làm sao bố vui vẻ chấp nhận một cô dâu ngoại

quốc, lại đến từ Á Đông, từ màu da, màu tóc ... cho đến tôn giáo, phong tục, tập quán, tiếng nói, tất cả đều xa lạ ! Trong tương lai có thể mang lại những đứa cháu có hai giòng máu, không giống ai cả ! Bố rất kính trọng sự lựa chọn và quyết định của con, nhưng bố cũng xin con kính trọng sự từ khước của bố.

Ngắn gọn nhưng quá đầy đủ, phát xuất tự đáy lòng không kịp kìm hãm !

Andreas vừa nghe xong, như nồi nước sôi ai tạt vào mặt, có cảm tưởng như ngàn mũi kim đang châm vào người. Không dằn nổi bực tức đã thốt ra :

- Cho đến bây giờ mà bố còn suy nghĩ như thế được sao? Bao nhiêu biến cố xảy ra đã ghi đậm vào lịch sử ta những ngày đen tối, mà bố vẫn còn giữ y nguyên não trạng bài ngoại, bố không thay đổi được sao ? Trường hợp của con như bố mẹ đã biết : Sophie, người Đức ròn, tóc vàng mắt xanh mà có đem lại hạnh phúc cho con đâu ! Sao bố lại lấy tiêu chuẩn ngoại quốc để đánh giá Tiên. Điều đó không đúng và rất bất công. Con thú thật với bố mẹ : Con đã tìm hiểu và quý yêu Tiên từ lâu, đã ngỏ ý muốn cưới nàng nhưng nàng vẫn do dự chưa nhận lời và bảo rằng : “ Cuộc sống hôn nhân đã phức tạp, hôn nhân dị chủng lại còn phức tạp hơn “ nên cần có thời gian cho nàng suy nghĩ thêm. Có thể nàng am hiểu lịch sử và bản chất của chúng ta nên mới trả lời với con như thế. Hôm qua vì nể con nên nàng nhận lời mời đến dùng cơm, với điều kiện là nếu có giới thiệu nàng với bố mẹ thì nói là bạn đồng nghiệp trước đây làm việc chung, nay mới gặp lại chứ không được nói là bạn gái sẽ đi đến hôn nhân, vì chưa có gì hứa hẹn. Con quen Tiên

đã lâu, đối xử với nhau trong sự tương kính chứ chưa bao giờ ăn nằm với nhau, con nói như thế để bố mẹ hiểu thêm và đừng đánh giá thấp con người của nàng.

Ông bà Mueller thấy Andreas có vẻ căng thẳng, im lặng lắng nghe để trấn an tinh thần của con mình. Bà Mueller không muốn làm cho Andreas buồn thêm nên đã lên tiếng :

- Với mẹ, mới tiếp xúc lần đầu nhưng mẹ đã cảm mến qua tư cách của cô ta, nhìn nàng biết ngay là con nhà có trình độ trí thức, đoan trang, tự tin, hội nhập vào xã hội này một cách vững chãi. Việc con lựa chọn người bạn đời thì tùy ở con, mẹ không có ý kiến. Phản ứng của bố vừa rồi có thể hơi gay gắt vì quá đột ngột đó thôi. Hôm qua mẹ có mời cô ấy : hôm nào thông thả cô theo con đến nhà bố mẹ chơi. Vậy hôm nào thuận tiện con đưa cô đến thăm bố mẹ.

- Cám ơn mẹ, nhưng có thể không bao giờ con dẫn cô ta đến đây.

Ông Mueller nãy giờ vẫn ngồi yên, ông cũng ân hận phần nào những gì ông vừa thốt ra, nhưng phản ứng tự nhiên tự đáy lòng ông không thể ngăn cản được, chỉ tiếc là thế hệ đến sau ông khó mà thông cảm được ông !

Bầu không khí ngột ngạt bao phủ lấy ba người. Nhìn đồng hồ, chàng nghĩ đến nhiều việc còn phải làm ở nhà, liền đứng lên ôm hôn bố mẹ và từ giã ra về.

Suốt trên đường trở về nhà, Andreas cảm thấy đau buồn trước phản ứng của bố, buồn không phải vì thái độ của bố có thể cản trở việc hôn nhân của Andreas và Tiên, cũng không phải sợ Tiên nhạy cảm để nhận thấy sự từ khước của bố mình, thái độ dè dặt của Tiên phần nào cho thấy Tiên

hiểu rõ tâm tính của người bản xứ nên không đến nỗi gây chấn động cho Tiên. Andreas buồn vì thấy bố mình còn giữ nguyên não trạng hàng trăm năm về trước, vẫn kỳ thị ngoại quốc, vẫn tôn trọng nòi giống mình và xem thường dân tộc khác, không chịu tìm hiểu thấu đáo văn minh, văn hóa các nước xa lạ để cùng chung sống hòa bình trên quả đất nhỏ bé này hầu thực hiện câu châm ngôn “ Năm châu bốn bể cùng chung một nhà “.

Về đến nhà, để đánh tan sự ray rứt đang xâm chiếm tâm hồn, vừa cất chìa khóa xe xong Andreas đến góc tủ chọn CD Symphonie Nr. 9 của Ludwig van Beethoven, kết thúc bằng bài “ Hoan Ca “ do giàn nhạc của Berlin hòa tấu và Herbert von Karajan điều khiển, để nghe cho vơi đi nỗi buồn. Thật là tuyệt vời, thơ của Friedrich Schiller rất thâm thúy như trong đoạn đơn ca dẫn nhập, Schiller gọi “*Niềm hân hoan là tia sáng từ các thần linh, là ái nữ của Thượng Đế.*”

Đến phần hợp ca Schiller lại thiết tha kêu gọi :

*Hỡi triệu triệu người khắp bốn bể năm châu*

*Hãy siết chặt vòng tay thân ái*

*Hãy trao cho nhau nụ hôn ân tình*

*Dưới bầu trời ngàn sao*

*Nơi người Cha của Tình Thương ngự trị.*

Chấm dứt sau tấu khúc, đã được Ludwig van Beethoven phổ nhạc và Cộng Đồng Âu Châu chọn làm Âu Ca. Cho thấy nhân loại đã tìm đến nhau để cùng nhau chung sống hòa bình, chỉ còn sót lại một vài nhân vật thiểu cận không đáng kể. Nghe xong bản nhạc Andreas cảm thấy khoan khoái dễ chịu, tâm hồn trở lại bình an thoải mái, đứng lên

xếp dọn nhà cửa còn ngổn ngang bát đĩa do bữa ăn tối hôm qua để lại.

Đến tối thì Tiên gọi điện thoại cảm ơn Andreas đã tạo cơ hội cho Tiên có dịp làm quen với bố mẹ Andreas. Giọng nói của Tiên vẫn bình thản, vui vẻ, không có dấu gì tỏ ra ái ngại trước sự lạnh nhạt của bố mình. Andreas ở trong thế thủ, nếu Tiên có trách thì chàng sẽ bình đờ bố như mẹ đã viện lý do bình vực bố chiều nay, nhưng tuyệt nhiên Tiên không đả động tới, lại còn khen bố của Andreas là con người trí thức thể hiện qua sự dè dặt thường có của vị giáo sư Y Khoa, mẹ của Andreas thì phản ảnh nhà tâm lý xã hội, am hiểu hoàn cảnh những người kém may mắn, buổi nói chuyện đã đem đến cho Tiên nhiều bài học quý giá. Một lần nữa Tiên cảm ơn Andreas.

Đặt điện thoại xuống Andreas thở phào nhẹ nhõm, qua giọng nói thành thật cho thấy con người Tiên cởi mở, nhìn vào khía cạnh tích cực để phán đoán con người, chứ không lên án vội vã, càng làm cho Andreas thêm quý trọng Tiên.

Bé An vào vườn trẻ được một năm nay, đã hội nhập với cuộc sống mới, mỗi ngày nô nức đến vườn trẻ, chiều về nhà lúi lo kể nhiều chuyện cho mẹ nghe, bé đã kết thân với một số bạn đồng tuổi nên sinh nhật năm nay của bé, Tiên viết Thư Mời gửi đến các phụ huynh bạn của bé, xin phép cho con họ đến nhà chơi từ 15.00 đến 17.00 giờ nhân dịp sinh nhật lần thứ tư của bé. Tất cả phụ huynh đều nhận lời mời con họ, gồm có bốn đứa trẻ, hai Đức, một Ý và một Tây Ban Nha. Tiên xin nghỉ việc một ngày để chuẩn bị tổ chức cho chu đáo, nào là làm bánh, mua quà để các em bắt thăm

và bày trò chơi cho buổi liên hoan thêm linh động. Khoảng ba giờ chiều Tiên lái xe đến đón bé An và bạn của bé từ vườn trẻ về nhà, đến năm giờ chiều thì Tiên lại mang các em trở lại vườn trẻ trả cho cô giáo. Bé An rất hãnh diện vì lần đầu tiên bé được chú trọng đặc biệt. Trên đường từ vườn trẻ trở về nhà, Tiên lái xe thẳng đến nhà bà Lê cùng với bé An và mang bánh sinh nhật của bé đến mời bà, Mai và Thomas.

Mỗi lần gặp lại bà Lê bé An mừng rỡ, ríu rít kể hết chuyện này đến chuyện nọ, nhất là hôm nay sinh nhật của bé, mẹ đã mời các bạn đến dự và mẹ mới đưa chúng nó trả lại vườn trẻ. Bé tỏ ra liến thoắng, nói được cả tiếng Đức lẫn Việt sành sỏi. Trẻ con học tiếng thật nhanh mà quên cũng thật nhanh nên Tiên quyết tâm ở nhà nói tiếng Việt với bé cho bé khỏi quên tiếng mẹ đẻ. Bà Lê cho Tiên biết Mai và Thomas sắp dọn sang nhà mới mua, gồm có năm phòng trong một chung cư bốn tầng mới xây xong gần nhà bà. Marcus càng ngày càng lớn nên cần có phòng riêng cho bé, mặc dầu cứ sáng sớm Mai đưa con đến gửi bà, chiều đến đón con về như Tiên gửi bà bé An trước đây, nếu Tiên có thì giờ thì ngồi chơi một lát sẽ gặp Mai hoặc Thomas. Rất tiếc Tiên phải về nhà thu dọn, sau buổi liên hoan sinh nhật bé An nhà cửa còn ngổn ngang, Tiên hẹn bà Lê lần khác sẽ ở lại lâu hơn để được gặp tất cả con cháu bà.

Từ ngày Andreas tỏ ý muốn cưới Tiên và nhất là sau buổi gặp gỡ bố mẹ Andreas, Tiên thường nghĩ đến việc quyết định tương lai mình. Tiên rất quý mến bà Mueller nhưng vẫn ngại ngùng với ông Mueller, thái độ của ông tiêu

biểu cho bản tánh người Đức, lạnh lùng, dè dặt, khép kín, có vẻ tự tôn nếu không nói quá, nhất là khi tiếp xúc với người ngoại quốc, có khi lại còn tỏ vẻ xem thường họ, lịch sử đã chứng minh điều đó qua hai trận thế chiến! Nhưng nói cho cùng có ai trên đời này toàn vẹn đâu, người ta vẫn thường nói: “Nhân vô thập toàn” mà ! Mỗi quốc gia đều có căn tính riêng của nó, hơi đâu mà lấy đó làm thước đo lòng người ! Andreas cũng là người Đức, lại tiêu biểu cho thế hệ đến sau đệ nhị thế chiến, họ thấy rõ lỗi lầm của cha ông nên muốn sửa sai. Tiên rất quý mến Andreas qua cử chỉ tế nhị, nhẫn nại, không làm áp lực hối thúc Tiên quyết định dứt khoát việc hôn nhân. Mỗi lần gặp Andreas là mỗi lần làm cho Tiên ray rứt giữa tình và lý. Nếu đặt nặng tình cảm thì Tiên còn đòi hỏi gì nữa, Andreas yêu Tiên tha thiết, yêu trong sự kính trọng. Tuổi Tiên thì đâu còn đôi mươi để mà mơ mộng ! Địa vị và kinh tế gia đình thì Tiên được bảo đảm một trăm phần trăm rồi, còn muốn gì nữa ? Đối với bé An thì Andreas rất thương yêu nhưng dè dặt, không muốn tỏ ra ta đây là “hiệp sĩ” thay cha bảo vệ bé, hoặc là vốn vã cách quá đáng có thể gây hiểu lầm muốn được lòng Tiên nên cưng chiều bé An, vì có lần Tiên đã đề cập : “ Liệu Andreas có quảng đại để cùng với Tiên san sẻ tình thương cho bé An không ? “ hoặc là : “ Liệu bé An có đủ khôn ngoan để thông cảm hoàn cảnh của mẹ và chấp nhận cuộc sống mới chăng? “ Những ý tưởng ấy cứ lai vãng trong đầu làm Tiên không đủ can đảm để đi đến quyết định hôn nhân.

Cuối tuần ấy Andreas gọi điện thoại cho Tiên, chàng hỏi:

- Tôi ghé thăm Tiên và bé An chiều thứ bảy này được không?

- Được, chiều thứ bảy tuần này Tiên không phải trực, mời Andreas ghé nhà chơi.

Vào đến cửa, Andreas bắt tay rồi trao gói quà cho bé An, mừng sinh nhật bé và chúc bé ngoan, chóng lớn, năm nay đoạt huy chương vàng môn bơi lội cho cậu Phú của bé mừng. Andreas nghe kể lại bé say sưa tập bơi với Phú dạo Tiên đưa bé An về thăm gia đình. Andreas trách Tiên :

- Sao sinh nhật của bé mà Tiên không cho tôi biết, tình cờ hôm qua nói chuyện với Thomas qua điện thoại mới biết Tiên mang bánh sinh nhật của bé đến nhà mẹ Mai.

- Ô, có gì quan trọng đâu ! Từ ngày bé đến vườn trẻ, chơi thân với một số bạn nên Tiên tổ chức cho bé vui đó thôi. Liên hoan tại nhà xong, trên đường mang mấy đĩa bạn của bé về trả cho cô giáo vườn trẻ, Tiên ghé lại nhà bà Lê để bé mời bà bánh sinh nhật. Chờ đến sinh nhật thứ sáu của bé, bé được vào trường tiểu học, Tiên mới tổ chức linh đình cho thiên hạ biết Tiên có con lớn, khi đó mới là oai ! Thế mục đích hôm nay Andreas ghé thăm để trách Tiên mà thôi sao ?

- Cũng có thể, nếu Tiên có ít thì giờ ! Mục đích là tôi ghé mừng tuổi bé An.

- Nếu Tiên mời Andreas ghé nhà chơi tức là Tiên có thì giờ tiếp Andreas. Bây giờ đúng ba giờ chiều chúng ta ăn bánh uống cà-phê nhé ?

- Vâng, có làm đảo lộn chương trình chiều nay của Tiên không ?



- Không, Andreas đừng ngại. Sáng nay Tiên đi chợ thấy bánh bày sau tủ kính hấp dẫn quá nên mua về mỗi thứ một cái để ăn thử. Andreas ghé lại chơi thật đúng lúc chứ Tiên ít khi ăn bánh ngọt.

Vừa nói Tiên vừa loay hoay soạn bánh, tách, đĩa ... ra bàn, mỗi thứ bánh Tiên cắt làm ba cho ba người cùng thử, rồi đi pha cà-phê. Andreas thì lấy đồ chơi mới tặng cho bé, giải thích cho bé cách chơi. Từ ngày đi vườn trẻ bé nói tiếng Đức lưu loát và dạn dĩ hơn, không núp bóng mẹ như trước. Mọi việc xong xuôi Tiên mời Andreas và bé An vào bàn. Bé ăn vội vã cho mau xong rồi chạy sang phòng khách ngồi chơi tiếp, để lại Tiên và Andreas vừa ăn vừa nói chuyện. Andreas hỏi Tiên :

- Sao không nghe Thomas nhắc đến du lịch Việt Nam, Mai có đề cập với Tiên việc này không ?

- Tiên cũng không nghe Thomas-Mai nhắc đến chuyện này, hai cô cậu đang bận bịu với Marcus, con đầu lòng bố mẹ chưa có kinh nghiệm nuôi con nên thời gian đầu còn lúng túng. Mai mới trở lại làm việc sau thời gian nghỉ phép ở nhà nuôi con nên thì giờ chưa ăn khớp. Tiên không muốn nhắc Thomas-Mai việc du lịch Việt Nam vì thấy không đúng lúc.

- Thomas có kể cho tôi nghe đang lo việc mua nhà mới xây xong trong một chung cư bốn tầng gần nhà mẹ của Mai để mỗi ngày mang Marcus đến gửi bà cho tiện.

- Tiên cũng có nghe mẹ của Mai kể như vậy. Lúc rày Tiên và Mai đều bận bịu với công việc nên ít liên lạc với

nhau, có thể ngày mai Tiên sẽ ghé lại thăm Thomas-Mai và Marcus.

- Tiên có nhận được tin của mẹ Tiên không ? Bà vẫn khỏe chứ ? Còn các em của Tiên thì như thế nào ?

- Cám ơn Andreas đã có lời hỏi thăm. Tiên cũng mới nhận được thư của mẹ Tiên cách đây hai ngày. Mẹ Tiên vẫn khỏe, vợ chồng Nga dọn về ở chung với mẹ Tiên nên mẹ Tiên cũng vui và Tiên cũng an lòng, có con cái ở gần tuổi già được thêm vui hay gặp lúc mẹ Tiên đau ốm có người săn sóc miếng ăn và thuốc men. Còn Phú thì thỉnh thoảng mới về nhà cuối tuần.

- Tiên có định năm nay về thăm gia đình không ?

- Không, Tiên không định về thăm gia đình năm nay, đi về mỗi năm tốn kém lắm, vả lại đi xa cần lấy nhiều ngày nghỉ mới xứng công. Từ ngày nhận việc mới Tiên bận hơn trước, Tiên có hứa với mẹ là sẽ cố gắng thu xếp hai năm về thăm gia đình một lần, đó là khi chưa nhận việc mới. Thôi từ từ rồi hẵng hay, hy vọng Tiên sẽ quen dần với công việc và không cảm thấy bị gò bó để có thể thực hiện đúng lời hứa với mẹ Tiên.

- Tôi muốn đưa bố mẹ tôi sang Việt Nam hay Trung Quốc du lịch một chuyến, cả hai sắp vào tuổi thất tuần, với tuổi ấy đi du lịch xa thì trễ lắm rồi, nhưng nếu bây giờ không thực hiện thì không bao giờ biết đến vùng Đông Nam Á, mỗi nơi cần phải tới để ngắm nhìn phong cảnh, khám phá nền văn hóa qua các di tích lịch sử. Có thể bố tôi sẽ thích vì quan tâm đến ngành Đông Y, gần đây trên đài truyền hình thường nói đến cách chữa trị bệnh nhân bằng châm cứu,

hoặc dùng thuốc bằng thảo mộc, để tránh những biến chứng phụ của hóa học. Mẹ tôi thì luôn luôn thích khám phá những mới lạ nên tôi tin chắc bà sẽ thỏa lòng.

- Vậy Andreas định khi nào đưa hai cụ đi chơi xa?

- Thích thì nói thế chứ chưa bao giờ tôi đề cập đến việc này với bố mẹ tôi, vì còn nhiều yếu tố phải nghiên cứu kỹ như: sức khoẻ, khí hậu, thức ăn, việc di chuyển... có hợp với tuổi tác của bố mẹ tôi không.

- Sao Andreas không nảy ra sáng kiến này sớm hơn, vào tuổi ngũ tuần của hai cụ chẳng hạn ?

- Vì khi ấy tôi chưa gặp Tiên, hay nói đúng hơn là tôi chưa yêu Tiên, nên chưa nghĩ đến việc khám phá vùng này.

Tiên mỉm cười có vẻ ngượng ngùng, lái câu chuyện sang đề tài khác :

- Năm nay Andreas định đi nghỉ hè nơi nào ? Đã giữ vé máy bay và khách sạn chưa ?

- Chưa, cho đến bây giờ tôi vẫn chưa có chương trình nghỉ hè cho năm nay, vì đã hẹn với nhóm bạn du lịch Việt Nam, thế mà nay vẫn chưa nghe ai nhắc đến. Nếu việc du lịch Việt Nam không thành thì tôi sẽ tính sau. Còn Tiên ?

- Tiên cũng chưa nghĩ đến. Có thể trong khoảng thời gian vườn trẻ đóng cửa Tiên sẽ đưa bé An đi nghỉ vài tuần tại miền Nam nước Pháp cho bé có dịp tắm biển. Bé cứ hỏi : Sao mẹ không đưa bé đi tắm biển ? Mà biển vùng Bắc Âu lạnh quá làm sao tắm được.

- Hay chúng ta đưa bé đi nghỉ vùng Marseille hoặc là bờ biển Địa Trung Hải, Mallorca, Marbella chẳng hạn ?

- Ô, Tiên chưa nghĩ đến, bây giờ còn sớm quá !

- Andreas hiểu *sớm* có nghĩa gì Tiên muốn nói nên hỏi tiếp:

- Còn chờ đợi gì nữa mà Tiên không quyết định dứt khoát điều tôi đề cập hôm chia tay trước khi rời Việt Nam. Tiên không tin tưởng tôi sao ?

- Như một vài lần Tiên đã nói với Andreas, Tiên rất tin tưởng và quý mến Andreas qua tư cách và nhất là cảm tình đặc biệt Andreas đã dành cho Tiên, có thể nói là khó tìm được người bạn đời như Andreas.

- Nhưng ? Andreas ngắt lời Tiên.

- Nhưng tình cảm ấy có thể chỉ để tôn thờ ! Càng trân quý bao nhiêu càng muốn ôm ấp gìn giữ bấy nhiêu, không muốn thấy một lúc nào đó sẽ bị đổ vỡ như chiếc bình pha lê vậy đó.

- Sao Tiên rắc rối thế ?

- Có thể Tiên rắc rối thật, hoặc có thể Tiên quá thận trọng. Đã một lần Tiên lỡ bước nên làm cho Tiên khiếp sợ khi nhìn đến tương lai. Việc làm và cuộc sống hiện giờ Tiên rất thỏa mãn và muốn tiếp tục kéo dài như thế, mỗi khi nghĩ đến việc tái hôn Tiên rất lo sợ, lo sợ đến nỗi mỗi lần ý nghĩ ấy đến với Tiên, Tiên liền xua đuổi nó đi rồi tìm đề tài khác cho quên lãng. Đã nhiều lần Tiên thành thật nói với Andreas : “Đời sống hôn nhân đã phức tạp, hôn nhân dị chủng còn phức tạp hơn nhiều”. Có thể nói, người Á Đông nói chung chứ không riêng gì Tiên, khi lấy chồng thì lấy luôn gia đình chồng, xem gia đình chồng như gia đình mình, việc ấy thực hiện giữa người Việt Nam với nhau rất bình

thường. Hôn nhân dị chủng, nói trắng ra : Đức-Việt có thực hiện được như thế không ? Tiên nghĩ là không, vì lối suy nghĩ, phong tục tập quán khác biệt nhau nhiều lắm. Tiên không muốn lấy chồng để mang theo trong mình một thứ mặc cảm, không nói đến ti hay tôn, chỉ cảm thấy có gì không thoải mái. Đối với Andreas thì Tiên tin chắc là không có mặc cảm đó, nhưng đối với gia đình Andreas hay xã hội này ?

Andreas lắng nghe Tiên nói, đồng thời nhớ lại phản ứng của bố mình trong bữa cơm gia đình và buổi họp mặt tại nhà bố mẹ Andreas vừa qua. Có thể Tiên cảm nhận phần nào cách đối xử của bố tối hôm đó nhưng vì tế nhị nên không muốn đề cập tới, hoặc biết rõ bản chất của người Đức sau nhiều năm chung sống trên mảnh đất này nên tìm cách né tránh ! Andreas buồn rầu trả lời :

- Vậy thì tôi xin chịu thua, đành chờ thời gian trả lời. Tôi có đủ nhẫn nại chờ đợi Tiên.

Tiên xót xa nhìn thấy nét mặt buồn rầu của Andreas, nhưng Tiên không ân hận những gì mới nói ra vì đó là cốt lõi vấn đề mà Tiên đắn đo suy nghĩ bấy lâu nay nhưng Tiên không đủ can đảm đề cập tới. Thật đáng mừng cho Mai và Thomas, trước khi lấy chồng không biết Mai có nghĩ như mình không ? Cũng có thể mỗi người có lối suy nghĩ khác nhau, hoặc là trước đây Mai chưa có kinh nghiệm về vấn đề hôn nhân, chưa thất bại về đời sống gia đình. Điều đáng mừng hơn hết cho Mai và Thomas là hôm Lễ Hỏi và Lễ Cưới của hai người, bố Thomas đã đứng lên phát biểu cảm tưởng trung thực của ông.

Andreas vẫn im lặng, ngồi vãn vê muông cà phê trên tay, Tiên nhìn thấy càng xót xa hơn, nàng nói tiếp :

- Không phải Tiên rắc rối muốn làm cho Andreas buồn, nhưng hôm nay Tiên thành thật nói ra những suy nghĩ, đắn đo mà lâu nay Tiên chưa có can đảm giải bày sau khi Andreas tỏ ý muốn cưới Tiên. Trong lúc này chúng ta có thì giờ để đưa những khúc mắc có thể làm giảm hạnh phúc của chúng ta sau này để lượng sức, nếu không tránh được thì nên xa nhau còn hơn làm cho nhau khổ. Tiên mong Andreas không hiểu lầm là Tiên tự đánh giá mình quá cao rồi viện lý do đó thôi. Không, hoàn toàn không phải như thế.

- Vậy Tiên có tìm thấy giải pháp nào có thể tránh để bảo đảm hạnh phúc gia đình của chúng ta không ? Chẳng hạn như đến một nước khác sinh sống để không bị ràng buộc với gia đình đôi bên ?

- Không, Tiên không nghĩ như thế, vì khi có ý nghĩ “chạy trốn” tức là khuất phục trước sự hèn nhát của mình. Một là tiến hay lùi nếu thấy mình có thể, hoặc không thể vượt qua mọi chướng ngại để sống một cuộc đời đường đường chính chính. Tiên nghĩ cũng có thể nhiều người làm như Andreas vừa mới nói, còn Tiên thì không.

- Tôi không hiểu rõ ý của Tiên mới nói, hy vọng một ngày gần đây tôi sẽ hiểu. Bây giờ chúng ta nên đổi đề tài khác, nếu kéo dài chúng ta sẽ ở mãi trong vòng lẩn quẩn như bấy lâu nay.

Tuy nói thế nhưng Andreas vẫn công nhận những ý nghĩ mà Tiên mới nêu lên hợp lý phần nào. May mà Tiên không nhìn thấy cử chỉ và không nghe lời bố của mình phát ra tự

đáy lòng hôm Andreas ghé về nhà trả chiếc xách cho mẹ, câu nói của bố vẫn còn văng vẳng bên tai Andreas làm cho Andreas buồn vô hạn, huống hồ nếu Tiên nghe được! Nếu nghe được e đã đoạn giao với mình từ lâu rồi. Có thể Tiên tinh mắt, nhận xét qua sự đối xử của người bản xứ nên mới có lối suy nghĩ như thế, chứ không phải bản chất con người của Tiên muốn làm rắc rối cuộc đời.

Andreas cất tiếng hỏi :

- Tiên nghĩ tôi có nên tổ chức buổi họp mặt tại nhà để hỏi các bạn có còn muốn tổ chức du lịch Việt Nam cho năm nay như đã dự tính trước đây không ? Nếu muốn thì bắt đầu liên lạc với các văn phòng du lịch, để so sánh giá cả cũng như xếp đặt chương trình hoặc chọn thời gian nào thích hợp cho tất cả, chứ làm tùy hứng thì không đi đến đâu mà còn lãng phí thì giờ.

- Tiên nghĩ là không nên, người mà trước đây tha thiết nhất về việc du lịch Việt Nam là Thomas, thế nhưng lúc này Thomas và Mai đang bận tâm việc mua nhà, rồi dọn nhà, Marcus lại còn quá nhỏ, mỗi lần trải qua thời gian phát triển như: mọc răng, lật, ngồi, đều có biến chứng sốt, đi tiêu chảy ... thì làm sao yên tâm mà đi chơi xa được. Nếu Thomas và Mai hỏi Tiên: Có nên du lịch Việt Nam vào năm này không? Thì Tiên sẽ trả lời là chưa nên, cho dầu Mai gửi Marcus cho mẹ của Mai cũng nên chờ một thời gian nữa, chứ đi chơi xa sẽ làm cho hai người không an tâm, mất vui, lại có khi ảnh hưởng cho cả nhóm.

- Tiên nói đúng, tôi xin rút lại lời đề nghị ấy.

- Nếu Andreas có nhu cầu gặp gỡ các bạn thì tổ chức một ngày du ngoạn vùng sông Neckar gần Heidelberg nơi có nhà bố mẹ Andreas bỏ trống, nếu hai cụ cho phép, có lần Andreas đã nói với Tiên ý định đó .

- Ý kiến Tiên rất hay, để tôi suy nghĩ lại xem.

- Tiên đề nghị như thế để bù lại ý kiến Andreas muốn tổ chức họp bạn tại nhà Andreas để đặt vấn đề du lịch Việt Nam, phần Tiên thì xin thú thật: lúc này Tiên muốn cuối tuần ở nhà nghỉ ngơi, từ ngày Tiên nhận nhiệm vụ mới công việc nhiều hơn trước vả lại chưa quen việc nên lắm lúc cũng căng thẳng. Thỉnh thoảng gặp Andreas trao đổi câu chuyện cũng đủ vui rồi, còn vui hơn mỗi lần thấy nét đau khổ của Andreas hiện lên trên gương mặt.

- Tiên thật quá ác ! Thế mà tôi vẫn đeo đuổi, muốn ở gần để được Tiên hành hạ. Thế mới kỳ ! Gần tối rồi, Tiên khỏi làm thức ăn, tôi ra phố mua Pizza chúng ta cùng ăn tối nay, nếu Tiên không có chương trình gì khác.

- Vâng, sáng kiến của Andreas rất hay. Tiên không có chương trình gì khác, bé An cũng rất thích Pizza. Vậy trong lúc Andreas ra phố, Tiên ở nhà dọn dẹp và đặt bàn nhé.

Trên đường ra phố, Andreas ghé về nhà lấy chai rượu đỏ, fromage và một ít trái cây, hộp Chocolat cho bé An rồi mới đến tiệm Pizza của Ý. Tiên thu dọn tách đĩa, trà bánh rồi đặt bàn ăn tối. Bé An say sưa chơi với các món quà dịp sinh nhật của bé vừa qua bé nhận được. Dọn dẹp xong, Tiên ngồi xuống sàn nhà chơi với bé, cũng say sưa sắp, ráp theo bản chỉ dẫn rồi chỉ cách cho bé làm theo, khoảng nửa giờ sau thì Andreas trở lại. Pizza vẫn còn nóng, Tiên soạn các



thức ăn lên bàn rồi mời tất cả cùng ăn cho khỏi nguội mất ngon.

Andreas nói :

- Như thế này cũng đủ vui rồi. Trong lúc chờ quyết định của Tiên, cứ cuối tuần vào chiều thứ bảy hay chủ nhật, hôm nào Tiên không phải trực thì chúng ta tổ chức như chiều hôm nay. Tiên có đồng ý không ?

Tiên mỉm cười chứ không trả lời ngay. Bé An ăn vội vàng cho mau xong rồi chạy sang phòng khách chơi tiếp. Tiên nói với bé An :

- Con chơi đến chín giờ thì đánh răng, súc miệng, rửa mặt rồi thay quần áo đi ngủ, mẹ khỏi nhắc con nữa nhé.

- Dạ, khi nào đồng hồ đánh chín tiếng thì con soạn đi ngủ.

Tiên quay qua trả lời câu Andreas vừa nói :

- Cứ cuối tuần chúng mình gặp nhau thì vui thật đấy, nhưng còn tùy thuộc giờ giấc có cho phép hay không. Tiên không đặt vào chương trình cuối tuần như Andreas đề nghị, chúng ta có thể uyển chuyển theo thì giờ cho phép. Andreas sống độc thân, Tiên còn có bé An.

Tiên muốn nhấn mạnh bé An là ưu tiên, đồng thời không muốn Andreas hy vọng và chờ đợi nhiều quá.

- Như thế thì tốt quá, vậy tùy Tiên xếp đặt. Tiên có đồng ý thỉnh thoảng chúng mình đưa bé An đi chơi vùng quanh đây không ? Rồi chúng mình ghé đâu đấy dùng cơm trưa hay tối ?

- Không, Tiên không muốn. Đi chung một cách công khai, như thế gián tiếp chấp thuận rồi, chúng ta vẫn còn trong thời kỳ tìm hiểu, có thể tiến hay lùi, dĩ nhiên là phải tạo cơ hội gặp nhau để trao đổi suy nghĩ về cuộc sống chung, nhưng bao lâu chưa quyết định dứt khoát việc hôn nhân thì Tiên không muốn cho mọi người hiểu lầm.

- Thật rắc rối quá ! Người ta còn ở chung với nhau hàng chục năm mới đi đến quyết định cưới nhau, còn Tiên thì quyết định xong mới chịu đi chung, chứ đừng nói là ở chung! Tất cả các cô gái Việt Nam có rắc rối như Tiên không ?

- Tiên không biết, mỗi người có quan niệm “sống” riêng, đặt riêng cho mình một khuôn phép. Cho dầu Tiên đã qua một đời chồng, vẫn kính trọng bản thân mình, không nghĩ mình tứ cố vô thân rồi nhắm mắt đưa chân ! Vấn đề tự trọng rất cần thiết đối với phụ nữ, bất cứ sống ở nước nào, ở xã hội nào, hoàn cảnh nào, mình phải biết tự trọng kẻ khác mới kính trọng mình. Andreas lại sắp sửa cho Tiên “rắc rối” phải không?

- Tôi chưa nói, đó là Tiên tự thú nhận ! Có thể cái “rắc rối” đó làm mê hoặc tôi chăng ? Vì Tiên không giống ai cả !

- Nếu Tiên không giống ai cả tức là Tiên sắp vào nhà thương điên rồi đấy. Hãy coi chừng ! Tiên đùa thế chứ mong Andreas thông cảm cho Tiên. Tuy sống ở đây khá lâu, nhưng lối giáo dục gia đình Tiên đã ăn sâu vào xương tủy, đã tan biến trong giòng máu nên khó mà thay đổi theo lối sống bên này. Nếu yêu Tiên, Andreas phải chấp nhận con người của Tiên, và luôn cả “rắc rối” ở trong Tiên. Tiên cũng ngạc nhiên với sức chịu đựng và tánh nhẫn nại của Andreas.

Thiếu gì các cô gái cùng chủng tộc với Andreas, trẻ, đẹp, học rộng, tài cao hơn Tiên mà Andreas lại đeo đuổi người đàn bà ngoại quốc tầm thường này !

- Tầm thường thì không đúng, nếu tầm thường thì tôi không đeo đuổi cho tới ngày nay. Tôi quý yêu, kính trọng Tiên như thế nào thì Tiên đã biết rồi, khỏi cần đề cập đến nữa. Đến tuổi nào đó, con người tìm đến nhau không những chỉ qua thể xác mà còn qua tâm hồn đồng điệu.

Đồng hồ gõ chín tiếng, bé An lục đục soạn cất đồ chơi, chạy đến hôn mẹ, bắt tay chào Andreas, bé không quên cám ơn Andreas một lần nữa đã tặng bé món quà sinh nhật và Chocolat mới mang đến. Khoảng mười giờ tối thì Andreas cũng ra về.

Một thời gian khá lâu, cứ đến chiều thứ bảy hay chủ nhật từ ba giờ chiều đến mười giờ tối hai người lại có dịp gặp nhau tại nhà Tiên. Có lần Andreas đề nghị thay đổi, khi thì Tiên đến nhà Andreas, khi thì Andreas đến nhà Tiên cho Tiên bớt xếp dọn nhà cửa, nhưng Tiên từ chối với lý do : Andreas đến chơi nhà Tiên, bé An có sẵn đồ chơi của bé, Tiên không muốn làm đảo lộn lối sống của bé. Điều tế nhị mà Tiên không muốn đề cập tới là tạo cơ hội gặp gỡ tại nhà cho bé quen dần đời sống chung có Andreas, nếu Tiên có quyết định đi đến hôn nhân với Andreas thì không đến đổi gây chấn động tâm lý cho bé, nếu đến nhà Andreas bé sẽ cảm thấy xa lạ, cuộc sống của bé có ít nhiều thay đổi, nguyên nhân do người đàn ông này gây nên rồi bé đâm ra oán ghét. Tiên rất thận trọng và chờ đến ngày quyết định tiến đến hôn nhân sẽ giải thích cho bé.

Đã đến lúc Tiên thấy cần phải quyết định dứt khoát, bao nhiêu ý nghĩ từ trước đến nay cứ lẫn lộn trong đầu óc nàng mà không tài nào tẩy xóa được. Tiên liền nghĩ đến giải pháp đi xa Andreas một thời gian để không bị ảnh hưởng qua sự cứng chiều của Andreas, để tâm hồn được bình an trước khi quyết định. Nhưng đi đâu bây giờ ? Nếu đến một tỉnh khác tại nước Đức, Andreas có thể tìm đến hoặc xin đổi đến đây làm việc thêm rắc rối. Ý nghĩ trở về làm việc tại Việt Nam bất cứ trong một binh viên nào đến với Tiên, nhưng bằng cách nào đây ? Đã chắc gì chính quyền chịu nhận Tiên làm việc cho họ, vì nghĩ rằng do một tổ chức người Việt ở nước ngoài chống chính quyền trong nước gửi Tiên về làm gián điệp ! Chi bằng liên lạc với tổ chức Y Tế Không Biên Giới, nói rõ nguyện vọng của mình muốn phục vụ quê hương, trước tiên trong thời gian ba tháng, nếu đáp ứng nhu cầu đôi bên, Tiên sẽ kéo dài thời gian làm việc lâu hơn và xin họ cho ý kiến, nếu cần cũng nhờ họ làm trung gian lo mọi thủ tục giấy tờ cần thiết tại Việt Nam. Thế là Tiên âm thầm thực hiện ý định của mình.

Sau khi gửi thư và đơn đến tổ chức Y Tế Không Biên Giới, Tiên tự hỏi và trả lời: Nếu trong lúc Tiên đi xa, Andreas tìm được người bạn đời vừa ý để đi đến hôn nhân thì có buồn không ? Có ảnh hưởng đến cuộc sống tương lai không ? Không, chắc chắn không, mà cho đó là duyên số. Dĩ nhiên sẽ buồn, sẽ đau khổ nhưng không trách cũng không hờn giận Andreas, việc dứt bỏ có nguyên nhân của nó và do chính mình quyết định và chấp nhận hậu quả, chứ không do một ai hoặc lý do nào khác.

Một tháng sau Tiên nhận được trả lời của tổ chức Y Tế Không Biên Giới. Trước hết họ xin lỗi vì đã chậm phúc đáp, lý do: phải liên lạc với bệnh viện tại Đà Nẵng do chính quyền Đức tài trợ để hỏi ý kiến và giấy phép hành nghề cho Tiên. Tại bệnh viện này có một số bác sĩ Đức làm việc nên sự cộng tác của Tiên đối với họ rất cần thiết, một phần Tiên có nhiều kinh nghiệm làm việc tại Đức, một phần Tiên có thể tạo nhịp cầu thông cảm giữa bác sĩ với bệnh nhân, hiện giờ có thông dịch viên làm việc trong bệnh viện, bác sĩ Đức cũng nói được chút ít tiếng Việt, nhưng làm sao bằng một nhân viên được đào tạo tại Đức lại thông thạo cả hai thứ tiếng. Vấn đề Tiên được phép làm việc tại bệnh viện này thì không có gì khó khăn vì Tiên đã vào quốc tịch Đức.

Tiên vội viết thư cảm ơn tổ chức này, đồng thời cho họ biết Tiên chờ giấy phép hành nghề của Tiên tại bệnh viện Đà Nẵng do chính quyền Việt Nam cấp mới xúc tiến việc xin nghỉ việc bên này, ít nhất là ba tháng trước để bệnh viện St. Anna có đủ thì giờ tìm người thay thế, sau đó mới ký giấy hợp đồng làm việc với họ.

Tiên không nói cho ai biết quyết định của mình, nhất là Andreas, sợ Andreas tìm cách ngăn cản, Tiên sẽ cho biết khi giấy tờ xong xuôi hoặc vài tuần trước ngày ra đi. Việc hệ trọng là vườn trẻ của bé An trong tương lai rồi đến khí hậu, nhà cửa cho mẹ con Tiên. Việc hội nhập cuộc sống mới dĩ nhiên sẽ gặp khó khăn lúc ban đầu, đối với Tiên không quan trọng lắm, nhưng với bé An, Tiên cần phải thận trọng. Tiên nghĩ: khi làm giấy hợp đồng với bệnh viện Đà Nẵng, Tiên sẽ xin phục vụ thời gian đầu ba tháng với tính

cách thiện nguyện, không lương, sau đó sẽ quyết định tiếp tục hay chấm dứt.

Về phía bệnh viện St. Anna, Tiên sẽ xin nghỉ việc ba tháng, tháng đầu do những ngày nghỉ thường niên của năm trước còn lại và năm nay, hai tháng kia nghỉ việc không ăn lương, Tiên sẽ nêu lý do: Sau một thời gian phục vụ nơi đã cứu mang Tiên, nay Tiên muốn trở về phục vụ quê hương mình, nhưng còn e ngại về giấy phép làm việc của chính quyền địa phương sẽ cấp cho thời gian bao lâu, nếu sau ba tháng Ban Giám Đốc của bệnh viện St. Anna tìm được người thay thế vừa ý thì Tiên tự động rút lui, hoặc đảm nhận một việc nào đó do Ban Giám Đốc đề nghị.

Tiên không muốn làm một cuộc phiêu lưu mạo hiểm ảnh hưởng đến đời sống của bé An, nhưng thấy bé lưu luyến bà ngoại và các cậu dì, bé cảm thấy hạnh phúc qua sự thương yêu đùm bọc của gia đình, khía cạnh đó còn thiếu sót trên môi trường bé đang sống nên Tiên sắp đặt: Sẽ làm đơn xin cho bé không đến vườn trẻ trong vòng ba tháng. Khi đến Đà Nẵng, Tiên tìm một bà lớn tuổi trông nom bé và đưa bé mỗi ngày đến vườn trẻ, cuối tuần hoặc ngày nghỉ Tiên sẽ đưa bé vào Sài Gòn thăm bà ngoại với các cậu dì, Đà Nẵng-Sài Gòn chỉ cách một giờ rưỡi đường bay. Đà Nẵng lại có bãi biển Mỹ Khê và Sơn Trà có tiếng đẹp, gần đó lại có bãi biển Lăng Cô nơi có làng nghỉ mát, biết đâu vào dịp cuối tuần các em lại đưa mẹ ra Đà Nẵng chơi, như thế cũng đáp lại được phần nào ước muốn của bé. Nếu việc không tiến triển như dự tính thì sau ba tháng Tiên trở về Đức, ba tháng sẽ qua nhanh, bé An trở lại vườn trẻ và khoảng một năm

sau vào trường tiểu học. Sau khi lo xong mọi thủ tục Tiên sẽ cho Tân, bố của An biết quyết định của mình.

Căn nhà Tiên đang ở sẽ không trả lại cho chủ, tiền nhà và điện nước vẫn tiếp tục trả cho đến khi quyết định dứt khoát. Tiên nhờ bà Lê cuối tuần sang nhà Tiên góp hết thư trong hộp rồi gửi về địa chỉ nhà mẹ Tiên và nhờ bà sắm sóc, tưới cây trong nhà. Mặc dầu phải tốn kém nhiều nhưng nghĩ đến việc quyết định rất hệ trọng cho tương lai hai mẹ con Tiên nên nàng sẵn sàng chấp nhận.

Còn với mẹ thì Tiên sẽ nói: Tiên muốn phục vụ thời gian ngắn tại bệnh viện của Đức tại Đà Nẵng để học hỏi thêm về các chứng bệnh miền nhiệt đới, đồng thời có dịp phục vụ quê hương và điều quan trọng hơn hết là được ở gần mẹ và các em một thời gian. Sau khi về thăm nhà đã cho Tiên thấy tình cảm gia đình rất quan trọng đối với mẹ con Tiên, như thế được một công hai việc.

Khoảng sau một tháng Tiên nhận được giấy phép của chính quyền địa phương cho Tiên hành nghề tại bệnh viện Đà Nẵng, Tiên tuân tự xúc tiến như đã sắp đặt, Ban Điều Hành nhân viên rất ngạc nhiên nhưng thông cảm lý do mà Tiên đã nêu lên, họ hứa sẽ tìm người thay thế Tiên tạm thời cho đến khi Tiên dứt khoát xin nghỉ việc luôn. Mọi việc đều tiến triển tốt đẹp, nhất là mẹ và các em Tiên rất vui mừng khi hay tin Tiên về Đà Nẵng làm việc. Trong lúc chuẩn bị ngày ra đi, Tiên tìm mọi cách để trấn an tinh thần bé An, nói gần nói xa về việc sống gần gũi bà ngoại và các cậu, dì, không nêu rõ lý do và sự quyết định của Tiên, sợ bé đi kể lại cho bạn, còn tệ hơn là kể cho Andreas nghe.

Hai tuần trước khi rời Frankfurt, Tiên báo cho Andreas biết lý do và ngày ra đi, ba ngày sau đó lại ghé thăm bà Lê, Thomas-Mai, đồng thời cho biết sẽ về Đà Nẵng làm việc trong thời gian ngắn để được gần mẹ già, gọi điện thoại cho từng người trong nhóm từ giả và nêu lý do của mình. Tất cả đều ngạc nhiên và thắc mắc vì sao Tiên quyết định nhanh như thế và không cho các bạn biết sớm hơn. Tiên giải thích: đã chuẩn bị từ lâu nhưng sợ không đạt được theo ý muốn vì thủ tục giấy tờ gặp một vài khó khăn, nên chờ khi có kết quả mới cho các bạn biết cũng không muộn.

Bà Lê, Thomas và Mai có vẻ thất vọng vì không được biết sớm hơn nhưng cũng thông cảm với Tiên qua lý do Tiên đưa ra, ba tháng cũng qua nhanh. Đâu ngờ ngoài lý do về Đà Nẵng làm việc một thời gian cho gần mẹ, lại còn lý do uẩn khúc khác làm cho Tiên ngại ngùng khi đề cập tới với những người quen thân, vì thế Tiên chờ cho đến gần ngày ra đi mới báo cho tất cả biết và từ giả cùng một thể.

Nhân tiện về thăm bố mẹ cuối tuần, Andreas cho bố mẹ biết Tiên sẽ trở về Việt Nam vào tuần sau để làm việc cho bệnh viện Đức tại Đà Nẵng. Mẹ Andreas ngạc nhiên hỏi:

- Thế à ! Sao cách đây vài tuần con về thăm bố mẹ mà không nghe con nói ?

- Con mới biết cách đây một tuần.

- Vậy Tiên có cho con biết lý do vì sao không ? Sao nàng không bàn trước với con ? Hay nàng muốn từ chối việc hôn nhân với con rồi tìm cách đi xa ?



- Con cũng không biết, nàng chỉ nói là lâu nay đã phục vụ nơi đã cứu mang nàng, nay muốn phục vụ quê hương của nàng để được sống gần mẹ trong tuổi già.

Ông bà Mueller nghe xong có vẻ trầm ngâm, nét mặt bà Mueller đượm vẻ buồn rầu, tuy mới gặp Tiên một lần đã đem lòng cảm mến, lại xót xa khi nhớ lại phản ứng quá gay gắt của chồng cách đây ít lâu và thái độ lạnh nhạt của ông Mueller làm cho bà ân hận, có thể ông làm cho Tiên buồn và nàng gián tiếp từ chối Andreas bằng cách đi xa để lẩn tránh chăng ? Bà không trách chồng nhưng cũng gây cho bà thắc mắc: Nếu Tiên là bạn thân của Andreas, trong tương lai có thể đi đến hôn nhân như Andreas đã nói, thì sao trong lúc chuẩn bị giấy tờ xin làm việc tại bệnh viện Đà Nẵng không bàn với Andreas, lại mới báo tin cho Andreas biết hai tuần trước khi đi ? Có gì uẩn khúc trong vấn đề này ? Ông Mueller vẫn im lặng không lên tiếng hỏi han gì. Andreas cũng không quan tâm đến phản ứng của bố mẹ, nghĩ rằng việc Tiên rời nước Đức hay tiếp tục sống tại đây không quan trọng đối với bố mẹ nên vẫn tiếp tục nói chuyện tự nhiên.

- Lâu nay con không biết tại Đà Nẵng có bệnh viện do Đức tài trợ xây cất và hiện giờ có bác sĩ Đức làm việc tại đấy, nếu biết thì hôm ghé lại Việt Nam con đã tìm cách đến thăm họ và trao đổi về cách làm việc tại bệnh viện này cũng như các chứng bệnh miễn nhiễm đời thường có tại Việt Nam. Kỳ Đại Hội Y Khoa ở Bangkok có nhiều đề tài rất hấp dẫn, nhiều thí nghiệm đã đưa đến kết quả khả quan bằng cách chữa trị, không biết các bác sĩ Đức tại Đà Nẵng có theo dõi không ? Hoặc có tham dự Hội Nghị tại Bangkok không?

- Vậy Tiên không cho con biết bệnh viện Đà Nẵng có bác sĩ Đức làm việc sao ? Bà Mueller hỏi.

- Không, ngay như Tiên cũng không biết, tình cờ nàng liên lạc với tổ chức Y Tế Không Biên Giới mới được biết tại Đà Nẵng có bệnh viện của Đức và có bác sĩ Đức làm việc, vì thế họ rất hoan nghênh có sự cộng tác của Tiên, nàng làm nhịp cầu thông cảm giữa bác sĩ Đức và bệnh nhân, mặc dầu bấy lâu nay có thông dịch viên làm việc tại đây nhưng làm sao bằng một y tá được đào tạo tại Đức có nhiều kinh nghiệm nghề nghiệp, lại biết được cả hai thứ tiếng thành thạo.

Nghe đến đây bà Mueller giật mình, chẳng may Andreas theo Tiên đến Đà Nẵng làm việc thì là một tai họa lớn đến với ông bà, vừa xa con một, tình hình chính trị Việt Nam bà không theo dõi nên không biết chiến tranh đã chấm dứt nhưng người địa phương có chống đối người ngoại quốc không ? Như thỉnh thoảng bà thấy trên truyền hình chiếu cảnh một vài nước vùng Phi Châu bắt người ngoại quốc làm con tin, làm bà lo lắng nhưng vẫn im lặng, không dả động đến đề tài này.

Andreas nói tiếp :

- Tội nghiệp bé An, con trai của Tiên mới mừng sinh nhật bốn tuổi, vào vườn trẻ được một năm nay, quen thân với một số bạn, nay phải rời xa, nhưng bù lại bé được gần bà ngoại và các cậu dì của bé. Trẻ con chóng quen với hoàn cảnh mới.

- Thế à ! Hôm trước tự giới thiệu, nàng có nói nàng ly dị, có một con trai gần bốn tuổi. Thế nhĩ nên mẹ cũng không hỏi bố của bé là người nước nào ? Hiện giờ ông ấy ở đâu ?

- Bố của bé An là người Việt Nam, hiện giờ làm việc tại Frankfurt. Con chỉ biết có chừng đó, không muốn tìm hiểu thêm vì thấy không cần thiết, cũng như con không hợp để tiếp tục sống với Sophie thì đường ai nấy đi. Không cần thắc mắc.

Ông Mueller hỏi Andreas :

- Con đã có dịp hỏi Ban Sản Phụ bệnh viện con làm việc chưa ? Họ còn trống chỗ và tìm bác sĩ chuyên môn không ? Để bố trả lời cho giáo sư Schmidt.

Con đã hỏi nhưng chưa được trả lời dứt khoát vì ông trưởng phòng nhân viên còn đi nghỉ, khi nào họ trả lời con sẽ cho bố hay, con không quên đâu.

- Được, đừng quên nhé. Cuối tuần này ông bà Schmidt mời bố mẹ đến chơi, nếu biết để trả lời cho ông bà dịp này cũng tốt. Ông bà ấy có nhà nghỉ hè ở vùng Kiel nên mời bố mẹ hè này đến đấy ở chơi với ông bà.

- Thế thì tốt quá, bố mẹ nên nhận lời đến đấy nghỉ ngơi và thay đổi bầu không khí. Con ít thấy bố mẹ đi chơi xa, bố mẹ cần đi nghỉ ở vùng biển, nếu bố mẹ không thích ồn ào thì đi vào mùa thu, học sinh đi học trở lại, yên lặng, trời cũng nắng dịu, bãi biển cũng sạch sẽ hơn. Vùng biển Địa Trung Hải chẳng hạn, như ở Marbella, Mallorca ... hoặc là vùng Bretagne của nước Pháp. Phi cơ bay khoảng hai tiếng đồng hồ mà cảnh vật, khí hậu đều hoàn toàn thay đổi. Nếu

bố mẹ cần con sẽ hỏi giá máy bay, khách sạn và những điều cần thiết rồi chúng ta bàn thêm.

Bà Mueller tỏ vẻ hài lòng với cử chỉ ân cần của Andreas. Ông Mueller nói thêm :

- Con cứ hỏi đi rồi bố mẹ tính sau. Cũng có thể bố mẹ rủ ông bà Schmidt đi chơi một thể cho vui.

- Con sẽ trả lời bố mẹ trước cuối tuần này để bố mẹ hỏi ông bà Schmidt dịp bố mẹ đến chơi nhà ông bà ấy. Con chào bố mẹ và hẹn gặp lại bố mẹ lần sau.

Trên đường về nhà Andreas ghé lại văn phòng du lịch gần đây lấy một số quảng cáo chương trình du lịch về nhà nghiên cứu. Mở Internet xem có chương trình và quảng cáo nơi nào nghỉ thích hợp cho tuổi của bố mẹ không. Suốt tối hôm đó Andreas cố gắng thì giờ cho bố mẹ để tìm nơi đến nghỉ, phần vì thấy bố mẹ hưởng ứng lời đề nghị của mình, phần cảm thấy ân hận vì lâu nay ít quan tâm đến sức khỏe hoặc đề cập đến vấn đề nghỉ ngơi hay du lịch để đổi bầu không khí cho bố mẹ, có thể vì bố mẹ thường lẩn quẩn ở nhà từ ngày về hưu, mặc dầu thỉnh thoảng bố được mời đi thuyết trình về đề tài Y Khoa tại một vài Đại Học nước ngoài, mẹ cũng tháp tùng theo bố, nhưng sau khi xong nhiệm vụ thì cả hai liền vội vàng trở về nhà để tìm lại thói quen của nếp sống thường ngày, không ở lại thêm vài hôm để có thì giờ quan sát và tìm hiểu văn hóa, phong tục tập quán hay là danh lam thắng cảnh nơi mình đang dừng chân, bởi thế nên mới có phản ứng gay gắt như lần vừa qua. Thật đáng tiếc, nhưng không muộn, sẽ cố gắng khuyến khích bố mẹ đi du lịch thường xuyên hơn, và nếu cần thì Andreas cũng ráng thu xếp tháp tùng bố mẹ.

Trong số quảng cáo có chương trình du lịch Irland rất hấp dẫn. Ngày hôm sau Andreas gọi điện thoại cho bố mẹ, đề nghị bố mẹ đi nghỉ một tuần tại Irland. Irland là một hòn đảo, vào mùa Xuân khí hậu ôn hòa, phong cảnh đẹp, lại có Giant's Causeway kỳ quan thế giới, có Đại học Trinity nằm ngay trung tâm thủ đô Dublin với Thư Viện, là một trong những thư viện nổi tiếng nhất thế giới, thành lập từ năm 1732, trong đó có " The Long Room " chứa khoảng trên 200.000 cuốn sách cổ rất có giá trị và còn lưu giữ luôn cả thủ bút của Kells, nhắc đến có lẽ bố mẹ sẽ thích vì trước đây bố mẹ đã có dịp đặt chân đến. Nếu bố mẹ thích Whiskey thì đến thăm hãng sản xuất JJ & S tức là John Jameson & Son Irish Whiskey, cũng nằm ngay trung tâm thành phố, tất cả mọi di chuyển, khách sạn, ăn ở đều do văn phòng du lịch tổ chức với giá cả vừa phải, nếu thích thì bố mẹ có thể gia hạn thêm. Trường hợp bố mẹ không muốn đến Irland nghỉ thì đến Bretagne, khí hậu cũng rất tốt, phong cảnh rất đẹp, đặc biệt thức ăn bảo đảm sẽ vừa ý bố mẹ.

Chưa đi mà ông bà Mueller đã cảm thấy vui, vui vì sự nhiệt tình của Andreas chăm lo sức khỏe cho mình, ông bà hứa sẽ trả lời dứt khoát sau khi bàn với ông bà Schmidt. Trước khi đặt điện thoại xuống, bà Mueller còn hỏi Andreas thêm:

- Con đã biết ngày, giờ máy bay đưa mẹ con Tiên đi Việt Nam vào lúc nào chưa ? Nếu con biết thì cho mẹ hay, có thể bố mẹ sẽ ra sân bay tiễn mẹ con cô ta, hay là con cho mẹ số điện thoại của Tiên để mẹ gọi từ giã cô ta nếu không ra sân bay được.

- Mẹ đã có bút giấy để ghi chưa ? Con đọc cho mẹ: Chủ nhật tuần sau lúc hai giờ chiều, hãng máy bay Lufthansa, đường bay Frankfurt – Sài Gòn, Số điện thoại của Tiên là ...

- Mẹ đã ghi đầy đủ. Cám ơn con. Chào con.

Đặt điện thoại xuống, bà Mueller bàn với chồng:

- Tôi nghĩ mình nên ra phi trường tiễn đưa mẹ con cô ta, tuy mới gặp lần đầu, cô ta không phải bạn bè đồng lứa với mình, nhưng con mình đã mời cô ta đến dùng cơm chung, có thể Andreas ngụ ý muốn giới thiệu người vợ chưa cưới với mình, hoặc muốn tạo cơ hội cho cô ta biết mình. Hôm ấy ông tỏ ra lạnh nhạt làm cho Andreas buồn trách, còn cô ta thì không biết đã nghĩ gì ! Tôi rất thông cảm phản ứng của ông. Nhưng thôi, ông và tôi ráng đến tiễn đưa cô ta để cho con nó vui.

Ông Mueller vẫn im lặng, lăm lì, cho đến bữa cơm tối ông mới nói với bà :

- Được, tôi đồng ý với bà. Vậy bà mua hộp tôi hộp Chocolat cho cô ta và món đồ chơi cho thằng bé.

Bà Mueller tỏ vẻ ngạc nhiên, vui mừng với thái độ “muốn làm lành “ của chồng.

Trước khi lên Taxi đến phi trường, Tiên ghé lại thùng thư Bưu Điện cạnh nhà bỏ một vài lá thư vào thùng. Ra đi lần này bé An vui vẻ và hý hứng hơn lần trước vì sắp được gặp lại bà ngoại, cậu Phú, dì Nga và cậu Nam. Tiên hiểu ý con nên chuẩn bị tinh thần cho con:

- Mẹ con mình chỉ gặp bà ngoại và các cậu dì tại sân bay mà thôi, mẹ con mình sẽ bay tiếp đến thành phố Đà Nẵng, mẹ làm việc tại đấy, con đến vườn trẻ tại đấy, cuối tuần mẹ sẽ đưa con vào Sài Gòn thăm ngoại và các cậu dì, thỉnh thoảng ngoại và các cậu dì ra Đà Nẵng thăm mẹ con mình, ở đó có bãi biển Mỹ Khê đẹp lắm.

- Sao mẹ không làm việc ở Sài Gòn mà làm việc ở Đà Nẵng?

- Ở Đà Nẵng có bệnh viện của người Đức nên họ cần mẹ làm việc tại đấy.

Nói đến đây thì Taxi vừa đến phi trường. Ngồi trên xe Tiên đã thấy Andreas đứng sau cánh cửa nói chuyện với Thomas và Mai. Suốt chiều hôm qua Andreas đã đến chơi, dùng cơm tối với Tiên, hứa ngày mai sẽ đến đón và đưa mẹ con Tiên ra phi trường, nhưng Tiên từ chối với lý do: Còn một vài việc Tiên phải làm xong trước khi đi nên không muốn Andreas chờ đợi làm Tiên thêm rối trí. Thật tình Tiên không muốn bị rịn trước khi chia tay, gây dị nghị trong đám bạn bè có mặt chiều hôm đó. Hơn thế nữa, lần chia tay này sẽ quyết định tương lai của cả hai nên Tiên muốn giữ thái độ dứt khoát. Andreas đành hứa sẽ đến phi trường sớm để phụ với Tiên cân hành lý. Các bạn kia thì Tiên đã từ giã qua điện thoại nên không chờ đợi sự có mặt của họ, thế mà hầu hết đã đến đấy đông đủ, Tiên không ngờ bà Lê và các bạn đã dành nhiều thì giờ cho Tiên như thế !

Bước xuống xe, mọi người đứng chờ Tiên nhìn thấy, vội vàng chạy đến bắt tay, bỏ hành lý lên xe hộ Tiên rồi đẩy đến quầy cân hàng. Tiên chậm rãi theo các bạn đến nối đuôi hàng khách làm thủ tục. Mọi việc xong xuôi, nhìn đồng

hồ thấy còn khoảng hai tiếng nữa máy bay mới cất cánh, Andreas mời tất cả đến quán cà phê cạnh đấy uống nước.

Vừa ngồi xuống một lát thì thấy ông bà Mueller từ xa đi tới và ngược mắt nhìn quanh như muốn tìm ai, Andreas thấy bố mẹ liền chạy đến chào và ôm hôn bố mẹ, rồi hỏi :

- Bố mẹ muốn tìm ai? Bố mẹ đến đây lâu chưa? Bố mẹ hẹn ai ? Gặp ở chỗ nào?

- Không, bố mẹ đến đây tiễn đưa mẹ con Tiên. Cô ta đã đến đây chưa ? Bà Mueller hỏi Andreas.

- Mẹ con Tiên đã đến đây rồi, nàng ngồi đằng kia kìa. Vừa nói Andreas vừa chỉ.

Nói đến đây, Andreas còn ngạc nhiên chưa kịp phản ứng đưa bố mẹ đến giới thiệu với bà Lê và các bạn, Tiên nhìn thấy vội vàng chạy đến bắt tay ông bà Mueller và nói :

- Chào ông bà. Thật quý quá, tôi rất ân hận không từ giã ông bà trước khi đi, may mắn lại được gặp ông bà tại đây để từ giã. Thế ông bà đến tiễn ai ? Đã tìm ra người thân chưa ? Tôi không dám giữ ông bà lâu. Xin chào ông bà, kính chúc ông bà ở lại mạnh khỏe. Hy vọng tôi sẽ có dịp gặp lại ông bà.

Bà Mueller mỉm cười với vẻ mặt hiền từ. Bà trả lời:

- Chúng tôi đến tiễn đưa mẹ con cô chứ không có ai khác.

Ông Mueller tiếp lời vợ :

- Andreas có cho chúng tôi biết ngày hôm nay cô sẽ rời nước Đức, trở về Đà Nẵng làm việc tại một bệnh viện Đức



nên chúng tôi đến chúc cô thượng lộ bình an và gặp nhiều may mắn trên môi trường mới.

- Xin cảm ơn ông bà. Tiên đáp lời.

Andreas và Tiên trở mắt nhìn nhau không dấu được nỗi vui mừng trên gương mặt. Tiên rơm rớm nước mắt, miệng vẫn giữ nụ cười, nét cười còn nhiều hơn tiếng nói ! Andreas và Tiên dẫn ông bà Mueller đến giới thiệu với bà Lê cùng các bạn. Lần đầu tiên tất cả gặp mặt bố mẹ Andreas, mặc dầu đã từ lâu được nghe tên ông bà thuộc hạng trí thức trong giới thượng lưu tại thành phố Frankfurt. Tiên gọi bé An đến giới thiệu với bố mẹ Andreas. Ông Mueller trao gói quà cho bé, bé ngại ngùng đỡ lấy rồi nói :

- Cảm ơn ông. Ông là ai ? Sao ông chưa biết cháu mà ông lại cho cháu quà ?

Tất cả đều phì cười. Ông Mueller chưa kịp trả lời thì bà Mueller đã lên tiếng:

- Con chưa biết ông bà, nhưng ông bà đã biết con. Con mới mừng sinh nhật bốn tuổi phải không ? Có đúng như thế không?

- Dạ đúng.

Bé trả lời rồi nhìn mẹ với vẻ thắc mắc. Tiên giải thích :

- Ông bà là bố mẹ của bác sĩ Andreas Mueller.

- À ! Thảo nào ông bà biết cháu mới mừng sinh nhật bốn tuổi. Cháu xin cảm ơn ông bà.

Thấy bé An lễ phép, liền thoảng làm cho ông bà thương bé ngay. Ông Mueller trao tiếp hộp Chocolat cho Tiên, bà Mueller trao cho Tiên gói quà rồi nói :

- Đây là món quà nhỏ chia tay của chúng tôi gửi đến cô.
- Xin cảm ơn ông bà. Thật là một bất ngờ thú vị.

Tiên cầm hai gói quà trên tay, cảm động vì quá bất ngờ, cố gắng siết chặt tay cảm ơn ông bà với nước mắt lưng tròng, quay lại nhìn Andreas thì thấy Andreas cũng rơm rớm nước mắt. Mọi người lặng lẽ nhìn theo với niềm thông cảm.

Andreas mời bố mẹ ngồi, hỏi bố mẹ uống gì rồi đặt bồi bàn mang ra. Chàng giới thiệu những người có mặt với bố mẹ, tất cả trao đổi câu chuyện với nhau rất cởi mở. Còn khoảng nửa giờ thì máy bay cất cánh, Tiên đứng lên, một lần nữa tha thiết cảm ơn tất cả đã đến đây tiễn đưa mẹ con Tiên, đặc biệt cảm ơn bố mẹ Andreas đã dành cho Tiên sự bất ngờ thú vị, Tiên sẽ không bao giờ quên. Tiên bắt tay từ già từng người, cùng với bé An tiến vào lối đi dành cho hành khách, vừa đi vừa khoát tay chào cho đến khi khuất bóng.

Lên máy bay Tiên mang theo niềm thương cảm của từng người, đặc biệt Andreas và ngạc nhiên khi nghĩ đến sự có mặt của ông bà Mueller rồi tự hỏi : Có phải Andreas yêu cầu ông bà đến tiễn đưa mình không ? Nếu đúng như thế thì vì sao Andreas tỏ vẻ ngạc nhiên khi nghe ông bà nói đến phi trường để từ già mình ? Có thể không đúng như thế vì ông bà Mueller đã chuẩn bị mang quà theo để tặng mình và bé An. Nghĩ đến đây Tiên mở gói quà của ông Mueller ra xem: Một hộp Chocolat đắt tiền, hiệu Hussel Confiserie có ghi thêm Premium-Trueffel-Auslese / klassisch raffiniert. Tiên mở tiếp gói quà của bà Mueller : Một cuốn sách góp

nhật một số chuyện ngắn của Leo Tolstoi. Tiên nhìn qua bé An thì thấy bé đang mở gói quà của ông Mueller tặng bé, một hộp Lego để ráp xe thiết giáp, máy bay, xe lửa ... như hình in trên hộp. Tiên hỏi bé An:

- Con có thích món quà này không ?

- Dạ có. Hôm sinh nhật của con, Lars bạn của con cũng tặng con Lego, con có thể ráp nhà hoặc nông trại, có mấy con heo, bò, gà ... trong hộp nữa.

Tiên để cho bé tiếp tục bày đồ chơi trên bàn, ngồi suy nghĩ miên man một hồi rồi đứng lên tiến đến quầy để bưu thiếp, bao thư và giấy viết thư để sẵn cho hành khách, lấy mỗi thứ một cái rồi trở lại chỗ ngồi. Tiên muốn viết vài chữ vào bưu thiếp cảm ơn ông bà Mueller, viết ít chữ cho Andreas và cho Andreas biết cảm tưởng của mình khi thấy bố mẹ Andreas đến tiễn đưa, sự xúc động khi nhận hai gói quà và ngạc nhiên khi nhìn thấy từng món quà trong gói. Nàng để xấp giấy vào ngăn ghế trước mặt rồi lấy sách ra đọc, nhưng đầu óc nàng bị chi phối bởi lắm vấn đề : đến Đà Nẵng lần đầu, một thành phố chưa hề đặt chân tới, bạn đồng nghiệp cũng không biết có những ai ! Việc làm có thích hợp với sự chờ đợi của mình không ? Nơi ăn chốn ở của hai mẹ con ? Mặc dầu trong thư Ban Giám Đốc của bệnh viện hứa sẽ thu xếp cho mẹ con Tiên một căn hộ có ba phòng, bếp và phòng tắm trong một ngôi nhà ba tầng dành cho bác sĩ gần bệnh viện. Họ không nói đến vườn trẻ cho bé An và người trông nom bé, trong thư Tiên đã lưu ý họ lo hộ Tiên để sau khi đến Đà Nẵng, Tiên có thể bắt tay làm việc ngay. Nàng tự an ủi : Chỉ còn mười tiếng nữa sẽ đến nơi, bây giờ có lo

nghĩ cũng không làm được việc gì ! Thật là một chuyến phiêu lưu mạo hiểm ! Đành phú cho Trời vậy.

Nàng lại nhớ đến Andreas. Sao mình lại cứ rần rến đến như thế, quyết định một cách cực đoan, nếu sau này có gì xảy ra mình có ân hận không ? Chẳng hạn: Vừa mất Andreas vừa mất việc làm nếu bệnh viện tìm được người thay thế Tiên vừa ý họ ! Hoặc bé An gặp khó khăn trong việc hội nhập cuộc sống mới, nơi ăn, chốn ở, vườn trẻ, với các bạn chưa quen ?

Về bé An thì Tiên không lo lắng, trước tiên Việt Nam là quê hương của bé, mặc dầu bước đầu bé sẽ bỡ ngỡ vì chưa quen, nhưng bé có dịp làm quen với đời sống tại quê nhà cho dần tiện nghi không đầy đủ như ở Đức. Còn đối với Andreas, rất cần có một thời gian xa cách, nếu sống gần nhau sẽ tiếp tục quanh quẩn và kéo dài cuộc sống như thời gian vừa qua mà không đưa đến quyết định dứt khoát, như thế cũng không đoan chính. Vấn đề này chỉ có người trong cuộc mới hiểu và quyết định được, không thể lấy ý kiến của mẹ, chị em hoặc bạn bè giúp mình quyết định tương lai. Vấn đề dị biệt giữa hai nền văn hóa đã cho thấy rõ qua việc tổ chức gia đình, cách đối xử với hai gia đình phối ngẫu, việc giáo dục con cái, vấn đề bé An v.v ... biết bao nhiêu là phức tạp cho thấy trước mắt ! Mặc dầu cũng có biệt lệ. Nhưng trường hợp mình có nằm trong số biệt lệ ấy không ? Thà mất Andreas bây giờ còn hơn là sống chung để mang trong người mặc cảm hơn, thua, rồi lại thêm một lần đổ vỡ. Phải can đảm, đừng để tình cảm thắng lý trí. Tiên đang còn nghĩ miên man thì chiêu đãi viên mang nước đến cho từng người. Tiên hỏi cô ấy :

- Khoảng bao lâu nữa thì ăn tối hả cô ?

- Khoảng chừng ba tiếng nữa thì sẽ dùng bữa.

Tiên cảm ơn rồi quay sang cho bé An uống nước và bảo bé dọn đồ chơi, nhắm mắt nghỉ chốc lát, đến giờ cơm tối Tiên sẽ thức bé dậy ăn. Bé An làm đúng như lời mẹ dặn. Tiên xếp sách lại rồi cũng nhắm mắt ngủ.

Sau bữa cơm tối hai mẹ con xem phim hoạt cảnh của trẻ em. Hết phim Tiên soạn chỗ cho bé An nằm, hai chân bé gác lên đùi của Tiên ngủ một cách thoải mái. Trong lúc bé An ngủ, Tiên lấy hai tấm bưu thiếp ra viết. Trước tiên viết cho ông bà Mueller.

*Ngày tháng năm*

*Kính thăm ông bà Giáo sư Tiến sĩ G. Mueller !*

*Trước hết chúng tôi xin cảm ơn ông bà đã đến tiễn đưa chúng tôi chiều nay. Sự hiện diện của ông bà đã gây cho tôi sự ngạc nhiên và niềm xúc động không ít, lại còn ngạc nhiên hơn khi nhìn từng món quà ông bà tặng, ông bà đã dành cho chúng tôi cảm tình rất đặc biệt, một lần nữa chúng tôi hết lòng cảm ơn.*

*Sau khi đến Đà Nẵng nhận việc, một vài hôm sau tôi sẽ viết thư kể cho ông bà nghe cuộc sống mới của chúng tôi.*

*Kính chào ông bà và kính chúc ông bà luôn an mạnh.*

*Kính thư*

***Tiên và bé An***

Tiên đọc lại tấm bưu thiếp mới viết xong rồi bỏ vào phong bì, ghi địa chỉ của Andreas và nhờ Andreas trao lại cho ông bà G. Mueller.

Nàng lấy tấm bưu thiếp thư hai viết :

*Ngày tháng năm*

*Andreas rất quý mến !*

Viết đến đây thì Tiên ngưng lại, xé tấm bưu thiếp rồi bỏ vào ngăn ghế trước mặt, nàng suy nghĩ miên man rồi nhắm mắt đưa mình vào giấc ngủ. Hai mẹ con ngủ say sưa cho đến khi tiếng của chuông đai viên vang lên qua máy phóng thanh, nhắc hành khách gài lại giây an toàn, máy bay sắp đáp xuống sân bay Sài Gòn. Tiên vội vàng thức bé An dậy, sửa lại thế ngồi ngay ngắn cho hai mẹ con rồi lấy khăn ướt lau mặt, chải tóc cho bé. Khoảng nửa giờ sau thì động cơ ngưng hẳn, hành khách nối đuôi nhau rời máy bay. Đồ đoàn Tiên mang theo không nhiều, chỉ có chiếc xách tay và va-li đẩy, bé An mang theo hộp quà ông Mueller tặng bé và va-li đẩy của bé, hai chiếc va-li lớn Tiên gửi theo đường hành lý máy bay.



## V

Tiên đi thẳng đến quầy thông tin hỏi cách nhận hành lý vì còn đổi máy bay ra Đà Nẵng như Ban Giám Đốc Bệnh Viện đã mua vé máy bay cho mẹ con Tiên. Được biết còn ba tiếng nữa máy bay Hàng Không Việt Nam mới cất cánh bay ra Đà Nẵng, Tiên còn thông thả đến quầy nhận hành lý rồi đẩy sang quầy dành cho đường bay nội địa để làm thủ tục đi Đà Nẵng.

Trong thư Tiên báo cho mẹ và các em biết ngày, giờ, số máy bay Lufthansa Frankfurt-Sàigòn đưa mẹ con Tiên về Việt Nam, Tiên không ghi giờ máy bay Hàng Không Việt Nam cất cánh tại Sàigòn ra Đà Nẵng vì họ không ghi trên vé, không biết mẹ và các em có hiểu lắm, đến đường bay quốc tế đón Tiên không ? Tiên loay hoay đi tìm điện thoại gọi về nhà cho mẹ thì thấy mẹ và các em xuất hiện ngay trước mặt. Tiên vui mừng và ôm chàng hôn từng người, bé An chạy lại ôm bà ngoại, ôm hôn các cậu dì thăm thiết. Tiên kể cho tất cả nghe nỗi lo âu và lúng túng của mình khi nhớ đến vé máy bay Sàigòn-Đà Nẵng không ghi giờ máy bay cất cánh. Mọi người đều bình tĩnh lắng nghe. Phú lên tiếng:



- Em biết chị sẽ lúng túng vì có thể cách tổ chức tại đây không như bên Đức, vì thế em đã lấy một tuần nghỉ phép thắp tùng chị và bé An ra Đà Nẵng cùng chuyến bay này với chị, phụ với chị trong mấy ngày đầu chị đến Đà Nẵng nhận việc, có người trông nom bé An thay chị cho cháu quen dần cuộc sống mới.

- Ô! Chị cảm ơn em. Thú thật quá chu đáo ! Ngồi trên máy bay chị cứ lo: Không biết những ngày sắp tới đây chị gửi bé An cho ai ? Trong thư chị viết cho Ban Giám Đốc Bệnh Viện chị có nhờ họ tìm vườn trẻ cho bé, tìm người giúp việc cho chị, thế mà cho đến ngày ra đi chị không nghe họ đả động tới.

Nãy giờ mẹ Tiên im lặng lắng nghe hai chị em trao đổi với nhau, bây giờ bà mới hỏi Tiên :

- Con và bé An có mệt không ? Hai mẹ con đã ăn trưa chưa ? Sao con không ở lại Sài Gòn vài ngày rồi ra Đà Nẵng nhận việc ? Vội vàng làm gì cho mệt.

- Con và bé không mệt mẹ à. Hai mẹ con con đã ăn trên máy bay rồi ngủ một giấc thật dài cho đến khi máy bay sắp đáp xuống sân bay Sài Gòn. Còn việc con ở lại Sài Gòn với mẹ và các em thì không được mẹ à, vé máy bay của Ban Giám Đốc Bệnh Viện Đà Nẵng mua cho con nên con phải làm theo họ. Đến Đà Nẵng một thời gian ngắn, quen dần với công việc con sẽ đưa bé An vào Sài Gòn nghỉ cuối tuần với mẹ và các em. Hôm nay được em Phú theo con ra Đà Nẵng thật là một bất ngờ ngoài sự chờ đợi của con. Con mừng quá ! Có em, như thế con đã giải quyết nhiều vấn đề hệ trọng mà nãy giờ trên máy bay con cứ lo âu.

Tiên quay sang nói với Phú :

- Chị hết lòng cảm ơn em. Bắt đầu từ giờ phút này chị giao bé An cho em đó.

- Hoan nghênh ý kiến của chị. Em sẵn sàng nhận “sự vụ lệnh” !

Phú quay sang hỏi bé An :

- Cháu có đồng ý cho cậu thay bà Lê giữ cháu không?

Bé An cười bẽn lễn không trả lời.

Tất cả đến quán nước trong phi trường để giải khát và chờ chuyến bay Đà Nẵng cất cánh, khoảng nửa giờ sau máy phóng thanh mời hành khách chuyến bay ra Đà Nẵng chuẩn bị lên máy bay ... Tiên trao thư gửi ông bà Mueller, nhờ Nga mua tem gửi theo đường hàng không. Tất cả cùng chia tay và hẹn ngày gần đây gặp lại. Bé An đi theo cậu, Tiên bước chậm theo con, trong lòng cảm thấy vững tin hơn.

Đến Đà Nẵng vào buổi chiều, nhân viên của bệnh viện đến đón mẹ con Tiên tại sân bay rồi đưa thẳng về chung cư. Sau khi trao chìa khóa nơi cư ngụ cho Tiên, ông ấy nói :

- Bà và cháu nghỉ ngơi, sáng mai khoảng tám giờ tôi sẽ lái xe đón bà đến văn phòng Giám Đốc của bệnh viện để trình diện và nhận việc. Gần đây có nhiều quán cơm, tất cả có thể đến đấy dùng tạm cơm tối nay. Tôi có mang theo giấy tờ ba vườn trẻ gần đây, bà chọn nơi nào bà muốn ghi tên cho cháu, sáng mai bà trao lại cho tôi, tôi sẽ lo thủ tục thay bà. Người giúp việc thì khoảng sau hai tiếng nữa bà Liên sẽ đến, bà ấy trạc tuổi năm mươi, người còn mạnh

khỏe, giờ giấc làm việc thì chúng tôi đề nghị với bà Liên trong khoảng thời gian từ 6.0 – 18.00 giờ, nhưng bà có thể thu xếp với bà Liên theo giờ giấc bà muốn. Có gì còn thiếu sót sáng mai bà có thể cho tôi biết. Chúc bà và cháu bé vui sống trong những ngày lưu lại đây. Chào bà.

Nói xong ông ấy từ giã ra đi. Tiên, Phú và bé An đi một vòng xem nhà: Phòng khách có xây bao lơn, phòng ngủ cho Tiên, phòng ngủ cho bé An, phòng tắm và vệ sinh, và một phòng nhỏ để đồ vật vĩnh. Tủ giường bàn ghế có sẵn cho từng phòng. Bếp điện, tủ lạnh và mọi thứ cần dùng trong bếp, nói chung đầy đủ mọi tiện nghi.

Tiên bắt đầu xếp áo quần vào tủ, Phú giúp bé An sắp đặt phòng của bé. Tiên nói:

- Phòng của bé để Phú ngủ trong thời gian Phú ở đây, bé chỉ cần phòng riêng để bé bày đồ chơi, tối cháu ngủ với chị vì chưa quen nên có thể ngủ một mình cháu sợ. Chúng ta nghỉ ngơi một lát rồi đi tìm quán cơm nào gần đây ăn tối nghe em.

Vừa nói xong thì bà Liên đến. Tiên giới thiệu mình và bé An, cho biết Phú là em trai chỉ đến chơi một tuần rồi sẽ trở về Sài Gòn làm việc. Tiên đề nghị với bà Liên mỗi ngày đến lúc sáu giờ, cho bé ăn sáng rồi dẫn bé đến vườn trẻ, sau đó bà đi chợ, nấu ăn, xếp dọn nhà cửa, giặt ủi áo quần, đến giờ thì đi đón bé An từ vườn trẻ, chờ đến khi tan sở Tiên trở về nhà thì bà có thể nghỉ việc. Trong tuần đầu có Phú, Phú sẽ theo bà đưa đón cho cháu quen dần nếp sống mới. Lương tháng thì Tiên đồng ý như bà đề nghị với Ban Giám Đốc Bệnh Viện. Tiên bảo bà lấy khăn trải giường chủ nhà để sẵn trong tủ, bọc gối và mền. Giường lớn cho Tiên và bé An,

phòng nhỏ cho Phú, bà lau sơ nền nhà tất cả các phòng và lau bụi trên bàn ghế và bếp, tủ lạnh rửa sạch rồi cắm điện vào, chốc nữa đi ăn tối Tiên sẽ ghé phố mua ít trái cây và thức ăn sáng cho ngày mai. Xong mọi việc bà có thể về nhà và sáng mai đến đây đúng sáu giờ.

Trong lúc bà Liên làm việc thì Tiên soạn tiếp áo quần cho vào tủ, quà Tiên mang về biếu mẹ và các em Tiên để sẵn ở một góc phòng khách, hôm nào trở về Sài Gòn, Phú sẽ mang theo. Hai chị em và bé An ra đứng tựa vào bao lơn, nhìn ngắm trời đất nhà cửa chung quanh cư xá và hít thở bầu không khí xa lạ. Tiên nói:

- Phú có cảm thấy phảng phất ngọn gió biển không ? Bãi biển nằm gần đâu đây sao? Chốc nữa chúng mình ăn cơm tối xong, thuê Taxi bảo tài xế đưa chúng mình ra biển, xem biển Đà Nẵng có đẹp không.

- Em nghĩ là gần đây có bến tàu chứ không có bãi biển, cách đây khá xa mới có bãi biển Mỹ Khê hay Sơn Trà đẹp nổi tiếng vùng này. Dẫu sao chúng mình cũng thuê Taxi đi quanh một vòng thành phố xem cho biết, em chưa có dịp đến Đà Nẵng, chỉ nhìn thấy quảng cáo trên đài truyền hình.

Hoàng hôn buông xuống, tia nắng cuối xuân đã tắt dần, chỉ còn len lỏi một vài vạt nắng yếu ớt lấp lánh trên ngọn cây dọc theo con đường từ nhà ra phố. Bóng người qua lại cũng thưa dần, chỉ còn xe gắn máy chen lấn nối đuôi nhau trên đường, xe hơi cũng ít hơn Sài Gòn, hay giờ này tan sở đã lâu nên xe cộ bớt qua lại ? Cả ba còn hàn huyên thì bà Liên đến chào ra về. Tiên cảm ơn bà và hẹn sáng mai gặp lại.

Mới thoáng nhìn bà Liên, Tiên có cảm tình ngay. Tuổi

khoảng ngoài năm mươi, khổ người vừa phải, mạnh khỏe, sạch sẽ gọn gàng, lịch thiệp nhưng ít nói, có thể tin tưởng giao nhà và bé An cho bà. Dầu sao tuần đầu cũng có Phú ở đây, vừa phụ với bà lo cho cháu, vừa quan sát con người và cách làm việc của bà, có gì không vừa ý sẽ từ từ cho bà biết điều mình muốn. Việc quan trọng là bà thương và lo cho bé An chu đáo, xem bé như cháu bà để bé cảm thấy thoải mái như đối với bà Lê.

Bà Liên vừa ra khỏi nhà thì Tiên, Phú và bé An cùng đi theo tìm quán ăn. Phải đi qua một cổng sắt có người gác cửa, bảo đảm an ninh cho nhân viên ngoại quốc trong cư xá Tiên tạm trú. Đi một đoạn thì đến con đường chính, gần khu phố sầm uất có bệnh viện của Đức, tuy nhỏ nhưng có đủ tiệm bán các đồ cần dùng, như siêu thị bán thịt, cá, rau tươi, trái cây, các tiệm bán mỹ phẩm, đồ nữ trang, hàng vải may áo quần, tiệm uốn tóc, nhà thuốc Tây ... Tiên và Phú dừng chân, ngược nhìn bảng tên : QUÁN CƠM ÂM PHỦ nghe lạ tai, hai chị em tùm tùm cười rồi cả ba cùng bước vào. Bồi bàn mang thực đơn đến, đọc nghe toàn những món ăn lạ mà hai chị em chưa có dịp thưởng thức như : Mì Quảng, Nhấm Nuốt, Bánh Nậm ... Tiên gọi người bồi bàn đến hỏi :

- Mì Quảng là món ăn khô hay nước hả ông ?
- Mì Quảng là món ăn nước, nhưng không nhiều nước như phở hay bún bò Huế, nước chỉ xấp xấp ngang mì thôi.
- Vậy có cay không ông ?
- Nếu bà không thích ăn cay thì tôi dặn với đầu bếp đừng nấu cay, để ớt tương vào đĩa riêng với chanh.
- Còn món Nhấm Nuốt thì sao hả ông, có cay không ?

- Nhấm Nuốt là món ăn nước, món này cay vì nước lèo, có cả tôm, cua biển nên phải nêm ớt cho khỏi tanh. Món này rất được thực khách ưa chuộng.

Tiên quay sang hỏi Phú :

- Em chọn món gì ? Chị chọn món Nhấm Nuốt và Bánh Nậm, chị đặt cho bé An món Mì Quảng không cay.

- Em cũng đặt những món như chị chọn. Chị em mình làm một cuộc phiêu lưu mạo hiểm xem sao ! Nếu ngon hay dở cũng nhớ đời vì lần đầu tiên đến Đà Nẵng được thưởng thức hai món này.

Vừa ăn hai chị em vừa khen ngon, không đến nỗi thất vọng khi nhớ đến bữa ăn đầu tiên tại Đà Nẵng. Bé An cũng khen món Mì Quảng của bé ngon, không cay. Sau bữa ăn cả ba cùng đi dạo dọc theo vỉa hè, ghé mua một ít trái cây và các thức ăn sáng cho ngày mai rồi Tiên đón Taxi bao luôn một vòng quanh phố, trước hết đến ngay trung tâm thành phố rồi đến một vài nơi thị tứ về đêm sau đó ra bến tàu trước khi về nhà.

Sáng hôm sau Tiên dậy sớm, soạn sửa giấy tờ cần thiết mang theo đến sở, ăn sáng xong thì có tài xế của bệnh viện đến đón Tiên. Trước khi đi Tiên dặn Phú cho cháu ăn quà sáng rồi dẫn cháu đi chợ với bà Liên, dặn bà mua cá tươi, thịt bò phi-lê và rau cải tươi, đừng quên mua vài ki-lô gạo và các thứ cần dùng trong bếp, bà cứ nấu cơm trưa cho bốn người, đến mười hai giờ trưa mà Tiên không về thì ở nhà cứ ăn trước, để lại phần của Tiên. Chiều bà cũng nấu cơm tối trước khi bà về. Vì ngày đầu đến nhận việc nên Tiên chưa biết giờ giấc làm việc. Tiên sẽ cố gắng hỏi thêm về ba vườn

trẻ mà họ đã đề nghị để quyết định việc ghi tên cho bé An càng sớm càng tốt, lợi dụng khi còn Phú ở đây, rồi Tiên trao tiền cho Phú trước khi lên xe.

Phú làm đúng như lời chị dặn, dẫn cháu đi chợ với bà Liên để có dịp quan sát phố xá, trao đổi câu chuyện với bà Liên để hiểu biết bà nhiều hơn. Trong lúc bà Liên nấu ăn thì Phú soạn đồ chơi với bé An, bé khoe với cậu là hộp Lego do bố mẹ của bác sĩ Andreas tặng bé tại phi trường Frankfurt khi ông bà đến tiễn đưa hai mẹ con bé, còn các món đồ chơi kia là của các bạn tặng bé dịp sinh nhật bốn tuổi của bé. Đúng mười hai giờ trưa mà Tiên chưa về, Phú chờ thêm nửa giờ mà Tiên vẫn không về nên cậu cháu mời bà Liên dùng cơm chung. Bà Liên từ chối không muốn ăn chung, bà muốn ăn riêng một mình dưới bếp cho thoải mái. Phú đồng ý để bà làm theo ý của bà.

Khoảng năm giờ chiều Tiên trở về nhà với xe hơi của bệnh viện. Nàng kể cho em nghe:

- Chị nhận việc trong Ban Nhi Đồng, chiếm nửa tầng lầu có khoảng năm mươi giường cho bệnh nhân, làm việc chung với một bác sĩ Đức tên Hermann, hai bác sĩ và năm cô y tá người Việt Nam. Nửa tầng lầu kia dành cho sản phụ, cũng có một bác sĩ Đức mà chị chưa biết tên, chỉ thấy thoáng qua. Việc làm thì không có gì mới lạ, thuốc men thì một số từ Đức gửi sang, máy móc và dụng cụ trang bị trong bệnh viện cũng sản xuất tại Đức. Bầu không khí làm việc dễ chịu, mới ngày đầu nên chị chưa phê phán được.

Giờ làm việc thì họ chia làm ba xuất : 1/ từ 06.00 đến 14.00 giờ. 2/ từ 14.00 đến 22.00 giờ. 3/ từ 22.00 đến 06.00 giờ sáng hôm sau. Riêng phần chị thì làm việc mỗi ngày từ

08.00 – 17.00 giờ, trưa nghỉ giải lao từ 12.00 – 13.00 giờ, có thể trở về nhà trong khoảng thời gian này, nhưng chị sẽ ở lại làm việc, ở đó có câu lạc bộ, có phòng đọc sách, báo. Như thế giờ giúp việc của bà Liên sẽ đổi lại từ 07.00 đến 18.00 để sáng sớm bà thông thả lo cho gia đình bà rồi đến đây.

Vấn đề di chuyển thì đi về bằng xe hơi của bệnh viện, có thể họ ưu đãi vì chị làm việc tự nguyện không lương, nhưng chị không muốn lợi dụng, dần dần quen chị sẽ đi bộ vì từ nhà đến bệnh viện không xa lắm, đi bộ khoảng mười lăm phút.

Vườn trẻ cho bé An thì chị chọn nơi gần nhất, phần đông con của nhân viên trong bệnh viện, giờ nhận trẻ từ 05.00 – 18.00 giờ, nhưng chị sẽ gửi bé từ 08.00 – 12.00 giờ trong vài tuần đầu cho bé quen, bà Liên đón bé về ăn trưa, cho bé ngủ trưa, nếu bé muốn trở lại vườn trẻ thì bà ấy đưa bé đến, khoảng 17.00 bà đến đón bé về. Chị nhờ nhân viên của bệnh viện ghi tên cho bé bắt đầu từ ngày mai, lợi dụng trong lúc Phú còn ở đây để theo dõi bé.

Phú trả lời :

- Mới sau một ngày mà mọi việc chị đã sắp đặt xong xuôi đâu vào đấy, thật là quá tốt, em sẽ kể cho mẹ nghe để mẹ mừng. Hôm nay em dẫn cháu theo bà Liên ra chợ để quan sát phố xá quanh đây, khu phố nhỏ nhưng đầy đủ tất cả, sạch sẽ thơm mát, em rất có thiện cảm và yên tâm nơi chị và cháu ở. Bà Liên cũng vui vẻ dễ mến, năm nay bà năm mươi hai tuổi, chồng bà chết cách đây năm năm, ba đứa con lớn của bà đã lập gia đình, con gái út hiện giờ sống chung với bà, cuối năm học này cô ấy sẽ thi vào trường Y Tá, nhà bà ở gần đây nên đi lại cũng tiện cho bà. Trưa nay em chờ



chị đến mười hai giờ rưỡi, thấy chị không về nên em mời bà Liên ăn cơm chung với em và cháu, nhưng bà từ chối muốn ăn riêng cho thoải mái. Bà đã nấu cơm tối để sẵn dưới bếp.

- Để chị xuống bếp chào bà, đã gần đến giờ bà về nhà.

Nói xong Tiên xuống bếp chào bà, hỏi thăm công việc trong nhà có bận rộn cho bà lắm không ? Tiên cho bà biết : Phú đã kể cho Tiên nghe hôm nay Phú đã dẫn bé An đi chợ với bà để quan sát nơi vùng Tiên ở, về kể lại cho mẹ Tiên nghe để bà khỏi lo, đồng thời dặn bà giờ đưa đón bé An đến vườn trẻ bắt đầu từ ngày mai và cho bà địa chỉ vườn trẻ, có gì cần thiết bà cứ hỏi Phú trong lúc Tiên đi vắng. Quan trọng là bắt đầu ngày mai bà làm việc từ 07.00 – 18.00 giờ, để sáng sớm bà thông thả lo việc nhà của bà trước khi đến đây, vì 08.00 giờ sáng xe mới đến đón Tiên.

Bà Liên cho biết : Bà xem việc làm ở đây như việc nhà của bà và xem bé An như cháu bà. Cháu nội, ngoại của bà một số lớn hơn bé An, nhưng cũng có đứa xấp xỉ bằng tuổi bé. Tiên cứ an tâm mà làm việc.

Sau khi từ giã mẹ con Tiên, mọi người ra xe trở về nhà, tâm hồn Andreas pha lẫn buồn, vui. Buồn vì giờ phút chia ly còn lưu luyến, nghĩ đến ngày mai không có Tiên, mỗi chiều chủ nhật thiếu vắng cuộc gặp gỡ, câu chuyện giữa hai người vẫn vơ không đâu vào đâu, thế nhưng đã đem đến nguồn an vui cho cả hai. Andreas lặp lại :“ Con người tìm đến nhau không chỉ qua thể xác mà còn qua tâm hồn đồng điệu “ Đúng, mà có thể điều này còn quan trọng hơn. Vui khi nhớ lại sự hiện diện của bố mẹ, thấy cử chỉ tế nhị và cách cư xử

đặc biệt bố mẹ dành cho Tiên và bé An. Sau khi cho mẹ biết tên hãng máy bay , ngày và giờ máy bay khởi hành đưa mẹ con Tiên về Việt Nam, Andreas cũng quên mất, không nghĩ tới cho đến khi thấy bố mẹ tại phi trường, vẫn còn nghĩ là bố mẹ đến tiễn đưa bạn thân của bố mẹ. Nào ngờ ! Một sự ngạc nhiên thú vị làm cho Andreas xúc động không ít, nói gì Tiên ! Nhìn nàng thấy nước mắt lưng tròng, lúng túng khi bắt tay cảm ơn bố mẹ. Bố lại còn tặng quà cho mẹ con Tiên, không biết vật gì trong gói quà nhưng cử chỉ tế nhị ấy còn quý giá gấp ngàn lần. Tối nay sẽ gọi điện thoại cảm ơn bố mẹ và cho bố mẹ biết niềm vui của mình chiều nay.

Andreas lững thững đi vào bếp soạn thức ăn tối. Cũng chiều chủ nhật nhưng hôm nay lại lẻ loi một mình. Ăn xong, chàng gọi điện thoại cho bố mẹ:

- Chào bố, bố mẹ đã ăn tối xong chưa ? Con gọi điện thoại để cảm ơn bố mẹ đã đến phi trường tiễn mẹ con Tiên.

- Bố mẹ vừa ăn xong. Có gì đâu mà con cảm ơn. Cô ấy cũng dễ thương, nghe con nói cô ấy về làm việc tại bệnh viện Đức tại Đà Nẵng, không biết cô ấy ở lại đấy bao lâu, có còn gặp lại không nên bố mẹ đến từ già mẹ con cô ta. À, chiều hôm qua đến nhà ông bà Schmidt chơi, bố mẹ có kể lại là con đề nghị hai nơi nên đi nghỉ, bố mẹ có rủ ông bà cùng đi cho vui, ông bà Schmidt hưởng ứng vui vẻ và muốn đi càng sớm càng tốt vì tháng sau ông bà có chương trình khác. Vậy con hỏi xem thời gian gần đây có chương trình đi nghỉ ở Irland không, rồi con cho bố mẹ biết.

- Vâng, ngày mai con sẽ gọi cho văn phòng du lịch rồi con sẽ cho bố mẹ biết ngay. Bố còn muốn biết thêm gì không ? Cho con biết để con hỏi luôn một thể.

- Không, con cứ hỏi chương trình đi nghỉ Irland vào lúc nào? Máy ngày ? Giá tiền? Có người hướng dẫn và xe đưa đón mỗi nơi không ? Để bố cho ông bà Schmidt biết cụ thể. Nếu có gì cần hỏi thêm bố sẽ nói sau. Bố đưa máy cho con nói chuyện với mẹ. Chào con.

- Chào mẹ. Cám ơn mẹ đã đến phi trường tiễn đưa mẹ con Tiên. Có phải mẹ là đạo diễn không ? Đã thuyết phục bố cùng đi với mẹ ? Tiên và con rất ngạc nhiên và cảm động về sự hiện diện và cử chỉ tế nhị của bố mẹ, có lẽ mẹ cũng nhận thấy qua đôi mắt của cô ta.

- Có gì đâu mà con cám ơn. Mẹ không phải là nhà đạo diễn, cũng không cần thuyết phục bố mà bố tự quyết định. Một người dễ thương như Tiên thì bố mẹ cũng đáp lại cho tương xứng với tư cách của cô ta.Ồ ! Thằng bé ngoan và dễ thương quá, không có vẻ gì rụt rè của trẻ em Á Đông, dám hỏi bố mẹ là ai mà cho bé quà? Thật dễ thương. Bố mẹ mừng cho con, có những người bạn tốt mà chiều nay bố mẹ đã có dịp làm quen. Không biết món quà bố mẹ tặng có vừa ý cô ta không ?

- Con biết Tiên là một người rất giản dị, quý trọng cử chỉ hơn là món quà, dĩ nhiên là Tiên sẽ đặt nặng tình cảm mà bố mẹ đặc biệt dành cho Tiên chứ không phải món quà bố mẹ trao tặng. Con nói thế chứ cũng muốn biết vật gì trong ấy ?

- Bố nhờ mẹ mua hộp Chocolat tặng Tiên và món đồ chơi cho con trai của Tiên. Mẹ đã chọn hộp Chocolat hiệu Hussel Confiserie/Truffel Auslese đặc biệt và hộp đồ chơi Lego cho trẻ em từ năm đến bảy tuổi. Mẹ tặng Tiên cuốn sách góp nhặt chuyện ngắn của Leo Tolstoi để cô ta đọc

trên máy bay cho quên đường dài.

- Ô ! Bố mẹ rộng rãi và tế nhị quá ! Bố mẹ đến phi trường tiễn đưa là quý lắm rồi, lại còn tặng quà cho mẹ con Tiên ! Thật là quý hóa. Con rất hãnh diện cách đối xử của bố mẹ, vì thương con mà quý luôn bạn của con. Cám ơn bố mẹ.

- Con cảm nhận được như thế thì bố mẹ vui rồi. Con ráng hỏi văn phòng du lịch như bố dặn rồi cho bố mẹ biết để có thì giờ thu xếp.

- Vâng, ngày mai con sẽ lo việc ấy và cho bố mẹ biết ngay. Con chào bố mẹ.

- Bố mẹ chào con.

Đặt điện thoại xuống Andreas cảm thấy khoan khoái, nhớ lại buổi trao đổi với bố mẹ vừa rồi, liên tưởng đến nét mặt của Tiên ngược lên nhìn mình với nước mắt tràn mi. Nàng có thói dễ khóc, nhưng kịp trấn tĩnh mỗi khi bị xúc động.

Nhìn đồng hồ thấy đã gần mười giờ tối, Andreas tính nhẩm rồi nói một mình: Còn khoảng ba giờ nữa thì Tiên đến phi trường Sài Gòn, lần trước mình từ Sài Gòn về Frankfurt bay mười một tiếng. Chàng đứng lên soạn đi ngủ, mang theo cuốn sách thắng cảnh Việt Nam vào giường.

Bức tranh sơn mài chùa Thiên Mụ mà hôm trước Tiên tặng, Andreas treo trong phòng ngủ phía chân giường, mỗi tối vào giường Andreas có dịp ngắm bức tranh, nhớ đến buổi chiều tà đứng bên giòng sông Hương với Tiên ngắm nhìn mây nước lững lờ trôi ... Hôm nay Andreas vào giường sớm hơn thường để có thì giờ ôn lại những kỷ niệm êm đềm

và theo dõi bước đường nàng đang đi ...

Sáng hôm sau thức dậy sớm, ăn sáng xong chàng đến bệnh viện sớm hơn thường. Đến chín giờ chàng gọi điện thoại cho tổ chức Y Tế Không Biên Giới tại Đức, hỏi số điện thoại của bệnh viện Đức ở Đà Nẵng nơi có bác sĩ Đức làm việc. Người thư ký ở đầu giây trả lời : Rất tiếc chúng tôi chỉ có địa chỉ chứ không có số điện thoại, nhân viên làm việc tại bệnh viện Đà Nẵng không biết tiếng Đức, mỗi lần gọi điện thoại muốn gặp bác sĩ Đức rất khó khăn, nếu cần gì thì chúng tôi gửi điện thư.

Andreas muốn xin địa chỉ điện thư, lưỡng lự một hồi rồi lại thôi. Tiên mới đến có thể chưa có máy vi tính riêng, thư phải qua người khác Andreas không muốn, đành cảm ơn và đặt máy xuống.

Chàng tiếp tục làm việc cho đến giờ giải lao mới gọi điện thoại cho văn phòng du lịch hỏi chương trình đi nghỉ Irland. Họ cho biết đầu tuần sau còn sáu chỗ, phải đặt chỗ gấp, đồng thời trả lời những điểm Andreas muốn biết. Andreas xin họ dành bốn chỗ, trễ lắm là trưa mai sẽ trả lời dứt khoát và trả tiền một thể.

Andreas gọi điện thoại về nhà cho bố mẹ biết những điểm cần thiết mà bố đã nêu lên để bố mẹ có thể bàn ngay với ông bà Schmidt, tối nay trả lời cho Andreas để trưa mai Andreas làm đúng như đã hẹn với văn phòng du lịch.

Ông Mueller nghe xong, phấn khởi gọi ngay cho ông bà Schmidt, trao đổi một hồi, ông bà Schmidt đồng ý cùng đi nghỉ với ông bà Mueller tại Irland. Thế là tối hôm đó ông Mueller cho Andreas biết tên, địa chỉ, ngày sinh của ông bà

Schmidt và nhờ Andreas ghé văn phòng du lịch làm thủ tục đặt vé cho bốn người.

Trên đường từ bệnh viện về nhà, Andreas không ngừng nghĩ đến Tiên và bé An với cuộc sống mới. Chàng thắc mắc: Sau gần mười ba năm xa gia đình nàng có thể chịu được, mới gặp lại gia đình chưa đầy một năm lại muốn trở về làm việc tại Đà Nẵng cho gần mẹ và các em, lý do này không vững ! Có gì uẩn khúc ! Hay Tiên viện cớ này thay cho việc sắp đặt khác mà nàng chưa tiện nói ra ? Hoặc trở về Việt Nam lần trước gặp lại người yêu xưa ? Thật khó hiểu !

Vào đến cổng Andreas ghé lại hộp thư như thường lệ, nhìn trên phong bì thấy nét chữ của Tiên viết tay, Andreas vội vàng mở ra đọc. *Ngày, tháng, năm ...* thì nàng mới viết hôm kia, nghĩa là viết một ngày trước khi rời Frankfurt, khuôn dấu Bưu Điện đóng vào ngày thứ bảy, trước một ngày Tiên rời Frankfurt. Vừa thắc mắc vừa hồi hộp, chàng đọc ngấu ngiến. Nội dung bức thư Tiên nêu rõ lý do khiến Tiên phải rời xa Andreas một thời gian để bình tâm suy nghĩ. Những lý do mà Tiên nêu lên không mới lạ gì vì nàng thường lặp đi lặp lại trong lúc trao đổi câu chuyện giữa hai người. Đọc xong Andreas chán nản ngồi thừ người trên chiếc ghế bành. Một lúc lâu lại lấy thư Tiên đọc lại, chàng nhìn ngày Tiên viết thư, dĩ nhiên Tiên viết trước khi gặp bố mẹ đến tiễn mẹ con Tiên tại phi trường. Andreas còn thấy trước mắt nét hân hoan của Tiên khi nghe bố mẹ nói:

“ Chúng tôi đến tiễn đưa mẹ con cô “ rồi trao quà cho bé An và cho Tiên, khi ấy Tiên rơm rớm nước mắt vì quá xúc động. Như thế đã trả lời được phần nào sự quý trọng và đón

nhận đưa con dâu tương lai của ông bà, Tiên không còn nghi ngờ sự kỳ thị chủng tộc của lớp người đi trước, để lại thành kiến cho thế hệ đến sau. Ráng nhẫn nại chờ thời gian trả lời.

Ngồi nghĩ vẩn vơ chàng chợt nhớ tới đoạn con chồn nói với Hoàng Tử Bé trong sách Hoàng Tử Bé của nhà văn Antoine de Saint-Exupéry :

*“ ... phải hết sức nhẫn nại ...*

*... ngôn ngữ vốn là cội nguồn của ngộ nhận ...*

*... người ta chỉ nhìn thấy rõ với trái tim ...*

*... có khi vô hình đối với hai con mắt ...*

Andreas lại nghĩ: Nếu hôm ấy thuyết phục hoặc tranh cãi với bố về vấn đề kỳ thị chủng tộc để chiếm phần thắng về mình, có khi còn đào sâu hố chia cách giữa đôi bên. Đúng, có nhiều điều chỉ nhìn thấy rõ với trái tim, nó vô hình với hai con mắt, hoặc dùng ngôn ngữ chỉ gây thêm ngộ nhận. Cảm tình không thể áp đặt được. Điều đó đã thể hiện qua tư cách của Tiên và cách đối xử của bố mẹ tại phi trường. Hy vọng mai đây gặp lại Tiên thái độ Tiên sẽ thay đổi, sẽ tin tưởng mình hơn, sẽ bớt dè dặt, ngại ngùng với bố mẹ.

Andreas đứng lên soạn thức ăn tối, ăn xong chàng gọi điện thoại cho bố mẹ để xác nhận một lần nữa việc đi nghỉ ở Irland. Andreas hứa trưa mai vào giờ nghỉ giải lao sẽ đến sở du lịch làm xong mọi thủ tục, chiều mai trên đường về Andreas sẽ ghé đưa tất cả giấy tờ cho bố mẹ. Bà Mueller mời Andreas chiều mai ở lại dùng cơm tối với ông bà, Andreas vui vẻ nhận lời.

Bước vào nhà Andreas thấy bàn cơm mẹ đã dọn sẵn, chàng ôm hôn bố mẹ như thường lệ nhưng không mấy vui. Trái lại ông bà Mueller thì vui vẻ khác thường. Ông Mueller đi lấy kiếng xem qua giấy tờ Andreas mới trao rồi quay qua nói với bà Mueller :

- Bà lấy tiền hoàn lại cho con, máy bay khứ hồi, khách sạn của bà và của tôi cũng như của ông bà Schmidt, rồi mình tính lại với họ sau.

Bà Mueller vội vàng vào phòng lấy tấm ngân phiếu, ghi xong số tiền rồi trao cho Andreas và nói :

- Cám ơn con. Tính đến nay đã gần ba mươi năm bố mẹ mới trở lại Irland, có lẽ sẽ thấy nhiều thay đổi. Thời đó Irland chỉ là hòn đảo thô sơ, ngay tại thành phố Dublin thủ đô của Irland mới có phố xá nhà cửa sầm uất, xa xa chỉ có nông trại nằm rải rác, nhưng phong cảnh phải công nhận là thật đẹp vì núi và biển bao bọc chung quanh, bố mẹ cũng đã đến xem Giant's Causeway nằm về phía bắc Irland, đúng là kỳ quan thế giới.

- Bố mẹ định ở lại nghỉ bao lâu ?

- Nếu trời tốt thì có thể bố mẹ ở lại thêm một tuần nữa, ông bà Schmidt cũng đồng ý như thế. Ông Schmidt còn muốn thuê xe lái đi chơi cho tự do, nhưng bố khuyên không nên, Irland tay lái nằm bên phải, đường sá lại không quen thêm bận trí. Ông Mueller trả lời.

Trong bữa cơm Andreas ít nói, bà Mueller hiểu con mới xa người yêu nên còn buồn, bà muốn chia sẻ với con:

- Sau khi đến Đà Nẵng, Tiên đã gọi điện thoại cho con chưa ? Nàng nói với mẹ: Đến Sài Gòn nàng sẽ lấy máy bay



ra Đà Nẵng cùng ngày và hôm sau nhận việc ngay, vậy thì nay nàng đã làm việc rồi.

- Tiên chưa gọi điện thoại cho con, có thể nàng chờ sau khi nhận việc, biết nơi ăn chốn ở nhất định rồi cho con biết một thể. Nàng có để lại thư cho con qua bưu điện trước khi rời Frankfurt, con mới nhận được chiều hôm qua.

- Sao, Tiên để lại thư cho con qua bưu điện ?

Andreas thấy mẹ thắc mắc muốn hỏi tiếp nhưng ngập ngừng nên chàng nói tiếp:

- Tiên viết thư từ giã con và nói thêm mục đích nàng ra đi: Trước để phục vụ quê hương nàng một thời gian và được sống gần gia đình sau bao năm xa cách. Mục đích thứ hai là có thời gian bình tâm suy nghĩ về vấn đề hôn nhân dị chủng, có đưa đến sự đổ vỡ hạnh phúc gia đình không ? Lâu nay nàng vẫn đắn đo suy nghĩ cho nên chưa trả lời dứt khoát việc lập gia đình với con.

Ông bà Mueller im lặng một lúc, bà Mueller cất tiếng hỏi :

- Con nghĩ sao ?

- Con không nghĩ sao cả ! Chờ Tiên thôi ! Phần con thì đã quyết định từ lâu rồi.

Andreas trả lời dứt quãng, giọng nói trầm buồn làm cho bà Mueller thêm xót xa vì thương con và quý mến Tiên, một phụ nữ đoan trang, có bản lĩnh, mặc dầu đã qua một đời chồng nhưng không vì thế mà xem thường bản thân mình, đón nhận bất cứ ai đến với nàng. Bà hiểu rõ tâm trạng của con, lại càng thêm thắc mắc: Andreas là một bác sĩ có chức vụ trong xã hội mà nàng còn do dự ! Trong lúc đó lại là giặc

mơ của kẻ khác ! Bà lại cảm thấy bị chạm tự ái, trách thầm Andreas sao không đặt tự ái lên trên tình cảm. Bầu không khí trở nên ngột ngạt khi cả ba cùng tiếp tục im lặng, bà Mueller đổi đề tài khác:

- Hôm qua trên truyền hình đài hai, mẹ thấy họ đề cập tới vấn đề châm cứu thay chụp thuốc mê trước khi mổ, nếu áp dụng được như thế thì tránh được biết bao nguy hiểm cho bệnh nhân. Cách đây mười mấy năm mẹ có bà chị họ chết vì chụp thuốc mê.

- Con cũng có theo dõi. Hiện giờ phong trào châm cứu đang thịnh hành tại nước Đức, một số bác sĩ bạn của con cũng sang Trung Quốc nghiên cứu, có người lại theo khóa học một năm tại Thượng Hải để về mở phòng mạch chuyên về châm cứu. Con chuyên về Nhi Đồng nên chưa nghĩ đến việc châm cứu cho trẻ em, nhưng con vẫn quan tâm, có dịp con cũng sẽ trao đổi với họ.

Bây giờ ông Mueller mới lên tiếng vì bà Mueller bắt đúng băng tần :

- Bác sĩ Hoffmann học với bố trước đây, nay ông chuyên khoa thần kinh, làm việc tại bệnh viện của đại học Stuttgart, ông ta cũng sang Trung Quốc nghiên cứu về châm cứu mới trở về, bác sĩ Schmidt cho bố biết. Nghe đâu ông ấy thành công trên lãnh vực này lắm. Lâu nay bố không có dịp gặp lại ông ấy.

- Bố còn nhớ tất cả sinh viên học với bố ngày trước không ?

- Không. Ô ! Nhiều sinh viên học với bố lắm, làm gì mà bố nhớ hết được. Lâu lâu họ còn nhớ bố, gửi thiệp chúc lễ

Giáng Sinh, Tết, rồi bố cũng chúc lại họ để giữ tình thầy trò. Trong số sinh viên học với bố có một bác sĩ rất xuất sắc, sau khi tốt nghiệp đã sang Mỹ nghiên cứu thêm và hành nghề tại đây, nay làm giáo sư đại học Michigan nghe đâu thành công và nổi tiếng lắm.

- Từ ngày ra trường con cũng chưa có dịp liên lạc với các giáo sư đã dạy con, bận rộn với công việc hàng ngày rồi quên hẳn những người cần phải nhớ đến, con sẽ tìm cách liên lạc lại với họ, nhưng hầu hết đã về hưu rồi, biết đâu mà tìm !

Andreas nhìn đồng hồ thấy đã trễ nên từ giã bố mẹ ra về và hẹn sẽ đến đón bố mẹ ra phi trường đi Irland vào tuần sắp tới.

Gần một tuần trôi qua, Tiên đã quen với công việc trong bệnh viện, nhân viên cũng như bác sĩ và bạn đồng nghiệp đón nhận Tiên một cách vui vẻ, cởi mở, nhất là bác sĩ Hermann, ông ấy trạc tuổi với Andreas, chưa lập gia đình, có tinh thần vị tha nên tình nguyện sang Việt Nam làm việc với mức lương rẻ mạt của tổ chức Y Tế Không Biên Giới, thấy ông tỏ ra thỏa mãn với nghề nghiệp và lối sống tại đây. Ông thường trò chuyện với Tiên trong giờ giải lao, hỏi thăm tình hình chính trị tại Đức vì bệnh viện không cung cấp nhật báo hay tuần báo tiếng Đức nên ông không có phương tiện theo dõi. Đài truyền hình Việt Nam thì toàn nói tiếng Việt, thỉnh thoảng mới có tờ báo Anh ngữ của đồng hương làm việc tại đây cho mượn nhưng cũng ít đề cập tin tức về nước Đức. Bác sĩ và y tá người Việt thì thắc mắc tại sao Tiên lại tình nguyện về phục vụ trong nước ? Đời sống và cách tổ

chức trong bệnh viện tại Đức như thế nào ? Trong suốt tuần nay ngày nào cũng quanh quẩn chừng đó chuyện.

Trưa thứ sáu Tiên về nhà sớm vì có mấy việc phải lo trước khi Phú trở lại Sài Gòn, thấy trời tốt Tiên rủ Phú lấy xe đò cùng bé An ra Lăng Cô chơi. Đà Nẵng không xa Lăng Cô, qua khỏi đèo Hải Vân nhìn xuống đã thấy bãi biển Lăng Cô trải dài trước cửa biển. Xuống xe, cả ba người cùng rảo bộ đến làng nghỉ mát. Thật là tuyệt đẹp, đúng như chiêu đãi viên hàng không giới thiệu trên chuyến bay Sài Gòn-Huế có mặt Andreas và Tiên khi phi cơ bay ngang Lăng Cô. Hai chị em đứng quan sát rồi bàn với nhau :

- Thế nào chúng mình cũng phải đưa mẹ ra đây nghỉ cuối tuần trong thời gian chị còn làm việc tại Đà Nẵng. Mẹ và các em bay ra Đà Nẵng rồi chị thuê xe lái cả nhà ra đây, có xe hơi chúng mình đi chơi tự do để khám phá vùng này. Chị nghe đâu gần đây có suối Thiên Thai, nơi mà ngày trước người Pháp phá rừng lấy gỗ, nay họ sửa sang lại trở thành thắng cảnh cho du khách đến chơi, xem bản đồ chị thấy không xa vùng này lắm.

- Chị nói nghe hấp dẫn quá, nhưng đèo Hải Vân cao, cheo leo quá, chị không sợ sao ? Đường sá vùng này chị cũng chưa quen, chi bằng mình để thì giờ tắm biển, mẹ nằm đọc báo cũng thích rồi.

Hai chị em và bé An đi dạo trên bãi cát trắng và mịn, ghé vào văn phòng cho thuê nhà trong làng nghỉ mát hỏi giá cả và phương tiện phòng ốc, lấy thêm ít tờ quảng cáo về nghiên cứu thắng cảnh quanh vùng. Khoảng sáu giờ tối thì tất cả cùng vào quán cơm bình dân dùng bữa để thưởng thức các món ăn đặc biệt địa phương. Có món mắm sò, mắm

nhưng nổi tiếng vùng này, ăn ghém với thịt heo luộc, rau sống, vả non hay chuối chát thì ngon hết xẩy ! Ăn xong, ba người ra bến xe chờ đón xe trở vào Đà Nẵng.

Bé An bắt đầu mến bà Liên, quen một số bạn ở vườn trẻ, về nhà lại có cậu Phú đọc truyện, ráp hình với bé bằng mảnh Lego. Suốt tuần nay cháu lẽo đẽo theo cậu không rời bước. Ngày mai cậu phải lên đường trở về Sàgòn, thấy bé bị rịn Phú cũng chạnh lòng, hẹn cháu vài tuần nữa cậu cháu lại gặp nhau, có cả bà ngoại, dì Nga và cậu Nam. Trời tốt bà ngoại lại đưa tất cả đi Vũng Tàu tắm biển như lần trước. Bé An đành sống trong hy vọng và chờ đợi.

Sau khi Phú rời Đà Nẵng, mỗi ngày bà Liên dẫn bé An đến vườn trẻ vào lúc 8.00 giờ, đến 12.00 giờ bà đón bé về ăn cơm trưa, ngủ một giấc dài rồi lại đưa bé trở lại vườn trẻ cho đến 17.00 giờ bà đến đón bé về nhà. Trong khoảng thời gian không có bé ở nhà thì bà Liên đi chợ, nấu ăn và xếp dọn nhà cửa. Cuộc sống mới có nề nếp nên Tiên khởi bận tâm lo lắng, dồn hết thì giờ làm việc say sưa trong bệnh viện, vừa trao đổi kinh nghiệm vừa học hỏi thêm cách làm việc uyển chuyển theo phương tiện cho phép, vì ở đây không đầy đủ tiện nghi như ở Đức. Tiên làm việc thiện nguyện không nhận lương, Ban Giám Đốc Bệnh Viện bù lại bằng cách đưa đón Tiên mỗi ngày bằng xe hơi, Tiên e ngại nên từ chối nhưng người phụ trách việc này trả lời : “Bệnh viện cách nhà bà khoảng năm phút lái xe, mỗi ngày đưa đón một lần, nếu đi bộ bà phải mất từ mười lăm đến hai mươi phút, phí thì giờ, bà đừng ngại”. Tiên đành nghe theo cho họ khởi ngại ngừng.

Như đã hứa, Tiên mua hai tấm bưu thiếp phong cảnh Đà

Năng, viết vài hàng cho ông bà Mueller và cho Andreas, kể qua cuộc sống hiện tại và gửi về địa chỉ của Andreas.

Andreas đến nhà đón bố mẹ ra phi trường đi Irland, đến nơi đã thấy ông bà Schmidt ngồi chờ. Nghe tên ông bà nhưng Andreas chưa có dịp gặp mặt. Bà Mueller giới thiệu con trai mình cho ông bà Schmidt, ông bà Schmidt cảm ơn Andreas đã lo việc giấy tờ để ông bà được dịp đi nghỉ với bố mẹ của Andreas. Tất cả làm xong thủ tục, đến quán giải khát ngồi uống nước chờ đến giờ máy bay cất cánh. Trước khi từ giã, Andreas trao cho bố mẹ tấm bưu thiếp của Tiên viết cho ông bà trên máy bay, Andreas mới nhận được sáng nay. Chàng còn nói thêm :

- Con hơi thất vọng vì Tiên chỉ gửi cho bố mẹ.

- Có thể tấm bưu thiếp Tiên gửi cho con sẽ đến sau. Bà Mueller trả lời.

- Vâng, con cũng đang chờ.

Andreas ở lại cho đến khi tất cả đi vào phòng soát vé mới ra xe trở về nhà.

Ngồi trên máy bay bà Mueller lấy tấm bưu thiếp Tiên gửi ra đọc, đọc xong trao cho ông Mueller, ông bà không bàn thêm nội dung Tiên viết trên tấm bưu thiếp, nhưng bà Mueller cảm thấy mến Tiên hơn, từ nét chữ đến cách viết và cử chỉ tế nhị của nàng, thể hiện tư cách con người qua hành động, rồi bà nghĩ miên man đến con trai bà ...

Andreas chờ hoài vẫn không thấy bưu thiếp của Tiên, chàng ngồi tính nhẩm: Đã hơn hai tuần Tiên ra đi mà vẫn im hơi lặng tiếng, điện thoại cũng không, thư cũng không !

Ít nữa là gửi bưu thiếp cho mình như đã gửi cho bố mẹ !  
Càng nghĩ Andreas càng nhớ Tiên, càng trách Tiên hờ hững và thêm sốt ruột với sự im lặng của nàng, liền nảy ra ý định: Sáng mai đến bệnh viện thu xếp công việc, chuẩn bị sau hai tuần lấy một tuần nghỉ đi Việt Nam, hai ngày sau khi đón bố mẹ từ Irland trở về. Giá mà biết gần nơi Tiên làm việc có khách sạn thì lấy hai tuần nghỉ việc cho bố công đi, nhưng ở lâu lại ngại làm đảo lộn công việc của Tiên.

Hôm sau Andreas thực hiện như dự tính, giữ vé máy bay Lufthansa sau đó mười lăm ngày, Frankfurt- Sài Gòn- Đà Nẵng khứ hồi. Andreas hỏi nhân viên của hãng máy bay:

- Có thể lấy máy bay cùng ngày từ Sài Gòn ra Đà Nẵng được không ? Nếu được thì xin cô vui lòng giữ luôn chỗ Sài Gòn- Đà Nẵng.

- Hàng Không Việt Nam có chuyến bay ra Đà Nẵng ngay chiều hôm đó, ba giờ sau khi máy bay Lufthansa đến Sài Gòn, ông có đủ thì giờ nhận hành lý và đổi máy bay.

Andreas đồng ý và nhờ nhân viên giữ luôn chỗ máy bay Hàng Không Việt Nam theo như họ vừa cho biết.

Mọi việc sắp đặt xong xuôi, Andreas an tâm làm việc, lòng bớt nôn nao như trước đây. Một ngày trước khi ra phi trường đón bố mẹ từ Irland trở về, Andreas nhận được hai bưu thiếp Tiên gửi từ Đà Nẵng. Andreas thở dài ! Gần một tháng trời mà viết chỉ có mấy hàng cho biết tin về cuộc sống mới ! Thôi thì cũng được, có còn hơn không !

Đón bố mẹ ở phi trường, Andreas trao cho bố mẹ tấm bưu thiếp của Tiên đồng thời cho biết sẽ đi Đà Nẵng sau đó hai ngày. Bà Mueller giật mình quay lại nhìn Andreas rồi

ngghiêm nghi hỏi :

- Con định đến Đà Nẵng xem tình hình rồi tính làm việc ở đấy sao ?

- Không. Con lấy một tuần nghỉ việc đi thăm Tiên, nhân tiện biết thêm thành phố này và cách làm việc của các bác sĩ Đức làm việc tại đấy. Tiên cũng chỉ viết vài hàng trên tấm bưu thiếp thăm con, cho biết cuộc sống mới của mẹ con nàng. Con cũng ngại, không biết khách sạn gần hay xa nơi Tiên làm việc nên không muốn ở lại Đà Nẵng lâu.

- Vậy từ nay cho đến ngày con đi Đà Nẵng bố mẹ không gặp lại con nữa hay sao ?

- Bố mẹ có cần con làm việc gì không ? Nếu không thì sau khi từ Việt Nam trở về con sẽ ghé nhà thăm bố mẹ.

Ông Mueller vẫn không nói gì. Andreas mang hành lý của ông bà vào nhà. Trước khi chia tay ông bà chúc Andreas thượng lộ bình an, ông Mueller còn nói thêm :

- Hôm nào con trở về, bố mẹ sẽ kể nhiều chuyện ở Irland, mọi việc đều tốt đẹp. Cám ơn con.

Đến Đà Nẵng vào khoảng ba giờ chiều. Sau khi nhận hành lý, Andreas lấy Taxi đến thẳng bệnh viện do tổ chức Y Tế Không Biên Giới cho Andreas địa chỉ. Chàng mang theo hành lý bước vào văn phòng của bệnh viện bên phía trái cửa ra vào. Chàng hỏi nhân viên bằng Anh ngữ nơi làm việc của Ban Nhi Đồng. Cô thư ký ngạc nhiên khi nhìn thấy đồ hành lý Andreas mang theo, cô ấy hỏi :

- Ông muốn gặp bác sĩ Hermann phải không ?



- Không, tôi muốn gặp bà Nguyễn. Nguyễn thị Thủy Tiên.

- Vâng, tôi biết bà ấy, bà ấy làm việc chung với bác sĩ Hermann ở lầu hai phía bên trái. Ông có thể để hành lý trong phòng làm việc của tôi. Thang lầu nằm về phía mặt sau cánh cửa này.

Andreas làm theo đúng như cô thư ký hướng dẫn. Đến lầu hai rẽ sang tay trái, không nhìn thấy người nào mặc áo trắng, nhân viên của bệnh viện, chỉ nghe tiếng khóc của trẻ em và tiếng hát trầm buồn của các bà mẹ ru con. Andreas đoán như thế vì cứ nghe lặp đi lặp lại một điệu hát. Andreas rón rén mở cửa phòng thứ nhất thấy trẻ em nằm trên giường, các bà mẹ ngồi bên cạnh giường, người thì chơi với con người thì dỗ con ngủ. Đến phòng thứ hai, thứ ba, thứ tư ... cũng cảnh tượng như thế. Phòng cuối cùng dọc theo hành lang, Andreas mở cửa nhẹ nhàng thì thấy bóng một phụ nữ đang ngồi quay lưng, mặt hướng về phía cửa sổ. Nghe có tiếng động Tiên quay lại nhìn thấy Andreas, nàng trở mắt nhìn nhưng chưa định thần vì tưởng như mình đang trong cơn mơ, vài giây sau Tiên vội vàng chạy đến ôm chàng Andreas, miệng thì thầm :

- Andreas, Andreas yêu quý ! Sao Andreas lại đến tận đây ?

Rồi nàng gục đầu lên vai Andreas, cả hai không nói năng gì, vài phút sau hai người buông nhau ra, nhìn nhau với nước mắt lưng tròng. Tiên cảm động quá không cầm được nước mắt, để mặc nó tuôn trào. Andreas nói nhỏ bên tai :

- Hóa ra Tiên là “ hỏa diễm sơn dưới tuyết “ ! Lâu nay

tôi cứ tưởng con người Tiên chỉ có khối óc mà thôi chứ !  
Đâu ngờ còn có con tim để biết thổn thức!

Tiên mỉm cười, nàng không trả lời câu nói của Andreas, nhưng qua ánh mắt, nụ cười của nàng đã nói lên hàng ngàn lời. Từ ngày quen nhau chưa lần nào cảm tình của Tiên bộc phát tự nhiên như vừa rồi. Trước đây Tiên thường khuyên Andreas nên giữ ngăn cách trong thời gian tìm hiểu, cả hai đều giữ đúng lời ước hẹn ấy. Hôm nay chính Tiên đã “phá giới” đã “bỏ cuộc” đã “bắt đầu trước” chạy đến ôm chàng lấy Andreas một cách hồn nhiên không chút ngại ngùng, nàng không nói nhưng đã trả lời qua cử chỉ của nàng những gì chàng chờ đợi bấy lâu nay.

Để đánh tan bầu không khí ủy mị, Tiên hỏi :

- Hai cụ có khoẻ không ? Còn Andreas thì thế nào?

- Cám ơn Tiên, bố mẹ tôi vẫn khoẻ. Còn tôi thì như Tiên thấy, không có gì thay đổi! Vừa trả lời Andreas vừa nhếch miệng cười, rồi chàng hỏi Tiên : Trong bệnh viện này ngoài Tiên ra không có nhân viên làm việc hay sao mà từ đầu đến cuối hành lang không thấy một bóng áo trắng ?

- Ngoài Tiên ra còn có hai bác sĩ, năm y tá người Việt Nam và bác sĩ Hermann người Đức. Andreas đến gặp lúc bác sĩ và y tá người Việt Nam đang họp. Mỗi ngày vào giờ này họ gặp nhau, đúc kết công việc từ trưa hôm qua đến trưa nay rồi người trưởng nhóm lập biên bản đưa cho bác sĩ Hermann, sáng hôm sau bác sĩ Hermann lại treo lên bảng phân công, đặc biệt lưu ý theo dõi các bệnh nhân trong tình trạng khẩn cấp.

Tiên dẫn Andreas đến chào bác sĩ Hermann và giới

thiệu Andreas với các nhân viên làm việc trong Ban Nhi Đồng, rồi nàng xin phép đưa Andreas đến Câu Lạc Bộ tiếp chuyện. Dĩ nhiên bác sĩ Hermann niêm nở và tỏ vẻ đồng ý ngay nhưng không khỏi ngạc nhiên khi nghe Tiên giới thiệu: Andreas Mueller Bác sĩ Trưởng Ban Nhi Đồng bệnh viện St. Lucas tại Frankfurt, là bạn của Tiên. Thấy ông ấy có vẻ thắc mắc : Bác sĩ A. Mueller đến đây làm gì ? Hoặc còn ý nghĩ gì khác nữa mà Tiên không đoán được !

Câu Lạc Bộ giờ này đã vắng người. Tiên kéo ghế mời Andreas ngồi. Sắp đến giờ Tiên trở về nhà nên Tiên mời Andreas dùng tạm ly nước cam tươi. Tiên trách Andreas :

- Sao Andreas định sang Việt Nam mà không báo trước cho Tiên biết ?

- Biết Tiên ở đâu mà báo ! Địa chỉ nhà cũng không có! Số điện thoại cũng không. Tắm bưu thiệp Tiên gửi tôi mới nhận được cách đây bốn hôm, Tiên cũng không ghi địa chỉ ! Khi ấy tôi đã cầm vé máy bay trong tay nên trước sau gì tôi cũng gặp lại Tiên tại Đà Nẵng. Một ngày sau khi Tiên rời Frankfurt tôi có gọi điện thoại cho tổ chức Y Tế Không Biên Giới tại Đức hỏi số điện thoại của bệnh viện này, họ trả lời không có vì nhân viên làm việc tại đây không biết tiếng Đức mà cũng không rành tiếng Anh nên họ chỉ liên lạc bằng điện thư, tôi đành chịu ! Thế mà bây giờ Tiên lại trách tôi ! Andreas nói với giọng trách móc.

- Tiên xin lỗi về sự vô tình của Tiên. Thật ra cũng không phải vô tình mà áp dụng đúng nguyên tắc Tiên đặt ra khi quyết định đi xa Andreas một thời gian, để Tiên có thể bình tâm suy nghĩ thêm những điều lâu nay Tiên ôm ấp trong lòng, chứ không phải tàn nhẫn đến độ muốn tuyệt giao

với Andreas. Andreas thấy đó, nhờ thế mà thời gian “ thử thách “ của chúng mình đã rút ngắn.

Tiên nhìn đồng hồ rồi nói tiếp :

- Đã đến giờ nghỉ việc, xe hơi đã đậu trước cửa chờ Tiên. Chúng mình lên phòng làm việc cho Tiên thay áo và ghé lại chào các đồng nghiệp trước khi ra xe.

Tiên thay áo xong, đến phòng của bác sĩ Hermann, cả ba cùng bắt tay từ giã trước khi xuống xe. Bác sĩ Hermann hỏi Tiên :

- Cô có cần ở nhà ngày mai để tiếp khách từ xa đến không ?

- Không. Rất cảm ơn ông.

Andreas lại hỏi :

- Tôi muốn ngày mai đến đây làm việc với ông để có dịp trao đổi kinh nghiệm, nhất là miền nhiệt đới tôi nghĩ có nhiều chứng bệnh đặc biệt, ông có đồng ý không ?

- Rất sẵn sàng, chỉ ngại ông đi chơi mà phải bận tâm về nghề nghiệp thì uống phí thì giờ của ông đó thôi.

- Không, đối với tôi là một dịp may hiếm có và tôi tin là rất thú vị vì được trao đổi kinh nghiệm quý báu với ông. Vậy ngày mai ông cho tôi mượn chiếc áo trắng để làm việc, tôi đoán ông và tôi cùng đồng một khổ người, nếu có rộng hay chật một chút cũng không sao. Cả ba cùng cười.

Bác sĩ Hermann đưa Tiên và Andreas ra đến cầu thang rồi bắt tay từ giã, hẹn ngày mai sẽ gặp lại.

Xuống cầu thang Tiên và Andreas ghé vào văn phòng nhân viên lấy hành lý đưa ra xe hơi trở về nhà. Ngồi trên xe

Andreas hỏi :

- Mỗi ngày Tiên có xe của bệnh viện đưa đón hay sao?

- Vâng.

- Ung dung quá vậy !

- Không phải Tiên muốn thế, từ nhà Tiên đi bộ đến bệnh viện khoảng mười lăm phút thôi, Tiên cũng muốn đi bộ, là một cách thể thao cho khỏe người, nhưng bệnh viện lại muốn tiết kiệm thì giờ, bảo rằng xe hơi lái chỉ có năm phút. Có thể họ thấy Tiên làm việc thiện nguyện, lại làm việc trội quá giờ ấn định, từ 8.00 – 18.00 giờ, nên họ muốn bù lại cho Tiên vui. Nếu ở lại đây làm việc lâu thì Tiên sẽ mua chiếc xe đạp đi lại cho tiện.

Nói đến đây thì xe ngừng trước chung cư nơi mẹ con Tiên ở, nàng nói tiếp:

- Andreas thấy chưa ? Bệnh viện đâu có xa chung cư này bao nhiêu, Tiên nể họ và cũng muốn làm cho họ vui đó thôi.

Mới bước vào nhà đã nghe tiếng chân của bé An chạy ra đón mẹ. Bé đứng ngẩn người khi nhìn thấy Andreas, không hôn mẹ mà cũng không bắt tay chào Andreas. Vài giây sau bé mới ôm hôn mẹ và bắt tay chào Andreas.

Andreas hôn bé và nói :

- Bất ngờ quá phải không cháu ? Cậu nhớ cháu nên đã đánh đường từ Frankfurt đến đây thăm mẹ con cháu. Cháu có vui không ?

- Cháu rất vui, thật là một bất ngờ thú vị. Bố mẹ cậu không cùng đi với cậu à ? Mấy hôm rày cậu Phú ráp Lego của ông bà tặng cháu. Đây, cậu theo cháu vào phòng xem,

cái nào ráp xong cháu để trên bàn.

- Cậu đến đây một mình. Đâu, bé chỉ cho cậu xem tác phẩm của bé nào.

Andreas đi theo bé vào phòng, cầm từng hình ráp vừa xem vừa trầm trồ khen Phú và bé khéo tay quá, thật là công phu. Andreas vội vàng lấy trong va-li ra một hộp Lego và nói:

- Cậu biết cháu thích Lego nên cậu mang theo tặng cháu đây.

Bé An cảm ơn Andreas rồi rít ròi nói thêm :

- Phải gì có cậu Phú ở đây thì vui biết mấy ! Cháu sẽ ráp được thêm nhiều hình với cậu Phú.

- Không sao, mỗi chiều sau khi cháu từ vườn trẻ trở về, cậu sẽ ráp với cháu, sau một tuần thì xong hết.

- Cậu chỉ ở chơi một tuần thôi sao ?

- Cậu chỉ được nghỉ một tuần. Cháu muốn cậu ở lại đây bao lâu ?

- Càng lâu càng tốt. Người nào cũng ở chơi với cháu một tuần rồi đi, ít quá.

Nãy giờ Tiên chứng kiến và nghe Andreas và bé An nói chuyện với nhau mà cảm thấy hạnh phúc tràn đầy. Phú đi được ba tuần thì Andreas lại đến, mỗi người mang theo niềm vui bất ngờ cho Tiên và bé An. Tiên dẫn Andreas xuống bếp giới thiệu với bà Liên, bảo bà đặt thêm đĩa và muống nửa dao, khăn ăn cho Andreas, thay khăn trải giường, bao gối và mền trong phòng nhỏ mà Phú ngủ trước đây. Nói xong Tiên trở lên phòng khách với Andreas. Khoảng nửa

giờ sau thì bà Liên dọn cơm lên bàn.

Trong bữa cơm Tiên kể sơ về gia cảnh bà Liên và thì giờ bà đến giúp việc mỗi ngày, vườn trẻ của bé An và giờ giấc bà Lê đưa đón bé. Cơm nước xong, ngồi nghỉ một lát, Tiên đưa bé An và Andreas đi dạo rồi thuê Taxi bảo tài xế lái một vòng trong phố chính, như lần trước đã đưa mẹ con Tiên và Phú đi xem cảnh sinh hoạt của thành phố về đêm.

Trở về nhà thì đã mười giờ tối. Tiên vào phòng lo cho con ngủ. Trong lúc Tiên loay hoay với bé An thì Andreas soạn va-li, lấy gói quà giấu sau lưng nơi Andreas ngồi. Tiên trở ra với chai rượu chất đỏ Merlot và hai cái ly, nàng nói :

- Đây là rượu và ly của Phú mua còn để lại. Tối đến hai chị em ngồi buồn lấy ra uống, nhậu với mực nướng.

Vừa nói Tiên vừa mở hộp đậu phụng rang, khô mực nướng mà người ta đã làm sẵn trong túi nhựa mời Andreas dùng thử.

Andreas đón lấy chai rượu, mở chai rót vào ly. Cả hai cùng ly. Andreas nói :

- Mừng buổi tái ngộ của chúng mình.
- Buổi tái ngộ không hẹn trước. Tiên thêm vào.

Vừa uống vừa nhấm nháp, khen rượu ngon, Andreas dùng thử miếng khô mực cũng khen ngon. Tiên kể cho Andreas nghe chuyến bay Frankfurt-Sàigòn, cảm tưởng khi nghe bố mẹ Andreas nói đến phi trường tiễn đưa và trao quà cho mẹ con Tiên ... Cảm giác của Tiên khi ngồi trên máy bay mở hai gói quà ... Sự bất ngờ thú vị mà mẹ và các em đã dành cho Tiên tại phi trường Sàigòn, nhất là khi nghe Phú cho biết lấy một tuần nghỉ việc để theo Tiên ra Đà

Năng phụ với Tiên trong mấy ngày đầu lo cho bé An ... Ngày đầu Tiên đến nhận việc ở bệnh viện ... Rồi Tiên hỏi Andreas :

- Có phải Andreas yêu cầu bố mẹ Andreas đến phi trường tiễn mẹ con Tiên không?

- Không, hoàn toàn không. Chính tôi cũng ngạc nhiên khi nhìn thấy bố mẹ tôi ngược nhìn như muốn tìm ai. Tiên không nhớ hôm đó tôi quá xúc động khi nghe bố tôi nói : “Nghe Andreas cho biết cô đi Đà Nẵng ... nên chúng tôi đến tiễn cô và cháu, chúc cô ...” Tối hôm đó tôi gọi điện thoại cảm ơn bố mẹ tôi đã đến tiễn đưa Tiên thì mẹ tôi nói : Có gì đâu mà con cảm ơn. Một người dễ thương như cô ấy thì sau khi gặp mẹ có cảm tình ngay. Bây giờ tôi muốn hỏi Tiên :

- Tiên nghĩ sao mà gửi tám bưu thiếp thứ nhất cho bố mẹ tôi mà không gửi cho tôi ? Làm tôi thắc mắc và buồn không ít !

- Sau khi viết bưu thiếp cho hai cụ, Tiên đã bắt đầu viết tám bưu thiếp cho Andreas : *Ngày ... Tháng ... Năm ... Andreas rất yêu quý !* Nhưng viết đến đó rồi lại thôi không viết tiếp nữa. Tiên xếp tám bưu thiếp lại, ngăn chặn cảm xúc sắp sửa tuôn trào ra đầu ngón tay ! Muốn an bình sao lại còn gợi cảm ? Tự mâu thuẫn ! Hai ý nghĩ đến cùng một lúc cho nên Tiên chấm dứt ngay. Có thể những hy sinh nhỏ nhặt ấy đã đem hạnh phúc đến cho chúng mình hôm nay.

Nghe đến đây Andreas không ngăn được cảm xúc, bước sang ngồi cạnh Tiên, trao Tiên nụ hôn thắm thiết. Còn lại món quà nhỏ gói công phu mà Andreas dấu sau lưng bây giờ nằm trơ trọi trên chiếc ghế bành nơi lưng ghế. Andreas



với tay lấy và nói với Tiên :

- Anh mang theo gói quà này cho chúng mình. Khi chọn món quà này anh cũng không biết số phận nó sẽ như thế nào? Được vui vẻ đón nhận hay bị trả về cho khổ chủ ! Bây giờ thì anh biết rõ duyên số của nó rồi. Tiên mở ra xem. Vừa nói chàng vừa trao cho Tiên.

Tiên cảm động, cầm chặt gói quà trong đôi bàn tay, nàng vừa run vừa vụng về, cầm gói quà xoay qua xoay lại mà không tìm ra lối mở. Cô bán hàng lại thắt giây quá chặt càng làm Tiên thêm lúng túng. Andreas đỡ lấy, giúp Tiên tháo từng nút thắt, mở từng lớp giấy mới đến nắp hộp. Vừa mở ra Tiên trở mắt nhìn với vẻ ngạc nhiên. Andreas giải thích :

- Đây là món quà Đính Hôn của chúng mình, gồm có hai vòng tay (bằng vàng, giây xích, một lớn một nhỏ) một cái cho Tiên và một cái cho anh, tượng trưng sự thắt chặt tình yêu của chúng mình. Chúng mình làm Lễ Đính Hôn ngay bây giờ. Andreas mở khóa vòng tay mang vào cho Tiên, Tiên mang cho Andreas rồi trao nhau nụ hôn nồng nàn. Andreas thì thầm :

- Bắt đầu từ giờ phút này chúng mình thuộc về nhau, Tiên không được “ rắc rối” nữa nhé. Andreas nói với giọng nửa đùa nửa âu yếm.

Tiên ngược nhìn Andreas với cặp mắt say đắm rồi gục đầu lên vai Andreas, nước mắt tuôn trào chan hòa trong hạnh phúc. Andreas vừa vỗ về vừa thì thầm :

- Thời gian qua đã đủ chín muồi. Hãy sống cho mình ! Đừng đánh mất những giờ phút hạnh phúc ! Đừng tự giam

hãm mình một cách oan uổng.

Lễ Đính Hôn đã qua ! Đêm Tân Hôn đang đến. Men rượu, men tình hòa lẫn đưa hai người vào “ Thế Giới Hoan Lạc “.

Hôm sau ăn sáng xong xe đón Tiên và Andreas đến bệnh viện. Bác sĩ Hermann đã để sẵn chiếc áo choàng trắng trên bàn, nơi Tiên thường ngồi viết hoặc đọc hồ sơ bệnh nhân. Ông đặt thức ăn sáng tại Câu Lạc Bộ, mời Andreas và Tiên. Trong lúc dùng quà sáng Andreas tự giới thiệu là vị hôn phu của Tiên và sẽ làm Lễ Cưới sau một thời gian khi Tiên trở về Frankfurt và kể thêm về công việc của mình tại bệnh viện St. Lucas. Bác sĩ Hermann tự giới thiệu chức vụ mình, cách tổ chức trong Ban Nhi Đồng, vấn đề tài trợ của chính quyền Đức hàng năm và các chứng bệnh thường có tại xứ này. Ăn sáng xong Andreas và bác sĩ Hermann đi một vòng thăm bệnh nhân, Tiên làm việc như thường ngày.

Chiều tan sở Tiên và Andreas trở về nhà. Trong lúc Tiên phụ với bà Liên làm thức ăn thì Andreas chơi với bé An. Tiên cho bà Liên biết Andreas chỉ ở lại một tuần rồi trở về Đức. Chiều mai bà khởi nấu cơm, tất cả sẽ đi ăn tiệm rồi Tiên trao cho bà một tấm giấy, ghi những thứ cần mua và dặn bà chuẩn bị một số việc trước, Tiên sẽ nấu các bữa cơm tối trong lúc Andreas còn ở lại đây.

Cuối tuần hôm đó Tiên thuê xe hơi đưa cả ba người ra Lăng Cô. Đến nơi vào lúc mười một giờ trưa, trời nắng ráo và mát mẻ dễ chịu, bãi biển vắng người vì mùa nghỉ hè chưa đến. Tiên vào khách sạn thuê phòng rồi cả ba lên xe,

Andreas lái xe theo đường quốc lộ số một đi thẳng đến Truồi, ghé lại quán cơm dùng bữa trưa, ở đây có món cháo cá đặc biệt. Ăn xong dạo quanh một vòng xem phong cảnh và lối sống của dân làng rồi lên xe trở về Lăng Cô. Đậu xe trước khách sạn, cả ba đi dạo dọc theo bãi biển về phía tay phải cho tới góc biển mà dân địa phương gọi là “ Phá Lăng Cô”. Đứng nhìn qua bên kia gành đá, Tiên nhớ lại và hỏi Andreas :

- Andreas còn nhớ hôm chúng mình đáp phi cơ từ Sài Gòn ra Huế, khi bay ngang Lăng Cô chiêu đãi viên hàng không đã lưu ý hành khách, nếu có thì giờ thì nên ghé lại nghỉ ở Lăng Cô, nơi gành đá bên cửa biển có cái Giếng Ngự, ngày xưa vua Gia Long dừng chân nơi đây đã cho người đào giếng để lấy nước ngọt nấu ăn. Cái giếng này không xa bờ nước mặn, thế mà nước trong và ngọt có thể uống được.

- Tiên còn nhớ kỹ quá, anh chỉ nhớ mang máng. Ngày mai chúng mình thuê thuyền chèo qua đó xem.

- Để Tiên hỏi dân địa phương có đúng như thế không, và nằm về phía nào ? Cả một gành đá dài bọc quanh đèo Hải Vân làm sao chúng mình tìm cho ra Giếng Ngự !

Vừa nói xong, từ đằng xa nhấp nhô hai bóng người đi tới, càng lúc càng gần hơn, tiếng nói nghe rõ hơn, trên vai mỗi người vác một ống lưới, có thể họ vừa lưới cá về rồi mang lưới ra phơi, hoặc mang lưới ra ghe chuẩn bị cho buổi đánh cá tối nay. Tiên tiến lại gần :

- Chào hai ông. Hai ông vừa đánh cá về hay chuẩn bị ra khơi?

- Chúng tôi chuẩn bị ra khơi túi ni (tối nay), ngày ni

(ngày nầy) biển lặng hy vọng đánh được nhiều cá hoặc bắt được nhiều cua dọc theo gềnh đá.

- Chúng tôi nghe nói có cái Giếng Ngự bên gềnh đá kia phải không ? Tiên vừa nói vừa chỉ sang gềnh đá đối diện nằm bên bờ kia.

Hai ông nhìn nhau cười rồi nói :

- Ông bà và cháu ở mô (ở đâu) tới đây nghỉ mà biết rành rứa (rành vậy)?

- Chúng tôi ở Đức về làm việc tại bệnh viện Đà Nẵng, hôm nay chúng tôi ra đây nghỉ cuối tuần. Hai ông vui lòng chỉ cách cho chúng tôi mượn thuyền chèo sang gềnh đá bên kia được không ?

Một trong hai ông trả lời :

- Nỏ cần (không cần) thuê ghe, sáng sớm hay chiều chiều sớm hơn ri (hơn bây giờ), ông bà tới đứng nơi góc biển đường tê tê (đằng kia kia), ông vừa nói vừa chỉ, đón ghe đánh cá vô rồi chặn ghe lại kêu họ chèo qua gềnh, cho họ chút ít tiền là xong, cần chi (cần gì) thuê ghe, mà chắc chi (chắc gì) ông chèo được, nước ròng chảy siết rất khó chèo, nếu không quen gặp nước xoáy rất nguy hiểm, có khi lại còn vong (mất) mạng !

Tiên và Andreas cảm ơn và từ giã hai ông rồi Tiên quay sang dịch và giải thích tiếp, nàng nói thêm với Andreas :

- Hai ông nầy nói rặc tiếng địa phương nên Tiên hiểu không hết, nhưng đại khái là như Tiên vừa mới dịch.

Suốt cả buổi bé An chạy đuổi theo mấy con còng trên bãi biển, lượm đá liệng trên sóng như Phú thường làm. Một

thì ngồi xuống xây nhà, đắp tường bằng cát, bé chơi mãi không thấy chán mà cũng không nhắc mẹ xuống biển tắm.

Đến gần tối tất cả vào quán cơm dùng bữa, ăn xong trở về khách sạn. Chiều hôm nay bé An chạy nhiều trên bãi cát nên lăn vào giường thì bé ngủ say. Tiên và Andreas bắc ghế ở lan can ngồi ngắm trăng rằm. Trăng khuya càng lên cao càng sáng vàng vạc, phản chiếu trên mặt biển hàng hàng lớp lớp hoa nước lung linh, chen lẫn với hàng triệu ngọn nến lay động như đang thấp sáng trong hang thạch nhũ. Andreas và Tiên đắm chìm trong tĩnh lặng, hai người đang bị cuốn hút trong cơn lốc tình yêu, chính sự im lặng đã đưa họ đến suối nguồn hạnh phúc.

Sáng chủ nhật thức dậy trưa, ăn sáng trễ. Ăn xong Tiên trả phòng cho khách sạn, cả ba cùng lên xe, Andreas lái đi tìm suối Thiên Thai mà không biết suối nằm về hướng nào, vừa lái vừa ngừng lại hỏi người qua lại bên đường, phần nhiều bộ hành là dân địa phương, họ lo làm ăn không mấy quan tâm đến nơi giải trí dành cho du khách, nhất là suối Thiên Thai mới khai thác và đặt tên sau này, thế mà Andreas và Tiên vẫn tìm ra. Đến nơi bé An trở mắt nhìn khi thấy phong cảnh lạ mắt, lần đầu tiên bé nhìn tận mắt giòng suối từ thác cao đổ xuống không ngừng, băng qua nhiều mỏm đá lớn, nhỏ, cao, thấp, nơi nào gặp tảng đá lớn thì nước văng tung toé. Bé An nhìn mãi không chán, liền hỏi mẹ:

- Con cởi áo quần tắm được không mẹ ? Nước mát quá mẹ à.

- Không tắm được đâu con. Nước mát, trời nóng, mẹ lại không mang quần, khăn tắm theo lấy gì mà lau cho con, con

lại không có áo quần để thay, mẹ sợ con về nhà bị cảm không đi chơi xa được. Thôi, con ráng chờ hôm nào có bà ngoại với các cậu dì ra đây chơi, mẹ sẽ mang theo quần, khăn tắm khi ấy con tha hồ nghịch nước.

- Dạ, tiếc quá mẹ há.

Đi dạo một hồi, tất cả cùng lên xe lái thẳng về hướng Đà Nẵng, xe dừng lại nơi bãi đậu xe ngay trên đèo Hải Vân. Ôi thôi, xe đâu mà lắm thế ! Có đủ loại, nào là xe vận tải, xe cá nhân, xe gắn máy, đậu ngang dọc chật cả lề đường. Cuối tuần du khách đi chơi về nhiều, bạn hàng buôn bán tấp nập, quán cơm nào cũng đầy người, cả ba ghé vào quán cơm nổi tiếng trên đèo để ăn trưa, được dịp thưởng thức các món đặc biệt địa phương như Bánh Bèo, Mì Quảng và Cháo Cá ...

Trên đường về Andreas theo bảng chỉ dẫn lái thẳng vào Chùa Non Nước, đến nơi thấy phật tử tấp nập đến lễ chùa, khói hương nghi ngút, pha lẫn mùi hoa huệ, hoa sen đặt trên bàn thờ Phật. Bé An đi giữa Tiên và Andreas, bé cầm chặt tay hai người đi dưới mỏm đá thạch nhũ, có nơi đá còn rỉ nước làm cho con đường đóng rêu trơn dễ trượt té. Lại có dịp cho bé An khám phá thêm mới lạ làm cho bé say sưa nhìn ngắm từng tượng đá thiên nhiên do nước rỉ từ trên xuống tạo thành hàng trăm hình thù khác nhau.

Về đến nhà Tiên vội vàng làm cơm. Cuối tuần bà Liên chỉ làm việc đến trưa thứ bảy lúc hai giờ, chủ nhật thì bà ở nhà. Tiên đã dặn trước nên các thức ăn bà đã mua sẵn để trong tủ lạnh, rau cải thì bà rửa sạch mỗi thứ cho vào túi nhựa, Tiên chỉ việc lấy ra nấu, nhờ thế mà trong nháy mắt Tiên nấu xong bữa cơm ngon lành. Trong lúc đó thì Andreas

ngôi ráp Lego với bé An. Tiên đặt bàn rồi mời tất cả ra dùng cơm. Vừa ăn vừa nhắc lại các nơi đã đi qua trong hai ngày cuối tuần, khen phong cảnh đẹp, còn giữ vẻ thiên nhiên, người địa phương chất phác dễ thương, tuy là nơi du khách thường lui tới nhưng đời sống không đắt đỏ, so với Thái Lan mà Andreas đã có dịp ghé đến.

Chàng kể :

- Khoảng hơn một tuần sau khi Tiên và bé An rời Frankfurt, bố mẹ anh đã đi nghỉ ở Irland hai tuần với ông bà Giáo sư Tiến sĩ Schmidt, đồng nghiệp với bố anh ngày trước, tất cả trở về được hai ngày thì anh sang Việt Nam, chưa có dịp hỏi thăm bố mẹ có thỏa mãn những ngày lưu lại Dublin không, vì chính anh đề nghị bố mẹ anh đi nghỉ ở đây.

- Mùa này bên ấy cây Sơn Lựu nở hoa đầy rừng, pha lẫn nhiều màu: trắng, đỏ, hồng, tím, đẹp lắm. Tuy là hoa dại, đã lôi cuốn du khách vào mùa này đến ngắm hoa Sơn Lựu nở.

- Tiên đã đến Irland rồi sao ?

- Không, Tiên chưa có dịp đặt chân tới nhưng Tiên xem trên đài truyền hình chương trình giới thiệu thắng cảnh Irland, thấy nhiều phong cảnh lạ mắt, khí hậu ôn hòa, có hoa Sơn Lựu nở đầy rừng, hoặc dọc theo con đường quốc lộ, vì mọc hoang nên có cây cao đến ba thước, đến mùa hoa nở thì chỉ nhìn thấy hoa, Andreas tưởng tượng xem, một cây cao ba thước mà chỉ nhìn thấy hoa thì đẹp biết chừng nào. Hòn đảo nhỏ, trước đây lại có nội chiến giữa Công Giáo và Tin Lành nên du khách ngại đến đây nghỉ, hoặc vì hòn đảo

quá nhỏ nên dễ bị người ta xem thường và quên lãng. Từ ngày đôi bên chấm dứt tranh chấp, Irland lại nhập vào Cộng Đồng Âu Châu người ta nhắc đến Irland nhiều hơn và khuyến khích du khách đến vùng này nghỉ ngơi, nhờ thế mà Irland phát triển rất nhanh. Tiên còn thấy dọc theo đường xa lộ có những tấm bảng lớn ghi : “ Xa lộ này do Cộng Đồng Âu Châu tài trợ “ như thế chứng tỏ Cộng Đồng Âu Châu quan tâm về việc phát triển hạ tầng cơ sở để nâng cao nền kinh tế Irland qua vấn đề lưu thông để thu hút du khách hoặc chú trọng về vấn đề tài nguyên như ngành lâm súc để mang lại lợi tức cho Irland. Thời gian gần đây Tiên thấy trong siêu thị bán đầy thực phẩm nhập cảng từ Irland như bơ, sữa, fromage ... về ngành dệt thì có nỉ, len bằng lông tru, ngành thuộc da thì có áo quần, ví, giày da rất mịn. Tiên hằng mơ ước bé An lớn thêm vài tuổi sẽ đưa bé sang đó nghỉ vài tuần trong nông trại, có lẽ bé thích lắm.

- Ý kiến Tiên rất hay, thế nào chúng mình cũng sẽ có dịp sang Irland nghỉ. Cách đây gần ba mươi năm bố mẹ anh đã có dịp đến đấy, nay có thể ông bà sẽ thấy nhiều thay đổi. Anh sẽ khuyến khích bố mẹ anh đi nghỉ thường xuyên hơn để lượng sức ông bà có thể đi chơi xa hơn được không, như về miền Đông Nam Á chẳng hạn ? Khi còn trẻ ông bà lao mình vào công việc, chiến tranh mới chấm dứt nên không đủ phương tiện như bây giờ. Nay về hưu vấn đề tài chánh dồi dào, có nhiều phương tiện di chuyển, không có gì lo nghĩ lại ngồi ở nhà tối ngày đọc sách báo thật là uổng phí. Lâu nay anh mãi lo làm việc, không nghĩ đến việc khuyến khích bố mẹ đi chơi xa, thật đáng ân hận.

- Hai cụ còn khỏe, đâu có muộn. Càng có dịp khám phá



mới lạ càng làm cho con người trẻ ra. Hôm mới về thăm nhà nhìn thấy dáng điệu của mẹ Tiên đi đón ở phi trường làm Tiên thương mẹ quá ! Trông mẹ như cụ già trên bảy mươi, thế mà vài tuần sau Tiên đưa mẹ đi chơi các nơi quanh Sài Gòn, từ từ đến Vũng Tàu, Long Hải ... hai tuần sau thì mẹ Tiên cùng đi Nha Trang bằng xe lửa, đi Hà Nội bằng máy bay với Tiên, thế mà mỗi lần trở về nhà không nghe mẹ Tiên than mệt.

Mới ngày nào Andreas đến Đà Nẵng mà nay sắp đến ngày trở về Đức. Tiên mời bác sĩ Hermann, Andreas đến “Quán Cơm Âm Phủ” dùng bữa cơm tiễn biệt vào tối cuối cùng trước khi Andreas rời Đà Nẵng. Bác sĩ Hermann có vẻ rành thức ăn Việt Nam nấu cay vì ông đã ở đây hai năm. Andreas thì chưa quen nên Tiên phải chọn món ăn cho Andreas, Tiên và bé An các món ăn vừa ngon vừa không cay, hợp khẩu vị. Vừa ăn bác sĩ Hermann và Andreas tấm tắc khen thức ăn Việt Nam ngon, gia vị thay đổi từng món nên không nhàm chán, dầu no vẫn muốn ăn thêm. Bác sĩ Hermann nói đùa :

- Cũng vì thức ăn của Việt Nam ngon nên mới giữ chân tôi lại xứ này, ông nói với giọng nửa đùa nửa thật. Giữa năm nay thì tôi hết hợp đồng làm việc với tổ chức Y Tế Không Biên Giới, nhưng đầu năm nay tôi đã gia hạn thêm hai năm. Công việc ở đây tôi đã quen và rất thích. Bệnh nhân cũng rất dễ thương, lòng biết ơn của họ rất đặc biệt, biết nghe theo lời chỉ dẫn, tin tưởng vào mình, nhờ đó một phần mà bệnh tình chóng thuyên giảm nên tôi rất quý mến bệnh nhân của tôi. Những điều tôi nhận xét có đúng không

thưa bà ? Ông quay sang hỏi Tiên:

- Vâng, tôi cũng nhận thấy như ông. Hầu hết phụ huynh của bệnh nhân đặt nhiều tin tưởng và hy vọng vào cách chữa trị của ông.

Ông Hermann lại đổi đề tài khác, quay sang hỏi Tiên :

- Ở Frankfurt có tiệm thực phẩm Việt Nam không bà? Và bà vẫn nấu cơm Việt Nam mỗi ngày chứ ?

- Tại Frankfurt và vùng phụ cận có rất nhiều tiệm thực phẩm Á Đông nên ghé lại đâu mua cũng được, quán ăn Việt Nam cũng nhiều nhưng tôi ít đến vì tự nấu hợp khẩu vị hơn, tôi thường nấu mỗi ngày.

- Ông ở đây lâu, có đi chơi nhiều nơi quanh vùng này không? Andreas hỏi.

- Tôi chỉ ra Huế một lần cuối tuần, thường lấy ngày nghỉ hàng năm sang Hồng Kông hoặc Thái Lan, nhưng hai nơi ấy nhiều du khách, thành phố đông người quá, không khác gì Sài Gòn nên tôi ít thích. Tôi định mùa thu này ra Hànội nghỉ một tuần, tôi nghe nói Vịnh Hạ Long, bãi biển Đồ Sơn đẹp lắm, tiếp đó lại sang Lào, Cao Mên viếng Đế Thiên Đế Thích. Tôi cũng muốn đến Châu Đốc, Cần Thơ và đảo Phú Quốc một lần trước khi rời Việt Nam. Hiện giờ thì ngày nghỉ lễ hoặc cuối tuần tôi đến bãi biển Mỹ Khê hay Sơn Trà gần đây tắm với hai bác sĩ Đức làm việc ở bệnh viện. Hai nơi này rất đẹp và sạch sẽ.

- Tôi cũng có thấy bóng hai bác sĩ Đức đi qua nhưng chưa có dịp gặp, trông họ cũng bận rộn lắm. Bác sĩ Việt Nam trong bệnh viện này có đông không ?

- Tôi thấy cũng khá nhiều, vì ngoài ba bác sĩ Đức chỉ

có bác sĩ Việt Nam thôi, trong số đó một vài vị được đào tạo tại Pháp hay Mỹ, hoặc được gửi sang các nước đó tu nghiệp.

Sau bữa cơm bác sĩ Hermann cảm ơn Andreas đã cộng tác trong mấy ngày qua và chúc Andreas nhiều sức khỏe, trở về Đức bằng yên. Cảm ơn Tiên bữa cơm thân mật, tạo cơ hội để trao đổi câu chuyện ngoài phạm vi nghề nghiệp, chứ trong bệnh viện thì chỉ quanh quẩn với bệnh nhân. Ông mời tất cả ra xe, đưa mẹ con Tiên và Andreas về chung cư rồi trở về nhà ông ở gần đấy.

Sáng hôm sau Tiên lấy ngày nghỉ đưa Andreas ra phi trường Đà Nẵng. Đến Sài Gòn, Andreas sẽ đổi máy bay trở về Frankfurt ngay chiều hôm đó. Phút chia tay tuy còn lưu luyến nhưng cả hai đều thỏa mãn vì đã dứt khoát chọn con đường tương lai cho mình. Andreas hứa sẽ cho bố mẹ biết quyết định của mình và lo thủ tục làm Lễ Cưới sau khi Tiên trở về Frankfurt, tức là còn gần hai tháng. Tiên cũng hứa sẽ cho bé An biết trước khi báo cho mẹ và các em dịp vào Sài Gòn sắp tới.

Máy bay vừa cất cánh, Tiên lấy Taxi về thẳng bệnh viện làm việc cho đến chiều trở về nhà. Andreas ra đi để lại căn nhà trống trải khác thường, vì suốt tuần nay sáng sớm cả hai cùng ra đi rồi sau giờ làm việc cả hai cùng trở về nhà với nhau, nay trở về nhà một mình, hai mẹ con thui thủi trông cảnh nhà thật trống vắng ! Bé An lại còn hỏi :

- Còn có ai hẹn đến thăm mình nữa không mẹ ?

- Chiều thứ sáu tuần này mẹ con mình bay vào Sài Gòn thăm ngoại và các cậu , dì. Chiều chủ nhật thì mẹ con mình lại trở về đây. Vài tuần sau thì ngoại và các cậu dì sẽ ra đây

thăm mẹ con mình. Con có thích không ?

- Ô thế thì vui quá. Bé reo lên mừng. Con mang theo mấy đồ chơi của con cho các cậu, dì xem mẹ nhé.

- Được, áo quần của con mẹ để vào va-li của mẹ, con để đồ chơi vào va-li của con. Con muốn mang gì theo thì bỏ vào va-li của con rồi tự đẩy lấy một mình.

- Dạ, ngày mai con bắt đầu soạn va-li của con.

Như thường lệ, sau bữa cơm tối hai mẹ con ngồi nói chuyện một hồi rồi Tiên mới đưa con đi ngủ, còn lại một mình trong căn nhà vắng vẻ, Tiên ngồi ôn lại những gì đã xảy ra trong tuần vừa qua, nàng cảm thấy hạnh phúc tràn đầy. Tất cả xảy ra ngoài sự chờ đợi của nàng. Tiên đâu có nghĩ Andreas sẽ đánh đường từ Frankfurt đến Đà Nẵng thăm nàng ! Với thái độ, cử chỉ dè dặt của Andreas cũng như ý nghĩ tế nhị khi chọn món quà đầy ý nghĩa (nàng mân mê chiếc vòng tay). Càng nhớ càng thêm quý yêu Andreas.

Một việc hệ trọng phải làm gấp trước khi vào Sài Gòn mà không biết bắt đầu như thế nào cho bé thông cảm, đừng bị xúc động vì cảm thấy bị mất mát tình mẹ con bấy lâu nay. Sau đó lại phải báo cho mẹ và các em biết quyết định của mình. Khi mẹ nghe con gái mẹ sắp lấy chồng ngoại quốc, mẹ sẽ nghĩ thế nào ? Ngày trước khi Tiên còn bé, mỗi lần có con ai sắp lấy chồng ngoại quốc thì nghe cả xóm bàn tán xôn xao với nhau, không biết nay quan niệm hẹp hòi ấy đã bỏ chưa ? Tiên ngồi tư lự trước ngọn nến, hết ý nghĩ này đến ý nghĩ khác kéo nhau tới làm Tiên thêm rối trí, nàng liền đứng lên vào phòng thay quần áo đi ngủ.

Sau bữa cơm tối ngày hôm sau Tiên vào phòng của bé

An, ngồi bệt xuống sàn nhà chơi với bé, Tiên cầm lên từng món đồ chơi và hỏi ai đã ráp với bé. Bất đúng bằng tần bé trả lời lia lịa, nào là cái này với cậu Phú, cái kia với bác sĩ Andreas, có khi bé lại gọi Andreas bằng cậu. Lợi dụng cơ hội này Tiên hỏi con :

- Sau này khi mẹ con mình trở về Đức, con có muốn bác sĩ Andreas đến ở luôn với mình không ? Ông ấy thương mẹ nên muốn cưới mẹ làm vợ như dì Mai với Thomas vậy đó.

Bé An ngừng chơi, trở mắt nhìn mẹ như chưa hiểu rõ ý mẹ muốn nói.

Tiên giải thích thêm cho con :

- Như con thấy đó, lâu nay Andreas vẫn đến chơi với mẹ con mình, sau đó lại trở về nhà như hôm qua, để mẹ con mình bơ vơ, con có thấy buồn không ? Còn nếu Andreas cưới mẹ làm vợ thì sẽ ở chung luôn với mình, như thế có vui hơn không ?

- Như thế thì con muốn. Khi nào Andreas cưới mẹ làm vợ?

- Sau khi mẹ con mình trở về Frankfurt.

Không nhiều thì ít bé An cũng hiểu được phần nào cuộc sống vợ chồng nói chung và cảm tình đặc biệt Andreas dành cho mẹ con Tiên, qua sự lui tới bấy lâu nay, nhưng bé chưa hiểu rõ những khúc mắc có thể xảy ra sau này gây xáo trộn trong gia đình. Bé chỉ nghe Andreas về sống chung là vui rồi, càng đông người càng thêm vui cửa vui nhà. Dẫu sao Tiên cũng trút được gánh nặng đã ôm ấp trong lòng mấy ngày nay, vì mỗi lần nhớ đến làm cho Tiên đắn đo suy nghĩ, không biết phải bắt đầu ra sao và phản ứng của bé An sẽ

như thế nào sau khi nghe mình thố lộ ? Tương lai thì không ai biết trước được, đành phú cho Trời Phật, mình đã cân nhắc lâu lắm rồi. Hy vọng Andreas có trình độ hiểu biết, sẽ dễ thông cảm và thương yêu bé An, giúp mình tạo niềm vui cho bé chứ không để bé chịu thiệt thòi.

Bắt đầu từ tối thứ năm bé An đã loay hoay soạn va-li, mang theo đồ chơi khoe với các cậu, dì. Ngày thứ sáu Tiên cho bà Liên nghỉ cho tới sáng thứ hai mới trở lại làm việc. Hai mẹ con ăn sáng xong, Tiên chuẩn bị hành lý đến trưa thì thuê Taxi đưa đến phi trường làm thủ tục giấy tờ lên máy bay. Khoảng hai giờ chiều thì phi cơ đáp xuống sân bay Sài Gòn, vợ chồng Nga đã đứng chờ sẵn trước cổng hành khách đi ra. Đi ít ngày nên hai mẹ con chỉ có hai chiếc va-li đẩy theo. Mẹ Tiên bệnh nên không đến phi trường đón mẹ con Tiên được, Phú thì trưa mai thứ bảy mới về nghỉ cuối tuần. Vợ chồng Nga theo Taxi về nhà với Tiên và bé An.

Vào đến cổng đã thấy mẹ đứng chờ trước cửa, Tiên và bé An chạy đến hôn bà và Tiên ân cần hỏi thăm sức khoẻ mẹ rồi vào nhà ngồi nói chuyện ở phòng khách, Tiên kể cuộc sống của mẹ con Tiên ở Đà Nẵng cho mẹ nghe, bé An thì soạn đồ chơi khoe với dì Nga và cậu Nam, đến tối thì Nga xuống bếp nấu thức ăn cho cả nhà.

Sau bữa cơm Tiên cho bé An ngủ, mẹ Tiên bệnh còn mệt nên vào giường nằm nghỉ, Tiên đi theo mẹ vào phòng ngồi bên giường nói chuyện với mẹ. Kể cho mẹ nghe mối tình giữa Andreas và Tiên bấy lâu nay mà Tiên còn do dự vì nhiều lý do, bởi thế nên Tiên tìm cách lánh xa Andreas một thời gian để tâm hồn bình an mà suy nghĩ nên tiến hay lùi. Tuần vừa qua Tiên đã đi đến quyết định sẽ thành hôn với

Andreas sau khi trở về Đức. Tiên hỏi mẹ :

- Con quyết định như thế mẹ có buồn không ? Mẹ có e ngại lời di nghị của bà con lối xóm không ?

Mẹ Tiên trả lời :

- Đó là việc trăm năm của con, mẹ để cho con tự ý quyết định. Mình sống cho mình chứ không sống cho kẻ khác. Khi gặp hoạn nạn có ai giúp đỡ mình đâu ! Nhưng việc quan trọng là con phải suy nghĩ chín chắn trước khi con quyết định. Mẹ muốn biết lý do vì sao bấy lâu nay con do dự ?

- Con nhận thấy có nhiều khác biệt giữa hai nền văn hóa Đức-Việt qua lối suy nghĩ cũng như cách tổ chức gia đình, thêm vào đó bản tánh người Đức nói chung ít thích người ngoại quốc, họ rất tự hào với dân tộc, với nòi giống của họ. Riêng Andreas rất thương yêu và kính nể con, nhưng con vẫn e ngại. Một phần vì con có bé An, không biết trong tương lai có gây xáo trộn cuộc sống do cả hai phía gây nên rồi con khó lòng phân xử, cuối cùng gia đình lại đổ vỡ thêm một lần nữa. Con rất thỏa mãn với cuộc sống hiện tại của con và muốn được tiếp tục mãi như thế, nhưng biển muốn lặng mà gió lại không ngừng thổi ! Làm cho con không khỏi xao xuyến.

- Con đã cho bé An biết quyết định của con chưa?

- Trước đây vài ngày con đã cho cháu biết và con hỏi thẳng cháu về việc sống chung với Andreas sau này, thì bé rất vui. Nhưng mẹ cũng biết cháu còn nhỏ quá, đâu có hiểu được tâm trạng của con và thấu hiểu những điều con đang lo lắng để chia sẻ với con cho con thêm vững lòng !

- Cách đối xử của Andreas với bé An thì sao ?

- Andreas rất thương bé An và bé cũng rất quý mến Andreas, nhưng con cho đó là lối xã giao lịch sự của một người có học, có địa vị, hoặc là khi chưa sống chung, chưa va chạm. Còn bé An thì ham vui, thích cưng chiều. Con lo sợ khi sống chung sẽ nhìn thấy những khác biệt, những nhu cầu riêng tư, hai bên có đủ quảng đại để chấp nhận nhau nữa không ? Cuộc sống chung khó lắm mẹ ơi, không đơn giản như thế hệ của bố mẹ ngày trước, nhất là hôn nhân dị chủng ! Con đã lặp đi lặp lại hai điểm này nhiều lần như điệp khúc với Andreas, điều mà làm cho con lo lắng và do dự, vì thế con đã yêu cầu giữ sự ngăn cách giữa Andreas và con để cho con bình tâm suy nghĩ, cho đến khi đi đến quyết định vì con không muốn Andreas xem thường con. Bấy lâu nay Andreas chấp nhận và giữ đúng lời con yêu cầu.

- Với gia đình Andreas thì sao ? Con đã có dịp tiếp xúc với họ chưa ?

- Gia đình Andreas thuộc giới trí thức, thượng lưu tại Frankfurt. Ông Gerhard Mueller là Tiến sĩ, cựu Giáo sư Đại học Y Khoa, bà Mueller là Tiến sĩ Tâm Lý Xã Hội, cả hai đã về hưu và sống tại Frankfurt, ông bà chỉ có một người con. Andreas có mời con đến dùng cơm chung với ông bà tại nhà Andreas. Hôm con rời nước Đức ông bà cũng có đến tiễn đưa con tại phi trường, ông bà có tặng quà cho con và bé An lúc chia tay. Ông rất dè dặt, bà thì cởi mở vui vẻ hơn. Con quên cho mẹ hay là sau năm năm Andreas lập gia đình với Sophie, không có con, hai người ly dị trên sáu năm nay. Con không hỏi Andreas lý do ly dị với Sophie cũng như Andreas chưa hề hỏi con lý do ly dị với Tân. Chàng chỉ nói :



“ Quá khứ của con Andreas không cần biết, chỉ cần biết Andreas đang yêu con vì con người của con và những gì Trời đã tạo dựng nên con “. Con không ngây thơ đến độ tin vào lời nói ấy, nhưng con nhắc lại để mẹ thấy hoàn cảnh cả hai cùng giống nhau nên Andreas không đặt nặng vấn đề tái hôn. Phần con, ai nhìn thấy bé An thì biết con đã qua một đời chồng, con và bé An lại không đồng chủng tộc với Andreas nên con chú trọng về điểm này nhiều hơn. Từ ngày con xa nhà con đã ý thức được rằng: Vì hoàn cảnh chiến tranh gây nên mà con phải bươn chải nơi xứ lạ quê người, con không có mặc cảm ăn nhờ ở đậu, trái lại con rất tự tin và tự trọng, để những người chung quanh nhìn vào con sẽ không chê trách người Việt Nam và con xem đó như là một cách báo hiếu công ơn sinh thành dưỡng dục của bố mẹ và lòng tự hào dân tộc. Sự đố vỡ giữa con và Tân là vạn bất đắc dĩ mà thôi.

- Mẹ rất hiểu con điều đó. Riêng đối với Andreas thì mẹ nhận thấy Andreas rất lịch sự về hình dáng bề ngoài cũng như cách cư xử , mẹ có cảm tình ngay từ buổi đầu mới gặp. Mặc dầu có địa vị trong xã hội nhưng có vẻ khiêm tốn, ăn nói vui vẻ cởi mở, nói chung không có điểm gì đáng chê trách.

- Cũng vì thế cho nên con mới khó quyết định. Có thể nói Andreas là mẫu người ước mơ của giới phụ nữ. Mẹ biết không, Andreas thú nhận với con: Lần trước khi hay tin qua Thomas chồng của Mai, con về Việt Nam dự Lễ Cưới của em Nga, Andreas đã lấy cố sang Thái Lan dự Đại Hội Y Khoa về các chứng bệnh miền nhiệt đới. Thư Mời của Ban Tổ Chức gửi đến lâu mà Andreas không ghi tên tham dự,

đến khi hết hạn mới ghi tên vì nghe con về Việt Nam, Andreas muốn sau Đại Hội sang Việt Nam với con. Dịp này cũng thế, con đến Đà Nẵng làm việc được hơn ba tuần thì Andreas lù lù hiện ra trong một buổi chiều tại bệnh viện. Trước đó con không liên lạc thư từ, chỉ gửi một bưu thiếp cho Andreas và một bưu thiếp cho bố mẹ của Andreas, nói qua về cuộc sống mới của con như con đã hứa, con không gọi điện thoại cũng không cho địa chỉ bệnh viện và nhà ở của con. Trước khi rời Frankfurt hai tuần con mới từ già Andreas và cho biết sẽ làm việc tại Đà Nẵng qua trung gian của tổ chức Y Tế Không Biên Giới. Con không nghĩ Andreas sẽ tìm con qua tổ chức này. Vì cảm tình đặc biệt Andreas dành cho con qua những cử chỉ tế nhị ấy đã đưa con đến quyết định sẽ sánh vai cùng Andreas trên bước đường còn lại của con.

- Vậy thì bây giờ mẹ chỉ biết chia vui với con, chúc con được mãi mãi hạnh phúc trong cuộc sống mới. Mẹ tin chắc con sẽ vượt qua mọi khó khăn nếu gặp phải, với tuổi đời con đã chín chắn, bản tánh tự tin và đầy nghị lực, nhiều bản lĩnh sẽ làm cho những người chung quanh kính nể con. Còn vấn đề hôn nhân dị chủng , sự khác biệt giữa hai nền văn hóa, vấn đề bé An, mà con đã thấy trước, rất đúng! Nhưng con đã đặt vấn đề này song phẳng với Andreas thì mẹ nghĩ trong tiềm thức con và Andreas đã tìm ra giải đáp. Vậy chúng con đã định ngày cưới chưa ?

- Chúng con chưa định ngày cưới. Andreas hứa là sau khi trở về Đức sẽ cho bố mẹ Andreas biết quyết định của mình rồi lo mọi thủ tục giấy tờ. Con thì muốn lần này về nhà sẽ tâm sự với mẹ những lo âu của con và ước mong

ngày cưới của con sẽ có mặt đông đủ: mẹ, em Phú và vợ chồng em Nga. Sau bữa cơm tối mai có Phú con sẽ cho các em hay.

Mẹ Tiên nãy giờ nằm nghe Tiên thổ lộ tâm tình, bây giờ bà ngồi dậy âu yếm ôm Tiên vào lòng như đã ôm con ngày còn bé, rồi bà nói :

- Tội nghiệp con của mẹ quá ! Trong lúc con có nhiều ưu tư, lo lắng buồn phiền thì phải sống lẻ loi trên xứ lạ quê người, xa mẹ, xa em ! Thời gian qua con đã phấn đấu với biết bao gian lao khổ cực, mẹ tin rằng Trời sẽ không phụ lòng con. Không có niềm vui nào mà không phải trả giá con à ! Vì thế mà người đời thường nói : “mua vui“. Hoàn cảnh nào cũng thế, mình phải biết tự trọng người ta mới kính nể mình, mặc dầu mình không bằng ai, nhưng cũng không ai bằng mình, vì thế cho nên cha ông mình đã dạy: “Giấy rách phải giữ lấy lề “ là vậy. Trời sẽ phù hộ cho con, đền đáp cho con lòng hiếu thảo qua sự Gìn Giữ Gia Phong và Niềm Tự Hào Dân Tộc. Bà nói trong tiếng nghẹn ngào, đứt quãng.

Chiều thứ bảy xe đò lục tỉnh đưa Phú về Sài Gòn, bữa cơm gia đình cuối tuần có mặt đông đủ, bé An rồi rít chạy theo khoe cậu Lego của Andreas tặng bé với các hình ráp bé mang theo, rồi kể cho Phú nghe buổi du ngoạn với Andreas vùng Lăng Cô, đến các nơi : Truồi, suối Thiên Thai và ghé ăn cơm trưa trên đèo Hải Vân, viếng Chùa Non Nước, vì có xe hơi mẹ thuê nên bé được đi chơi nhiều nơi hơn lần trước có Phú đi cùng.

Sau bữa cơm tối Tiên cho các em biết quyết định của mình về việc tái hôn. Tiên chỉ nói ngắn gọn là Andreas và Tiên tìm hiểu nhau bấy lâu nay, đã đến lúc quyết định đi đến hôn nhân. Lễ Thành Hôn sẽ tổ chức tại Frankfurt sau khi Tiên trở lại Đức, ngày, tháng thì chưa định được vì còn nhiều việc phải làm xong trước đó. Tiên rất mong ước trong ngày cưới của Tiên sẽ có đông đủ cả nhà. Tiên trao cho các em nhiệm vụ xin nghỉ phép và thủ tục giấy tờ tại Việt Nam sau khi Tiên cho biết ngày tổ chức Lễ Cưới. Tiên lo việc xin chiếu khán vào nước Đức và mua vé máy bay cho mẹ và các em. Nếu thu xếp được ở lại Âu Châu khoảng một tháng thì Tiên sẽ tổ chức đưa mẹ và các em đi viếng một vài di tích lịch sử cũng như thắng cảnh nước Đức.

Tất cả đều tỏ vẻ vui mừng vừa trải qua một bất ngờ thú vị. Còn vui hơn khi nghĩ đến cuộc sống gia đình của chị sắp ổn định, bé An có điểm tựa để lớn lên lành mạnh trên môi trường mang nhiều phương tiện, có triển vọng cho tương lai của bé. Lần này trở về nhà Tiên mang theo niềm vui bất ngờ cho mẹ và các em.

Ngày hôm sau gia đình lại chia tay sau bữa cơm trưa. Phú trở về Mỹ Tho, Tiên và bé An trở về Đà Nẵng, mỗi người đi theo con đường của mình nhưng mang chung một niềm vui, hẹn ba tuần sau gặp lại nhau tại Đà Nẵng vào dịp cuối tuần.

Andreas trở lại bệnh viện làm việc. Tối hôm trước chàng đã ghé lại thăm bố mẹ và hỏi bố mẹ có thỏa lòng trong mấy ngày lưu lại Dublin không. Bà Mueller trả lời:

- Không những bố mẹ mà luôn cả ông bà Schmidt đều rất thỏa mãn, từ khách sạn cho đến thức ăn và chương trình du lịch do sở du lịch tổ chức trong hai tuần. Nhờ thời tiết và khí hậu tốt nên tất cả đã đi viếng nhiều nơi mà không thấy mệt.

Ông Mueller thêm vào :

- Irland thay đổi rất nhiều so với gần ba mươi năm về trước, có nơi bố không còn nhận ra. Đi đến đâu cũng thấy xe Bus chở du khách. Ông Schmidt có quay phim, hôm nào ông bà mang đến bố mẹ sẽ giữ lại cho con xem. À, việc ông Schmidt nhờ con hỏi Ban Sản Phẩm nơi bệnh viện con làm việc có còn trống chỗ không, để Gaby con gái của ông bà xin về đây làm việc cho gần ông bà, việc ấy con đừng bận tâm nữa nhé. Cô ấy không muốn về Frankfurt làm việc vì bạn trai của cô ta làm việc tại Stuttgart, ông ấy không muốn đổi sở.

- Con đi vắng một tuần, trở về có nhiều việc dồn dập nên con cũng chưa có thì giờ ghé phòng nhân viên để hỏi. Cám ơn bố đã cho con biết để con khỏi làm rộn họ. Con rất mừng là bố mẹ và ông bà Schmidt đã trải qua hai tuần nghỉ ngơi thoải mái. Mùa hoa Sơn Lựu nở, xe có chở nhiều du khách đến ngắm không bố mẹ ?

- Ô, đẹp quá con à. Ở đây người ta trồng Sơn Lựu trong kiểng hoặc trồng từng khóm trong vườn, ở đây Sơn Lựu mọc hoang ngoài rừng hay dọc theo con đường quốc lộ, đi đến đâu cũng thấy hoa nở đủ màu, ông Schmidt thích quá quay phim lia lịa. Hôm nào con xem phim sẽ thấy. Còn con thì sao ? Đến Đà Nẵng con có tìm ngay được Tiên không ? Bà Mueller hỏi.

- Con hỏi tổ chức Y Tế Không Biên Giới địa chỉ bệnh viện Đức tại Đà Nẵng trước khi con sang Việt Nam. Đến Đà Nẵng con lấy Taxi đến thẳng đấy thì gặp ngay Tiên. Nàng rất ngạc nhiên trước sự có mặt của con, suốt tuần đó con theo bác sĩ Hermann Trưởng Ban Nhi Đồng làm việc để trao đổi kinh nghiệm với ông, rất thích thú. Còn Tiên thì rất thỏa mãn cuộc sống ở đấy, nàng thuê một căn nhà ba phòng, bếp và phòng tắm đầy đủ tiện nghi, có bà giúp việc đi chợ nấu ăn và đưa đón bé An mỗi ngày đến vườn trẻ. Thời gian đầu nàng làm việc có xe hơi của bệnh viện đưa đón, mặc dầu từ nhà đến bệnh viện đi bộ chỉ có mười lăm phút, vì nàng làm việc thiện nguyện không lãnh lương nên bệnh viện muốn bù đắp cho nàng. Sau ba tháng, nếu còn ở lại đấy làm việc tiếp nàng sẽ mua xe đạp đi lại cho tiện. Thành phố Đà Nẵng và vùng lân cận rất đẹp, con cũng có dịp đi chơi một vài nơi.

- Tiên có nói nàng ở lại Đà Nẵng làm việc bao lâu không ? Bà Mueller hỏi.

- Không, nàng không nói. Với tình trạng này có lẽ nàng sẽ ở lại lâu, đôi bên đều bằng lòng với công việc, nhất là về phía bác sĩ Đức và Ban Giám Đốc bệnh viện vì có người biết rành cả hai thứ tiếng, công việc lại thành thạo, được nàng cộng tác với họ.

Bà Mueller nghe thế hơi chột dạ, nghĩ đến Andreas có thể theo Tiên đến Đà Nẵng làm việc. Bà không muốn xa con nhưng làm sao giữ chân Andreas được ! Bà nói tiếp ;

- Gia đình Tiên ở Sài Gòn, Tiên làm việc ở Đà Nẵng thì đâu có gần mẹ nàng ?

- Sài Gòn – Đà Nẵng phi cơ chỉ bay hơn một tiếng thì đến nơi mẹ à, cuối tuần nàng có thể về với gia đình, cho đến nay nàng vẫn làm thế. Nhân tiện đây con cũng xin báo cho bố mẹ biết : Con và Tiên quyết định đi đến hôn nhân, còn khoảng hai tháng nữa nàng trở về Frankfurt, con sẽ hoàn tất thủ tục giấy tờ để làm Lễ Cưới ngay sau đó, làm việc ở đâu con sẽ tính sau. Con đã tìm hiểu Tiên từ mấy năm nay, con rất quý trọng Tiên và chỉ muốn lập gia đình với nàng. Tiên rất e ngại vấn đề hôn nhân dị chủng nên do dự bấy lâu, nay thì nàng đã chấp nhận. Nếu được bố mẹ vui vẻ đón nhận Tiên là con dâu của bố mẹ thì con rất mừng, bằng không thì con sẽ tìm giải pháp khác cho gia đình con được êm đềm hạnh phúc.

Sau khi từ Đà Nẵng trở về, Andreas đã nhiều lần suy nghĩ : nếu sau khi cưới Tiên gặp phải sự chống đối của bố mẹ thì Andreas sẽ tình nguyện đến Đà Nẵng làm việc cùng với Tiên. Trong thời gian làm việc chung với bác sĩ Hermann, Andreas có dịp tìm hiểu thêm đời sống tại đây và nhu cầu cấp bách trong bệnh viện, nhất là việc chữa trị cho các em, hầu hết thuộc về gia đình nghèo. Đó là điểm chính đã lôi cuốn Andreas trở lại đây làm việc.

Còn ông Mueller, từ buổi ông lớn tiếng với Andreas, đã nhiều lần ông suy nghĩ lại, thấy mình đã lỗi thời ! Lỗi thời không phải còn mang theo não trạng kỳ thị ngoại quốc mà thôi, mà còn lỗi thời về việc chống đối quyền tự do quyết định việc trăm năm của con đặt trên căn bản dị chủng. Dầu muốn hay không, ông đang sống trên môi trường đa văn hóa tại Đức, báo chí bình luận nhiều về vấn đề toàn cầu hóa, vấn đề hội nhập, thế sao ông lại cứ khư khư giữ mãi truyền

thống gia đình và bắt con mình phải theo ! Ông cũng cảm thấy điều ấy vô lý, nhưng đối với người trí thức, lớn tuổi, ông không thể thay trắng đổi đen một sớm một chiều. Ông đã tỏ thiện chí nghe theo lời khuyên của vợ dịp tiễn đưa Tiên ra phi trường để “ làm lành “. Nay ông nghe Andreas nói có vẻ cứng rắn và có lý nhưng ông vẫn giữ thái độ im lặng.

Bà Mueller lên tiếng :

- Như mẹ đã có lần nói với con : Việc trăm năm của con do con quyết định, nhất là con đã lớn tuổi, có địa vị trong xã hội, không còn trong tuổi đôi mươi để bố mẹ khuyên răn, ngăn cản. Với mẹ, sau hai lần gặp Tiên, có dịp tiếp xúc với nàng, đã quan sát và nhận thấy con người của nàng rất đáng mến phục, từ cử chỉ, lời nói cho đến dáng bộ đoan trang, mẹ không chê gì được nơi Tiên, sau này thay đổi như thế nào thì không ai biết được. Mẹ mừng cho con và mẹ đón nhận Tiên là con dâu của mẹ và mẹ hy vọng sau một thời gian tâm hồn bố lắng xuống bố cũng nghĩ như mẹ.

Andreas cảm động đứng lên cảm ơn, ôm hôn mẹ và nói:

- Nếu mẹ cảm nhận được như thế thì còn gì bằng, con hy vọng trong tương lai mẹ còn khám phá thêm nhiều đức tính đặc biệt ở nơi Tiên chứ không làm cho mẹ thất vọng.

Chàng quay sang ôm hôn bố và từ giã bố mẹ ra về. Bà Mueller đưa con ra tận cửa, vẫy tay chào cho đến khi xe đi khuất.

Ông Mueller vẫn giữ im lặng với thái độ dè dặt nhưng nét mặt hiền từ, nhìn ông cũng đoán biết ông đã thay đổi lối suy nghĩ, không khắt khe như trước đây. Có thể sau một thời



gian tiếp xúc với Tiên ông quan sát và nhận thấy những nét đáng mến nơi Tiên nên thay đổi thái độ, hoặc có thể sau khi nghe Gaby con gái của ông bà Schmidt đã có bạn trai nên hết nuôi mộng làm sui gia với ông bà Schmidt cũng nên!

Khuya hôm đó Andreas canh giờ Tiên đến bệnh viện làm việc, chàng gọi Tiên qua máy của bác sĩ Hermann, với sự đồng ý của ông ấy trước khi Andreas rời Đà Nẵng. Nhận được điện thoại của Andreas, Tiên mừng quá, còn mừng hơn khi nghe Andreas kể lại kết quả cuộc đàm thoại với bố mẹ. Tiên cũng cho Andreas biết phản ứng của An, của mẹ và các em Tiên sau khi nghe Tiên cho biết quyết định việc hôn nhân với Andreas. Thế là mọi việc tiến triển tốt đẹp, bây giờ chỉ còn việc chờ ngày đón nhận hạnh phúc. Andreas còn hỏi Tiên :

- Tiên có muốn anh đến Việt Nam đón Tiên từ Đà Nẵng trở về Frankfurt không ?

- Không, cảm ơn Andreas, Tiên không muốn, vì những ngày cuối cùng Tiên sẽ bận rộn nhiều việc mà Andreas không thể giúp Tiên được. Với lại Tiên sẽ ráng thu xếp trở về Frankfurt đúng ngày ấn định để hôm sau bắt đầu làm việc ngay. Chúng mình nên tiết kiệm ngày nghỉ để còn lo nhiều việc khác. Tiên sẽ bàn với Andreas sau, bây giờ nói chuyện lâu không tiện, này giờ bác sĩ Hermann phải ra khỏi phòng để Tiên nói chuyện thoải mái với Andreas. Chào Andreas.

Ba tuần sau vào dịp cuối tuần, mẹ và các em của Tiên ra Đà Nẵng thăm mẹ con Tiên, Tiên cũng thuê xe đưa tất cả đi chơi như lần trước với Andreas. Hai tuần sau đó Tiên lại đưa bé An vào Sài Gòn thăm và từ giã gia đình lần cuối, vì

không còn bao lâu nữa mẹ con Tiên trở về Đức theo vé máy bay của tổ chức Y Tế Không Biên Giới mua Đà Nẵng – Sài Gòn – Frankfurt cùng một ngày, lần này chỉ ghé lại Sài Gòn khoảng hai tiếng kịp đổi máy bay Lufthansa về Frankfurt nên cũng không gặp được mẹ và các em tại sân bay Sài Gòn như lần trước. Tiên lưu ý các em đến Bộ Nội Vụ hỏi cần giấy tờ gì về phía Đức để cấp Hộ Chiếu cho mẹ và các em rồi cho Tiên biết trước khi Tiên rời Việt Nam. Tất cả chia tay trong niềm hân hoan. Tiên hẹn sẽ gặp lại mẹ và các em tại Frankfurt ngày gần đây.



## V I

Đáp xuống phi trường Frankfurt vào buổi trưa, đã có Andreas chờ sẵn trước cửa hành khách đi ra. Lần này gặp lại Andreas, Tiên không dấu được nỗi vui mừng, cả ba cùng lên xe về thẳng nhà của Tiên. Trước đó một ngày bà Lê thuê bà giúp việc của Mai đến lau nhà, mở cửa sổ vì sau ba tháng nhà cửa ảm mốc, bà lại còn mua một bó hoa tươi chưng trong phòng khách.

Bước vào nhà, nhìn lại căn nhà thân thương mà ba tháng nay xa cách, Tiên cảm thấy trong lòng dấy lên niềm vui, bé An chạy thẳng vào phòng của bé mân mê từng món đồ chơi để trên kệ, rồi soạn va-li lấy đồ chơi sắp lên bàn. Tiên và Andreas đi vào phòng khách, nàng xúc động khi nhìn thấy bình hoa tươi đặt trên bàn, biết chắc là của mẹ Mai mượn bó hoa thay bà đón chào Tiên ngày tái ngộ. Nàng không dấu được niềm vui quay sang nói với Andreas :

- Bình hoa này chắc chắn của mẹ Mai. Bà thật chu đáo quá! Tối hôm nay Tiên sẽ dẫn bé An sang thăm và cảm ơn bà. Tiên sẽ gọi điện thoại hẹn Mai-Thomas đưa Marcus đến gặp nhau luôn một thể. Andreas có muốn đi cùng với mẹ con Tiên không ?

- Tiên định đến thăm bà khoảng mấy giờ ? Anh đề nghị chúng mình đi ăn tối, trên đường về chúng mình ghé lại nhà mẹ của Mai, như thế Tiên hẹn bà vào khoảng chín giờ tối cho thông thả.

- Vâng. Sau khi nói chuyện với bà, Tiên sẽ cho Andreas hay bà có đồng ý theo thì giờ sắp đặt của mình không.

- Bây giờ Tiên và bé An nghỉ ngơi, anh trở lại bệnh viện làm việc, khoảng bảy giờ tối anh trở lại đón Tiên và bé An đi dùng cơm.

- Vâng. Cám ơn Andreas.

Trong lúc Andreas đến bệnh viện, Tiên gọi điện thoại chào và cám ơn bà Lê tất cả những gì bà đã giúp trong ba tháng nay Tiên vắng nhà, đặc biệt bình hoa bà tặng Tiên ở phòng khách, đồng thời hẹn giờ tối nay Tiên và bé An ghé qua thăm bà.

- Có gì mà cháu cám ơn, cháu đi xa dì nhớ cháu và bé An nên thỉnh thoảng qua lại làm mấy việc cháu nhờ dì. Hoa thì mùa này bán khắp nơi, nhân tiện hôm qua đi chợ dì ghé ngang tiệm hoa mua tặng cháu đó thôi. Mẹ con cháu vẫn mạnh khỏe luôn chứ ? Cháu và bé An đến thăm dì thì dì mừng lắm, nhưng đến vào lúc chín giờ tối mà muốn gặp luôn Thomas-Mai và bé Marcus thì trễ quá, giờ ấy Marcus đã ngủ rồi, để dì dàn xếp với Mai rồi cháu đến đón dì đi thẳng đến nhà Mai, nói chuyện xong cháu lại đưa dì về, như thế Marcus có thể ngủ thẳng giấc được.

- Ý kiến dì rất hay, cháu sẽ gọi điện thoại đến sở chào Mai rồi cháu xếp đặt với Mai theo ý kiến của dì. Cháu có rất nhiều chuyện kể cho dì, Mai và Thomas nghe. Cháu hẹn

gặp lại dì chiều nay. Cháu chào dì.

Tiên gọi điện thoại đến sở Mai. Nghe lại giọng nói của Tiên, Mai rất mừng. Nàng không quên hỏi thăm sức khỏe mẹ con Tiên và gia đình Tiên ở Việt Nam. Tiên cũng đưa ra lời đề nghị của mẹ Mai. Mai rất hoan nghênh và hẹn tối nay gặp lại Tiên vào khoảng chín giờ.

Trong lúc xếp đặt lại nhà cửa, Tiên cho bé An tắm rồi nàng tiếp tục cho áo quần vào tủ, mọi việc xong xuôi thì Andreas trở lại. Tiên cho Andreas biết sự xếp đặt của Mai, nàng mang theo quà tặng bà Lê, vợ chồng Thomas và bé Marcus, tất cả cùng ra xe đến tiệm ăn của Ý gần đấy dùng cơm tối. Trên đường đến nhà Thomas-Mai, Tiên đề nghị nên báo cho tất cả biết quyết định của hai người về việc hôn nhân, Andreas đồng ý ngay, không có gì do dự vì cho đó là một tin vui. Andreas ghé lại đón bà Lê rồi lái xe thẳng đến nhà Thomas-Mai.

Vào đến cửa, tất cả đều reo mừng. Sau khi nghe Mai cho biết tối nay mẹ con Tiên và Andreas sẽ ghé nhà chơi, Thomas đã lấy chai Champagne cho vào tủ lạnh để mừng buổi tái ngộ. Chàng vội vàng mở chai Champagne mời cả nhà, trong lúc nâng ly chúc mừng Tiên trở về bằng yên sau ba tháng giông ruổi “giang hồ”.

Trong bầu không khí vui nhộn, Andreas cho cả nhà biết quyết định của hai người. Lại thêm một lý do để tất cả cùng nâng ly, mọi người không nén được niềm vui và thú nhận : “lâu nay họ hằng cầu mong và chờ đợi giờ phút này “. Trên nét mặt ai nấy đều tỏ vẻ hân hoan. Thomas quay sang trêu chọc Andreas :

- Chúng ta cùng nâng ly chúc mừng Andreas đoạt Huy Chương Vàng giải điền kinh Đức – Việt .

Tất cả reo cười và cùng nâng ly. Buổi hội ngộ tuy ngắn ngủi nhưng đượm tình thân mật pha lẫn tình gia đình.

Ngày hôm sau Tiên dẫn bé An đến xin cô giáo sáng mai cho bé trở lại vườn trẻ. Cô giáo bằng lòng như trong đơn Tiên xin cho bé nghỉ ba tháng trước đây, sau đó Tiên đưa bé về gửi cho bà Lê, Tiên đi thẳng đến bệnh viện St. Anna trình diện.

Từ bác sĩ cho đến bạn đồng nghiệp đều vui mừng gặp lại Tiên. Bác sĩ trưởng cho biết ba tháng nay bệnh viện không tìm người thay thế Tiên, chỉ nhận một cô y tá vừa ra trường cần thời gian tập sự, các bạn đồng nghiệp của Tiên sẵn sàng nhận thêm mỗi người một việc của Tiên trong lúc Tiên vắng mặt, bớt một phần việc của bạn đồng nghiệp Tiên cho cô y tá mới vào. Tiên có thể tiếp tục làm việc với chức vụ trước đây. Tiên vui mừng và hết lòng cảm ơn bác sĩ trưởng và bạn đồng nghiệp, hẹn sáng mai sẽ trở lại làm việc.

Chiều hôm đó sau giờ làm việc Andreas ghé lại dùng cơm với mẹ con Tiên, nàng kể lại mọi việc Tiên làm sáng nay. Tiên không dấu được niềm vui khi kể cho Andreas biết sự ưu ái của bác sĩ trưởng và bạn đồng nghiệp đã dành cho Tiên. Nhưng Andreas im lặng tỏ vẻ ưu tư, chàng nói :

- Không còn bao lâu nữa chúng mình tổ chức Lễ Cưới, biết bao nhiêu việc cần phải chuẩn bị, nào là Tiên phải trả nhà này cho chủ, biết đâu trước khi trả nhà phải trông coi thợ sơn quét lại ... v. v. Rồi còn sắp đặt lại nhà của anh theo

ý Tiên, tìm vườn trẻ khác gần nhà cho bé An và còn bao nhiêu việc khác phải làm, nhất là sau khi bước vào cuộc sống mới. Sao Tiên không nghỉ việc cho thong thả, tiếp tục làm gì cho vất vả.

- Không. Tiên không muốn mỗi ngày ở nhà ngồi ngóng trông chồng con. Việc làm ở bệnh viện là nguồn vui của Tiên, Tiên không thể dứt bỏ được, Tiên cần tiếp xúc với tha nhân, chính vì điểm này mà Tiên chọn cho mình con đường mà Tiên sẽ theo đuổi cho đến khi nào mà hoàn cảnh không cho phép, chứ không phải vì vấn đề tài chánh mà thôi. Một điều ước muốn mà Tiên chưa có dịp bàn với Andreas là ngày cưới của chúng mình Tiên muốn có mẹ và các em Tiên tham dự, Andreas có đồng ý không ? Nếu thực hiện được như ước muốn của Tiên thì cần có chỗ cho mẹ và các em Tiên trong thời gian gia đình Tiên lưu lại đây. Việc trả nhà lệ thuộc vào ngày cưới của chúng mình, tức là Tiên sẽ trả nhà sau khi gia đình Tiên trở về Việt Nam một tháng, để cho Tiên có thì giờ thuê thợ sơn quét lại.

- Tiên muốn tiếp tục làm việc thì anh hoàn toàn tôn trọng sự quyết định của Tiên, mặc dầu anh không muốn ! Còn Tiên ước ao sự có mặt của gia đình Tiên trong ngày cưới của chúng mình thì anh rất hoan nghênh và sự xếp đặt của Tiên rất hợp lý. Như thế là chúng mình đã giải quyết xong vấn đề, nhưng anh muốn sau một thời gian chúng mình sống chung, nếu Tiên thấy nhiều việc quá làm cho cuộc sống căng thẳng mất vui, thì Tiên nên tự động chấm dứt ngay việc làm ở bệnh viện, anh khỏi cần bàn đến nữa.

- Vâng, xin Andreas cứ đặt tin tưởng vào sự khôn ngoan của Tiên.



Tiên vừa yêu nghề vừa không muốn lệ thuộc vào Andreas về vấn đề tài chánh, bao lâu hoàn cảnh còn cho phép Tiên vẫn tiếp tục làm việc. Lâu nay Tiên thường chê cười các bạn gái, sau khi lấy chồng thì ở nhà với lý do rất tầm thường là chồng có địa vị, tiếp tục đi làm mất thể diện chồng mà luôn cả cho mình. Andreas thì sau khi thấy Tiên phản ứng một cách quyết liệt, trình bày hợp lý đành rút lại ý kiến của mình.

Sau khoảng một tháng thủ tục giấy tờ hôn phối xong xuôi, Hộ Chiếu và Chiếu Khán vào Đức cho mẹ và các em Tiên cũng làm xong. Andreas và Tiên chọn Tòa Đô Sảnh Frankfurt tổ chức Lễ Cưới vào sáng thứ sáu, một tuần sau khi mẹ và các em Tiên đến Đức. Phải ghi tên và giữ ngày, giờ tại Tòa Đô Sảnh trước một tháng. Sau khi có giấy xác nhận của người phụ trách cho biết ngày và giờ cử hành Lễ Cưới, Andreas đến nhà báo cho bố mẹ biết chương trình sắp đặt của mình, đồng thời cho hai cụ biết trong ngày đó sẽ có gia đình Tiên tham dự. Ông bà Mueller hoan hỷ đón nhận tin vui của con và còn đề nghị : nếu Andreas tổ chức bữa tiệc cưới, ông bà sẵn sàng đài thọ bữa tiệc ấy, đồng thời khuyên Andreas nên tổ chức tại Frankfurter Hof, khang trang lịch sự, ông bà sẽ mời một số bạn khoảng hai mươi người. Vừa bất ngờ vừa là tin vui ngoài sự chờ đợi của Andreas, chàng thay mặt Tiên cảm ơn bố mẹ và hứa sẽ bàn với Tiên rồi cho bố mẹ biết số người Andreas và Tiên mời tham dự. Bà Mueller còn lưu ý : Andreas nên đến Frankfurter Hof chọn phòng nào vừa ý rồi giữ chỗ trước, ở đấy thường có những bữa tiệc lớn vào cuối tuần nên đến trễ

thì không còn chỗ, thực đơn cho bữa tiệc cưới nếu muốn bà cố vấn thì bà sẽ sẵn sàng.

Trong lúc Andreas về nhà báo tin cho bố mẹ, Tiên đến văn phòng Việt Nam Air Lines tại Frankfurt đặt mua vé máy bay khứ hồi cho mẹ và các em. Ngày đến Đức như đã bàn với Andreas, một tuần trước ngày cưới, ở lại Âu Châu một tháng mới trở về Việt Nam. Người thư ký làm xong thủ tục liền điện thư về Việt Nam báo cho người nhà của Tiên ở Sài Gòn đến hãng Việt Nam Air Lines nhận vé máy bay Sài Gòn – Frankfurt – Sài Gòn cho bốn người.

Đến tối Andreas ghé nhà Tiên dùng cơm đồng thời cho Tiên biết kết quả sáng nay. Tiên cũng cho Andreas biết về việc mua vé máy bay khứ hồi cho mẹ và các em, hãng máy bay Việt Nam Air Lines sẽ báo tin cho người nhà Tiên đến văn phòng nhận vé. Andreas và Tiên rất đổi vui mừng nhận thấy sự ưu ái của bố mẹ, Andreas còn mừng hơn khi nhớ lại cử chỉ của ông Mueller cách đây ít lâu. Sáng nay tuy ông im lặng, nhưng dĩ nhiên là những gì bà Mueller đề nghị đã bàn qua với ông và có sự đồng thuận của ông, ông bà đã âm thầm sắp đặt tiệc cưới cho Andreas và Tiên tuy nhiên vẫn tôn trọng ý kiến của con mình. Andreas bàn tiếp danh sách những người sẽ mời tham dự tiệc cưới để đến đặt phòng ngay như mẹ dặn. Tiên đề nghị thực đơn nên để cho mẹ Andreas chọn, có sự đóng góp của bà cho bà vui. Andreas hoàn toàn đồng ý với Tiên.

Vài hôm sau Andreas và Tiên hẹn giờ đến thăm ông bà để cảm ơn, và xin bà Mueller ý kiến về thực đơn cho bữa tiệc, đồng thời cho ông bà biết số người Andreas và Tiên sẽ mời tham dự. Cùng với số người ông bà Mueller mời, tất cả

thực khách gồm có năm mươi người. Sáng hôm sau Andreas và Tiên ghé lại Frankfurter Hof đặt phòng và phần ăn theo thực đơn vào chiều thứ bảy sau đó một tháng.

Cuối tuần đó Andreas và Tiên đi chọn tủ, giường, bàn ghế để thay thế một số phòng trước khi Tiên dọn về sống chung và xếp đặt lại căn nhà Tiên đang ở để đón tiếp mẹ và các em. Tiên sực nhớ mang ra ba chiếc áo dài Việt Nam và nói :

- Trong ngày cưới Tiên muốn mặc y phục phụ nữ Việt Nam, Andreas có đồng ý không ? Nếu Andreas đồng ý thì chọn hộ Tiên hai trong ba chiếc áo mà Tiên đã may tại Đà Nẵng. Tiếc là sáng kiến nảy ra sau khi Andreas đã rời Đà Nẵng nên chúng mình không có dịp bàn đến và cùng chọn hàng để may áo cưới. Ở đây không có thợ may áo dài nên Tiên phải may tại Đà Nẵng trước khi trở về Đức. Vừa nói Tiên vừa trao cả ba áo dài cho Andreas xem.

Andreas cầm lên xem kỹ từng chiếc, lần đầu tiên chàng thấy áo dài của phụ nữ Việt Nam bằng lụa, một chiếc màu hồng pha màu hoa cà phơn phớt điểm vài cành hoa cúc trắng thêu cùng với kim tuyến, một chiếc màu xanh ngọc lam thêu cành hoa mai vàng từ cổ đến cuối vạt áo dài, một chiếc gấm thắt thể màu đỏ có dệt hình “vinh quy bái tổ”. Vừa xem Andreas vừa trầm trồ :

- Quá đẹp, anh chưa hề thấy ! Tiên mặc vào cho anh ngắm xem. Mà vì sao lại chọn hai chiếc thôi ? Còn chiếc thứ ba để làm gì ?

- Một chiếc mặc vào Lễ Cưới tại Tòa Đô Sảnh, một chiếc mặc vào bữa Tiệc Cưới. Nói xong nàng vào phòng

thay áo làm người mẫu.

Andreas vừa ngắm vừa trầm trồ : Đúng là bà “ Tiên “ của tôi rồi ôm lấy Tiên thì thầm : Tôi không mơ ước gì hơn nữa. Cuối cùng chàng chọn chiếc áo xanh cho Lễ Cưới, chiếc áo hồng cho Tiệc Cưới.

Hàng Không Việt Nam gọi điện thoại báo tin giờ máy bay Sài Gòn đến Frankfurt ngày mai. Phú cũng gửi điện thư cho Tiên biết số chuyến bay, ngày và giờ đến Frankfurt. Tiên xin nghỉ một ngày đi đón mẹ và các em, Andreas và An cùng tháp tùng Tiên đến phi trường. Sau khi nhận hành lý, tất cả về nhà Tiên. Tuy mệt nhưng không ai dấu được niềm vui trên nét mặt. Lần này gặp lại Andreas bầu không khí thân mật cởi mở hơn lần trước gặp tại Sài Gòn. Tiên mời mẹ nằm nghỉ, cơm nước Tiên đã làm xong, Nga xuống bếp giúp chị dọn cơm. Sau bữa cơm trưa Andreas trở lại bệnh viện làm việc, tối về thẳng nhà cho gia đình Tiên sum họp thoải mái. Tiên dặn dò các em mọi việc ngày mai trong lúc Tiên đi làm, các thức ăn Tiên mua đầy đủ và để sẵn trong tủ lạnh, các thứ cần dùng có sẵn trong bếp. Tiên giải thích thêm : Tiên muốn để cho mẹ và các em yên lặng nghỉ ngơi để chóng quen với giờ giấc bên này, cuối tuần Tiên sẽ đưa mẹ và các em đi xem một vài thắng cảnh của Tiểu Bang Hessen vùng Tiên ở, như Ruedesheim, Loreley v.v ...

Vài ngày sau thì mẹ và các em Tiên quen dần giờ giấc và khí hậu bên này. Tiên mua các thứ để sẵn cho mẹ và Nga làm thức ăn, Tiên tiếp tục đi làm việc cho đến ngày thứ năm mới ở nhà chuẩn bị cho ngày hôm sau.

Trưa thứ sáu đoàn xe đi vào hướng trung tâm thành phố Frankfurt. Phía nhà gái : Xe hoa gồm có Tiên, mẹ Tiên, Phú, bé An và tài xế, xe thứ hai gồm có vợ chồng Nga, bà Lê và vợ chồng Mai. Phía nhà trai : Xe chàng rể có Andreas và ông bà Mueller, xe thứ hai có ông bà Schmidt. Tất cả có mặt đúng mười một giờ trưa tại Tòa Đô Sảnh Frankfurt. Tiên trong chiếc áo dài màu xanh ngọc lam thêu cành hoa mai vàng từ cổ áo đến cuối vạt áo dài , với chiếc khăn lụa the màu hồng nhạt pha kim tuyến khoác hờ trên bờ vai, rủ xuống tà áo dài tha thướt, đầu cài cành hoa huệ bằng the trắng trông rất trang nhã. Andreas trong bộ Smoking đen, sơ mi trắng, thắt nơ xám trông thật bảnh trai. Nga trong chiếc áo dài màu hồng thêu hoa cúc vàng đóng vai phụ dâu cùng với Phú trong bộ đồ tây màu xanh đậm đóng vai phụ rể, Thomas và Mai làm nhân chứng hộ tịch. Bé An đi cạnh bà ngoại. Những người qua lại bên đường đều trầm trồ : Cô dâu chú rể trông thật đẹp đôi.

Sau Lễ Cưới, Andreas và Tiên lên xe hoa và mời tất cả lên xe đến Marriott Hotel dùng cơm trưa, đôi tân hôn đã đặt bàn tiệc tại đây trong một căn phòng ấm cúng. Sau bữa ăn tất cả đưa cô dâu về nhà chồng (căn nhà của Andreas), tại đây Andreas đã đặt sẵn cà phê, trà, bánh, có bồi bàn của hãng đến phục vụ.

Tối thứ bảy gia đình và thân hữu của gia đình đôi tân hôn gặp nhau tại Frankfurter Hof. Tất cả gồm có năm mươi người tham dự trong bầu không khí thân mật và trang nghiêm. Tiên trong chiếc áo dài màu hồng pha lẫn màu hoa cà phơn phớt, thêu cành hoa cúc trắng óng ánh vài tia kim

tuyến chen giữa nhụy vàng, khoác trên áo dài chiếc khăn lụa màu vàng nhạt trông thật đài các, Andreas vẫn trong bộ Âu phục sáng hôm qua. Hầu hết quan khách ngoại quốc hôm đó chưa hề thấy chiếc áo dài của phụ nữ Việt Nam, làm cho họ say sưa nhìn ngắm, ai nấy đều trầm trồ chiếc áo dài xinh xắn, vừa kín đáo vừa cho thấy những nét đẹp tuyệt vời của phụ nữ qua dáng điệu đi đứng khoan thai của Tiên. Ông bà Mueller tỏ ra hài lòng và hãnh diện với con dâu của mình. Bữa tiệc chấm dứt vào nửa đêm, trước khi chia tay mọi người chúc đôi Tân Hôn trăm năm hạnh phúc và thăng tiến trên mọi lãnh vực.

Ngày hôm sau Andreas và Tiên đáp phi cơ đến Irland hưởng tuần trăng mật.

Trước khi gia đình Tiên đến Frankfurt, Tiên đã sắp đặt với bà Lê và vợ chồng Mai thay Tiên hướng dẫn hoặc lui tới với mẹ và các em Tiên trong lúc Tiên vắng mặt, Tiên đã cho mẹ và các em biết trước việc sắp đặt của mình. Các em Tiên đã quen dần với nếp sống bên này nên thông cảm sự sắp xếp của chị. Bà Lê ân cần lui tới mỗi ngày, vợ chồng Mai lấy ngày nghỉ đưa mẹ con Tiên và bé An đi du ngoạn, khi nào mẹ Tiên mệt thì ở nhà với bà Lê. Mới thực hiện chương trình được bốn ngày thì cậu của Nam ở Hòa Lan nghe tin Nam đang có mặt tại Frankfurt, liền lái xe đến mời cả nhà sang Hòa Lan thăm gia đình và đưa sang Đan Mạch chơi cho biết, một vương quốc có liên hệ mật thiết với Việt Nam vì chồng nữ hoàng là người Pháp đã sinh ra và lớn lên tại Việt nam vào khoảng thập niên ba mươi. Sau một tuần lại đưa tất cả trở về Frankfurt, Tiên còn một tuần được ở

nhà gần mẹ và các em.

Một tháng lưu lại Âu Châu trôi qua quá nhanh, hôm nay gia đình Tiên trở về Việt Nam, tất cả đều cảm thấy thỏa mãn, nhất là mẹ Tiên an tâm hơn vì biết nơi ăn chốn ở và gia đình chồng Tiên và biết thêm một vài nước ở Âu Châu, đặc biệt nước Đức, một trong những nước giàu có và văn minh nhất thế giới. Tiên sung sướng có mẹ và các em trong ngày cưới, Andreas cũng thỏa mãn với mọi việc trải qua tốt đẹp và vui lây với niềm vui của vợ mình. Bố mẹ Andreas tuy không có dịp gần gũi mẹ và các em Tiên, nhưng qua dịp tiếp xúc trong ngày cưới Andreas đã đem lòng quý mến bởi tư cách và lối xã giao lịch thiệp của bà và các con bà.

Tiên cho thợ đến sơn quét lại nhà cửa trước khi trả nhà cho chủ đúng giao hẹn. Căn nhà của Andreas nay xếp đặt lại : Phòng khách, phòng ngủ và phòng làm việc của Andreas vẫn giữ y nguyên, phòng dành cho khách ghé lại chơi trước đây nay trở thành phòng của bé An. Dần dần Tiên và bé An quen với khung cảnh mới. Gần nhà lại có trường âm nhạc cho thiếu nhi, Tiên ghi tên cho con học Tây Ban Cầm theo ước muốn của bé mỗi tuần một lần gồm luôn cả nhạc lý. Cứ sáng sớm Tiên lái xe đưa bé An đến vườn trẻ rồi đi thẳng đến bệnh viện làm việc, chiều trên đường về lại ghé đón bé An. Một buổi chiều trong tuần Tiên được về sớm thì lại ghi tên vào chiều hôm ấy cho bé học nhạc. Cuộc sống không có gì thay đổi và bận rộn nhiều hơn trước.

Ba tháng sau khi thành hôn bác sĩ sản phụ cho biết Tiên mang thai hai tháng làm cho Andreas và Tiên sống trong niềm hạnh phúc tràn đầy, một chứng nhân tình yêu sắp chào

đời, mang đến cho gia đình cuộc sống toàn hảo hơn. Andreas không dấu được niềm vui gọi điện thoại báo tin cho bố mẹ biết ngay. Hết bà rồi đến ông Mueller mừng rồi rít chúc mừng vợ chồng Andreas và hẹn gặp nhau trong bữa cơm cuối tuần tại Frankfurter Hof để cùng chia sẻ niềm vui với nhau. Tiên cũng gọi điện thoại về nhà báo tin mừng cho mẹ và các em, tất cả đều reo vui, riêng mẹ Tiên trong tiếng nói ghen ngào khi chia mừng với Tiên, bà quá xúc động khi nhớ đến đoạn đường chông gai nàng đã đi qua, nay đến bến bờ hạnh phúc. Cầu mong cho con sống tiếp chuỗi ngày an vui mà nàng đang tận hưởng.

Đến tháng tám năm sau bé An vào trường Tiểu Học gần nhà, Tiên viết thư báo cho Tân biết nhưng chàng đã dọn về Hamburg làm việc, không lấy được ngày nghỉ để trở về Frankfurt đưa con đến trường lần đầu tiên. Ngày khai giảng Andreas và Tiên đưa con đến trường, tuy vui khi nhìn thấy con khôn lớn đang bước sang giai đoạn mới của cuộc đời, đánh dấu sự thay đổi ảnh hưởng đến tương lai của con mình, nhưng trong niềm vui ấy lại pha lẫn niềm lo âu khi nghĩ đến sự thiếu vắng của người cha giúp con vững bước trên đường học vấn. Không biết An có cảm thấy buồn tủi khi nhìn đám trẻ con bên cạnh có đầy đủ bố mẹ sánh bước bên nhau trong ngày đầu tiên đưa con đến trường ? Liệu Andreas có lấp đầy tình phụ tử cho An không ? Tiên đang chuẩn bị chức vụ mới mà trước đây sáu năm Tiên đã trải qua, ít tháng nữa công việc sẽ dồn dập, liệu mình có kham nổi chức vụ mới không ? Tuy lo âu nhưng Tiên vẫn tiếp tục làm việc cho đến thời kỳ nghỉ sản dục và quyết định chấm dứt công việc sau



khi hết hạn nghỉ để có thì giờ lo cho con.

Cứ sáng sớm Tiên đưa con đến trường, trưa An ở lại ăn cơm, chiều ở đó có người hướng dẫn làm bài, sau giờ làm việc Tiên ghé đón An, về nhà lo cơm nước . Một lần trong tuần Tiên đưa con đi học nhạc. Sau một thời gian công việc trôi chảy thì Tiên sanh em bé. Trước khi sanh hai vợ chồng sắp đặt nhà cửa lại, phòng làm việc của Andreas nay dành cho em bé, các thứ cần dùng đã sắm sẵn để đón chờ đứa con sắp chào đời. Hai vợ chồng nghĩ đến việc chọn cho con một tên có ý nghĩa.

Tiên hỏi Andreas :

- Andreas định đặt tên gì cho con ?

- Anh định đặt tên Peter cho con trai, Petra cho con gái.

Rồi chàng hỏi : Còn Tiên ?

- Tiên chọn Kim đặt cho con trai, Lan cho con gái.

Andreas không hiểu ý nghĩa tên của Tiên chọn nên hỏi tiếp :

- Kim và Lan có nghĩa gì ?

- Kim có nghĩa là Vàng, chất kim loại quý, tượng trưng cho sự quý trọng của con chúng mình, mà cũng dễ gọi. Lan là loại hoa có mùi thơm đặc biệt, tỏa hương vào buổi tối, người Việt Nam thường gọi : Dạ Lan Hương, Dạ Lan, Hương Lan hay Lan Hương. Tên này hợp với con gái mà cũng dễ gọi.

Andreas lặp đi lặp lại : Kim Mueller ... Kim Mueller ... Lan Mueller ... Lan Mueller ... Nghe cũng xuôi tai, có ý nghĩa.

- Được, anh đồng ý. Còn việc đặt “ Tên Thánh “ cho con khi chịu phép Thánh Tẩy thì sao ?

- Việc đó tùy ở Andreas, Tiên không rành vì Tiên theo đạo Ông Bà và đạo Phật. Dĩ nhiên mọi người cần có niềm tin tôn giáo vì mỗi tôn giáo đều có quy luật riêng, đặt ra để dẫn dắt con người vững bước trên đường đời đi đến Chân-Thiện-Mỹ. Nếu được phép, Tiên xin đề nghị là chờ đến khi con đến tuổi khôn lớn, cho con tự chọn tôn giáo chúng nó muốn theo, bây giờ áp đặt chúng, sau này chúng không giữ đúng quy luật của đạo dạy thì còn mang thêm tội. Tuy nhiên khi đến tuổi vào trường như An bây giờ, Tiên vẫn cho con theo lớp giáo lý, trước cho con giữ đúng kỷ luật nhà trường, sau đó tìm hiểu niềm tin và những điều tốt để áp dụng vào cuộc sống là một điều nên làm, tôn giáo nào cũng dạy làm điều lành lánh điều dữ. Chúng mình lớn lên với hai tôn giáo khác biệt, mang theo nền văn hóa dị biệt. Tiên nghĩ chúng mình không nên tranh chấp và áp đặt con phải theo ý của mình khi chúng nó còn bé. Nếu cho con chịu phép Thánh Tẩy như truyền thống gia đình Andreas thì Tiên đâu có biết giáo luật Tin Lành như thế nào để dẫn dắt con. Nếu cho con quy y theo Phật Giáo thì quá xa lạ đối với gia đình Andreas mà ở đây cũng không có môi trường để con có phương tiện tìm hiểu giáo lý Phật Giáo.

- Tiên nói cũng có lý, anh sẽ suy nghĩ thêm.

Đó là sự va chạm cụ thể đầu tiên giữa hai nền văn hóa trong đó gồm có tôn giáo, tâm linh, ảnh hưởng đến việc giáo dục con cái, mặc dầu em bé chưa chào đời nhưng đó cũng là dịp tốt cho Andreas và Tiên suy nghĩ trước để tránh sự tranh chấp làm rạn nứt hạnh phúc gia đình do bất đồng ý kiến.

Bé Kim chào đời trong sự hân hoan chào đón của đại gia đình hai bên nội, ngoại. Bé nặng 3,750 kg, dài 54 cm, tóc nâu, mắt nâu, mặt mày pha lẫn Âu – Á trông rất ngộ nghĩnh dễ thương. Andreas vui mừng ngắm nhìn con mãi không chán, mặc dầu mặt chưa thấy rõ từng nét nhưng chắc chắn đó là sự kết tinh bởi tình yêu của hai người. Tiên nhìn con, nhớ lại bé An lúc mới sinh, so sánh những nét khác biệt giữa hai con như : đôi mắt và mái tóc nâu, sống mũi cao, dài hơn bé An ngày trước 4 cm.

Ông bà Mueller vui mừng có cháu đích tôn nối dõi tông đường. Bà Mueller lảng xãng đi sắm áo cho cháu, trước khi Tiên sanh bà đã đi ngắm nhưng không biết nên mua màu xanh hay hồng, nay thì bà đã biết nên chọn đủ cỡ áo với màu xanh mang đến bệnh viện tặng bé và bó hoa tươi tặng Tiên. Nhân dịp này Andreas và Tiên cho bà biết sẽ đặt tên Kim cho em bé, đồng thời giải thích ý nghĩa tên hai người chọn cho con.

Trong suốt thời gian mang thai, nhiều lần Tiên thổ thề với An :

- Con sắp lên chức anh cả, có em bé con có vui không ? Mẹ rất vui vì có thêm con cái, còn vui hơn khi nghĩ đến ngày mai hai con khôn lớn chia sẻ với nhau tình anh em ruột thịt, nhưng trong niềm vui đó lại mang đến cho mẹ trách nhiệm nhiều hơn nên mẹ rất cần sự giúp đỡ của con để làm cho gia đình càng ngày càng thêm vui, càng thêm hạnh phúc.

- Con có thể làm gì để giúp đỡ mẹ ?

- Điều sắp đến là những ngày mẹ còn trong bệnh viện, tất cả mọi việc trong nhà sẽ đảo lộn chứ không như bấy lâu nay, con nên vui vẻ giúp Andreas khi Andreas cần đến con, việc học con phải tự giác không cần mẹ phải nhắc nhở hỏi han như : An đã làm bài làm ở nhà chưa ? Hôm nay đến trường con có ngoan không? Có chăm chú nghe thầy giảng bài hay mãi lo nói chuyện với bạn ? Làm được như thế là con đã giúp đỡ mẹ nhiều rồi.

- Con tưởng có gì khác chứ chừng đó thì có gì khó đâu, con làm được. Con hứa với mẹ. Mẹ cứ an tâm, nếu cần làm gì thêm thì con sẵn sàng giúp mẹ.

- Mẹ cảm ơn con. Mẹ rất hãnh diện thấy con khôn lớn, biết chia sẻ niềm lo âu với mẹ, như thế mẹ vững tin hơn vì có con bên cạnh.

Lâu nay Tiên vẫn áy náy lo sợ, không biết phản ứng của bé An như thế nào sau khi em bé chào đời, có bị ảnh hưởng tâm lý khi cuộc sống thay đổi không? Có đem lòng ganh tỵ rồi trở thành khép kín không ? Như một vài trường hợp đã xảy ra cho gia đình khác! Nhưng Tiên rất mừng thấy An tỏ vẻ vui mừng khi nhắc đến em bé và thông cảm nỗi lo âu của mình và sẵn sàng đáp lại điều mình mong ước. Thật tình không có gì quan trọng mà An phải giúp đỡ Andreas, Tiên đã sắp đặt trước với Andreas mọi việc trong lúc Tiên vắng nhà, đó chỉ là một trải nghiệm để biết phản ứng của bé mà thận trọng hơn về cách cư xử trong gia đình làm sao giữ được hòa khí.

Sau một tuần thì Tiên rời bệnh viện. Trong bữa cơm gia đình có mặt ông bà Mueller, Andreas mời bố mẹ dự lễ Tạ Ơn Chúa cho gia đình khi bé Kim đầy tháng tại thánh đường St. Markus sau đó ghé lại nhà Andreas dùng trà bánh, Andreas sẽ mời một số thân hữu. Sau khi định ngày, giờ với Mục Sư, Andreas sẽ cho bố mẹ hay.

Bà Mueller hỏi :

- Sao con không tổ chức cho cháu chịu Phép Thánh Tẩy cùng một lần, như thế có tiện hơn không ?

- Chúng con chờ cháu khôn lớn sẽ tổ chức cho cháu, tuy nhiên trong tương lai chúng con sẽ cho cháu theo học lớp giáo lý tại trường và tham gia các sinh hoạt của giáo xứ St. Markus cạnh nhà để có dịp cho cháu tìm hiểu thêm giáo lý. Con nghĩ niềm tin không nên áp đặt mà phải tìm hiểu đúng đắn mới xác tín để giúp cháu giữ đúng giáo luật.

Ông bà Mueller im lặng lắng nghe, có vẻ không hào hứng lắm nhưng tôn trọng sự quyết định của Andreas.

Bé Kim lớn lên trong sự thương yêu đùm bọc của bố mẹ, An và ông bà nội. Càng lớn càng thấy rõ nét của Andreas và Tiên hằn trên khuôn mặt của bé, tóc nâu nhưng đậm hơn màu tóc của Andreas, mũi, mắt của bố, miệng của mẹ, nhất là mỗi khi bé cười càng thấy rõ nét của Tiên hơn. An thương em, giúp mẹ lo cho em như : đút cho em ăn, chơi với em trong lúc mẹ làm việc, đẩy xe với mẹ đưa em đi dạo sau giờ tan học.

Bé Kim được hơn hai tuổi thì Tiên lại mang thai, thêm một lần nữa tin mừng lại đến với đại gia đình. Andreas và Tiên tính chuyện mua nhà khác lớn hơn, cả hai tìm kiếm

qua trung gian hãng địa ốc. Ông bà Mueller nghe tin đã nảy ra ý kiến : Ông bà dọn về ở nơi ngôi nhà của ông bà tại Heidelberg bên bờ sông Neckar mà lâu nay bỏ trống, nhường ngôi biệt thự của ông bà hiện giờ đang ở cho vợ chồng Andreas.

Được bố mẹ cho biết, Andreas và Tiên rất cảm động trước sự thương yêu, ân cần lo lắng của bố mẹ dành cho con cháu, nhưng Andreas không muốn nhận lời đề nghị ấy. Hai vợ chồng đắn đo suy nghĩ, cuối cùng đưa đến quyết định :

Andreas nhường căn nhà bốn phòng của mình cho bố mẹ, sẽ cho thợ đến sơn quét và trang bị theo sở thích của bố mẹ. Căn nhà của Andreas chiếm nguyên tầng trệt trong một ngôi nhà ba tầng, bố mẹ khỏi phải lên xuống cầu thang, mới xây xong cách đây bảy năm, có đầy đủ tiện nghi tối tân. Nếu bố mẹ đồng ý đổi nhà Andreas mới đưa gia đình sang ở nhà bố mẹ. Ngôi nhà ở Heidelberg sẽ tân trang lại làm nơi nghỉ cuối tuần cho đại gia đình, ở đây có vườn rộng, có cây ăn trái nằm trên triền núi nhìn xuống con sông Neckar uốn khúc thơ mộng. Andreas biết càng về già bố mẹ càng muốn gần gũi con cháu, nhất là trong lúc đau ốm. Lâu nay mỗi lần bố mẹ đau ốm Andreas thường lui tới săn sóc thuốc men, Tiên mang thức ăn đến. Frankfurt cách xa Heidelberg khoảng 100 km mỗi lần bố mẹ có việc gì Andreas và Tiên khó lòng lui tới mỗi ngày.

Ông bà Mueller nghe Andreas phân tích hợp lý nên đồng ý làm theo. Andreas cho thợ đến sơn quét tầng lầu thứ nhất nhà ông bà Mueller đang ở mà lâu nay bỏ trống vì ông bà ngại lên xuống thang lầu, gồm có năm phòng ngủ, hai phòng tắm và vệ sinh. Andreas sẽ đưa gia đình và đồ đạc

của mình đến đây trong lúc cho sơn quét nhà của Andreas sạch sẽ và trang hoàng theo ý của bố mẹ rồi mới đón bố mẹ đến ở. Andreas lại cho sơn quét tầng trệt nhà bố mẹ đang ở làm phòng khách, phòng ăn, phòng làm việc, phòng dành cho khách, bếp, phòng tắm và vệ sinh và một phòng nhỏ chứa đồ vật vãnh.

Ông bà Mueller rất hài lòng sống trong căn nhà của Andreas, nhà mới, cửa sổ lớn, phòng nào ánh sáng cũng chiếu vào làm nhà thêm ấm. Trước khi dọn nhà ông bà chọn mang theo thứ gì cần thiết cho nên càng ít đồ đạc, nhà cửa càng kang trang rộng rãi, ông bà cảm thấy thoải mái trong khung cảnh mới. Andreas và Tiên cũng rất hài lòng với cách sắp đặt trong ngôi nhà của ông bà Mueller mà Andreas và Tiên cùng các con đang ở, vừa rộng rãi vừa ấm cúng.

Một hôm Tiên nhận được thư của Tân gửi đến, hẹn ngày đón An về nhà Tân một tháng dịp nghỉ hè, nhân dịp này Tân sẽ đưa An sang Úc thăm ông bà nội của An. Tiên đọc thư Tân cho con nghe. Nghe xong An nói :

- Con về nhà bố nhưng con không sang Úc, có mẹ đi con mới đi.

- Mẹ với bố đã ly dị và xa nhau tám năm nay, làm sao mẹ lại có thể đi cùng với bố đưa con sang Úc thăm ông bà nội của con được ! Mẹ không được phép. Mẹ có bốn phận lo cho con, cho Andreas, cho Kim em của con và đứa em của con sắp chào đời. Sau này nếu có dịp sang Úc chơi, mẹ sẽ dẫn con đến thăm ông bà nội của con, mẹ không được phép

theo bố đưa con sang Úc thăm ông bà nội của con được. Con có đủ khôn ngoan để quyết định và trả lời cho bố con biết.

Cuối cùng An viết thư cho Tân vồn vện mấy chữ :

*Ngày ... tháng ... năm ...*

*Bố yêu dấu !*

*Mẹ có đọc thư bố cho con nghe, Con sẽ về thăm bố trong hai tuần dịp nghỉ hè, nhưng con không muốn đi Úc thăm ông bà nội với bố vì con không muốn xa mẹ lâu.*

*Con chào bố. Con của bố.*

**AN**

Thế là hè năm đó Tân đón An về nhà hai tuần rồi mang con trả lại Tiên, chàng đi Úc thăm gia đình một mình. Nhìn An, Tiên rất xót xa thấy con mình mất điểm tựa của người cha mang cùng máu huyết, tội nghiệp cho ông bà nội của An, độc nhất một đứa cháu nội nối dõi tông đường mà hơn tám năm nay chưa hề thấy mặt cháu. Khi Tân và Tiên ly dị thì An lên một tuổi, ông bà còn sống ở quê nhà, sang Úc sáu năm nay đoàn tụ gia đình với con gái lớn, đúng ra Tân phải thu xếp đưa An sang thăm ông bà ngay, ở lại chơi với ông bà một thời gian ngắn cũng được, đầu lạ sau quen. Nay An đang đi vào tuổi dậy thì, khó mà thuyết phục được An làm theo sự xếp đặt của Tân. Tiên cũng không muốn khuyên con làm theo ý của bố An, có thể An sẽ hiểu lầm là Tiên thương Kim hơn nên muốn xa An dài ngày cho rảnh tay.



Từ ngày ông bà Mueller dọn nhà, ông để lại tặng An bộ thân thể con người bằng nhựa mà ông chưng trong phòng làm việc của ông. Trước đây mỗi lần An theo Andreas và mẹ đến chơi nhà ông bà đều ghé vào phòng làm việc của ông xem rồi trầm trồ với vẻ thích thú. Nay An cũng chưng trong phòng của An, thường ngày hay ngắm nhìn, có gì thắc mắc thì hỏi ông Mueller. Thấy vậy ông cũng vui, giải thích cho An cặn kẽ, dần dần ông cháu trở thành thân thiện và ông thương An nhiều hơn. Khi nào An không hỏi ông thì ông lại hỏi An, đố An bộ phận hô hấp nằm ở đâu trong thân thể con người, khi thì hỏi về bộ phận tiêu hóa ... có đề tài cho ông cháu nói chuyện với nhau, làm cho cả nhà quên An là đứa bé không cùng máu huyết.

An sắp vào Trường Trung Học, thì bé Kim lại vào Vườn Trẻ, Tiên sắp sanh em bé. Nấc thang mà các con đang leo, trong nhà ai cũng thấy rõ và đồng hành với con cháu. An lại đóng vai cậu Phú và Andreas trước đây, ráp Lego với bé Kim thành hình nhà, xe hơi, sở thú ... Bé Kim chạy theo An đòi chơi với An mỗi lần thấy An đi học về, An cũng chiều em, ngồi xuống sàn nhà vẽ cách cho em ráp Lego.

Mang thai lần này Tiên không được khỏe. Khám thai bác sĩ cho biết sẽ sinh đôi làm cho vợ chồng vừa vui vừa lo lắng. Cả nhà lo sắm sửa đầy đủ đón chờ hai em bé cùng một lúc, nhưng Andreas không báo trước cho bố mẹ biết sợ ông bà thêm lo. Sáng hôm đó Andreas đưa Tiên đến Ban Sản Phụ của bệnh viện nơi Andreas làm việc để có thể lui tới thăm viếng săn sóc Tiên thường xuyên hơn. Đến ba giờ chiều hôm sau thì Tiên sanh hai bé gái “mẹ tròn con vuông“, mỗi em nặng 2,500 kg, tuy bé nhưng cả hai đều

manh khoẻ. Không làm sao diễn tả được nỗi vui mừng của hai vợ chồng, lại còn ngộ nghĩnh khi nhìn thấy một bé gái tóc màu nâu nhạt, bé gái kia tóc nâu, mặt thì chưa thấy rõ, làm cho nhân viên trong bệnh viện phải chú ý đến sự khác biệt của hai chị em. Andreas và Tiên say sưa nhìn ngắm hai con mình mỗi lần Tiên cho con bú. Andreas thương vợ khi nghĩ đến những ngày sắp tới vợ mình phải cực nhọc săn sóc con cái, lo cơm nước cho chồng con rồi còn phải dọn dẹp nhà cửa.

Andreas nhớ lại bà Liên đến giúp Tiên mỗi ngày khi Tiên làm việc ở Đà Nẵng, mặc dầu khi ấy chỉ có hai mẹ con Tiên mà bé An đã lớn, nay lại tăng lên sáu Tiên lại phải quán xuyến một mình ! Andreas bàn với Tiên sẽ đăng báo tìm người đến giúp việc mỗi ngày, hoặc ít nhất là hai hoặc ba ngày trong tuần. Tiên đồng ý.

Mãi lo bàn về tương lai mà quên đi việc đặt tên cho con để nhân viên có thể làm giấy tờ trước khi Tiên rời bệnh viện. Andreas hỏi Tiên :

- Tiên đã chọn tên cho bé gái thứ hai chưa ?

- Tiên chưa nghĩ đến vì trước khi sanh không biết trai hay gái ! Sanh xong lại còn mối lo khác. Andreas đã nghĩ ra tên đặt cho con chưa ?

- Anh chọn Petra và Angelika. Nếu Tiên tìm được tên Việt Nam như bé Kim thì hay lắm.

- Thế thì Tiên đề nghị : Bé nào ra trước thì đặt tên Mai, bé ra sau đặt tên Lan. Andreas có đồng ý với Tiên không ?

- Dĩ nhiên là anh đồng ý, nhưng Mai có nghĩa gì ? Còn Lan thì Tiên đã có dịp giải thích cho anh rồi.

- Mai là loài hoa vàng đặc biệt chỉ nở vào mùa Xuân. Mùa Xuân mang lại niềm hy vọng, vui tươi chan hòa cho mọi người. Lan là loài hoa trắng có mùi thơm đặc biệt nở vào mùa Thu. Mùa Xuân và Thu là hai mùa đẹp nhất của quê hương Tiên.

- Ô, như thế thì hay quá !

Nói xong, Andreas viết ngay trên tấm giấy trắng để sẵn cho Tiên trao bà y tá khi đến hỏi tên của hai con để làm giấy khai sanh, rồi chàng lặp đi lặp lại : Mai Mueller ... Mai Mueller. Lan Mueller ... Lan Mueller ... Anh phải học thuộc lòng để còn dạy cho ông bà nội nữa chứ.

Andreas lấy hai tuần nghỉ hàng năm ở nhà lo cho bé An và Kim, đưa đón bé Kim mỗi ngày đến vườn trẻ, An đến trường và về nhà một mình, lo cơm nước cho An và bé Kim. An cũng phụ với Andreas làm bếp như bấy lâu nay phụ với mẹ. An nấu được vài món thông thường như Spaghetti Bolognaise, Beefsteck với xà-lách, Wiener Schnitzel. Vắng Tiên, Andreas mới có dịp thấy sự vất vả cực nhọc của vợ mình, không phải chỉ làm việc tám giờ mỗi ngày mà đầu tắt mặt tối từ khi thức dậy cho đến tối đi ngủ, toàn là những việc không tên mà không hề nghe Tiên than thở. Những ngày sắp tới công việc lại còn dồn dập, càng bận rộn hơn.

Andreas lo việc đăng báo tìm người giúp việc, mẹ Andreas cũng nghĩ đến việc bận rộn của Tiên sau khi rời bệnh viện, lần này sanh đôi Tiên lại mất sức nhiều, bà liền hỏi bà giúp việc cho ông bà bấy lâu nay có thể thu xếp giúp Tiên vài ba lần trong tuần được không ? Bà ấy hứa sẽ thu xếp việc nhà rồi trả lời sau. Vài ngày sau bà ấy trả lời cho biết có thể đến giúp Tiên ba lần trong tuần, mỗi lần ba tiếng

đồng hồ vào buổi chiều. Được mẹ báo tin cho biết, Andreas và Tiên cảm động trước sự thông cảm và sắp đặt của mẹ, liền vui vẻ nhận lời ngay. Thế là sau khi rời bệnh viện đã có người giúp việc cho Tiên đỡ vất vả.

Nhìn thấy sự ân cần lo lắng của chồng và mẹ chồng làm Tiên rất xúc động. Mấy ngày còn nằm trong bệnh viện Tiên cũng đã sắp đặt tính toán công việc phải làm trong tương lai nếu không tìm được người giúp việc. Nàng ghi vào trang giấy thời khóa biểu mỗi ngày để khi rời bệnh viện theo đó mà làm cho có nề nếp, nay được Andreas cho biết kết quả sự sắp xếp của mẹ chồng, Tiên mừng quá liền đưa tấm giấy kia cho Andreas xem. Vừa đọc Andreas vừa thương vợ mình vô cùng, bấy lâu nay chàng đâu có nghĩ tới công việc nhà Tiên phải làm nhiều như thế, nay công việc lại gấp đôi thế mà nàng âm thầm tự thu xếp chứ không than thở hoặc nghĩ đến việc tìm người giúp việc. Vừa đọc Andreas vừa lấy bút làm dấu một số việc Tiên ghi trên giấy và đề nghị những mục ấy dành cho bà giúp việc, nếu cần thêm giờ phụ trội thì vẫn nên để cho bà ấy làm. Tiên hứa sẽ theo dõi việc làm của bà rồi sẽ bàn với Andreas sau.

Từ ngày Tiên rời bệnh viện, bà giúp việc đến giúp Tiên ba lần trong tuần, dần dần công việc nhà có nề nếp, hai bé Mai, Lan khỏe mạnh, lên cân đều đặn. Càng lớn càng thấy Mai có màu tóc nâu nhạt giống bố, Lan có màu tóc nâu đậm gần giống mẹ, nét mặt thì mũi, mắt giống bố, miệng thì giống mẹ như bé Kim. Còn một tuần nữa thì đầy tháng Mai, Lan, Tiên nhắc Andreas tổ chức cho Mai, Lan như đã tổ chức cho bé Kim ngày trước là xin lễ Tạ Ơn và mừng đầy tháng hai con. Andreas do dự rồi trả lời :

- Tiên mới sanh chưa đầy một tháng, lần này mất sức nhiều mà còn tổ chức tiệc trà mừng hai con đầy tháng thì anh rất lo ngại cho sức khoẻ của Tiên, chi bằng chờ hai tháng nữa thì giáp đúng năm năm ngày cưới của chúng mình, khi ấy Mai, Lan được ba tháng, chúng mình mừng chung một thể.

Tiên nghe Andreas sắp đặt như thế cũng hợp lý nên bằng lòng nghe theo.

Sau thánh lễ Tạ Ơn ở thánh đường, Andreas và Tiên mời tất cả khách tham dự về nhà dùng bữa tiệc thân mật, gồm có : Ông bà Mueller, ông bà Schmidt, bà Lê và vợ chồng Mai. Andreas đặt nhà hàng mang các thức ăn đến và bao luôn việc phục vụ thực khách.

Sau bữa tiệc ông Schmidt đứng lên chia vui với ông bà Mueller có con cháu đầy đàn, chia mừng với vợ chồng Andreas đã tăng gia sản xuất đều đặn làm cho ông bà Mueller thêm niềm vui trong tuổi già, niềm vui ấy ông bà Schmidt chờ đợi từ bấy lâu nay vẫn chưa được toại nguyện. Đó là một phước lớn Trời đã gửi đến cho gia đình Mueller, đó là một ơn đặc biệt mà hôm nay những người có mặt nơi đây đã nhận thấy ... Tất cả cùng vỗ tay hoan nghênh.

Ông Schmidt vừa chấm dứt thì Thomas đứng lên thay mặt bà Lê và Mai chia vui với ông bà Mueller và chúc mừng vợ chồng Andreas-Tiên. Thomas không muốn lặp lại những gì ông Schmidt vừa nói, chỉ muốn bổ túc những gì mà vợ chồng Thomas đã chứng kiến từ ngày Thomas mới quen Andreas và Tiên. Mặc dầu nhóm bạn thường họp mặt nhưng

không ai hay biết mối tình nhen nhúm giữa hai người, cho đến ngày Tiên làm việc từ Đà Nẵng trở về mới tuyên bố quyết định của hai người. Tất cả rất ngạc nhiên mặc dầu tin vui ấy các bạn đã chờ đợi từ lâu. Vì trước đó có người trong nhóm bạn đã tinh mắt đánh cuộc : Andreas và Tiên có thành đôi không ? Tiên là một người rất dè dặt, liệu Andreas có đủ nhẫn nại để theo đuổi đến cùng không ? Thế rồi Andreas đã thắng, đã đoạt Huy Chương Vàng giải Điền Kinh Việt – Đức cách đây năm năm, nay lại đoạt thêm giải “ Tăng Gia Sản Xuất “ qua mặt tất cả các bạn trong nhóm. Một lần nữa xin chia vui với đại gia đình Mueller. Tất cả cùng nâng ly chia mừng trong tiếng cười rộn rã. Mọi việc đều kết thúc tốt đẹp trước khi mọi người chia tay ra về.

Tối hôm sau các con đã vào giường ngủ, còn lại Andreas và Tiên, hai người cùng ngồi tính sổ thời gian, sổ gia đình. Andreas cảm động nói :

- Anh cảm ơn Tiên đã đem lại hạnh phúc không riêng gì cho một mình anh mà còn cho bố mẹ anh nữa. Mỗi ngày anh nhìn bé Kim, Mai, Lan, anh đều nghĩ đến Tiên và thầm cảm ơn Tiên. Như ông Schmidt đã nói hôm qua, có lẽ Tiên hãy còn nhớ, anh khỏi cần nhắc lại. Anh chỉ muốn nhắc lại lời của Thomas : Tiên là một người rất dè dặt, liệu anh có đủ nhẫn nại để theo đuổi Tiên đến cùng không ? Anh đã nhẫn nại và năm năm trước anh đã đoạt Huy Chương Vàng giải Điền Kinh mà mỗi ngày từ khi chúng mình sống chung Tiên đã âm thầm trao cho anh biết bao giải thưởng vô giá ! Bây giờ anh muốn hỏi Tiên : Sau năm năm, những điều lo lắng ngại ngùng của Tiên trước đây còn ám ảnh Tiên nữa không?

- Trước khi trả lời câu hỏi mà Andreas mới đặt ra, Tiên thành thật cảm ơn Andreas đã cho Tiên những ngày hạnh phúc bên Andreas và các con. Mỗi buổi sáng Tiên mở mắt nhìn thấy Andreas bên cạnh, rồi thấy các con càng ngày càng khôn lớn, cảm thấy mình hạnh phúc từng giờ, từng phút và xem đó là phần thưởng vô giá. Chúng ta phải nâng niu gìn giữ đừng để đánh mất giá trị hạnh phúc mà chúng ta đang hưởng. Bây giờ Tiên trả lời câu hỏi của Andreas mới đặt ra : Những lo âu và ngại ngùng của Tiên trước đây đã dần dần biến mất theo năm tháng chúng mình sống bên nhau. Một người chồng có tinh thần trách nhiệm, bao bọc vợ con trong mọi hoàn cảnh, ngoài sự yêu thương Tiên còn cảm thấy có sự che chở để Tiên được yên tâm, tin tưởng sống bên chồng con. Tiên còn sung sướng hơn khi thấy bố mẹ Andreas quý mến Tiên trong sự kính nể, tin tưởng Tiên trong việc tổ chức gia đình và giáo dục con cái. Hôm Tiên từ Đà Nẵng vào Sài Gòn lần cuối để từ giã gia đình trước khi trở về Đức, Tiên đã cho mẹ Tiên biết quyết định của Tiên sẽ thành hôn với Andreas, đồng thời Tiên cũng cho bà biết những lo lắng ngại ngùng của Tiên trước hôn nhân dị chủng và cách đối xử của chồng và gia đình chồng với An. Mẹ Tiên đã trả lời : “ Vấn đề hôn nhân dị chủng, sự khác biệt giữa hai nền văn hóa Đức-Việt, cũng như hoàn cảnh của An mà con đã thấy trước, rất đúng và đặt vấn đề này song phẳng với Andreas thì mẹ nghĩ trong tiềm thức con và Andreas đã tìm ra giải đáp cho vấn đề “.

Đúng, mẹ Tiên nói rất đúng. Tiên đã thành thật nói lên mối lo âu để chúng mình cùng lượng sức quyết định tiến tới hay chấm dứt việc đi đến hôn nhân, mặc dầu Tiên biết trước

sẽ trả giá rất đắt nếu phải chấm dứt. Nhìn lại, trong mấy năm sống trên nước Đức, Tiên đã học được rất nhiều: Phải có tinh thần tự lập, phải suy nghĩ chín chắn trước khi bắt tay bất cứ việc gì và đừng để tình cảm thắng lý trí. Nếu cần, phải can đảm nói lên những điều mình nghĩ, cho dù đúng hay sai, sau đó mới biết để sửa sai. Phụ nữ Á Đông nói chung và phụ nữ Việt Nam nói riêng thường có thói quen vui cũng cười, buồn cũng cười, ngại ngùng khi nói lên cảm nghĩ của mình, và nếu có can đảm nói lên được thì nói trong niềm xúc cảm, không đủ bình tĩnh chứng minh điều mình muốn nói để thuyết phục đối tượng. Tiên đã ý thức, nếu cứ tiếp tục như thế sẽ không giải quyết được vấn đề mà giữ mãi trong tâm hồn sự ảm ức tức tối và buồn tủi một mình, chỉ bằng cứ bình tĩnh nói lên sự thật điều mình đang nghĩ. Nhờ thế một phần đã giúp chúng mình tránh được những chướng ngại để đi đến hạnh phúc mà chúng mình đang hưởng đây. Andreas không thể tưởng tượng được sự khó khăn khi Tiên vượt qua được bức tường “câm nín” đó, chỉ vì không có thói quen bởi lối giáo dục từ trong gia đình, đến trường học rồi ra ngoài xã hội cũng bị ảnh hưởng lây.

- Anh rất thông cảm sự ngại ngùng và lo âu của Tiên trước đây. Sự lo âu đó rất hợp lý, Tiên sống ở đây khá lâu, đã thấu hiểu tâm tính và não trạng của người Đức nói chung. Chính anh cũng nhiều lần tự đặt vấn đề và đã tìm ra giải đáp. Sau khi từ Đà Nẵng trở về, anh đã báo cho bố mẹ anh biết chúng mình sẽ tổ chức Lễ Cưới sau khi Tiên trở về đây. Anh còn nói thêm với bố mẹ: Anh đã tìm hiểu Tiên từ mấy năm nay, anh rất quý trọng Tiên và chỉ muốn lập gia đình với Tiên. Còn Tiên thì rất e ngại vấn đề hôn nhân dị



chúng nên do dự bấy lâu nay. Nếu được bố mẹ vui vẻ đón nhận Tiên là con dâu của bố mẹ thì anh rất mừng, bằng không thì anh tìm giải pháp khác cho gia đình được êm ấm hạnh phúc. Mẹ anh đã trả lời: “ Việc trăm năm của con do con quyết định. Với mẹ, sau hai lần gặp Tiên, có dịp tiếp xúc với nàng nhận thấy con người của nàng rất đáng mến phục. Mẹ mừng cho con và mẹ đón nhận Tiên là con dâu của mẹ “. Bố anh thì vẫn giữ im lặng với sự dè dặt sẵn có từ bấy lâu nay, nhưng ông đã trả lời qua cách cư xử và nhất là tình cảm đặc biệt dành cho An.

- Bây giờ đến lượt Tiên muốn hỏi Andreas : Sau mười năm chung sống Andreas có cảm thấy có điều gì nơi Tiên cần phải sửa đổi để làm cho cuộc sống của chúng mình thêm sung mãn không ?

- Không, anh cảm thấy rất thỏa mãn với cuộc sống của chúng mình trong chuỗi ngày qua. Sao Tiên lại thắc mắc và đặt câu hỏi như thế ?

- Nếu Andreas quên rồi thì Tiên nhắc lại, vì mỗi lần Tiên nhớ đến cứ làm Tiên ray rứt, không biết cách diễn tả của Tiên trước đây có xúc phạm đến niềm tin, đến truyền thống gia đình của Andreas không ? Khi Andreas đặt vấn đề cho bé Kim chịu phép Thánh Tẩy, Tiên đã thành thật nói lên quan điểm của mình, một vấn đề rất tế nhị mà Andreas còn phải giải thích tiếp cho ông bà nội bé Kim, Tiên không biết ông bà có vui vẻ chấp nhận hay nghĩ rằng Tiên đến làm đảo lộn tập tục gia đình của Andreas chăng ?

- Khi mới nghe Tiên bày tỏ quan điểm tôn giáo anh hơi giật mình, nhưng nghĩ lại thì Tiên có lý : Vấn đề tín lý được ảnh hưởng bởi người mẹ rất nhiều mà Tiên đã thú nhận là

giáo lý Tin Lành đối với Tiên đang còn xa lạ, Tiên đã hứa trong tương lai sẽ cho các con theo học lớp giáo lý tại trường và sinh hoạt nơi giáo xứ gần nhà mình, như thế làm anh an tâm và giải thích tiếp cho ông bà nội bé Kim. Dĩ nhiên là bố mẹ không mấy hào hứng khi nghe anh nêu lý do, nhưng vì hợp lý nên bố mẹ đành chấp nhận.

- Rồi đến việc đặt tên cho con. Vấn đề này cũng rất tế nhị, nhưng Andreas đã hỏi thì Tiên cũng nói lên ước muốn của mình, Andreas cũng vui vẻ chấp nhận luôn, làm cho Tiên vừa vui vừa ái ngại !

- Vấn đề đặt tên cho con, không phải “ anh cũng vui vẻ chấp nhận luôn “ như Tiên vừa nói, anh đã nhìn thấy tinh ý của Tiên khi nghĩ đến việc đặt tên Việt Nam cho con làm anh vui mừng vì anh đã không nhạy cảm để nghĩ ra trước. Con của chúng ta là chứng nhân của tình yêu, kết tinh bởi hai nền văn hóa Đức-Việt. Kim Mueller, Mai - , Lan - , đã nói lên điều đó. Chính bố mẹ cũng ngạc nhiên với sáng kiến của Tiên và rất hài lòng khi nghe anh giải thích thêm.

- Điểm cuối cùng Tiên muốn nói là ngôn ngữ Đức có câu : “Âm thanh làm thành điệu nhạc”. Đối với bản thân, Tiên tự nghiêm khắc ! Vì từ ngày xa gia đình mọi việc Tiên đều phải quyết định lấy một mình, nên sau khi cân nhắc kỹ lưỡng Tiên phải can đảm vượt lên mọi khó khăn để đạt cho bằng được điều mình muốn, vì thế Tiên tự cảm thấy lắm lúc Tiên hơi cứng rắn qua giọng nói, có làm phật ý Andreas không ? Có gây hiểu lầm là Tiên độc đoán chăng ?

- Điều này anh nhận thấy Tiên tự tin và có bản lĩnh, chứng tỏ Tiên đã xác tín việc Tiên muốn làm. Anh nhìn Tiên qua khía cạnh tích cực, mang đến cho anh và gia đình

luồng văn hóa mới làm cho cuộc sống thêm phong phú bởi sự kết hợp giữa hai nền văn hóa Đông-Tây.

- Được vậy thì còn gì bằng. Thế thì chúng mình hãy cùng nhau hoàn thành sứ mạng mà Trời đã giao phó là tiếp tục dẫn dắt đàn con trên đường đi đến Chân-Thiện-Mỹ theo khả năng của chúng mình.

Việc học của An tiến đều, mang về nhà chứng chỉ giữa năm và cuối năm toàn điểm tốt hoặc trên trung bình, không có gì đáng lo ngại. Mỗi lần có ai hỏi : Tương lai An sẽ chọn ngành gì ? An không ngần ngại trả lời: “Sẽ theo học ngành Y Khoa”. Có thể An được ảnh hưởng ông Mueller qua thân thể con người bằng nhựa mà ông tặng An lúc dọn nhà, ông cháu cứ hỏi, đổ nhau, gây chú ý cho An ngày còn bé.

Kim đến tuổi vào trường tiểu học thì Mai với Lan lại vào vườn trẻ. Đoàn con cứ leo lên dần theo tiến trình học vấn làm cho bố mẹ, ông bà nội hãnh diện nhìn theo nấc thang mà các cháu đang leo. Không phải lớn lên theo tuổi tác, mà trí dục, đức dục, thể dục cùng lớn theo vẹn toàn. Chúng kết hợp những nét tinh hoa của hai nền văn hóa Đông-Tây, từ nét mặt, màu tóc, hình vóc, cử chỉ đi đứng, nói năng, nhìn vào ai cũng thấy có điểm gì đặc biệt trong sự pha lẫn của ba anh em.

Mỗi lần nhìn thấy nét hân hoan của bố bên đoàn cháu ông cứng chiều, làm Andreas nhớ lại câu nói của bố mình cách đây trên mười năm : “ Cha ông ta từ trước đến nay chưa có một người ngoại quốc nào lọt vào, bất luận đến từ nước nào, thì làm sao bố vui vẻ chấp nhận một cô dâu ngoại

quốc, lại đến từ Á Đông, từ màu da, màu tóc, cho đến tôn giáo, phong tục tập quán, tiếng nói đều xa lạ ! Trong tương lai có thể mang lại những đứa cháu có hai giòng máu, không giống ai cả ...”

Nay chính bố đã quý yêu những điểm khác biệt đó. Thật là bước tiến của bố vượt quá xa ! Andreas lại thầm cảm ơn Tiên đã cảm hóa bố mình qua tư cách của nàng, kéo dài cả một tiến trình, kể từ ngày nàng bước vào gia đình chồng.

Hôm nay sinh nhật của Marcus, Tiên cùng với An và Kim đến nhà Thomas-Mai dự buổi liên hoan, Andreas ở nhà trông hai bé Mai, Lan vì cả hai cùng bệnh. Hai con đã yên giấc ngủ, Andreas ngồi trên ngâm, có dịp suy nghĩ tiếp buổi nói chuyện với Tiên cách đây khá lâu. Nhìn lại khoảng thời gian qua, từ ngày gặp lại Tiên cho đến khi quyết định lấy nhau, trải qua biết bao trở ngại mà chàng đã vượt qua. Với Tiên thì không, nàng có lý do riêng của nàng. Với Andreas thì khác, một mặt bị bố từ khước khi hay tin chàng sẽ cưới Tiên, mặt khác được mẹ chấp nhận nhưng miễn cưỡng! Còn Tiên thì trong tình trạng lo âu ngại ngùng, lại còn tìm cách lánh mặt, sau bao năm mới cặp đến bến bờ hạnh phúc ! Cứ mỗi lần cảm nhận như thế Andreas lại nhớ đến đoạn con chồn nói với Hoàng Tử Bé:

- *Chào ông. Con chồn nói.*

- *Chào bạn. Hoàng Tử Bé chào lịch sự nhưng quay lại nhìn thì chẳng thấy ai cả !*

- *Tôi đây, nơi gốc cây táo. Con chồn lên tiếng.*

- *Bạn là ai mà đẹp quá. Hoàng tử bé hỏi.*

- *Tôi là con chồn. Chồn trả lời.*

- *Đến đây. Hãy đến đây chơi với tôi. Tôi buồn quá !*  
*Hoàng Tử Bé nói.*

- *Tôi không thể chơi với Ngài được vì tôi chưa được “  
thuần dưỡng” . Con chồn trả lời.*

.....

*Thuần dưỡng có nghĩa là gì ?*

- *Ngài không thuộc về nơi này. Vậy Ngài đến đây tìm  
gì?*

- *Tôi đi tìm loài người. Thuần dưỡng là gì ? Hoàng Tử  
Bé hỏi.*

- *Loài người ! Con chồn đáp : là thứ người mang theo  
súng ống để đi săn những con gà mái. Đó là điều mà làm họ  
thích thú ! Thật khủng khiếp ! Vậy Ngài cũng đi tìm gà mái  
phải không ?*

- *Không. Tôi đi tìm bạn thiết nghĩa. Nhưng “ thuần  
dưỡng ” có nghĩa là gì ?*

- *Đó là điều mà bị người ta quên lãng. Con chồn trả lời.  
Thuần dưỡng có nghĩa là tạo cơ hội để cảm thông nhau.*

- *Tạo cơ hội ?*

- *Dĩ nhiên. Ngài đối với tôi là một đứa trẻ như trăm  
nghìn đứa trẻ khác. Tôi không cần Ngài cũng như Ngài  
không cần tôi. Tôi là một con chồn như trăm nghìn con chồn  
khác. Nhưng nếu Ngài “ thuần dưỡng ” tôi thì chúng ta  
thuộc về nhau. Ngài trở thành độc nhất đối với tôi trên trần  
thế này và tôi đối với Ngài cũng như thế.*

.....  
Con chôn im lặng và nhìn Hoàng Tử Bé không chớp mắt, rồi nói :

- Ngài hãy thuận dưỡng tôi đi !

- Tôi rất muốn, nhưng tôi không có nhiều thì giờ vì tôi còn phải đi tìm bạn để cùng khám phá những điều muốn biết.

- Người ta chỉ hiểu biết những điều đã được thuận dưỡng. Người ta không có thì giờ để tìm hiểu gì cả. Họ mua những thứ đã làm sẵn bán trong siêu thị. Mà trong siêu thị thì không bán bạn thiết nghĩa (tình người) vì thế cho nên con người không có bạn chí thân. Nếu Ngài muốn có bạn, hãy “thuận dưỡng” tôi đi.

- Vậy thì phải làm thế nào ? Hoàng Tử Bé hỏi.

- Phải hết sức nhẫn nại. Con chôn trả lời. Ngài phải ngồi xa tôi một khoảng xa, nằm trên cỏ, như vậy đó. Tôi sẽ đưa mắt liếc nhìn Ngài và Ngài không được nói gì cả. Vì ngôn ngữ là cội nguồn của ngộ nhận. Nhưng, mỗi ngày Ngài xích lại gần tôi hơn một chút.

.....  
 (“Le Petit Prince“. Chương XXI  
Antoine De Saint-Exupéry).

Ý tưởng vừa thoáng qua, Andreas trầm nghĩ : Lạ thật ! Cuốn sách Hoàng Tử Bé của Antoine de Saint-Exupéry chỉ dài vồn vẹn không đến sáu chục trang sách cỡ nhỏ, thế mà nó đồng hành với mình từ ngày còn ngồi ghế nhà trường cho tới ngày nay, áp dụng vào hoàn cảnh nào cũng đúng ! Thảo nào mà thiên hạ chuyển sang nhiều thứ tiếng.

Lại bất ngờ, một hôm Tiên hỏi Andreas :

- Muốn gia nhập vào Giáo Hội Thiên Chúa thì phải làm sao hả Andreas ?

- Giáo Hội Thiên Chúa chia làm ba nhánh: Công Giáo, Tin Lành và Chính Thống. Vậy ai muốn gia nhập vào Giáo Hội Thiên Chúa? Và muốn theo nhánh nào?

- Tiên muốn xin gia nhập vào Giáo Hội Tin Lành.

Andreas trở mắt nhìn Tiên với vẻ ngỡ ngàng, chàng hỏi lại Tiên :

- Đúng thật vậy sao ?

- Đúng thật như vậy. Tiên trả lời.

- Sao lâu nay anh không nghe Tiên bàn đến ? Ý nghĩ ấy đến với Tiên từ lúc nào ?

- Ý nghĩ gia nhập Giáo Hội Thiên Chúa mới đến với Tiên gần đây, nhưng ý niệm về Thiên Chúa Giáo đã theo đuổi Tiên từ ngày An mới vào trường trung học.

- Để anh tính lại xem ! Năm nay An học lớp mười ba, như thế ý niệm về Thiên Chúa Giáo đã đến với Tiên gần chín năm nay rồi sao? Đến với Tiên trong trường hợp nào ?

- Như Andreas đã biết, Tiên cho An theo học lớp giáo lý Tin Lành từ ngày An mới vào trường tiểu học. Đến khi An vào trung học, ngày khai giảng, mục sư tổ chức thánh lễ chung giữa Công Giáo và Tin Lành tại nhà thờ cho học sinh, họ có mời phụ huynh học sinh tham dự. Trong thánh lễ mục sư có phát cho mỗi tham dự viên một xấp giấy có ghi bài hát

và kinh đọc để mọi người có mặt thông công thánh lễ. Trong xấp giấy đó có Kinh Cầu Hòa Bình dưới có ghi tên Franz von Assisi, tức là người đặt ra kinh ấy. Tiên thấy hay quá. Lần đầu tiên trong đời lời kinh đã đánh động lòng Tiên, đã dấy lên niềm tin ở trong Tiên.

- Kinh ấy như thế nào ? Tiên còn nhớ không ?

- Chẳng những Tiên nhớ mà còn thuộc lòng nữa. Để Tiên đọc cho Andreas nghe nhé. Nói xong nàng bắt đầu đọc .... Đọc xong Tiên còn kể tiếp : Trong bài giảng mục sư còn trích ra từng đoạn giải thích cho học sinh như :

*.... Xin hãy dùng con như khí cụ bình an của Chúa*

*Để con đem yêu thương vào nơi oán thù*

*Đem thứ tha vào nơi lăng nhục*

*Đem an hòa vào nơi tranh chấp ....*

*..... Xin hãy dạy con :*

*Tìm an ủi người hơn được người ủi an*

*Tìm yêu mến người hơn được người mến yêu ...*

*Vì: Chính khi hiến thân là khi được nhận lãnh*

*chính lúc quên mình là lúc gặp lại bản thân*

*Vì: Chính khi thứ tha là khi được tha thứ ...*

Andreas nghe có hay không ?

- Hay quá ! Ý tưởng rất đơn sơ nhưng thật sâu sắc, thế mà anh đâu có biết !

Mục sư lại còn đem áp dụng vào đời cho học sinh. Ông nói : “ *Các con còn bé vẫn có thể làm khí cụ bình an trên môi trường đa văn hóa mà chúng con đang sống. Chúng con*



*hãy trao cho nhau những nụ cười nhân ái, hãy biết thương yêu nhau, tương trợ lẫn nhau, với tất cả mọi người sống chung quanh các con, bất luận họ đến từ đâu. Học mà có tranh đua mới đem lại hứng thú. Nhưng tranh đua chớ đừng ganh đua để có thể gây nên oán thù ...”* Dĩ nhiên những ý tưởng ấy cũng có lúc đến với chúng mình nhưng mấy khi có dịp nói lên với con cái, áp dụng cho đúng hoàn cảnh, đúng lúc ! Tiên thấy kinh ấy hay quá nên đọc đi đọc lại đến thuộc lòng. Tiên còn bảo An: khi nào có dịp con nhờ mục sư mua hộ mẹ cuốn sách viết về tiểu sử của Franz von Assisi. An đã mang về cho Tiên sau đó mấy tuần.

- Thảo nào hôm dọn nhà anh tìm thấy cuốn sách này trong đồng sách của anh, anh ngạc nhiên nhưng nghĩ là sách của bố mẹ lẫn lộn trong lúc dọn nhà.

- Đọc hạnh tích của Franz von Assisi làm Tiên còn thêm mến phục ông này. Ông là con trai một gia đình giàu có, lúc thiếu thời ông đã ăn chơi trác táng, sau một thời gian ông đã ăn năn hối cải, đem hết tiền bạc của cải cha mẹ cho ông, lập thành một tu viện gọi là Anh Em Hèn Mọn để giúp đỡ kẻ nghèo và người ốm đau bệnh tật. Mỗi lần đọc Kinh Cầu Hòa Bình làm cho Tiên say mê cuộc đời của Franz von Assisi. Có thể Phật Giáo cũng có nhiều kinh hay, tiếc thay Tiên chưa được biết, nhưng giáo lý Phật Giáo thì rất gần gũi với Tiên, với con người nói chung, qua thuyết Nhân / Quả, tức là gieo nhân nào thì gặt quả ấy, nếu ai cũng nhớ nằm lòng lời chỉ dạy ấy thì giúp cho con người tránh gieo nhân xấu. Sau khi Tiên gia nhập vào Thiên Chúa Giáo, Tiên vẫn giữ đạo Phật vì Đạo là Đường vạch ra lối đi để dẫn dắt mình đến Chân Lý.

- Thế vì sao lâu nay Tiên không chia sẻ với anh ?

- Tiên nghĩ là Andreas đã biết lâu rồi, còn Tiên thì mới biết cho nên còn trong cơn mê hoặc đó thôi. Nay thì An và Kim đã khôn lớn, Mai và Lan sẽ đi theo bước đường hai anh của bé, vì thế Tiên muốn mấy mẹ con Tiên gia nhập vào Thiên Chúa Giáo để các con có môi trường học hỏi giáo lý mà áp dụng vào cuộc đời của chúng, Tiên có thể tìm hiểu thêm để dẫn dắt các con theo giáo luật.

- Được như thế thì tốt quá. Chúng ta suy nghĩ thêm và anh sẽ cho bố mẹ biết, có lẽ bố mẹ sẽ mừng lắm.

Vài tuần sau đó Andreas về thăm nhà, nhân dịp này Andreas cho bố mẹ biết ý định của Tiên. Ông bà Mueller rất đỗi ngạc nhiên và rất vui mừng, cho thấy việc quyết định gia nhập vào Thiên Chúa Giáo do sự tìm hiểu sâu sắc của Tiên bấy lâu nay chứ không do áp lực đến từ bất cứ ai ! Ông Mueller trầm tư suy nghĩ. Bà Mueller cất tiếng hỏi Andreas:

- Con định ngày nào tổ chức lễ nhận lãnh phép Thánh Tẩy cho Tiên và các cháu ?

- Chúng con chưa định ngày. Bố mẹ có ý kiến gì không?

Năm nay bố mẹ định mừng lễ Kim Hôn của bố mẹ vào tháng mười, chúng con nên tổ chức lễ trước đó vài ba tháng để cho hai buổi liên hoan cách xa nhau, hay là chúng ta họp chung mừng luôn một thể ? Ông nghĩ sao? Bà Mueller quay sang hỏi chồng.

- Nếu các con đồng ý thì họp chung mừng luôn một thể như thế tiện cho khách. Đi lại cũng chừng đó thân hữu mà mời họ nhiều lần cũng phiền phức cho họ.

- Bố nói cũng hợp lý, để con bàn lại với Tiên. Con nghĩ

là Tiên sẽ hoan nghênh lời đề nghị của bố mẹ.

Tiên ghi tên học giáo lý tại giáo xứ cạnh nhà. An đã được thấm nhuần giáo lý Thiên Chúa từ mười ba năm nay nên đồng ý với mẹ gia nhập vào Giáo Hội Tin Lành. Kim, Mai và Lan tuy còn nhỏ nhưng Andreas đặt hy vọng vào niềm xác tín tôn giáo của vợ mình sẽ dẫn dắt đàn con đi trên đường đến Chân – Thiện – Mỹ theo khả năng của Tiên và sự đón nhận của từng đứa con, như cha mẹ trao tiền của cho con cái để con cái lấy vốn làm lời, đứa thì gây thêm lợi tức, đứa thì huề vốn ! ... Andreas sẽ cùng đi với Tiên trong cuộc hành trình đó.

Từ ngày ngôi nhà ở Heidelberg được tân trang, hầu như mỗi cuối tuần ông bà Mueller cũng như gia đình Andreas đến đây nghỉ ngơi, có khi ông bà Mueller ở lại đây suốt tuần, chờ con cháu cuối tuần sau đến chơi rồi theo con cháu trở về nhà. Mỗi lần ông bà ở lại lâu như thế Tiên nấu trước các thức ăn cho vào tủ đá, rau cải thì rửa sạch cho vào túi nhựa để trong tủ lạnh cho bà Mueller bớt việc. Vào dịp nghỉ lễ nhiều ngày Andreas lại đón bố mẹ và đưa vợ con đến đây nghỉ dài ngày, mỗi lần đến đây các cháu của ông bà được tung tăng chạy nhảy nô đùa tự do ngoài vườn, Andreas trông chừng hai bé Mai, Lan, An chơi với Kim, ông Mueller ngồi đọc báo, bà Mueller và Tiên lo cơm nước, cuộc sống thuận hòa êm ấm tiếp tục trôi nhanh. Ông bà Mueller rất thỏa mãn với cuộc sống bên đàn con cháu trong tuổi già.

Có hôm bà Mueller kể cho chồng nghe sự ân cần săn sóc chu đáo của Tiên dành cho ông bà với giọng nói thương cảm, ông Mueller buột miệng trả lời : “ Chúng ta có thêm

một đứa con gái chứ không phải là nàng dâu “. Một người như ông Mueller mà nói được như thế không phải là chuyện thường ! Bà Mueller nghe được mừng quá, đem kể lại cho Andreas nghe. Chàng rất cảm động với câu nói của bố mình, nhưng Andreas không lạ lòng gì với cách đối xử của Tiên, bản tánh của nàng từ trước đến nay vẫn như thế nên mới làm cho Andreas cảm mến và quý trọng nàng nên đã đeo đuổi để cưới cho được nàng.

Các con càng khôn lớn bố mẹ càng thêm nhiều lo lắng, may cho Andreas và Tiên không phải bận tâm về việc học của con cái. Kim vào trường trung học thì Mai, Lan vào trường tiểu học, được sự hướng dẫn của An và nề nếp của An để lại cho các em.

Đúng theo ước muốn của mình, sau khi đỗ tú tài An được nhận vào Đại Học Y Khoa tại Heidelberg. Tất cả nhà đều hãnh diện với sự trưởng thành của An, đặt nhiều tin tưởng vào tương lai đang đón chờ An. Theo lời đề nghị và sắp đặt của Tiên, hè năm đó An sang Úc thăm ông bà nội của An. Lần đầu tiên An gặp gia đình bên nội, tuy ngỡ ngàng lúc ban đầu nhưng dần dần đã nối lại tình máu huyết ruột thịt. Ông bà nội của An rất hãnh diện với bà con bằng hữu về đứa cháu đích tôn của ông bà, gặp ai ông bà cũng giới thiệu An và khen An không tiếc lời.

Trong thời gian ấy báo chí cũng như vô tuyến truyền hình thường bàn luận về việc sửa đổi luật thừa kế, sắp đưa ra bàn thảo trước Quốc Hội, nhân dịp này ông bà Mueller thảo luận với nhau về tài sản của ông bà dành cho con cháu, trong đó không có tên An. Ông bà thương yêu An và xem

An như cháu ruột của ông bà, nên ông bà bàn tính với nhau sẽ ghi tên An trong tờ di chúc, cho An được hưởng một phần tài sản của ông bà để lại. Việc này ông bà cần bàn riêng với Andreas trước khi quyết định. Nếu Andreas đồng ý thì ông bà sẽ sang tên Andreas và Tiên biệt thự của ông bà mà gia đình Andreas đang ở, xem như quà tặng của ông bà cho Andreas và Tiên. Đồ nữ trang của bà sẽ tặng cho Tiên, số cổ phần ông bà đang có sẽ tặng cho Andreas. Riêng ngôi nhà ở Heidelberg và tiền mặt trong trương mục ngân hàng còn cần xử dụng nên ông bà sẽ để lại trong tờ di chúc: Trị giá ngôi nhà và tiền mặt cộng chung, chia đôi, một nửa cho vợ chồng Andreas, một nửa chia làm bốn cho An, Kim, Mai, Lan.

Trước khi bàn với Andreas, ông bà Mueller đã đến gặp chưởng khế quen thân, cho biết ý định của mình và xin giúp ý kiến. Chưởng khế cho biết: Tuy quốc hội còn bàn cãi nhưng trước sau gì cũng đi đến quyết định như đa số dân biểu đã đồng ý là đóng thuế nhiều hơn trên di sản để lại, việc sắp đặt của ông bà rất hợp lý, nên thực hiện càng sớm càng tốt trước khi luật pháp ban hành.

Sau khi gặp chưởng khế, ông bà cho Andreas biết ý định của mình và lời khuyên của chưởng khế. Andreas rất cảm động trước sự yêu thương bố mẹ dành cho con cháu. Riêng trường hợp của An, dĩ nhiên là An sẽ rất vui mừng khi thấy ông bà xem An như cháu của ông bà, nhưng vấn đề này có phần tế nhị, Andreas đề nghị nên để Tiên hỏi An trước khi làm giấy tờ. Ông bà Mueller nghe cũng hợp lý nên chờ đợi kết quả Andreas cho biết rồi xúc tiến mọi việc như dự tính.

Sau hai tuần vui sống với gia đình bên nội tại Sydney, An trở về Frankfurt để chuẩn bị vào trường, trong thời gian An vắng nhà Tiên lại lo tìm nơi lưu trú cho An tại cư xá sinh viên ở Heidelberg. Trong bữa cơm gia đình An thường kể lại cho cả nhà nghe những ngày chung sống với ông bà nội, cảm tưởng khi mới gặp ông bà và bà con lần đầu và tình cảm ruột thịt của ông bà nội và người thân yêu trong gia đình đã dành cho An suốt thời gian An lưu lại Sydney. An hy vọng trong tương lai thỉnh thoảng An sẽ thu xếp thì giờ trong kỳ nghỉ hè sang Úc thăm ông bà nội. Tiên rất vui mừng vì việc Tiên tạo cơ hội cho An nối lại tình gia đình bên nội đã thành công tốt đẹp, mặc dầu mười chín năm nay An chưa hề lui tới, và dịp này việc học của An lại làm cho bố mẹ Tân thêm hãnh diện với bà con bạn hữu.

Một hôm có dịp trao đổi câu chuyện giữa Andreas, Tiên và An, vắng mặt Kim, Mai, Lan, Andreas đã đem lời đề nghị của bố mẹ ra hỏi Tiên và An. Tiên trả lời :

- An đã khôn lớn Tiên để cho An tự quyết định lấy. Rồi nàng quay sang hỏi An: Con nghĩ sao ?

- Bất ngờ cho con quá nên con không biết nói gì nhiều ! Mặc dầu không phải tình máu huyết ruột thịt, nhưng ông bà đã thương yêu con từ ngày con còn bé. Con không bao giờ quên được những giờ phút ông đã dành cho con, chỉ dạy cho con qua thân thể con người bằng nhựa mà hôm dọn nhà ông đã tặng cho con, có thể ông đã gieo vào đầu óc con lúc còn non nớt nên con ưa thích ngành y khoa chăng? Nay ông bà lại còn muốn nhận con là cháu để được đồng hưởng với các em những gì ông bà để lại cho các cháu của ông bà, đó là

một niềm vui mà con rất đáng hãnh diện. Con sẽ cảm ơn ông bà khi con có dịp gặp.

Tiên cảm động đến rơi nước mắt khi ngồi nghe con nói. Nhớ lại ngày An mới lên một tuổi, sau khi ly dị hai mẹ con sống âm thầm lặng lẽ bên nhau. Ngày ấy Tiên chỉ nghe tiếng khóc của An, chỉ nhìn thấy nụ cười nở trên môi An vì An còn bé quá chưa nói nên lời để an ủi Tiên trong hoàn cảnh cô đơn ... Thế mà thoáng một chốc như bóng câu qua cửa sổ, An nay đã trưởng thành, trở thành chàng thanh niên, ăn nói khôn ngoan đang ngồi trước mặt nàng, nhìn con Tiên nhớ lại bước đường chông gai mà nàng đã đi qua, nàng thầm cảm ơn Trời Phật đã nâng đỡ mẹ con nàng trên bước đường lưu vong.

Andreas kể lại cho bố mẹ nghe buổi nói chuyện với mẹ con Tiên qua lời đề nghị của bố mẹ nhận An là cháu ... Thế là kế hoạch của ông bà Mueller được bắt đầu xúc tiến.

Tháng mười năm ấy, ngày trọng đại đã đến, Lễ Tạ Ơn đã được tổ chức tại ngôi thánh đường St. Markus cạnh nhà ông bà Mueller đang ở. Trong thánh lễ mừng đại gia đình Mueller gồm ba thế hệ : Ông bà Mueller, vợ chồng Andreas và các con.

Trong bài thuyết giảng mục sư nhấn mạnh : “ Một biến cố trọng đại chưa từng xảy ra tại thánh đường St. Markus. Trước thánh lễ bà Thủy Tiên Nguyễn-Mueller và các con của ông bà sẽ nhận lãnh phép Thánh Tẩy, tiếp đến bố mẹ của các cháu là ông Andreas Mueller và bà Thủy Tiên Nguyễn-Mueller nhận phép Hôn Phối, cuối cùng cụ ông

Gerhard Mueller và cụ bà Brigitte Mueller sẽ mừng lễ Kim Hôn. Nguồn vui đã đến với từng người trong gia đình Mueller ngày hôm nay ... Nhân dịp này tôi cũng muốn nói lên niềm vui đặc biệt của tôi, là từ nay cộng đoàn của chúng ta không những có thêm năm thành viên, mà trong đó có một người mang đến luồng sinh khí mới khiến cho sinh hoạt giáo xứ được phong phú hơn nhờ sự tiếp cận với nền văn hóa đến từ xa “.

Riêng đối với Tiên, nàng cảm thấy tràn ngập vui sướng, không chỉ vì lời lẽ ưu ái của mục sư mà nhất là buổi lễ tốt đẹp của ngày hôm nay, đã cho nàng thấy rằng tình yêu là sức mạnh giúp cho nàng lướt thắng được những khó khăn, những lo lắng trước đây về sự xung đột giữa hai nền văn hoá. Nàng và Andreas đã cùng nhau hoàn thành một cuộc hội nhập hai chiều, mỗi bên vẫn giữ căn tính của mình nhưng cả hai bổ túc cho nhau làm cho cuộc sống thêm sung mãn và thăng hoa.

*Tường Lam*

Xuân Mậu Tý, 31.3.2008





## **Cùng một tác giả**

### **Ngược Giòng Thời Gian**

*Tiểu Thuyết* dưới bút hiệu:

**Tường Lam**

Tác phẩm Đức ngữ dưới bút hiệu:

**Marie Thérèse Bùi-Công Tăng**

#### **- Die Zweite Heimat**

*(Khảo luận văn hóa, xã hội về vấn đề hội nhập)*

Nhà xuất bản Lambertus - Đức quốc 1996

ISBN 3-7841-0914-4

#### **- Gemuese und Fruechte schnitzen**

*(Nghệ thuật tỉa hoa)*

Nhà xuất bản Matthaes - Đức quốc 2001

Tái bản 2002

ISBN 3-87516-706-6

**Ấn phí: Mười lăm Âu kim**



